



Tủ sách Bảo Anh Lạc 53

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**THÍCH NỮ GIỚI HƯƠNG
BIÊN SOẠN**



Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

MỤC LỤC

Lời Giới Thiệu	6
----------------------	---

I. CÁC KINH TỤNG HÀNG NGÀY

1. Nghi Thức Công Phu Khuya - Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm.....	9
2. Nghi Thức Cầu An - Kinh Phổ Môn.....	32
3. Nghi Thức Cúng Ngọ.....	53
4. Nghi Thức Cúng Trai Đường.....	63
5. Kinh Sám Hối Sáu Căn.....	68
6. Kinh Từ Bi	75
7. Kinh Sáu Pháp Hòa Hợp.....	77
8. Kinh Tám Điều Giác Ngộ của Bạc Đại Nhân.....	79
9. Nghi Thức Công Phu Chiều - Mông Sơn Thí Thực.....	81
10. Khóa Tịnh Độ - Kinh A Di Đà	105
11. Nghi Thức Cầu An - Kinh Dược Sư	131
12. Nghi Thức Sám Hối Hồng Danh	162

II. CÁC KINH TỤNG NHÂN DỊP LỄ VÍA

1. Nghi đón Giao thừa và Vía Phật Di Lặc (<i>mông 1 Tết</i>)	182
2. Lễ Rằm Tháng Giêng (<i>rằm tháng 1 trăng tròn</i>)	210
3. Lễ Vía Đức Phật Xuất Gia (<i>mông 8 tháng 2 âm lịch</i>)	229
4. Lễ Vía Đức Phật Nhập Niết Bàn (<i>rằm tháng 2 âm lịch</i>)	235
5. Lễ Vía Phổ Hiền Bồ Tát (<i>ngày 21 tháng 2 âm lịch</i>)	242
6. Nghi thức Lễ Phật Đản (<i>rằm tháng 4 trăng tròn</i>).....	252
7. Lễ Vía Văn Thù Bồ Tát (<i>ngày 4 tháng 4 âm lịch</i>)	265
8. Lễ Vía Chuẩn Đề (<i>ngày 16 tháng 3 âm lịch</i>)	272
9. Lễ Vía Đại Thế Chí Bồ Tát (<i>ngày 13 tháng 7 âm lịch</i>) ...	276
10. Nghi thức Lễ Vu Lan (<i>rằm tháng 7 trăng tròn</i>).....	282
11. Lễ Vía Địa Tạng Bồ Tát (<i>ngày 30 tháng 7 âm lịch</i>)	312
12. Lễ Vía Quan Âm (<i>ngày 19 tháng 2, 6, 9 âm lịch</i>)	320
13. Lễ Vía Đức Phật Dược Sư (<i>ngày 30 tháng 9 âm lịch</i>).....	337
14. Lễ Vía Phật A Di Đà (<i>ngày 17 tháng 11 âm lịch</i>)	343

15. Lễ Vía Đức Phật Thành Đạo (mùng 8 tháng 12 âm lịch)	378
16. Nghi Cúng Thánh Tổ Kiều Đàm Di.....	386
17. Nghi Cúng Tổ và Sư trưởng	390

III. CÁC NGHI LỄ PHỤC VỤ ĐẠI CHÚNG

1. Nghi Thức Lễ An Vị Phật	404
2. Nghi Thức Lễ Phóng Sanh.....	419
3. Nghi Thức Lễ Hằng Thuận	429
4. Nghi Thức Cúng linh và Cầu siêu	441
5. Nghi thỉnh 12 Loại Cô Hồn	496

IV. CÁC BÀI KỆ SÁM

1. Đánh lễ 25 Danh Hiệu Chư Phật, Bồ Tát và Hiền Thánh Tăng	504
2. Đánh lễ 18 Vị A La Hán.....	506
3. Đánh lễ 17 Vị Tổ Sư Tịnh Độ Trung Hoa và Việt Nam	508
4. Nghi hô Chuông Bát Nhã	510
5. Các Bài Cảnh Sách	515
6. Các Bài Hô Thiên	519
7. Mười Bài Phục Nguyên	522
8. Cầu nguyện Giải Oan Gia Trái Chủ.....	525
9. Sớ Cầu Siêu	527
10. Sớ Cầu An.....	531

V. PHỤ LỤC

1. Cách đánh chuông mõ	534
2. Cách đánh chuông trống Bát Nhã.....	535
3. Thẻ dục hô theo pháp quán Từ Bi	537
4. Lợi Ích Tụng Kinh Niệm Phật	540
5. Lịch những Ngày Lễ Vía trong năm.....	542

Nguồn tham khảo	542
Tủ Sách Bảo Anh Lạc	543

LỜI GIỚI THIỆU

Từ lâu các kinh sách Phật Giáo Việt Nam bị ảnh hưởng bởi ngôn ngữ âm Hán Việt của Trung Quốc. Từ những thế kỷ 20 (năm 2000 trở đi) các kinh sách dần dần đã được chú trọng phiên dịch sang quốc ngữ tiếng Việt, để Phật tử dễ đọc, nhất là những vị chưa có kiến thức về âm Hán Việt.

Người biên soạn xuất gia tại Chùa Liên Hoa, Bình Thạnh, với Tôn Sư Hải Triều Âm, các kinh sách trong Chùa tụng bằng tiếng Việt do Tôn sư chuyển ngữ. Từ năm 2005 trở đi, người biên soạn định cư và hoằng pháp tại Hoa Kỳ. Nhiều Chùa ở Hoa Kỳ vẫn còn tụng kinh bằng âm Hán Việt và nhiều nơi phải tụng bằng tiếng Anh cho người bản địa và thế hệ con cháu thứ hai sinh tại Mỹ có thể tụng hiểu được. Phật tử Việt tụng kinh bằng tiếng Việt mà vẫn chưa hiểu được ý nghĩa ẩn sâu trong lời kinh và càng bối rối hơn khi tụng kinh bằng âm Hán Việt. Đó là lý do thúc đẩy, chùa Hương Sen biên soạn một cuốn “**NGHI LỄ HÀNG NGÀY**” bằng tiếng Việt và tổng hợp gần 50 bài kinh:

- Các bài kinh mà chú Ni và Phật tử thường tu tập tụng niệm hàng ngày để nhiếp thân khẩu ý, chánh niệm tỉnh giác, sám hối tội lỗi, thâm nhập lời Phật, khai mở Phật trí.

- Các bài kinh tụng phổ biến cảm ân đức của Chư Phật và Bồ tát, sư trưởng, cha mẹ, đất nước, đàn na tín thí để phục vụ các ngày lễ Vía Phật giáo.

- Các nghi thức phục vụ đại đồng chúng sanh như phóng sanh, hăng thuận (đám cưới), cầu an (cầu cho bệnh nhân), cầu siêu (cầu cho người chết), cúng linh, tang lễ, an táng, hỏa táng, vv... đáp ứng nhu cầu tâm linh tôn giáo cho quần chúng.

Tài liệu biên soạn dựa vào các nghi tụng của Chùa Dược Sư - Tịnh Độ Ni Viện Hải Triều Âm (*Tôn Sư Hải Triều Âm*), Chùa Phật Tổ (*Hòa Thượng Thích Thiện Thanh*), Làng Mai (*Sư Ông Nhất Hạnh*) và Chùa Giác Ngộ (*Thượng Tọa Thích Nhật Từ*), vv... Là hậu học, kiến thức và sự tu tập còn hạn hẹp, trong lúc biên soạn, sẽ có nhiều thiếu sót không thể tránh khỏi, kính mong Chư tôn thiền đức Tăng Ni và thiện hữu tri thức thương xót chỉ dạy để lần sau tái bản được hoàn chỉnh hơn. Chúng con thành kính tri ân.

Nếu có chút công đức nào, xin nguyện hồi hướng cầu siêu cho hương linh thân phụ *Phạm Văn Danh (Pd Chánh Đức Minh)* và hương linh thân mẫu *Trần Thị Sáu (Pd Bốn Ấn)* cùng tất cả chúng sanh trong 10 phương thế giới sớm giải thoát giác ngộ, trở về Phật tâm vốn có.

Linh quang riêng chiếu, vượt khỏi căn trần
Thê bày chân thường, chẳng kẹt văn tự
Tâm tánh không nhiễm, vốn tự viên thành
Chỉ lìa vọng duyên, tức như như Phật.
(*Thiền sư Bá Trượng*)

Nam Mô A Di Đà Phật.

Nắng Xuân Tân Sửu, Phật lịch 2565
Dương lịch năm 2021,
Thành tâm kính lạy,
Hậu học: Thích Nữ Giới Hương

NGHI LỄ HÀNG NGÀY



PHẦN I

CÁC KINH TỤNG HÀNG NGÀY



**1. NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA
THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM**

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Năm đệ Lăng Nghiêm
7. Đại Bi và Thập Chú
8. Bát Nhã Tâm Kinh
9. Hồi hướng công đức
10. Niệm Bồn Sư
11. Sám Quy Mạng
12. Tán lễ
13. Hồi hướng
14. Phục nguyện
15. Kính lễ bốn ân, ba cõi
16. Tam quy
17. Bài kệ Chư Thiên
18. Bài kệ Thiện Nữ thân chú

--- o0o ---

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

**THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM
CÚNG HƯƠNG**

(Quì ngay thẳng, cắm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

Nguyện dâng hương màu này

Cúng dường tất cả Phật

Tôn Pháp, chư Bồ Tát

Thịnh Văn và Duyên Giác

Cùng các bậc Thánh Hiền

Duyên khởi đài sáng chói

Khắp xông mười phương cõi

Tỏa ngát các chúng sanh

Đều phát tâm Bồ Đề

Xa lìa các vọng nghiệp

Trọn nên Đạo Vô Thượng.

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát.

(o) (1 xá)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

CẦU NGUYỆN

Đệ tử chúng con nguyện thập phương thường trú Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, từ bi gia hộ chúng con, bỏ đề tâm kiên cố, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn, cùng pháp giới chúng sanh, một thời đồng chứng vô thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (o) (1 xá)

KHEN NGỢI PHẬT

(Đại chúng đứng lên và đánh khánh)

Đấng Pháp Vương vô thượng

Ba cõi chẳng ai bằng

Thầy dạy khắp trời, người

Cha lành chung bốn loài

Quy y tròn một niệm

Dứt sạch nghiệp ba kỳ

Xưng dương cùng tán thán

Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng

Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn

Lưới đế châu ví đạo tràng

Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời

Trước bảo tọa thân con ảnh hiện

Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

ĐÁNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (o) (1 lạy)

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (o) (1 lạy)

--- o0o ---

(Mời ngồi xuống và khai chuông mõ)

KINH LĂNG NGHIÊM

NAM MÔ LĂNG NGHIÊM HỘI THƯỢNG PHẬT BỒ TÁT

(3 lần) (o)

**Tâm Chánh Định như như bất động
Phật Ba Thân nhân thể khó tìm
Trăm ngàn muôn kiếp đảo điên
Vô minh dứt sạch, chứng liền Pháp Thân.
Nay con nguyện chứng ngôi Chánh Giác
Độ chúng sanh như cát Sông Hằng
Thân, tâm này nát như trần (bụi)
Hong ân chư Phật, chút phần báo ơn. (o)**

**Cung thỉnh Thế Tôn lại chứng minh
Đời năm trước con xin vào trước
Một chúng sanh quả Phật chưa thành
Con nguyện không chứng Vô Sanh Niết Bàn.
Đại Hùng, Đại Lực, Đại Từ Bi
Giúp con dứt sạch sân, si, buồn, phiền
Để sớm được lên miền Thượng Giác
Ngồi Đạo Tràng bát ngát mười phương**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Hư không có thể tiêu tan
Nguyện con kiên cố không hề lung lay. (o)
Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Phật
Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Pháp
Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Tăng
Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật
Nam Mô Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm
Nam Mô Quán Thế Âm Bồ Tát
Nam Mô Kim Cang Tạng Bồ Tát. (o)

Lúc bấy giờ, từ nhục kế của Phật phóng ra hào quang trăm báu với hoa sen ngàn cánh. Trong mỗi hoa sen, có Hóa Phật ngồi, từ đảnh Hóa Phật phóng ra mười đạo hào quang trăm báu. Mỗi đạo hào quang hiện ra nhiều Thần Kim Cang Mật Tích, ông bụng núi, ông cầm xử vân vân, đứng khắp cõi hư không. Đại chúng trông thấy, vừa mừng vừa sợ, đều cầu Phật thương xót che chở, và một lòng lắng nghe Phật nói thần chú: (o)

ĐỆ NHẤT

Nam mô tát đa tha tô già đa da a ra ha đế tam miệu tam bồ đà tóa. Tát đất tha Phật đà câu tri sắc ni sam. Nam mô tát bà bọt đà bọt địa, tát đa bệ tệt. Nam mô tát đa nẫm tam miệu tam bồ đà cu tri nẫm. Ta xá ra bà ca tăng già nẫm. Nam mô lô kê a la hán đa nẫm. Nam mô tô lô đa ba na nẫm. Nam mô ta yết rị đà già di nẫm. Nam mô lô kê tam miệu già đa nẫm, tam miệu già ba ra đế ba đa na nẫm. Nam mô đề bà ly sắt nỏa. Nam mô tát đà da tỳ địa da đà ra ly sắt nỏa. Xá ba noa yết ra ha ta ha ta ra ma tha nẫm.

Nam mô bạt ra ha ma ni. Nam mô nhờn đà ra da. Nam mô bà già bà đế, lô đà ra da, ô ma bát đế, ta hê dạ da. Nam mô bà già bà đế, na ra dã noa da, bàn giá ma ha tam mộ đà ra. Nam mô tát yết rị đa da. Nam mô bà già bà đế, ma ha ca ra da, địa rị bác lặc na già ra, tỳ đà ra ba noa ca ra da, a địa mục đế, thi ma

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

xá na nê bà tất nê, ma đát rị già noa. Nam mô tất yết rị đa da. Nam mô bà già bà đế, đa tha già đa cu ra da. Nam mô bát đầu ma cu ra da. Nam mô bạt xà ra cu ra da. Nam mô ma ni cu ra da. Nam mô già xà cu ra già. Nam mô bà già bà đế, đế rị trà du ra tây na, ba ra ha ra noa ra xà da, đa tha già đa da. Nam mô bà già bà đế, nam mô a di đā bà da, đa tha đā đa da, a ra ha đế, tam miệu tam bồ đà da. Nam mô bà già bà đế, a sô bệ da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam miệu tam bồ đà da. Nam mô bà già bà đế, bệ sa xà da, cu lô phệ trụ rị da, bát ra bà ra xà da, đa già thà đa da. Nam mô bà già bà đế, tam bồ sư bí đā tát lân nại ra lạc xà da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam miệu tam bồ đà da. Nam mô bà già bà đế, xá kê đā mẫu na duệ, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam miệu tam bồ đà da. Nam mô bà già bà đế, lạc đát na kê đô ra xà da, đa tha già đa da, a ra ha đế, tam miệu tam bồ đà da. Đế biểu, nam mô tất yết rị đa, ế đām bà già bà đa, tát đác tha già đô sắc ni sam, tát đác đa bác đác lam. Nam mô a bà ra thị đām, bác ra đế vương kỳ ra, tát ra bà bộ đa yết ra ha, ni yết ra ha yết ca ra ha ni bạc ra bí địa da sát đà nễ, a ca ra mật rị trụ, bát rị đát ra da nảnh yết rị, tát ra bà bàn đà na mục xoa ni, tát ra bà đột sắc tra, đột tất phạp bát na nễ phạp ra ni, giả đô ra thất đế nẫm. Yết ra ha ta ha tát ra nhã xà, tỳ đā băng ta na yết rị, a sắc tra băng xá đế nẫm, na xoa sát đác ra nhã xà, ba ra tát đà na yết rị, a sắc tra nẫm, ma ha yết ra ha nhã xà, tỳ đā băng tát na yết rị, tát bà xá đô lô nễ bà ra nhã xà, hô lam đột tất phạp nan giá na xá ni, bí sa xá tất đác ra, a kiết ni ô đà ca ra nhã xà, a bát ra thị đa cu ra ma ha bác ra chiến trì, ma ha điệp đa, ma ha đế xà, ma ha thuế đa xà bà ra, ma ha bạt ra bàn đà ra bà tất nễ a rị đa đā ra, tỳ rị cu tri, thệ bà tỳ xà da, bạc xà ra ma lễ đễ, tỳ xá lô đā, bột đà đōng ca, bạt xà ra chế hất na a giá, ma ra chế bà bác ra chāt đā, bạc xà ra thiện trì, tỳ xá ra giá, phiến đā xá bệ đē bà bồ thị đā, tô ma lô ba, ma ha thuế đā, a rị đa đā ra, ma ha bà ra a bác ra, bạt xà ra thương yết ra chế bà, bạt xà ra cu ma rị, cu lam đà rị, bạt xà ra hất tát đā giá, tỳ địa gia kiền giá

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

na ma rị ca, khuất tô mẫu bà yết ra đa na, bệ lô giá na cu rị da, dạ ra thổ sắt ni sam tỳ chiết lam bà ma ni giá, bạt xà ra ca na ca ba ra bà, lô xà na bạt xa ra đôn trĩ giá, thuế đa giá ca ma ra sát xa thi ba ra bà, ế đế di đế, mẫu đà ra yết noa, ta bệ ra sám, quật phạm đô, ấn thổ na mạ mạ tỏa. (o)

ĐỆ NHI

Ô hồng, rị sắt yết noa, bác lặc xá tất đa, tất đa tha già đô sắc ni sam. Hồ hồng, đô lô ung chiêm bà na. Hồ hồng, đô lô ung tất đăm bà na. Hồ hồng, đô lô ung ba ra sắc địa da tam bác xá noa yết ra. Hồ hồng, đô lô ung, tất bà dược xoa, hất ra sát ta, yết ra ha nhã xà, tỳ đặng băng tất na yết ra. Hồ hồng, đô lô ung, giả đô ra thi đế nẫm, yết ra ha, ta ha tất ra nẫm, tỳ đặng băng tất na ra. Hồ hồng, đô lô ung, ra xoa, bà già phạm tất đất tha già đô sắc ni sam, ba ra điếm xà kiết rị, ma ha ta ha tất ra, bột thọ ta ha tất ra thất rị sa, cu tri ta ha tất nê đế lệ, a tộ đề thị bà rị đa, tra tra anh ca ma ha bạt xà lô đà ra, đế rị bồ bà na, man trà ra, ô hồng, ta tất đế bạc bà đô, mạ mạ ấn thổ na mạ mạ tỏa. (o)

ĐỆ TAM

Ra xà bà dạ, chủ ra bạt dạ, a kỳ ni bà dạ, ô đà ca bà dạ, tỳ xa bà dạ, xá tất đa ra bà dạ, bà ra chước yết ra bà dạ, đột sắc xoa bà dạ, a xá nễ bà dạ, a ca ra mật rị trụ bà dạ, đà ra ni bộ di kiếm ba già ba đà bà dạ, ô ra ca bà đa bà dạ, lặc xà đàng trà bà dạ, na già bà dạ, tỳ điều đất bà dạ, tô ba ra noa bà dạ, dược xoa yết ra ha, ra xoa tư yết ra ha, tất rị đa yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đa yết ra ha, cuu bàn trà yết ra ha, bồ đon na yết ra ha, tất kiên độ yết ra ha, a bá tất ma ra yết ra ha, ô đàn ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha, hê rị bà đế yết ra ha, xã đa ha rị nẫm, yết bà ha rị nẫm, lộ địa ra ha rị nẫm, mang ta ha rị nẫm, mê đà ha rị nẫm, ma xà ha rị nẫm, xà đa ha rị nữ, thị tỳ đa ha rị nẫm, tỳ đa ha rị nẫm, bà đa ha rị nẫm, a du giá ha rị nữ, chất đa ha rị nữ, đế sam tất bệ sam, tất bà yết ra ha nẫm, tỳ đà dạ xà, sân đà

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

dạ di, ba rị bặt ra giả ca hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, trà diễn ni hát rị đờm, ty đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma ha bát du bác đát dạ, lô đà ra hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, na ra dạ noa hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, đát đỏa già lô trà tây hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma ha ca ra ma đát rị già noa hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, ca ba rị ca hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, xà dạ yết ra, ma độ yết ra tát bà ra tha ta đạt na hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, giả đót ra bà kỳ nể hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, tỳ rị dương hát rị tri, nan đà kê sa ra, dà noa bác đế, sách hê dạ hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, na yết na xá ra bà noa hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, a la hán hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, tỳ đả ra già hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, bặt xà ra ba nể, cu hê dạ cu hê dạ, ca địa bát đế hát rị đờm, tỳ đà dạ xà, sân đà dạ di, kê ra dạ di, ra thoa vông, bà dà phạm, ấn thổ na mạ mạ tỏa. (o)

ĐỆ TỨ

Bà già phạm, tát đát đa bác đác ra, nam mô tỳ đô đế, a tát đa na ra lạc ca, ba ra bà tát phổ tra, tỳ ca tát đát đa bát đế rị, thập Phật ra thập Phật ra, đà ra đà ra, tần đà ra tần đà ra sân đà sân đà. Hổ hồng hổ hồng, phần tra, phần tra, phần tra, phần tra, phần tra, ta ha, hê hê phần, a mâu ca da phần, a ba ra đề ha đa phần, ba ra ba ra đà phần, a tố ra tỳ đà ra ba ca phần, tát bà đề bệ tộ phần, tát bà na già tộ phần, tát bà dược xoa tộ phần, tát bà kiên thát bà tộ phần, tát bà bồ đơn na tộ phần, ca tra bồ đơn na tộ phần, tát bà đột lang chỉ đế tộ phần, tát bà đột sáp tỳ lê hát sắc đế tộ phần, tát bà thập bà lê tộ phần, tát bà a bá tát ma lê tộ phần, tát bà xá ra bà noa tộ phần, tát bà địa đế kê tộ phần, tát bà đát ma đà kê tộ phần, tát bà tỳ đà da ra thệ giá lê tộ phần, xà dạ yết ra ma độ yết ra, tát bà ra tha ta đà kê tộ phần,

tỳ địa dạ, giá lê tộ phần, giả đô ra, phước kỳ nể tộ phần, bạt xà ra cu ma rị, tỳ đà dạ ra thệ tộ phần, ma ha ba ra đinh dương xoa tỳ rị tộ phần, bạt xà ra thương yết ra dạ, ba ra trượng kỳ ra xà da phần, ma ha ca ra da, ma ha mặt đất rị ca noa. Nam mô ta yết rị đa dạ phần, tỳ sắc noa tỳ duệ phần, bột ra ha mâu ni duệ phần, a kỳ ni duệ phần, ma ha yết rị duệ phần, yết ra đàn trì duệ phần, miệc đất rị duệ phần, lao đất rị duệ phần, giá văn trà duệ phần, yết la ra đất rị duệ phần, ca bác rị duệ phần, a địa mục chất đa ca thi ma xá na bà tư nể duệ phần, diễn kiết chất, tát đỏa bà tỏa, mạ mạ ẩn thổ na mạ mạ tỏa. (o)

ĐỆ NGŨ

Đột sắc tra chất đa, a mặt đất rị chất đa, ô xà ha ra, già bà ha ra, lô địa ra ha ra, ta bà ha ra, ma xà ha ra, xà đa ha ra, thị tỳ đa ha ra, bạc lược dạ ha ra, kiền đà ha ra, bố sử ba ha ra, phả ra ha ra, bà tỏa ha ra, bác ba chất đa, đột sắc ra chất đa, lao đà ra chất đa, dược xoa yết ra ha, ra sát ta yết ra ha, bệ lệ đa yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đa yết ra ha, cru bàn trà yết ra ha, tát kiền đà yết ra ha, ô đất ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha, a bá tát ma ra yết ra ha, trạch khô trách trà kỳ ni yết ra ha, rị Phật đế yết ra ha, xà di ca yết ra ha, xá cu ni yết ra ha, lao đà ra nan địa ca yết ra ha, a lam bà yết ra ha, kiền độ ba ni yết ra ha. Thập phạt ra yên ca hê ca, tri đế dược ca, đất lệ đế dược ca, giả đột thác ca, ni đề thập phạt ra, tỳ sam ma thập phạt ra, bạc để ca, tỳ để ca, thất lệ sắt mặt ca, ta nể bác đế ra, tát bà thập phạt ra, thất lô kiết đế, mặt đà bệ đạt lô chế kiem, a ỷ lô kiem, mục khô lô kiem, yết rị đột lô kiem, yết ra ha yết lam, yết noa du lam, dẫn đa du lam, hất rị dạ du lam, mặt mạ du lam, bạt rị thất bà du lam, tỳ lật sắc tra du lam, ô đà ra du lam, yết tri du lam, bạt tát đế du lam, ô lô du lam, thường già du lam, hát tát đa du lam, bạt đà du lam, ta phòng án già bác ra trượng già du lam, bộ đa tỳ đa trà, trà kỳ ni thập bà ra, đà đột lô ca, kiển đót lô kiết tri, bà lộ đa tỳ tát bác lô, ha lăng già, du sa đất ra, ta na

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

yết ra, tỳ sa dụ ca, a kỳ ni ô đà ca, mật ra bệ ra kiến đa ra, a ca ra mật rị đốt đất liềm bộ ca, địa lật lặc tra, tỳ rị sắc chất ca, tát bà na cu ra, tứ dẫn già tệ, yết ra rị dược xoa, đác ra xô, mật ra thị, phệ đế sam ta bệ sam, tát đất đa, bác đất ra, ma ha bạc xà lô sắc ni sam, ma ha bác lặc trượng kỳ lam, dạ ba đột xà, xá dụ xà na, biện đất lệ noa, tỳ đà da bàn đàm ca lô di, đế thù bàn đàm ca lô di, bác ra kỳ đà bàn đàm ca lô di, đác diệt tha.

Án, a na lệ, tỳ xá đề, bệ ra bạc xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nễ, bạt xà ra bàn ni phẩn. Hổ hồng đô lô ung phẩn, ta bà ha.
(3 lần) (ooo)

CHÚ ĐẠI BI

NAM MÔ ĐẠI BI HỘI THƯỢNG PHẬT BỒ TÁT.

(3 lần) (o)

Thiên Thủ Thiên Nhãn Vô Ngại Đại Bi Tâm Đà La Ni.

Nam mô hắc ra đất na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế thước bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đất na đất tỏa.

Nam mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà. Nam mô na ra cẩn trì, hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà dà, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê di hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì, địa rị sắc ni na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tát đà dạ, ta bà ha. Ma ha tát đà dạ, ta bà ha. Tát đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tát

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà dạ, ta bà ha. Dạ kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma kiết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng kiết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô kiết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (o)

THẬP CHÚ

1. CHÚ NHƯ Ý BẢO LUÂN VƯƠNG

Nam mô Phật Đà Da

Nam mô Đạt Ma Da

Nam mô Tăng Già Da.

Nam Mô Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát, cụ đại bi tâm giả, đát diệt tha. Án, chiết yết ra phạt đế, chấn đa mặt ni, ma ha bát đẵng mế, rô rô rô rô, đế sắc tra, thước ra a yết rị, sa dạ hồng, phẩn ta ha. Án, bát đạp ma, chấn đa mặt ni, thước ra hồng. Án, bát lạc đà, bát đẵng mế hồng. (o)

2. CHÚ TIÊU TAI KIẾT TƯỜNG

Nặng mò tam mẫn đa, mầu đà nẫm, a bác ra để, hạ đa xá, ta nặng nẫm, đát diệt tha. Án, khô khô, khô hế, khô hế, hồng hồng nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc sá, sắc tri rị, sắc tri rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiến đế ca, thất rị duệ, ta phạ ha. (o)

3. CHÚ CÔNG ĐỨC BẢO SƠN

Nam mô Phật Đà Da,

Nam mô Đạt Ma Da,

Nam mô Tăng Già Da.

Án tất đế hộ rô rô, tất đô rô, chỉ rị ba, kiết rị bà, tất đạp rị, bố rô rị, ta phạ ha. (o)

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

4. CHÚ PHẬT MẪU CHUẨN ĐỀ

Khê thủ quy y tô tất đế, đầu diện đánh lễ thất cu chi, ngã kim xưng tán Đại Chuẩn Đề, duy nguyện từ bi thù gia hộ. Nam mô tát đa nẫm, tam miệu tam bồ đề, cu chi nẫm, đát điệt tha. Án chiết lệ chủ lệ, Chuẩn Đề, ta bà ha. (o)

5. CHÚ THÁNH VÔ LƯỢNG THỌ QUYẾT ĐỊNH QUANG MINH VƯƠNG

Án nại ma ba cát ngỏa đế, a ba ra mật đạp, a ưu rị a nạp, tô tất nễ, thiết chấp đạp, điệp tả ra tể dã, đát tháp cả đạt dã, a ra ha đế, tam đượ tam bắt đạt dã, đát nễ dã tháp. Án tát rị ba, tang tư cát rị, bót rị thuật đạp, đạt ra mã đế, cả cả nại, tang mã ngọt cả đế, ta ba ngỏa, tỹ thuật đế mã hát nại dã, bát rị ngỏa rị tá hát. (o)

6. CHÚ ĐƯỢC SỰ QUÁN ĐÁNH

Nam mô bạt dà phạt đế bệ sát xả lu lô thích lưu ly, bát lạc bà hát ra xà dã, đát tha yết đa da, a ra hát đế, tam miệu tam bốt đa da, đát điệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xả, tam một yết đế xóa ha. (o)

7. CHÚ QUÁN ÂM LINH CẢM

Án ma ni bát di hồng, ma hát nghe nha nạp, tích đô đật ba đạt, tích đật ta nạp, vi đạt rị cát, tát nhi cáng nhi tháp, bốt rị tất tháp cát, nạp bồ ra nạp, nạp bốt rị, thuru thát ban nạp, nại ma lô kiết, thuyết ra da, tá ha. (o)

8. CHÚ THÁT PHẬT DIỆT TỘI

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế, ma ha dà đế, chơn lăng càng đế, ta bà ha. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

9. CHÚ VÃNG SANH TỊNH ĐỘ

Nam mô a di đà bà dạ, đa tha dà đa dạ, đa địa dạ tha, a di rị đô, bà tỳ, a di rị đa, tát đàm bà tỳ, a di rị đa, tỳ ca lan đế, a di rị đa, tỳ ca lan đa, dà dị nị, dà dà na, chỉ đa ca lệ, ta bà ha. (o)

10. CHÚ THIỆN THIÊN NỮ

Nam mô Phật Đà

Nam mô Đạt Ma

Nam mô Tăng Già

Nam mô thất ly, ma ha để tỳ da, đát nễ dã tha, ba ly phú lâu na, giá ly tam mạn đà, đạt xá ni, ma ha tỳ ha ra dà đế, tam mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã, ba nễ, ba ra, ba nễ, tát rị phạt lật tha, tam mạn đà, tu bác lê đế, phú lệ na, a rị na, đạt ma đế, ma ha tỳ cổ tát đế, ma ha Di Lặc đế, lâu phả tăng kỳ đế, hê đế tỳ, tăng kỳ hê đế, tam mạn đà, a tha a nậu, đà la ni. (ooo)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

“Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế”.

“Này Xá Lợi Phất, ‘trống không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dư, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thính, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

không sợ hãi, xa hẩn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thầy khổ, chân thật không hư”.

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha”. (3 lần) (o)

Ma ha Bát Nhã Ba la mật đa. (3 lần) (o)

HỒI HƯỚNG CÔNG ĐỨC

Đại chúng hiện tiền tâm thanh tịnh
Phúng tụng các Chú và Lăng Nghiêm
Hồi hướng công đức đến nhân, thiên
Có công gìn giữ tôn nghiêm Phật đường.
Xa lìa khổ: ba đường, tám nạn
Đền ơn sâu: thầy, tổ, vua, cha
Quốc gia thế giới an hòa
Can qua dứt sạch, cửa nhà yên vui. (o)
Đại chúng gắng tu cầu giải thoát
Chóng lên bờ Chánh Giác dễ dàng
Ba môn dứt hết tai nạn
Người tin theo Phật phước càng thâm sâu.
Có thể biết sát trần tâm niệm
Có thể uống nước cả đại dương
Hư không có thể đo lường
Công Đức chư Phật vô phương nghĩ bàn.
Trong vũ trụ không ai hơn Phật
Mười phương xa không thể sánh bằng
Thế gian con thấy hết rằng
Tất cả không có ai bằng Thế Tôn. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Chúng con nguyện theo đấng Đạo Sư
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loại
Hiện trăm ngàn hóa thân.**

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (ooo)

(Đại chúng vừa kinh hành 1 vòng, vừa niệm “Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật”. Khi đứng lại, niệm các danh hiệu Bồ Tát dưới đây)

Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đạo Tràng Hội Thượng Phật Bồ Tát.
(3 lần) (ooo)

SÁM QUY MẠNG

(Đại chúng cùng quỳ)

Quy mạng mười phương vô Thượng Giác

Pháp mầu vi diệu đã tuyên dương

Thánh Tăng tứ quả tam thừa độ

Hiện hiện tay vàng nguyện xót thương.

Ngược dòng chơn tánh từ lâu

Chúng con trôi nổi trên đầu sông mê

Biết đâu là chốn đường về

Bập bênh sóng nước không hề đoái lui.

Nguyên nhân hữu lậu gây rồi

Bao nhiêu nghiệp chướng lâu đời tạo ra

Biết đâu nẻo chánh đường tà

Oan khiên nghiệp chướng thật là nặng sâu. (o)

Nay con khẩn thiết cúi đầu

Phơi bày sám hối cần cầu hồng ân

Chỉ thành cầu đấng Năng Nhon

Từ Bi cứu vớt trầm luân mọi loài

Nguyện cùng thiện hữu ra khơi

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

Cùng lên bờ giác lia nơi não phiền
Kiếp này xin nguyện xây thêm
Cao tòa phước đức vững bền đạo tâm
Chờ mong đạo nghiệp vun trồng
Từ Bi cứu độ nở mầm tốt tươi
Kiếp sau xin được làm người
Sanh ra gặp Pháp sống đời chân tu. (o)
Dắt dìu nhờ bậc minh sư
Nương vào chánh tính, hạnh từ xuất gia
Lục căn tam nghiệp thuận hòa
Không vương tục lụy theo đà thế nhân
Một lòng tấn đạo nghiêm thân
Giữ gìn phạm hạnh nghiệp trần lánh xa
Oai nghi phong độ chói lòa
Lòng từ hộ mạng trước là vị sanh
Lại thêm đầy đủ duyên lành
Bao nhiêu tai nạn biến thành hư không
Bồ Đề nguyện kết một lòng
Đài sen Bát Nhã chơn không hiện tiền. (o)
Nhờ công tu tập tinh chuyên
Đại thừa liễu ngộ chứng truyền chơn tâm
Thoát ngoài kiếp ái trầm luân
Hoàng khai lục độ hạnh môn cứu người
Pháp tràng dựng khắp nơi nơi
Lưới nghi phá hết trong ngoài sạch không
Tà ma hàng phục đến cùng
Truyền đăng Phật Pháp nối dòng vô chung
Vãng làm Phật sự mười phương
Không vì lao nhọc nản đường tinh chuyên. (o)
Bao nhiêu diệu pháp thâm uyên
Thấy đều thông đạt siêu nhiên độ mình
Rời đem khắp độ chúng sanh

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Chúng nên Phật quả hoàn thành Pháp thân
Tùy cơ ứng biến cõi trần
Phân thân vô số độ dần chúng sanh.
Nước từ rưới khắp nhân thiên
Mênh mông bể hận lời nguyên độ tha
Khắp hòa thế giới gần xa
Diễn dương diệu Pháp trước là hiện thân.
Những nơi khổ thú trầm luân
Hào quang chiếu diệu hiện thân tốt lành
Chỉ cần thấy dạng nghe danh
Muôn loài thoát khỏi ngục hình đốn đau.
Phát lời nguyện ước cao siêu. (o)
Muôn ngàn khổ địa tẩy đều tiêu tan
Bao nhiêu nghiệp trái hàm oan
Bao nhiêu đau khổ trong hàng súc sinh
Bao nhiêu thần lực oai linh
Sương tan núi biếc bình minh rạng ngời
Thuốc thang cứu cấp cho đời
Áo cơm cứu giúp cho người bần dân
Bao nhiêu lợi ích hưng sùng
An vui thực hiện trong vòng trầm luân
Bao nhiêu quyền thuộc thân an
Cùng nguyên vượt biển trần gian nổi chìm. (o)
Xa lìa ái nhiễm liên miên
Đoạn trừ những nỗi phược triền chơn tâm
Vun trồng đạo nghiệp thiện nhân
Cùng bao loài khác phát tâm hướng về
Hư không dù có chuyển đi
Nguyện con muôn kiếp chẳng hề lung lay
Nguyện cầu vạn pháp xưa nay
Hoàn thành trí nghiệp đến nơi Bồ Đề. (o)

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

TÁN LỄ

Xưng tán Đức Thế Tôn
Đấng vô thượng Năng Nhơn
Tùng trải vô lượng kiếp
Tu nhân lành giải thoát
Từ Đâu Xuất giáng thân. (o)
Giã từ ngôi quốc vương
Ngồi gốc Đại Bồ Đề
Phá hết chúng ma quân
Một sáng, sao Mai hiện
Chứng nên đạo Bồ Đề
Liên chuyển bánh xe Pháp
Độ muôn loài chúng sanh. (o)
Hàng tam Thừa quy ngưỡng
Đạo vô Sanh viên thành
Đại chúng đang quy ngưỡng
Đạo vô Sanh sẽ thành.
Bốn loài, chín cõi đồng về
Mười phương cõi Phật bốn bề trang nghiêm
Ba đường, tám nạn đảo điên
Nương vào biển tuệ vô biên sáng ngời. (o)

HỒI HƯỚNG

Công Phu công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tổ đạo mầu.
Nguyện cho ba chương tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sáng ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo cứu đời làm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta.
Nguyện đem công đức lành
Đệ tử hướng tâm thành
Cầu cho khắp chúng sanh
Đều chứng thành Phật quả. (o)**

Nam Mô A Di Đà Phật PHỤC NGUYỆN

(Đại chúng cùng quỳ và chỉ chủ lễ phục nguyện)

Tam Bảo chứng minh oai thần hộ niệm, Bồ tát, Long thiên, Phạm vương Đế Thích và bốn Thiên vương Thiên long bát bộ, Hộ pháp Thần vương tất cả thiện thần thù từ ủng hộ.

Hôm nay chúng con là... (Tỳ Kheo Ni..., Sadini...) cùng với các Phật tử chùa Hương Sen, Perris, California, một dạ chí thành vân tập tại đại hùng bảo điện Hương Sen phúng tụng trì Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm, xưng tán hồng danh cùng niệm Phật kinh hành công đức. Nguyện đem công đức này cầu cho Phật sự phát triển chùa Hương Sen thành chốn tùng lâm nghiêm tu, ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm, chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an.

Nguyện đem công đức này cầu an cho Phật tử... (tên, pháp danh, tuổi) cùng với các vị gia chủ và các Phật tử hiện diện tại đây: tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu tan, gia đạo bình an, thân tâm thường an lạc, quanh năm đều được vạn sự cát tường như ý. Nguyện cho các vị tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.

Lại nguyện đem công đức này cầu siêu cho hương linh... (tên, pháp danh, hưởng thọ) cùng cửu huyền thất tổ, nội ngoại hai bên, phụ mẫu quá vãng nhiều đời, nhiều kiếp của chúng con và tất cả các hương linh ký tự tại Chùa Hương Sen, anh hùng

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

chiến sĩ, vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, mười hai loại cô hồn, chết sông, chết chợ, đầu đường, xó chợ, nay được an lành, nghe kinh kệ siêu thăng tịnh độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

Đại chúng đồng niệm: **Nam Mô A Di Đà Phật. (o)**

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật.

(o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

**Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh
Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)**

**Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh
Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)**

**Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh
Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lạy)**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)**

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

**Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ứng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa mầu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)
Nam mô Tam Châu Cấm Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)**

NGHI THỨC CÔNG PHU KHUYA THẦN CHÚ THỦ LĂNG NGHIÊM

THIỆN NỮ THIÊN CHÚ

Nam mô Phật Đà

Nam mô Đạt Ma

Nam mô Tăng Già

Nam mô thất ly, ma ha đễ tỳ da, đát nễ dã tha, ba ly phú lâu na, giá ly tam mạn đà, đạt xá ni, ma ha tỳ ha ra dà đế, tam mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã, ba nễ, ba ra, ba nễ, tát rị phạt lạt tha, tam mạn đà, tu bác lê đế, phú lệ na, a rị na, đạt ma đế, ma ha tỳ cổ tất đế, ma ha Di Lạc đế, lâu phả tăng kỳ đế, hê đế tỳ, tăng kỳ hê đế, tam mạn đà, a tha a nậu, đà la ni. (3 lần) (o)

Vi đà thiên tướng

Bồ tát hóa thân

Ứng hộ Phật Pháp thế hồng thâm

Đạo sự chứng ma quân

Công đức nan luân

Kỳ đạo thế hồng thâm.

Nam Mô Phổ Nhân Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

--- o0o ---



**2. NGHI THỨC CẦU AN
KINH PHỔ MÔN**

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Tán thán Đức Quan Âm
3. Cầu nguyện
4. Khen ngợi Phật
5. Quán tưởng Phật
6. Đánh lễ
7. Tán dương chi
8. Chú Đại Bi
9. Kệ khai kinh
10. Kinh Phổ Môn
11. Xưng tán Đức Quan Âm
12. Mười hai nguyện lớn
13. Bát Nhã Tâm Kinh
14. Niệm Phật
15. Sám Cầu An
16. Tiêu tai cát tường thần chú
17. Nguyện ngày đêm an lành
18. Hồi hướng
19. Phục nguyện
20. Kính lễ bốn ân, ba cõi
21. Tam quy
22. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

**KINH PHỔ MÔN
CÚNG HƯƠNG**

(Quì ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mười phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.**

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát.

(o) (1 xá)

TÁN THÁN ĐỨC PHẬT QUÁN THẾ ÂM

**Đảnh lễ Quán Âm đại bi chủ,
Nguyện lực hồng thâm tướng hảo thân,
Nghìn tay trang nghiêm khắp hộ trì,
Nghìn mắt quang minh khắp quán chiếu.
Trong lời chân thật tuyên mật ngữ,
Trong tâm vô vi khởi bi tâm,
Sớm khiến mãn nguyện mọi hy cầu,
Vĩnh viễn diệt trừ bao tội nghiệp.
Long thiên thánh chúng đồng từ hộ,
Ngàn trăm tam muội đốn huân tu,
Thọ trì, thân chính quang minh tràng.
Thọ trì, tâm chính thần thông tạng.
Tẩy rửa trần lao nguyện như biển,**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Siêu chúng Bồ- đề, phương tiện môn.

Con nay xưng tụng, nguyện quy y,

Tùy nguyện theo tâm ắt viên mãn.

Nam Mô Đại Bi Quan Thế Âm Bồ tát. (3 lần) (o)

CẦU NGUYỆN

Hôm nay, đệ tử chúng con cung đối trước tam bảo, nguyện trì tụng Phổ Môn Kinh Chú, xưng tán Hồng Danh, tu hành công đức, ngưỡng nguyện mười phương Tam Bảo, từ bi gia hộ ... (quý danh hay đệ tử chúng con), phiền-não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu trừ, thường được an lành, xa lìa khổ ách, cùng hết thấy chúng sanh, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (o) (1 xá)

Nam Mô Đại Từ Đại Bi Tâm Thịnh Cứu Khổ Cứu Nạn Quan Thế Âm Bồ Tát tác đại chúng minh. (3 lần) (o)

KHEN NGỢI PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng

Ba cõi chẳng ai bằng

Thầy dạy khắp trời, người

Cha lành chung bốn loài

Quy y tròn một niệm

Dứt sạch nghiệp ba kỳ

Xưng dương cùng tán thán

Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng

Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn

Lưới đế châu ví đạo tràng

Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời

Trước bảo tọa thân con ảnh hiện

Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

ĐÁNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (o) (1 lạy)

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngồi xuống và khai chuông mõ)

Cảnh dương nước tịnh nhiệm màu

Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tủa.

Nam Mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam Mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đả sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dưng, tát bà tát đả, na ma bà già, ma phạt đật đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dưng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tát đà dạ ta bà ha. Ma ha tát đà dạ ta bà ha. Tát đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tát ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tát đà dạ, ta bà ha. Già kiết ra a tát đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tát đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam Mô hắc ra đát na, đả ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tát điện đô, mạn đả ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,

Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

**PHẬT NÓI KINH PHÁP HOA PHẨM PHỔ MÔN
THỨ HAI MƯƠI LĂM**

Lúc bảy giờ, ngài Vô Tận Ý Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy trịch áo bày vai hữu, chấp tay hướng Phật mà bạch rằng: “Thế Tôn! Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát do nhân duyên gì mà tên là Quán Thế Âm?”. (o)

Phật bảo Ngài Vô-Tận-Ý Bồ-Tát! “Thiện nam tử! Nếu có vô lượng trăm nghìn muôn ức chúng sanh chịu các khổ não, nghe Quán-Thế-Âm Bồ-Tát này một lòng xưng danh. Quán-Thế-Âm Bồ-Tát tức thì xem xét tiếng tăm kia, đều được giải thoát. (o)

Nếu có người trì danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ Tát này, dầu vào trong lửa lớn, lửa chẳng cháy được, vì do sức uy thần của Bồ-Tát này được như vậy.

Nếu bị nước lớn làm trôi, xưng danh hiệu Bồ-Tát này liền được chỗ cạn.

Nếu có trăm nghìn muôn ức chúng sanh vì tìm vàng, bạc, lưu ly, mã não, san hô, hổ phách, trân châu, các thứ báu, vào trong biển lớn, giả sử gió lớn thổi ghe thuyền của kẻ kia trôi tấp nơi nước quỷ La-sát, trong ấy nếu có nhãn đến một người xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, thì các người đó đều được thoát khỏi nạn quỷ La-sát. Do nhân duyên đó mà tên là Quán-Thế-Âm.

Nếu lại có người sắp bị hại, xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, thì dao gậy của người cầm liền bị gãy từng khúc, người ấy liền được thoát khỏi.

Nếu Quỷ Dạ-xoa cùng La-sát đầy trong cõi tam thiên đại thiên muốn đến hại người, nghe người xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ Tát, thì các quỷ dữ đó còn không có thể dùng mắt dữ mà nhìn người, huống lại làm hại được.

Dầu lại có người hoặc có tội, hoặc không tội, gông cùm xiềng xích trói buộc nơi thân, xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát thảy đều đứt rã, liền được thoát khỏi.

Nếu kẻ oán tặc đầy trong cõi tam thiên đại thiên, có một vị thương chủ dắt các người buôn đem theo nhiều cửa báu, trải qua nơi đường hiểm trở, trong đó có một người xưng rằng: “Các Thiện-nam-tử! Chớ nên sợ sệt, các ông nên phải một lòng xưng danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ tát, vị Bồ-Tát đó hay đem pháp vô úy thí cho chúng sanh, các ông nếu xưng danh hiệu thì sẽ được thoát khỏi oán tặc này”.

Các người buôn nghe rồi, đều lên tiếng xưng rằng: “Nam mô Quán-Thế-Âm Bồ-Tát!” Vì xưng danh hiệu Bồ-Tát nên liền được thoát khỏi.

Vô Tận Ý! Quán-Thế-Âm Bồ-Tát có sức oai thần cao lớn như thế.

Nếu có chúng sanh nào nhiều lòng dâm dục, thường cung kính niệm Quán-Thế-Âm Bồ Tát, liền được ly dục.

Nếu người nhiều giận hờn, thường cung kính niệm Quán-Thế-Âm, liền được lìa lòng giận.

Nếu người nhiều ngu si, thường cung kính niệm Quán-Thế-Âm liền được lìa ngu si.

Vô-Tận-Ý! Quán-Thế-Âm Bồ-Tát có những sức oai thần lớn, nhiều lợi ích như thế, cho nên chúng sanh thường phải một lòng tưởng nhớ.

Nếu có người nữ, giả sử muốn cầu con trai, lễ lạy cúng dường Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, liền sanh con trai, phước đức trí huệ; giả sử muốn cầu con gái, bèn sanh con gái có tướng xinh đẹp, trước đã trông góc phước đức, mọi người đều kính mến.

Vô-Tận-Ý! Quán-Thế-Âm Bồ-Tát có sức thần như thế.

Nếu có chúng sanh cung kính lễ lạy Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, thì phước đức chẳng lường mất. Cho nên chúng sanh đều phải thọ trì danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát. (o)

Vô-Tận-Ý! Nếu có người thọ trì danh tự của sáu mươi hai ức hằng hà sa Bồ-Tát lại trọn đời cúng dường đồ ăn uống, y phục, giường nằm, thuốc thang. Ý ông nghĩ sao? Công đức của người thiện-nam-tử, thiện-nữ-nhân đó có nhiều chăng?

Vô-Tận-Ý thưa: “Bạch Thế Tôn! Rất nhiều”. Phật nói: “Nếu lại có người thọ trì danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, nhẫn đến một thời lễ lạy cúng dường, thì phước của hai người đó bằng nhau không khác, trong trăm nghìn muôn ức kiếp không thể cùng tận. (o)

Vô-Tận-Ý! Thọ trì danh hiệu Quán-Thế-Âm Bồ-Tát được vô lượng vô biên phước đức lợi ích như thế”.

Ngài Vô-Tận-Ý Bồ-Tát bạch Phật rằng: “ Thế Tôn! Quán-Thế-Âm Bồ-Tát dạo đi trong cõi Ta bà như thế nào? Sức phương tiện việc đó thế nào?” (o)

Phật bảo Vô-Tận-Ý Bồ-Tát: “Thiện nam tử! Nếu có chúng sanh trong quốc độ nào đáng dùng thân Phật được độ thoát, thời Quán-Thế-Âm Bồ-Tát liền hiện thân Phật mà vì đó nói pháp. (o)

Người đáng dùng thân Duyên giác được độ thoát, liền hiện thân Duyên giác mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thanh văn được độ thoát, liền hiện thân Thanh văn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Phạm- vương được độ thoát, liền hiện thân Phạm vương mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Đế-Thích được độ thoát, liền hiện thân Đế-Thích mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tự Tại Thiên được độ thoát, liền hiện thân Tự-Tại-Thiên mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Đại Tự Tại Thiên được độ thoát, liền hiện thân Đại Tự Tại Thiên mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thiên-đại-tướng-quân được độ thoát, liền hiện thân Thiên-đại-tướng-quân mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ-sa-môn được độ thoát, liền hiện thân Tỳ-sa-môn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tiểu vương được độ thoát, liền hiện thân Tiểu vương mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Trưởng giả được độ thoát, liền hiện thân Trưởng giả mà vì đó nói pháp.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Người đáng dùng thân Cư sĩ được độ thoát, liền hiện thân Cư sĩ mà vì đó nói Pháp.

Người đáng dùng thân Tể-quan được độ thoát, liền hiện thân Tể-quan mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Bà-la-môn được độ thoát, liền hiện thân Bà-la-môn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di được độ thoát, liền hiện thân Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di mà vì đó nói pháp. (o)

Người đáng dùng thân phụ nữ của Trưởng-giả, Cư-sĩ, Tể-quan, Bà-la-môn được độ thoát, liền hiện thân phụ nữ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân đồng-nam, đồng-nữ được độ thoát, liền hiện thân đồng-nam, đồng-nữ mà vì đó nói pháp. (o)

Người đáng dùng thân Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nhưn cùng phi nhưn được độ thoát, liền đều hiện ra mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Chấp Kim-Cang thần được độ thoát, liền hiện Chấp-Kim-Cang thần mà vì đó nói pháp.

Vô-Tận-Ý! Quán-Thế-Âm Bồ Tát đó thành tựu công đức như thế, dùng các thân hình, dạo đi trong các cõi nước để độ thoát chúng sanh, cho nên các ông phải một lòng cúng dường Quán-Thế-Âm Bồ-Tát.

Quán-Thế-Âm đại Bồ Tát đó ở trong chỗ nạn gấp sợ sệt hay ban sự vô-úy, cho nên cõi Ta-bà này đều gọi Ngài là vị Thí-vô-úy”.

Vô-Tận-Ý Bồ-Tát bạch Phật: “Thế Tôn! Con nay phải cúng dường Quán-Thế-Âm Bồ Tát”. Liền mở chuỗi ngọc bằng các châu báu nơi cổ giá trị trăm nghìn lạng vàng, đem trao cho Ngài Quán-Thế-Âm mà nói rằng:” Xin Ngài nhận chuỗi trân bảo pháp thí này”. (o)

Khi ấy Quán-Thế-Âm Bồ-Tát chẳng chịu nhận chuỗi. Ngài Vô-Tận-Ý lại thưa cùng Quán-Thế-Âm Bồ-Tát rằng: “Xin Ngài vì thương chúng tôi mà nhận chuỗi ngọc này”.

Bấy giờ Phật bảo Quán-Thế-Âm Bồ Tát: “ Ông nên thương Vô-Tận-Ý Bồ-Tát này và hàng tứ chúng cùng Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, nơn và phi nơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó. (o)

Tức thời Quán-Thế-Âm Bồ-Tát thương hàng tứ chúng và trời, rồng, nơn và phi nơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó chia làm hai phần: Một phần dâng đức Thích-Ca Mâu Ni Phật, một phần dâng tháp của Phật Đa-Bảo.

Vô-Tận-Ý! Quán-Thế-Âm Bồ-Tát có sức thần tự tại như thế, dạo đi nơi cõi Ta bà.

Lúc đó Ngài Vô-Tận-Ý Bồ-Tát nói kệ hỏi Phật rằng: (o)

Thế-Tôn đủ tướng tốt!

Con nay lại hỏi kia

Phật tử nhân duyên gì?

Tên là Quán-Thế-Âm?

Đáng đầy đủ tướng tốt

Kệ đáp Vô-Tận-Ý:

Ông nghe hạnh Quán-Âm

Khéo ứng các nơi chỗ

Thệ rộng sâu như biển

Nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn

Hầu nhiều nghìn đức Phật

Phát nguyện thanh tịnh lớn.

Ta vì ông lược nói

Nghe tên cùng thấy thân

Tâm niệm chẳng luống qua

Hay diệt khổ các cõi. (o)

Giả sử sanh lòng hại

Xô rút hầm lửa lớn

Do sức niệm Quán-Âm

Hầm lửa biến thành ao.

Hoặc trôi dạt biển lớn

Các nạn quỷ, cá, rồng

Do sức niệm Quán-Âm
Sống mãi chẳng chìm được. (o)
Hoặc ở chót Tu di
Bị người xô rớt xuống
Do sức niệm Quán-Âm
Như mặt nhật treo không
Hoặc bị người dữ rượt
Rớt xuống núi Kim-Cang
Do sức niệm Quán-Âm
Chẳng tổn đến mảy lông.
Hoặc gặp oán tặc vây
Đều cầm dao làm hại
Do sức niệm Quán-Âm
Đều liền sanh lòng lành.
Hoặc bị khổ nạn Vua
Khi hành hình sắp chết
Do sức niệm Quán-Âm
Dao liền gãy từng đoạn. (o)
Hoặc tù cầm xiềng xích
Tay chân bị gông cùm
Do sức niệm Quán-Âm
Tháo rã được giải thoát
Nguyên rửa, các thuốc độc
Muốn hại đến thân đó
Do sức niệm Quán-Âm
Trở hại nơi bốn nhân. (o)
Hoặc gặp La-sát-dữ
Ròng độc các loài quỷ
Do sức niệm Quán-Âm
Liên đều không dám hại.
Hoặc thú dữ vây quanh
Nanh vuốt nhọn đáng sợ
Do sức niệm Quán-Âm

Vội vàng bỏ chạy thẳng.
Rắn độc cùng bò cạp
Hơi độc khói lửa đốt
Do sức niệm Quán-Âm
Theo tiếng tự bỏ đi.
Mây sấm nổ sét đánh
Tuôn giá, xối mưa lớn
Do sức niệm Quán-Âm
Liên được tiêu tan cả.
Chúng sanh bị khổ ách
Vô lượng khổ bức thân
Quán-Âm sức trí diệu
Hay cứu khổ thế gian
Đầy đủ sức thần thông
Rộng tu trí phương tiện
Các cõi nước mười phương
Không cõi nào chẳng hiện.
Các loài trong đường dữ:
Địa-ngục, quỷ, súc-sanh,
Sanh, già, bệnh, chết khổ
Lần đều khiến dứt hết.
Chơn-quán thanh-tịnh-quán
Trí-huệ-quán rộng lớn
Bi-quán và từ-quán,
Thường nguyện thường chiêm ngưỡng
Sáng thanh tịnh không như
Tuệ nhật phá các tối
Hay phục tai khói lửa
Khắp soi sáng thế gian.
Lòng bi răn như sấm
Ý tứ diệu dường mây
Xối mưa pháp cam lồ
Dứt trừ lửa phiền não

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Cải kiện qua chỗ quan
Trong quân trận sợ sệt
Do sức niệm Quán-Âm
Cừ oán đều lui tan.
Diệu-Âm, Quán-Thế-Âm
Phạm-Âm, Hải-Triều-Âm
Tiếng hơn thế gian kia,
Cho nên thường phải niệm.
Niệm niệm chớ sanh nghi
Nơi khổ não nạn chết
Hay vì làm nương cậy.
Đủ tất cả công đức
Mắt lành trông chúng sanh
Biển phước lớn không lường
Cho nên phải đánh lễ.

Bấy giờ, ngài Trì-Địa Bồ-Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy đến trước Phật bạch rằng: “Thế Tôn! Nếu có chúng sanh nào nghe phẩm Quán-Thế-Âm Bồ Tát Đạo-Nghiệp Tự-Tại, Phổ-Môn Thị-Hiện sức thần thông này, thì phải biết công đức người đó chẳng ít”. (o)

Lúc Phật nói phẩm Phổ-Môn này, trong chúng có tám muôn bốn nghìn chúng sanh đều phát tâm vô-đẳng-đẳng, vô thượng chánh-đẳng chánh-giác. (o)

PHẬT NÓI KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA PHẨM PHỔ MÔN

CHƠN NGÔN VIẾT

Án, đa rị đa rị, đốt đa rị, đốt đốt đa rị, ta bà ha. (3 lần)

LỤC TỰ ĐẠI MINH CHƠN NGÔN:

Án, ma ni bát di hồng. (7 lần)

XUNG TÁN ĐỨC QUÁN ÂM

Phổ Môn thị hiện

Cứu khổ nhân sinh,

Thuyền từ lướt sóng,

Bốn biển điều linh

Trùng dương vọng tiếng hồn kinh,

Quán Âm ứng hiện, chúng sinh thoát nạn.

Nam Mô Thánh Quan Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát.

(3 lần) (o)

MƯỜI HAI NGUYỆN LỚN

1. Nam Mô hiệu Viên-Thông, danh Tự Tại, Quan-Âm Như Lai quảng-phát hồng thệ nguyện. (o) (1 lạy)

2. Nam Mô nhứt niệm tâm vô quái ngại, Quan-Âm Như Lai thường cư Nam Hải nguyện. (o) (1 lạy)

3. Nam Mô trú Ta-Bà U-Minh giới Quan Âm Như-Lai tâm thanh cứu khổ Nguyện. (o) (1 lạy)

4. Nam Mô hàng tà ma, trừ yêu quái Quan Âm Như-Lai năng trừ nguy hiểm nguyện. (o) (1 lạy)

5. Nam Mô một hạnh tịnh bình thùi dương liễu, Quan Âm Như-Lai cam-lộ sái tâm nguyện. (o) (1 lạy)

6. Nam Mô Đại-Từ bi năng hỉ xả, Quan Âm Như-Lai thường hành bình đẳng nguyện. (o) (1 lạy)

7. Nam Mô trú dạ tuần vô tổn hoại, Quan Âm Như-Lai thệ diệt tam đồ nguyện. (o) (1 lạy)

8. Nam Mô vọng Nam nham cầu lễ bái, Quan Âm Như-Lai, già tởa giải thoát nguyện. (o) (1 lạy)

9. Nam Mô tạo pháp-thuyền du khổ hải, Quan Âm Như-Lai độ tận chúng sanh nguyện. (o) (1 lạy)

10. Nam Mô tiền tràng phan, hậu bảo cái, Quan Âm Như-Lai tiếp dẫn Tây Phương nguyện. (o) (1 lạy)

11. Nam Mô Vô Lượng Thọ Phật cảnh giới, Quan Âm Như-Lai Di Đà thọ ký nguyện. (o) (1 lạy)

12. Nam Mô đoan nghiêm thân vô tử trại, Quan Âm Như-Lai quả tu thập nhị nguyện. (o) (1 lạy)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

«Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế».

«Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thính, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thấy khổ, chân thật không hư».

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

«Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha». (3 lần) (o)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam-mô a di đa bà dạ

Đa tha dà đa dạ

Đa địa dạ tha.

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đām bà tỳ
A di rị đa tì ca lan đế
A di rị đa, tì ca lan đa
Dà di nị dà dà na
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.
Nam-mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

SÁM CẦU AN

Con quỳ lạy Phật chứng minh
Hai hàng Phật tử tụng kinh cầu nguyện
Cầu cho tín chủ hiện tiền
Nội gia quyến thuộc bình yên điều hòa.
Thọ trường hưởng phước nhàn ca

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Phổ Môn kinh tụng trong nhà thanh thoi
Quán Âm phò hộ vui chơi
Mười hai câu niệm độ đời nên danh.
Thiện nam tín nữ lòng thành
Ăn chay niệm Phật làm lành vái van
Quán Âm xem xét thế gian
Rước người chìm nổi mười phương phiêu trầm (o)
Mau mau niệm Phật Quán Âm
Tai qua nạn khỏi định tâm sáng lòa
Đương cơn lửa cháy đốt ta
Niệm danh Bồ Tát hóa ra sen vàng
Gió đông đi biển chìm thuyền
Niệm danh Bồ Tát sóng tan hết liền.
Tà ma quỷ báo khùng điên
Niệm danh Bồ Tát mạnh liền khôn ngoan.
Vào rừng cọp rắn nghinh ngang
Niệm danh Bồ Tát nó càng chạy xa.
Tội tù ngục tôi khảo tra
Quán Âm tưởng niệm thả ra nhẹ nhàng.
Bị trừ bị ếm mê man
Quán Âm niệm niệm vái van tịnh bình
Quán Âm thọ ký làm tin
Tùy duyên thuyết Pháp độ mình hết mê.
Nương theo Bồ Tát trở về
Thấy mình ngồi gốc Bồ Đề giống in
Tay cầm bầu nước tịnh bình
Tay cầm nhánh liễu quang minh thân vàng
Cam lồ rưới khắp thế gian
Tốt tươi mát mẻ mười phương thanh nhàn
Quán Âm cứu hết tai nạn
Độ đời an lạc mười phương thái bình
Quán Âm Bồ Tát chứng minh độ đời. (o)

TIÊU TAI CÁT TUỜNG THẦN CHÚ

Nặ́ng mồ tam mặ́n đạ, mặ́n đạ nặ́m. Á bát ra đễ, hạ đạ xá ta nặ́ng nặ́m. Đát diệt tha. Án, khê khê, khê hế, khê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, đễ sắc sắ, đễ sắc sắ, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiến đễ ca thắ rị duệ, ta phạ ha. (3 lần)

NGUYỆN AN LÀNH

Nguyện ngày an lành, đêm an lành,

Đêm ngày sáu thời đều an lành,

Tất cả các thời đều an lành,

Xin đấng Từ Bi thường gia hộ.

Nguyện ngày an lành, đêm an lành,

Đêm ngày sáu thời đều an lành,

Tất cả các thời đều an lành,

Xin nguyện Tam Bảo thường gia hộ.

Nguyện ngày an lành, đêm an lành,

Đêm ngày sáu thời đều an lành,

Tất cả các thời đều an lành,

Xin nguyện Hộ Pháp thường ủng hộ.

HỒI HƯỚNG

Cầu an công đức, hạnh nhiệm mầu

Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu

Tất cả chúng sanh trong pháp giới

Hướng về Phật Pháp tổ đạo mầu.

Nguyện cho ba chướng tiêu tan

Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời

Cầu cho con được đời đời

Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời làm than.

Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang

Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh

Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành

Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Nam Mô Nhĩ Căn Viên Thông Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát tác đại chứng minh.

Nam Mô thị hiện ba mươi hai ứng thân, mười bốn công đức vô úy, bốn vô tác diệu đức, thuyết pháp độ sanh, lâm nạn xưng danh, tầm thanh cứu khổ cứu nạn Quan Âm Thế Âm Bồ Tát.

Nam Mô Tam bảo chứng minh, oai thần hộ niệm, hôm nay chúng con là... (Tỳ Kheo Ni..., Sadini...) cùng với các Phật tử chùa Hương Sen, Perris, California, một dạ chí thành vân tập tại đại hùng bảo điện Hương Sen phúng tụng kinh Phẩm Phổ Môn, Kinh Diệu Pháp Liên Hoa, xưng tán hồng danh cùng niệm Phật kinh hành công đức.

Nguyện đem công đức này cầu cho Phật sự phát triển chùa Hương Sen, Perris, California, thành chốn tùng lâm nghiêm tu, ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm, chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an.

Nguyện đem công đức này cầu an cho Phật tử... (tên, pháp danh, tuổi) cùng với các vị gia chủ và các Phật tử hiện diện tại đây: tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu tan, gia đạo bình an, thân tâm thường an lạc, quanh năm đều được vạn sự cát tường như ý. Nguyện cho các vị tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.

Lại nguyện đem công đức này cầu siêu cho hương linh... (tên, pháp danh, hưởng thọ) cùng cửu huyền thất tổ, nội ngoại hai bên, phụ mẫu quá vãng nhiều đời, nhiều kiếp của chúng con và tất cả các hương linh ký tự tại Chùa Hương Sen, anh hùng chiến sĩ, vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, mười hai loại cô hồn, chết sông, chết chợ, đầu đường, xó chợ, nay được an lành, nghe kinh kệ siêu thăng tịnh độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.

NGHI THỨC CẦU AN KINH PHỔ MÔN

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

Đại chúng đồng niệm: **Nam Mô A Di Đà Phật.** (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh

Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh

Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lạy)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ủng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa mẫu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)
Nam mô Tam Châu Cẩn Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

--- o0o ---



3. NGHI THỨC CÚNG NGỌ

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Bát Nhã Tâm Kinh
8. Kệ Khen Phật
9. Nghi Cúng Đường
10. Niệm Phật
11. Sám Mười Nguyên Phổ Hiền Hạnh
12. Hồi hướng
13. Phục nguyện
14. Kính lễ bốn ân, ba cõi
15. Tam quy
16. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

CÚNG HƯƠNG

(Quỳ ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mười phương cõi**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.
Nam Mô Hương Cúng Đường Bồ Tát Ma Ha Tát.
(o) (1 xá)**

CẦU NGUYỆN

Hôm nay, đệ tử chúng con cung đối trước tam bảo, vâng lời dạy của Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, một dạ chí thành, thiết lễ Cúng Ngộ, xưng tán Hồng Danh, tu hành công đức, ngưỡng nguyện mười phương Tam Bảo, từ bi gia hộ (quý danh hay đệ tử chúng con), **phiền-não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu trừ, thường được an lành, xa lìa khổ ách, cùng hết thấy chúng sanh, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.** (o)

Nam Mô Tiêu Tai Giáng Kiết Tường Bồ Tát Ma Ha Tát tác đại chứng minh. (o) (1 xá)

**KHEN NGỢI PHẬT
Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận.** (o) (1 xá)

QUÁN TƯỚNG PHẬT

**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới để châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)**

ĐẪNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm dẫn lễ:

**Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam
Bảo. (o) (1 lay)**

Chí tâm dẫn lễ:

**Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát,
Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lay)**

Chí tâm dẫn lễ:

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di
Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ Tát. (o) (1 lay)**

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHỈ

(Mời ngài xuống và khai chuông mõ)

**Cành dương nước tịnh nhiệm mầu
Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau
Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh
Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn**

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dút sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

TÂM KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Nam Mô Bát Nhã Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần) (o)

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

“Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế”.

“Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dư, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thấy khổ, chân thật không hư”.

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha”. (3 lần) (o)

KỆ KHEN PHẬT

Trên trời dưới đất không bằng Phật
Thế giới đông tây không thể sánh
Nhân vật xưa nay con biết rõ
Tất cả không ai bằng Thế Tôn.
Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần) (o)

CÚNG DƯỜNG:

- Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Phật
- Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Pháp
- Nam Mô Thường Trụ Thập Phương Tăng
- Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật
- Nam Mô Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật
- Nam Mô Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật
- Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật
- Nam Mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát
- Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát
- Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát
- Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát
- Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát
- Nam Mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát
- Nam Mô Già Lam Thánh Chúng Bồ Tát
- Nam Mô Giám Trai Sứ Giả Bồ Tát
- Nam Mô Lịch Đại Tổ Sư Bồ Tát
- Nam Mô Đạo Tràn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o)

CHỜN NGÔN BIẾN THỰC

Nam mô tát phạ đát tha nga đa phạ rô chỉ đế. Án, tam bạt ra, tam bạt ra hồng. (3 lần) (o)

CHỜN NGÔN BIẾN THỦY

Nam mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát diệt tha.

Án, Tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. (3 lần) (o)

Sắc hương vị cơm này

Trên cúng dường chư Phật

Đến các bậc hiền thánh

Rồi các giới lục đạo.

Cúng dường không phân biệt

Tất cả đều no đủ

Xin nguyện cho thí chủ

Vượt qua bờ bên kia

Ba đức và sáu vị

Cúng dường Phật và Tăng

Mọi loài trong pháp giới

Cũng thành tâm cúng dường. (o)

Án, nga nga năng tam bà phạ phiệt nhật ra hồng.

(3 lần) (o)

TÁN PHỔ CÚNG DƯỜNG

Thành tâm hiến cúng toàn cam lộ

Như núi Tu Di chẳng ít hơn

Sắc hương mỹ vị đầy hư không

Xin hãy xót thương mà thọ nhận.

Vừa cúng Phật xong

Nguyện cho chúng sanh

Thực hiện đầy đủ

Sự nghiệp giác ngộ. (ooo)

Nam mô Phổ Cúng Dường Bồ Tát Ma ha tát. (ba lần) (o)

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng

Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm

Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào

Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.
Nam-mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

SÁM MƯỜI NGUYỆN PHỔ HIỀN

Một là kính lễ chư Phật
Hai là xưng tán Như Lai
Ba là quảng tu cúng dường
Bốn là sám hối nghiệp chướng
Năm là tùy hỷ công đức
Sáu là thỉnh chuyển Pháp luân
Bảy là thỉnh Phật trụ thế
Tám là thường học theo Phật
Chín là hằng thuận chúng sinh
Mười là hồi hướng khắp cả.

HỒI HƯỚNG

Cúng ngộ công đức, hạnh nhiệm màu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu.
Nguyện cho ba chướng tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Tam Bảo chứng minh oai thần hộ niệm, Bồ tát, Long thiên, Phạm vương Đế Thích và bốn Thiên vương Thiên long bát bộ, Hộ pháp Thần vương tất cả thiện thần thù từ ủng hộ.

Hôm nay chúng con là... (Tỳ Kheo Ni..., Sadini...) cùng với các Phật tử chùa Hương Sen, Perris, California, một dạ chí thành vân tập tại đại hùng bảo điện Hương Sen phúng tụng kinh..... (Cúng Ngộ, Di Đà...), xưng tán hồng danh cùng niệm Phật kinh hành công đức.

Nguyện đem công đức này cầu cho Phật sự phát triển chùa Hương Sen, Perris, California, thành chốn tùng lâm nghiêm tu, ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm, chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an.

Nguyện đem công đức này cầu an cho Phật tử... (tên, pháp danh, tuổi) cùng với các vị gia chủ và các Phật tử hiện diện tại đây: tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu tan, gia đạo bình an, thân tâm thường an lạc, quanh năm đều được vạn sự cát tường như ý. Nguyện cho các vị tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.

Lại nguyện đem công đức này cầu siêu cho hương linh... (tên, pháp danh, hưởng thọ) cùng cửu huyền thất tổ, nội ngoại

hai bên, phụ mẫu quá vãng nhiều đời, nhiều kiếp của chúng con và tất cả các hương linh ký tự tại Chùa Hương Sen, anh hùng chiến sĩ, vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, mười hai loại cô hồn, chết sông, chết chợ, đầu đường, xó chợ, nay được an lành, nghe kinh kệ siêu thăng tịnh độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

Đại chúng đồng niệm: **Nam Mô A Di Đà Phật.** (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

**Bao nhiêu tất cả nhân sư tử
Mười phương ba đời cùng các cõi
Con đem thân miệng ý thanh tịnh
Lạy khắp tất cả không còn dư.** (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lay)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lay)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lay)

TAM QUY

**Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh
Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng.** (o) (1 lay)

**Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh
Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển.** (o) (1 lay)

**Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh
Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại.** (ooo) (1 lay)

**Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)**

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

**Trời, A-tu-la, Dạ xoa quỷ
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ủng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng tẩy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa mầu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)
Nam mô Tam Châu Cấm Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)**

--- o0o ---



4. NGHI CÚNG TRAI ĐƯỜNG

--- o0o ---

1. Nghi cúng dường
2. Năm pháp quán
3. Khai kinh kệ
4. Kinh Sám Hối Sáu Căn (Tứ Bi, Sáu Pháp Hòa Hợp và Tám Điều Giác Ngộ của Bạc Đại Nhân)
5. Kiết trai
6. Phục nguyện
7. Kinh Quán Chiếu Vô Thường
8. Niệm Phật
9. Hồi hướng
10. Kính lễ bốn ân, ba cõi
11. Tam quy
12. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

NGHI CÚNG TRAI ĐƯỜNG

(Ba hồi chuông... để muốn vô chén cơm, đưa chén cơm
ngang trán và thỉnh nâng bát cúng dường)

CÚNG DƯỜNG

**Cúng dường thanh tịnh Pháp thân Tỳ Lô Giá Na Phật
Viên mãn báo thân Lô Xá Na Phật
Thiên bá ức hóa thân Thích Ca Mâu Ni Phật
Đương lai hạ sanh Di Lạc Tôn Phật
Cực Lạc Thế Giới A Di Đà Phật
Thập phương Tam thế nhất thiết Chư Phật
Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát
Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát
Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát
Ma Ha Bát Nhã Ba La Mật. (o)**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Thức ăn tinh khiết, cúng dường Chư Phật, Chư Hiền Thánh Tăng, pháp giới hữu tình, thầy đều cúng dường. Khi đang dùng cơm, cầu cho chúng sanh, hành “Thiền duyệt thực” đầy đủ an vui. (o)

(để chén chung trong lòng bàn tay trái, tay phải gấp 7 hạt cơm để vào chung, chú nguyện)

XUẤT SANH

**Pháp lực khó nghĩ bàn
Từ bi không chướng ngại
Cơm ít quá thành nhiều
Thí khắp mười phương cõi. (o) (1 xá)**

TỔNG THỰC

(Thị giả đem chén cơm ra ngoài tụng)

**Đại Bàng chim cánh vàng
Mẹ con quỷ La sát
Chúng khoáng dã quỷ thần
Cam lồ đều no đủ.
Án Mục Đế Tóa Ha. (3 lần) (o)
Này các chúng quỷ thần
Tôi nay khắp cúng dường
Thức Ăn biến mười phương
Tất cả quỷ thần hưởng.
Án Mục Lực Lăng tóa ha. (3 lần) (o)
Án nga nga năng tam bà pha phạt nhựt la hồng. (3 lần) (o)**

BIẾN THỰC CHÂN NGÔN

Nam mô tát phạt đát tha, nga đa phạt lô chỉ đế, án tam bạt ra, tam bạt ra hồng. (3 lần) (o)

BIẾN THỦY CHÂN NGÔN

Nam mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát diệt tha. Án tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. (3 lần) (o)

PHỔ CÚNG ĐƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga nằng tam bà phạ phật nhật ra hồng.

(3 lần) (o)

Chủ lễ xướng: **Phật dạy chúng tăng**
Giữ tròn năm quán
Khi ăn tâm loạn
Tín thí khó tiêu
Đại chúng thấy đều
Nhất tâm niệm Phật. (o)

Đại chúng đồng niệm: **Nam Mô A Di Đà Phật. (o)**
Án Tam Bạt Ra Đà Da. (7 lần) (o)

(tay bưng bát giơ ngang trán, niệm:

Tay bưng chén cơm- Cầu cho chúng sanh- Trọn nên pháp
khí- Thọ Thiên Nhơn cúng.

Án chỉ rị chỉ rị phạ nhật ra hồng phần tra. (3 lần) (o)

(để chén xuống, ăn 3 muổng cơm lạt và niệm)

- 1- **Muổng thứ nhất: Nguyện dứt tất cả điều ác.**
- 2- **Muổng thứ hai: Nguyện làm tất cả điều lành.**
- 3- **Muổng thứ ba: Nguyện độ tất cả chúng sanh. (o)**

NĂM PHÁP QUÁN

Một là: Xét công nhiều ít, xét chỗ người đem đến.

Hai là: Xét đức hạnh mình tròn hay khuyết để ứng cúng.

Ba là: Phòng tâm lia lỗi tham, sân, si là gốc.

Bốn là: Món ăn chính là thuốc hay chữa bệnh hình khô
sắc héo.

Năm là: Vì thành đạo nghiệp mới thọ cơm này. (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,

Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

(Ni chúng tụng một trong 4 kinh tuần tự (ở trang kế bên): Sám Hối Sáu Căn, Kinh Từ Bi, Kinh Sáu Pháp Hòa Hợp và Kinh Tám Điều Giác Ngộ của Bậc Đại Nhân)

KIẾT TRAI

**Cúi đầu quy y Tô Tất Đế, Đầu mặt đảnh lễ thất câu chi,
Con nay xưng tán Đại Chuẩn Đề, Duy nguyện từ bi thù gia
hộ. Nam mô tát đa nẫm, tam miệu tam bồ đề, câu chi nẫm, đát
diệt tha. Án chiết lệ chủ lệ chuẩn đề , ta bà ha. (3 lần) (o)**

**Người phát tâm cúng dường
Lợi ích không thể lường
Nay vui mừng bố thí
Sau, của báu vô phương.**

**Dùng cơm đã xong
Cầu cho chúng sanh
Trọn nhờ Pháp Phật
Thể nhập chân như. (o)**

PHỤC NGUYỆN

**Thân mặc áo nhớ nỗi vất vả của người thợ dệt,
Ngày ăn cơm nhớ nỗi khổ của kẻ nông phu.
Phổ nguyện: Đàn na tín cúng, tăng trưởng phước điền,
pháp giới chúng sanh, trọn thành Phật đạo. (o)
Đại chúng đồng tụng: Nam Mô A Di Đà Phật. (o)**

**Bồ đề diệu pháp biến trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc.
Nam Mô Tăng Châu Cấm Ứng Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ
Tát. (3 lần) (o)**

KINH QUÁN CHIẾU VÔ THƯỜNG

Ngày nay đã qua, đời sống ngán lại
Hãy nhìn cho kỹ, ta đã làm gì?
Đại chúng hãy cùng tinh tấn, thực tập hết lòng
Sống cho sâu sắc và thanh thoi.
Hãy nhớ vô thường
Đừng để tháng ngày trôi qua oan uổng.

Đừng tìm về quá khứ, đừng tưởng tới tương lai
Quá khứ đã không còn, tương lai thì chưa tới.
Hãy quán chiếu sự sống, trong giờ phút hiện tại
Kê thức giả an trú, vững chãi và thanh thoi.
Phải tinh tiến hôm nay, kéo ngày mai không kịp
Cái chết đến bất ngờ, không thể nào mặc cả.
Người nào biết an trú, đêm ngày trong chánh niệm
Đó là Đệ tử Phật.

NIỆM PHẬT

(Nếu đi kinh hành thì tất cả đứng ngay ngán, đối diện nhau,
chấp tay đồng niệm)

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt rực rỡ, hào quang sáng ngời.
Mây trắng tỏa, Tu Di uyển chuyển
Mắt trong ngàn, bốn biển long lanh.
Ánh hào quang, hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong.
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát.
Qui mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương tây thế giới an lành.
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi nhiếp thọ. (o)
Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A
Di Đà Phật
Nam mô A Di Đà Phật...

5. KINH SÁM HỐI SÁU CĂN

(Tụng ở trai đường trước khi dùng cơm trưa)

Vàng ô vừa hé sáng, mặt đất rạng dần dần
Mắt lóa bao màu sắc, tâm vương mọi cảnh trần
Đừng tham ôm thân xác, hãy sớm cắt đầu lên
Sáu niệm luôn luôn nhớ, mong cầu hợp nẻo chân.
Kính tâu đại giác mười phương
Hùng sư tam thế, từ sáu căn ngộ được tánh linh
Nhiếp chín loài về sen chín phẩm
Giờ này vàng hồng chiếu đỉnh.
Trời quang nắng sáng
Nhưng mặt trời lên cao để rời lặn
Con người có thịnh, ắt có suy
Hình thể chẳng lâu bền.
Sang giàu đâu còn mãi
Ngày nay chẳng tạo nhân lành
Mai sau đi về đường khổ
Cầu khai tâm Phật, bùng sáng chiếu soi
Vô minh tan hết.
Chúng con từ vô thi kiếp đến nay
Quên mất bản tâm, không biết đường chánh
Roi ba đường khổ, bởi sáu căn sai
Không sám lỗi trước, khó tránh hối sau. (o)

1. NGHIỆP CĂN MẮT LÀ:

Nhân ác xem kỹ, nghiệp thiện coi khinh
Làm nhận hoa giả, quên ngắm trăng thật
Yêu ghét nổi dậy, đẹp xấu tranh giành
Chợt mắt dối sanh, mờ đường chánh kiến.
Trắng qua xanh lại, tía phải vàng sai
Nhìn lệch các thứ, nào khác kể mù
Gặp người sắc đẹp, liếc trộm nhìn ngang
Loà mắt chưa sanh, bản lai diện mục.

Thấy ai giàu có, giương mắt mãi nhìn
Gặp kẻ bần cùng, lờ đi chẳng đoái
Người dung chết chóc, nước mắt ráo khô
Thân quyến qua đời, đầm đìa lệ máu.
Hoặc đến Tam Bảo, hoặc vào chùa chiền
Gần tượng thấy kinh, mắt không thềm ngó
Phòng Tăng điện Phật, gặp gỡ gái trai
Mắt liếc mày đưa, đăm mê sắc dục.
Không ngại Hộ Pháp, chẳng sợ Long Thần;
Trố mắt ham vui, đầu chưa từng cúi
Những tội như thế, vô lượng vô biên
Đều từ mắt sanh, phải sa địa ngục
Trải hằng sa kiếp, mới được làm người
Dù được làm người, lại bị mù chột. (o)

2. NGHIỆP CĂN TAI LÀ:

Ghét nghe chánh pháp, thích lắng lời tà
Mê mất gốc chơn, đuổi theo ngoại vọng
Sáo đàn inh ỏi, bảo khúc Long ngâm
Văng vẳng mõ chuông, coi như ếch nhái.
Câu ví bài vè, bỗng nhiên để dạ
Lời kinh câu kệ, không chút lắng tai
Thoảng nghe khen hảo, khắp khởi mong cầu
Biết rõ lời lành, đâu từng ưng nhận.
Vài ba bạn rượu, năm bảy khách chơi
Tán ngắn bàn dài, châu đầu nghe thích
Hoặc gặp thầy bạn, dạy bảo đình ninh
Những điều hiếu trung, che tai bỏ mặc.
Hoặc nghe tiếng xuyên, bỗng nảy lòng dâm
Nghe nửa câu kinh, liền như tai ngựa
Những tội như thế, vô lượng vô biên
Đầy ắp bụi trần, kể sao cho xiết
Sau khi mạng chung, rơi ba đường ác
Hết nghiệp thọ sanh, lại làm người điếc. (o)

3. NGHIỆP CĂN MŨI LÀ:

Thường tham mùi lạ, trăm thứ ngạt ngào
Chẳng thích chân hương, năm phần thanh tịnh
Lan xông sạ ướp, chỉ thích tìm tòi
Giới định hương huân, chưa từng để mũi.
Trầm đàn thiêu đốt, đặt trước Phật đài
Nghênh cổ hít hơi, trộm hương phẩy khói
Theo dõi hương trần, Long Thần chẳng nề
Chỉ thích mùi xằng, trợn không chán mỗi.
Mặt đào má hạnh, lôi kéo chẳng lia
Cây giác hoa tâm, xoay đi không đoái
Hoặc ra phố chợ, hoặc vào bếp sau
Thấy bản thềm ăn, ưa như kiếm nuốt
Chẳng ngại tanh hôi, không kiêng hành tỏi
Mê mãi không thôi, như lợn nằm ổ.
Hoặc chảy nước mũi, hoặc hỉ đàm vàng
Bôi cột quẹt thềm, làm như đất sạch
Hoặc say nằm ngủ, điện Phật phòng Tăng
Hai mũi thở hơi, xông kinh như tượng.
Ngửi sen thành trộm, nghe mùi thành dâm
Không biết không hay, đều do nghiệp mũi
Những tội như thế, vô lượng vô biên
Sau khi mạng chung, đoạ ba đường khổ
Trải nghìn muôn kiếp, mới được làm người
Dù được làm người, quả báo bệnh mũi. (o)

4. NGHIỆP CĂN LƯỠI LÀ:

Tham đủ mọi mùi, thích xét ngon dở
Nếm hết các thứ, biết rõ béo gầy
Sát hại sinh vật, nuôi dưỡng thân mình
Quay rán cá chim, nấu hầm cầm thú.
Thịt tanh béo miệng, hành tỏi ruột xông
Ăn rồi đòi nữa, nào thấy no lâu

Hoặc đến đàn chay, cầu Thần lễ Phật
Cổ cam bụng đói, đợi lúc việc xong.
Sáng sớm ăn chay, cơm ít nước nhiều
Giống hệt người đau, gắng nuốt thuốc, cháo
Mắt đầy mỡ thịt, cười nói hân hoan
Rượu chúc cơm mời, nóng thay nguội đổi.
Bày tiệc đãi khách, cưới gả cho con
Giết hại chúng sanh, vì ba tác lỗi
Nói dối bày điều, thù dệt bịa thêm
Hai lối bông sanh, ác khẩu dấy khởi.
Chửi mắng Tam Bảo, nguyên rửa mẹ cha
Khinh khi Hiền thánh, lừa dối mọi người
Chê bai người khác, che giấu lỗi mình
Bàn luận cổ kim, khen chê này nọ.
Khoe khoang giàu có, lãng nhục người nghèo
Xua đuổi Tăng-Ni, chửi mắng tôi tớ
Lời dèm thuốc độc, nói khéo tiếng đàn
Tô vẽ điều sai, nói không thành có
Oán hờn nóng lạnh, phỉ nhổ non sông
Tán dóc Tăng phòng, ba hoa Phật điện.
Những tội như thế, vô lượng vô biên
Ví như cát bụi, đếm không thể cùng
Sau khi mạng chung, vào ngục Bạt thiết
Cày sắt kéo dài, nước đồng rót mãi
Quả báo hết rồi, muôn kiếp mới sanh
Dù được làm người lại bị cầm bắt. (o)

5. NGHIỆP CĂN THÂN LÀ:

Tinh cha huyết mẹ, chung hợp nên hình
Năm tạng trăm hài, cùng nhau kết hợp
Chấp cho là thật, quên mất pháp thân
Sinh dâm, sát, trộm bèn thành ba nghiệp.

a. Nghiệp sát sinh là:

Luôn làm bạo ngược, chẳng khởi nhân từ
Giết hại bốn loài, đâu biết một thể
Làm hại cố giết, tự làm dạy người
Hoặc tìm thầy bùa, đem về ếm đối.
Hoặc làm thuốc độc, để hại sinh linh
Chỉ cốt hại người, không hề thương vật
Hoặc đốt núi rừng, lấp cạn khe suối
Buông chài bủa lưới, xuýt chó thả chim
Thấy nghe tùy hỷ, niệm dấy tưởng làm
Cử động vận hành, đều là tội lỗi. (o)

b. Nghiệp trộm cắp là:

Thấy tài bảo người, thàm khởi tâm tà
Phá khoá cạy then, sờ bao mò túi
Thấy của thường trụ, lòng dấy khởi tham
Trộm của nhà chùa, không sợ Thần giện
Không những vàng ngọc, mới mắc tội to
Ngọn cỏ cây kim, đều thành nghiệp trộm. (o)

c. Nghiệp tà dâm là:

Lòng mê nhan sắc, mắt đắm phấn son
Chẳng đoái liêm trinh, riêng sanh lòng dục
Hoặc nơi đất Phật, chánh điện phòng Tăng
Cư sĩ gái trai, đụng chạm đùa giỡn.
Tung hoa ném quả, đập căng kẻ vai
Khoét gạch trèo tường, đều là dâm nghiệp
Những tội như thế, vô lượng vô biên
Đến lúc mạng chung, đều vào địa ngục
Gái nằm giường sắt, trai ôm cột đồng
Muôn kiếp tái sanh, lại chịu tội báo. (o)

6. NGHIỆP CĂN Ý LÀ:

Nghĩ vợ nghĩ vẫn, không lúc nào dừng
Mắc mứu tình trần, kẹt tâm chấp tướng
Như tầm kéo kén, càng buộc càng bền
Như bướm lao đèn, tự thiêu tự đốt
Hôn mê chẳng tỉnh, điên đảo đời sanh
Não loạn tâm thần, đều do ba độc. (o)

a. Tội keo tham là:

Âm mưu ghen ghét, keo cú vết vợ
Mười vốn ngàn lời, còn cho chưa đủ
Cửa chứa thợ sông, lòng như hũ chảy
Rót vào lại hết, nên nói chưa đầy.
Tiền mục lúa hư, không cứu đói rét
Lụa là chất đống, nào có giúp ai
Được người mấy trăm, chưa cho là nhiều
Mất mình một đồng, tưởng như hao lớn.
Trên từ châu báu, dưới đến tơ gai
Kho đục chất đầy, chưa từng bố thí
Bao nhiêu sự việc, ngày tính đêm lo
Khổ tứ lao thân, đều từ tham nghiệp. (o)

b. Tội nóng giận là:

Do tham làm gốc, lửa giận tự thiêu
Quắc mắt quát to, tiêu tan hoà khí
Không riêng người tục, cả đến thầy tu
Kinh luận tranh giành, cùng nhau công kích.
Chê cả sư trưởng, nhiếc đến mẹ cha
Cổ hần héo vàng, lửa độc rực cháy
Buông lời hại vật, cất tiếng hại người
Không nhớ từ bi, chẳng theo luật cấm
Bàn thiên thợ Thánh, trước cảnh như ngu
Dầu ở cửa Không, chưa thành vô ngã

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Như cây sinh lửa, lửa cháy đốt cây
Những tội trên đây, đều do nghiệp giận. (o)

c. Tội ngu si là:

Căn tánh đần độn, ý thức tối tăm
Chẳng hiểu tôn ti, không phân thiện ác
Chặt cây hại mạng, giết gấu gãy tay
Mắng Phật chửi ương, phun Trời ướt mặt.
Quên ơn quên đức, bội nghĩa bội nhân
Không tỉnh không xét, đều do si nghiệp
Những tội như thế, rất nặng rất sâu
Đến lúc mạng chung, rơi vào địa ngục.
Trải ngàn muôn kiếp, mới được thọ sanh
Dù được thọ sanh, lại mắc ngu báo
Nếu không sám hối, đâu được tiêu trừ
Nay trước Phật đài, thấy đều sám hối. (o)
Nam mô Cầu Sám Hối Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần) (o)
(Phật Hoàng Trần Nhân Tông - Trúc Lâm Sơ Tổ)

--- o0o ---



6. KINH TỪ BI (METTA SUTTA)

(Tụng trước khi kiết trai quả đường)

Người hằng mong thanh tịnh:

Nên thể hiện pháp lành

Có khả năng, chất phác

Hiền hòa, không kiêu mạn.

Sống dễ dàng, tri túc

Thanh đạm không rộn ràng

Lục căn luôn trong sáng

Trí tuệ càng hiển minh

Chuyên cần, không quỵn niệm

Không làm điều ác nhỏ

Mà bậc trí hiền chê. (o)

Nguyện thái bình an lạc

Nguyện tất cả sinh linh

Tràn đầy muôn hạnh phúc

Chúng sinh dù yếu mạnh

Lớn nhỏ hoặc trung bình

Thấp cao không đồng đẳng.

Hết thấy chúng hữu tình

Lòng từ không phân biệt

Hữu hình hoặc vô hình

Đã sinh hoặc chưa sinh

Gần xa không kể xiết

Nguyện tất cả sinh linh

Tràn đầy muôn hạnh phúc. (o)

Đừng lừa đảo lẫn nhau
Chớ bất mãn điều gì
Đừng mong ai đau khổ
Vì tâm niệm sân si
Hoặc vì nuôi oán tưởng.

Hãy mở rộng tình thương
Hy sinh như từ mẫu
Suốt đời lo che chở
Đứa con một của mình
Hãy phát tâm vô lượng
Đến tất cả sinh linh. (o)

Từ Bi gieo cùng khắp
Cả thế gian khổ ải
Trên dưới và quanh mình
Không hẹp hòi oan trái
Không hờn giận căm thù.

Khi đi, đứng, ngồi, nằm
Bao giờ còn thức tỉnh
Giữ niệm từ bi này
Thân tâm thường thanh tịnh
Phạm hạnh chính là đây.

Ai xả ly kiến thủ
Có giới hạnh nghiêm trì
Đạt Chánh trí viên mãn
Không ái nhiễm dục trần
Thoát ly đường sinh tử. (o)

--- o0o ---

7. KINH SÁU PHÁP HÒA HỢP

(Tụng trước khi kiết trai quả đường)

THÂN HÒA cùng ở một nơi
Đồng lo một việc, chung vui chung sầu
Những ngày sống ở bên nhau
Đừng mong chia rẽ, đừng sầu tắc gan. (o)

MIỆNG HÒA lời nói dịu dàng
Ôn tồn chân thật, lại càng quý hơn
Khuyên ai chớ nói xa gần
Những lời khiêu khích, gợi phần hơn thua. (o)

LỜI NÓI không mất tiền mua
Lựa lời mà nói, cho vừa lòng nhau
Ý hòa vui đẹp biết bao
Bể đông tát cạn, lời nào có sai. (o)

Cuộc đời sỏi dĩ chông gai
Bởi không đồng ý, bởi lời hoài nghi
LỢI HÒA thì phải phân chia
Dù quý hay tiện, đồng thời quân phân. (o)

Chữ lợi làm mất nghĩa nhân
Là người con Phật, lòng hằng nhớ ghi
GIỚI HÒA đồng phải tu trì
Giữ gìn chặt chẽ, khắc ghi trong lòng. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Những khi nhàn rỗi thông dong
KIẾN HÒA đồng giải, tỏ cùng nhau hay
Những gì học hỏi lâu nay
Đem ra bàn bạc, để thay chuyện trò. (o)
Những gì đẹp để hay ho
Đừng nên giấu giếm, phải cho nhau tường
Kính hòa sáu pháp rõ ràng
Người làm gương sang, là hàng xuất gia
Hàng ngày đọc tụng thiết tha
Gắng ghi trong dạ, để mà tu thân! (o)

--- o0o ---



**8. KINH TÁM ĐIỀU GIÁC NGỘ
CỦA CÁC BẬC ĐẠI NHÂN**

(Tụng trước khi kết trai quả đường)

**Là đệ tử Phật thường phải hết lòng
ngày đêm tụng niệm Bát Đại Nhân Giác. (o)**

**Một là giác ngộ, thế gian vô thường
Đất nước mong manh, tứ đại khổ không
ngũ ấm vô ngã, sinh diệt biến đổi
Hư ngụy không chủ, tâm là nguồn ác
thân là rừng tội, quán chiếu như thế, dẫn lìa sinh tử. (o)**

**Hai là giác ngộ, đa dục là khổ
Sinh tử nhọc nhằn, đều do tham dục
thiếu dục vô vi, thân tâm tự tại. (o)**

**Ba là giác ngộ, lòng dục không cùng
Tìm kiếm chẳng ngừng, thêm lớn tội lỗi
Bỏ Tát trái lại, thường niệm tri túc
Sống nghèo hành đạo
xem tuệ giác là, sự nghiệp duy nhất. (o)**

**Bốn là giác ngộ, vì tính lười biếng
Nên bị đọa lạc, phải tinh tiến tu
Phá giấc phiền não, hàng phục tứ ma
thoát ngục ám giới. (o)**

**Năm là giác ngộ, chỉ vì si mê, nên có sinh tử
Bỏ tát thường nhớ, học rộng nghe nhiều
nuôi dưỡng trí tuệ**

**Thành tựu biện tài, giáo hóa chúng sanh
khiến cho mọi người, được niềm vui lớn. (o)**

Sáu là giác ngộ chỉ vì nghèo khổ mà kết nhiều oán

Tạo nhiều duyên ác, Bồ tát bố thí
không nệ oán thân
Xóa bỏ thù hận, không ghét kẻ ác. (o)
Bảy là giác ngộ, năm thứ dục lạc, gây thành tội nạn
Người đã xuất gia, tuy ở cõi tục, không nhiễm thói đời
pháp khí chỉ là ba y một bát
chí nguyện xuất trần, giữ đạo thanh bạch
phạm hạnh cao vời
Dem lòng từ bi, đối với muôn loại. (o)

Tám là giác ngộ, ngọn lửa sinh tử
đang cháy hừng hực, thống khổ vô biên
phát tâm đại thừa, độ cho tất cả
nguyện thay chúng sanh
Chịu vô lượng khổ, khiến cho muôn loài
hoàn toàn đạt tới, niềm vui to lớn. (o)

Tám điều nói trên, các bậc đại nhân
Phật và Bồ Tát, đã giác ngộ được
Các ngài tinh tấn, hành đạo theo đó
un đúc từ bi, phát triển trí tuệ
Cưỡi thuyền pháp thân, tới bến niết bàn
Sau khi trở về trong cõi sinh tử, các ngài sử dụng. (o)

Tám điều nói trên, để mà khai đạo
cho chúng sinh thấy, cái khổ sinh tử
tâm lìa ngũ dục, vào con đường thánh
Nếu đệ tử Phật, đọc tụng quán chiếu
tám điều nói trên, thì trong mỗi giây
diệt vô lượng tội, tiến về giác ngộ
mau thành chánh giác, vĩnh viễn xa lìa
cõi sinh tử khổ, và thường trú mãi, nơi cõi an lạc. (o)
(Sur Ông Nhất Hạnh)

**9. NGHI THỨC
TỤNG KINH A DI ĐÀ & MÔNG SƠN THÍ THỰC**

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ khai kinh
9. Kinh A Di Đà
10. Ngợi khen công đức Phật A Di Đà
11. Nghi Mông Sơn Thí Thực
12. Bát Nhã Tâm Kinh
13. Niệm Phật
14. Sám hối cầu siêu
15. Tán lễ
16. Khuyến tu
17. Hồi hướng
18. Phục nguyện
19. Kính lễ bốn ân, ba cõi
20. Tam quy
21. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

TỤNG KINH A DI ĐÀ & MÔNG SƠN THÍ THỰC CÚNG HƯƠNG

(Quì ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mười phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.**

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát.

(o) (1 xá)

CẦU NGUYỆN CÚNG MÔNG SƠN

(Chủ lễ nguyện)

Hôm nay, đệ tử chúng con là ..., tại... cung đôi trước tam bảo, nguyện trì tụng Kinh A Di Đà và Mông Sơn Thí Thực, xưng tán Hồng Danh, tu hành công đức.

Chúng con sắm sửa hương hoa phẩm vật, cúng thí Âm Hồn Các Đẳng, vất vưởng thê lương, không nhà không cửa, không nơi nương tựa, đói khát thảm thương, hoặc nơi chiến trường hoang dã, ngã gục tan thây, hoặc nơi thâm sơn cùng cốc, rắn độc gấu beo, hoặc nơi sông sâu biển rộng, cá, sấu vây quanh, xé nát thân ra, từng mảnh miếng nhỏ. Tất cả oan hồn yếu tử, nay mời về núp bóng Từ Quang, dự đàn thí thực, nương nhờ Phật lực, cầu kinh, sớm được siêu sinh Tịnh Độ. Ngưỡng mong Phật đức cao dày, từ bi gia hộ. (o)

NGHI THỨC TỤNG KINH A DI ĐÀ & MÔNG SƠN THÍ THỰC

Nam Mô U Minh Giáo Chủ, Cứu Khổ Bồn Tôn, Cứu Bạt Minh Đồ, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát tác đại chứng minh. (o) (1 xá)

KHEN NGỢI PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

ĐẢNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bồn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lạy)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (o) (1 lạy)

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngồi xuống và khai chuông mõ)

Cảnh dương nước tịnh nhiệm màu

Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam Mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam Mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thân bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô

NGHI THỨC TỤNG KINH A DI ĐÀ & MÔNG SƠN THÍ THỰC

ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề
dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị
sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà
dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần
trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khô da, ta
bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ,
ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà
ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô
yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm màu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,

Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm màu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

PHẬT NÓI KINH A DI ĐÀ

KỶ VIÊN ĐẠI HỘI

Ta nghe như vậy: Một thuở nọ Đức Phật ở nơi vườn Kỳ
Thọ, cấp Cô Độc nước Xá-Vệ, cùng với một nghìn hai trăm
năm mươi vị đại Tỳ kheo câu hội: đều là bậc A La Hán mọi
người đều quen biết, như là:

Trưởng lão Xá-Lợi-Phất, Đại Mục-Kiền-Liên, Đại Ca-
Điếp, Ma-Ha Ca-Chiên-Diên, Ma-Ha Câu-Hy-La, Ly-Bà-Đa,
Châu-Lợi-Bàn-Đà-Già, Na-Đà, A-Nan-Đà, La-Hầu-La, Kiền-
Phạm-Ba-Đề, Tân Đầu-Lư-Phả-La-Đọa, Ca-Lưu-Đà-Di, Ma-
Ha Kiếp Tân Na, Bạc-Câu-La, A-Nâu-Lầu-Đà, những vị đại
đệ tử như thế.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Và hàng Đại Bồ Tát, Văn-Thù-Sư-Lợi: Pháp-Vương-Tử, A-Dật-Đa Bồ Tát, Càn-Đà-Ha-Đề Bồ Tát, Thường-Tinh-Tấn Bồ Tát. cùng với các vị Đại Bồ tát như thế và với vô lượng chư Thiên như ông Thích-Đề-Hoàn-Nhơn..v.v.. đại chúng cùng đến dự hội. (o)

Y BẢO CHÁNH BẢO

Bấy giờ đức Phật bảo ngài Trưởng lão Xá-Lợi-Phất rằng: “Từ đây qua phương Tây quá mười muôn ức cõi Phật, có thế giới tên là Cự Lạc, trong thế giới đó có đức Phật hiệu là A Di Đà hiện nay đang nói pháp. (o)

Y BẢO TRANG NGHIÊM

Xá Lợi Phất! Cõi đó vì sao tên là Cự lạc?

Vì chúng sanh trong cõi đó không có bị những sự khổ, chỉ hưởng những điều vui, nên nước đó tên là Cự Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cự Lạc có bảy tầng bao lơn, bảy tầng màn lưới, bảy tầng hàng cây, đều bằng bốn chất báu bao bọc giáp vòng, vì thế nên nước đó tên là Cự Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cự Lạc có ao bằng bảy chất báu, trong ao đầy đầy nước đủ tám công đức, đáy ao thuần dùng cát vàng trải làm đất.

Vàng bạc, lưu ly, pha lê hiệp thành những thềm, đường ở bốn bên ao; trên thềm đường có lầu gác cũng đều nghiêm sức bằng vàng, bạc, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não.

Trong ao có hoa sen lớn như bánh xe: hoa sắc xanh thời ánh sáng xanh, sắc vàng thời ánh sáng vàng, sắc đỏ thời ánh sáng đỏ, sắc trắng thời ánh sáng trắng, màu nhiệm thơm tho trong sạch. (o)

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cự Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi nước của đức Phật đó, thường trời nhạc trời, đất bằng vàng ròng, ngày đêm sáu thời rưới hoa trời mạn đà la.

NGHI THỨC TỤNG KINH A DI ĐÀ & MÔNG SƠN THÍ THỰC

Chúng sanh trong cõi đó thường vào lúc sáng sớm, đều lấy đũa hoa đựng những hoa tốt đem cúng dường mười muôn ức đức Phật ở phương khác, đến giờ ăn liền trở về bồn quốc ăn cơm xong đi kinh hành. (o)

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Lại nữa, Xá-Lợi-Phất! Cõi đó thường có những giống chim màu sắc xinh đẹp lạ thường, nào chim Bạch hạt, Khổng-tước, Anh-võ, Xá-lợi, Ca-lăng-tần-già, cộng-mạng; những giống chim đó ngày đêm sáu thời kêu tiếng hòa nhã.

Tiếng chim đó diễn nói những pháp như ngũ căn, ngũ lực, thất bồ đề phần, bát thánh đạo phần..v.v.. Chúng sanh trong cõi đó nghe tiếng chim xong thấy đều niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng! (o)

Xá-Lợi-Phất! Ông chớ cho rằng những giống chim đó thiệt là do tội báo sanh ra. Vì sao?

Vì cõi của đức Phật đó không có ba đường dữ. Xá-Lợi-Phất! Cõi của đức Phật đó tên đường dữ còn không có huống gì lại có sự thật. Những giống chim đó là do đức Phật A Di Đà muốn làm cho tiếng pháp được tuyên lưu mà biến hóa làm ra đấy thôi.

Xá-Lợi-Phất! Trong cõi nước của đức Phật đó, gió nhẹ thổi động các hàng cây báu và động mảnh lưới báu, làm vang ra tiếng vi diệu, thí dụ như trăm nghìn thứ nhạc đồng một lúc hòa chung.

Người nào nghe tiếng đó tự nhiên đều sanh lòng niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá-Lợi-Phất! Cõi nước của đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy. (o)

CHÁNH BÁO VÔ LƯỢNG THÙ THẮNG

Xá-Lợi-Phất! Nơi ý ông nghĩ sao? Đức Phật đó vì sao hiệu là A Di Đà?

Xá-Lợi-Phất! Đức Phật đó, hào quang sáng chói vô lượng, soi suốt các cõi nước trong mười phương không bị chướng ngại vì thế nên hiệu là A Di Đà.

Xá-Lợi-Phất! Đức Phật đó và nhân dân của Ngài sống lâu vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp, nên hiệu là A Di Đà.

Xá-Lợi-Phất! Đức Phật A Di Đà thành Phật nhấn lại đến nay, đã được mười kiếp.

Xá-Lợi-Phất! Lại đức Phật đó có vô lượng vô biên Thanh Văn đệ tử đều là bậc A La Hán, chẳng phải tính đếm mà có thể biết được, hàng Bồ tát chúng cũng đông như thế.

Xá-Lợi-Phất! Cõi nước của đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá-Lợi-Phất! Lại trong cõi cực lạc, những chúng sanh vãng sanh vào đó đều là bậc bất thối chuyển.

Trong đó có rất nhiều vị bậc nhất sanh bổ xứ, số đó rất đông, chẳng phải tính đếm mà biết được, chỉ có thể dùng số vô lượng vô biên a-tăng-kỳ để nói thôi!

Xá-Lợi-Phất! Chúng sanh nào nghe những điều trên đây, nên phải phát nguyện cầu sanh về nước đó.

Vì sao? Vì đặng cùng với các bậc Thượng thiện hơn như thế câu hội một chỗ. (o)

NHƠN HẠNH VẮNG SANH

Xá-Lợi-Phất! Chẳng có thể dùng chút ít thiện căn phước đức hơn duyên mà được sanh về cõi đó.

Xá-Lợi-Phất! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe nói đức Phật A Di Đà, rồi chấp trì danh hiệu của đức Phật đó, hoặc trong một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày, hoặc bốn ngày, hoặc năm ngày, hoặc sáu ngày, hoặc bảy ngày, một lòng không tạp loạn.

Thời người đó đến lúc lâm chung đức Phật A Di Đà cùng hàng Thánh Chúng hiện thân ở trước người đó.

Người đó lúc chết tâm thần không điên đảo, liền được vãng sanh về cõi nước Cực Lạc của đức Phật A Di Đà.

Xá-Lợi-Phất! Ta thấy có sự lợi ích ấy nên nói những lời như thế.

Nếu có chúng sinh nào, nghe những lời trên đó, nên phải phát nguyện sanh về cõi nước Cực Lạc. (o)

SÁU PHƯƠNG PHẬT ĐỒNG KHUYÊN TIN

Xá-Lợi-Phất! Như Ta hôm nay ngợi khen công đức lợi ích chẳng thể nghĩ bàn của đức Phật A Di Đà, phương Đông cũng có đức A-Súc-Bệ-Phật, Tu-Di-Tướng Phật, Đại-Tu-Di Phật, Tu-Di-Quang Phật, Diệu-Aâm Phật; Hằng hà sa số những đức Phật như thế đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kính: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương Nam, có đức Nhật-Nguyệt-Đăng Phật, Danh-Văn-Quang Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tu Di-Đăng Phật, Vô-Lượng-Tinh-Tán Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kính: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương Tây, có đức Vô Lượng-Thọ Phật, Vô-Lượng-Tướng Phật, Vô-Lượng-Tràng Phật, Đại Quang Phật, Đại-Minh Phật, Bửu-Tướng Phật, Tịnh-Quang Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kính: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”.(o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương Bắc, có đức Diệm-Kiên-Phật, Tối-Thắng-Aâm Phật, Nan-Trở Phật, Nhứt-Sanh Phật, Vãng-Minh Phật. Hàng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương dưới, có đức Su-Tử Phật, Danh-Văn Phật, Danh-Quang Phật, Đạt-Mạ Phật, Pháp-Tràng Phật, Trì-Pháp Phật. Hàng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương trên, có đức Phạm-Aâm Phật, Tú-Vương Phật, Hương-Thượng Phật, Hương-Quang Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tạp-Sắc Bửu-Hoa-Nghiêm-Thân Phật, Ta La-Thọ-Vương Phật, Bửu-Hoa Đức Phật, Kiến-Nhất-Thiết-Nghĩa Phật, Như-Tu-Di-Sơn Phật. Hàng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các ngươi phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Nơi ý của ông nghĩ thế nào, vì sao tên là kinh: Nhứt-Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm?

Xá-Lợi-Phất! Vì nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe kinh này mà thọ trì đó, và nghe danh hiệu của đức Phật, thời những thiện nam tử cùng thiện nữ nhân ấy đều được tất cả các đức Phật hộ niệm, đều được không thôi chuyển nơi đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác. (o)

Xá-Lợi-Phất! Cho nên các ông đều phải tin nhận lời của Ta và của các đức Phật nói.

NGHI THỨC TỤNG KINH A DI ĐÀ & MÔNG SƠN THÍ THỰC

Xá-Lợi-Phất! Nếu có người đã phát nguyện, hiện nay phát nguyện, sẽ phát nguyện muốn sanh về cõi nước của đức Phật A Di Đà, thì những người ấy đều đặn không thôi chuyển nơi đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác; nơi cõi nước kia, hoặc đã sanh về rồi, hoặc hiện nay sanh về, hoặc sẽ sanh về.

Xá-Lợi-Phất! Cho nên các thiện nam tử thiện nữ nhân nếu người nào có lòng tin thì phải nên phát nguyện sanh về cõi nước kia. (o)

THUYẾT KINH BÁT KHÓ

Xá-Lợi-Phất! Như ta hôm nay ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của các đức Phật, các đức Phật đó cũng ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của Ta mà nói lời này: “Đức Thích Ca Mâu Ni Phật hay làm được việc rất khó khăn hi hữu, có thể ở trong cõi Ta Bà đời ác năm món trước: kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sanh trước, mạng trước trung, mà Ngài chứng được ngôi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Ngài vì các chúng sanh nói kinh pháp mà tất cả thế gian khó tin này”.(o)

Xá-Lợi-Phất! Phải biết rằng Ta ở trong đời ác ngũ trước thật hành việc khó này: đặn thành bậc Vô Thượng Chánh Giác và vì tất cả thế gian nói kinh pháp khó tin này, đó là rất khó!

Đức Phật nói kinh này rồi, ngài Xá-Lợi-Phất cùng các vị Tỳ kheo, tất cả trong đời: Trời, Người, A-Tu-La, v.v.. nghe lời của đức Phật dạy, đều vui mừng tin nhận đánh lễ mà lui ra. (o)

NGỢI KHEN CÔNG ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

Giáo chủ cõi Tây Phương

Đức Phật A Di Đà

Phát bốn mươi tám nguyện

Hướng dẫn đường chúng sanh,

Đài sen rực rỡ sẵn sàng

Quan Âm, Thế Chí hai hàng tiếp nghinh.

Nam Mô Tịnh Độ Phẩm Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

--- o0o ---

ÁN THỈNH CÔ HỒN

Hỡi Cô Hồn trước sau tề tựu
Nghe lời khuyên để sửa lỗi mình
Quán Âm, Địa Tạng oai linh
Thích Ca Phật Tổ, câu kinh giải nạn.

Hỡi uổng tử hồn oan phưởng phát
Noi tâm lành của Phật làm gương
Ta bà cực khổ trăm đường
Mau tu thì được Phật thương độ trì. (o)

Hỡi hương hồn chết chìm đáy biển
Và bao người ngộ độc bỏ thân
Nghe chuông thức tỉnh dần dần
Đừng ham danh lợi phù trần nhiễu nhương.

Hỡi Cô Hồn chết thiêu chết chém.
Hổ giảo thân bị yểm bị trừ
Lắng nghe kinh kệ sớm tu
Khỏi vòng xích sắt tội tù nghiệp oan.

Hỡi hồn thác trong cơn binh lửa
Chết phong ba, chết giữa núi non
Khi nghe chuông giục boong boong
Hương thơm tỏa khắp, hồn còn nghe kinh.
Hỡi hồn ở đầu gành cuối bãi
Nương gió mây, phảng phất lời xưa
Hồn ơi, hồn hỡi tránh chừa
Những người gian ác dối lừa Phật tiên.

Các hồn bị gấu, beo, rắn cắn
Cùng những hồn số vắn vô danh
Hãy nghe Kinh Kệ ăn năn lỗi mình
Rồi đây hồn sẽ vô ngần thanh thoi.

NGHI THỨC TỤNG KINH A DI ĐÀ & MÔNG SƠN THÍ THỰC

Hỡi những hồn vì lời dèm xiêm
Đã hủy mình chết lụn căm gan
Sớm nghe Kinh Kệ, lời vàng
Phật liền dẫn lối chỉ đường hồn tu.

Xin hồn tỉnh hướng về Phật Tổ
Ngài từ bi cứu độ vong linh
Bao hồn sinh tử tử sinh
Hôm nay hồn được nghe Kinh Pháp mầu. (o)

NGHI MÔNG SƠN THÍ THỰC

Nam Mô Diệm-Nhiên Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)
Lửa đối đốt thành sắt chảy
Cô Hồn đối khát than van
Muốn sanh về chốn Lạc Bang
Hoa Nghiêm phóng tụng vài hàng như sau:
“Nếu muốn biết rõ:
Ba đời chư Phật
Quán “Pháp Giới Tánh”
Đều do tâm tạo.”

CHÚ PHÁ ĐỊA NGỤC

Án đà ra đế da ta bà ha. (3 lần) (o)

CHÚ THỈNH CÔ HỒN

Nam mô bộ bộ đế rị đà rị đa rị đát đa nga đa da. (3 lần) (o)

CHÚ GIẢI OAN KIẾT

Án tam đà ra đà đà ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh.
(3 lần) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

(Tụng 7 câu dưới đây, tụng 3 lần, 1 tiếng chuông)

Nam mô thường trụ thập phương Phật,
Nam mô thường trụ thập phương Pháp,
Nam mô thường trụ thập phương Tăng,
Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Nam mô Đại Bi Quán Thế âm Bồ Tát,
Nam mô Minh Dương Cứu Khổ Địa Tạng Vương Bồ Tát,
Nam mô khai giáo A Nan Đà Tôn Giả. (3 lần) (o)

Quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng.
Quy y Phật đấng phước trí vẹn toàn
Quy y Pháp Đạo thoát ly tham dục
Quy y Tăng bậc tu hành cao tốt.
Quy y Phật rồi, quy y Pháp rồi, quy y Tăng rồi. (3 lần) (o)

1. PHẬT TỬ đã tạo các nghiệp ác, đều bởi vô trí tham sân, si, từ thân, miệng, ý phát sinh ra, tất cả Phật tử đều sám hối.

2. HỮU TÌNH đã tạo các nghiệp ác, đều bởi vô trí tham sân, si, từ thân, miệng, ý phát sinh ra, tất cả hữu tình đều sám hối.

3. CÔ HỒN đã tạo các nghiệp ác, đều bởi vô trí tham sân, si, từ thân, miệng, ý phát sinh ra, tất cả cô hồn đều sám hối.

Chúng sanh không số lượng, thệ nguyện đều độ hết
Phiền não không cùng tận, thệ nguyện đều dứt sạch
Pháp môn không kể xiết, thệ nguyện đều tu học
Phật Đạo không gì hơn, thệ nguyện trọn viên thành.

(3 lần) (o)

CHÚ DIỆT ĐỊNH NGHIỆP

Án bát ra mật lân đà nảnh ta bà ha. (3 lần) (o)

CHÚ DIỆT NGHIỆP CHƯỚNG

Án a lô lạc kế ta bà ha. (3 lần) (o)

CHÚ KHAI YẾT HẦU

Án bộ bộ đế rị đà rị đa rị đất đa nga đa da. (3 lần) (o)

CHÚ TAM MUỘI DA GIỚI

Án tam muội da tát đóa phạm. (3 lần) (o)

CHÚ BIẾN THỰC

Nam mô tát phạ đất tha,
nga đa phạ lồ chỉ đế,
án tam bạt ra,
tam bạt ra hồng. (3 lần) (o)

CHÚ CAM LỒ THỦY

Nam mô tô rô bà da,
đất tha nga đa da,
đất diệt tha, án tô rô tô rô,
bát ra tô rô, bát ra tô rô,
ta bà ha. (3 lần) (o)

CHÚ NHỨT TỰ THỦY LUÂN

Án noan noan noan noan noan. (3 lần) (o)

CHÚ NHỮ HẢI

Nam mô tam mãn đa mẫu đà năm án noan. (3 lần) (o)
(Tụng 7 câu dưới đây, tụng 3 lần, 1 tiếng chuông)

Nam mô Đa Bảo Như Lai

Nam mô Bảo Thắng Như Lai

Nam mô Diệu Sắc Thân Như Lai

Nam mô Quảng Bát Thân Như Lai

Nam mô Ly Bồ Úy Như Lai

Nam mô Cam Lồ Vương Như Lai

Nam Mô A Di Đà Như Lai. (3 lần) (o)

**1. Oai linh thần chú phi thường,
(thực phẩm) biến thành Tịnh Pháp Thực,
cúng thí vô số chúng PHẬT TỬ,
cầu cho no ấm, hết xan tham,
thoát khỏi U minh về cõi Tịnh,
quy y Tam Bảo rõ Đạo mâu,
rốt ráo trọn nên bậc Vô Thượng,
công đức không lường ở vị lai,
tất cả Phật tử Đồng Pháp Thực. (o)**

**2. Oai linh thần chú phi thường,
(Thế Pháp) biến thành Pháp Thí Thực,
cúng thí vô số loài HỮU TÌNH,
cầu cho no ấm, hết xan tham,
thoát khỏi U minh về cõi Tịnh,
quy y Tam Bảo rõ Đạo mâu,
rốt ráo trọn nên bậc Vô Thượng,
công đức không lường ở vị lai,
tất cả hữu tình Đồng Pháp Thực. (o)**

**3. Oai linh thần chú phi thường,
(nước mát) biến thành nước cam lồ,
cúng thí vô số chúng CÔ HỒN,
cầu cho no ấm, hết xan tham,
thoát khỏi U minh về cõi Tịnh,
quy y Tam Bảo rõ Đạo mâu,
rốt ráo trọn nên bậc Vô Thượng,
công đức không lường ở vị lai,
tất cả cô hồn Đồng Pháp Thực. (o)
(Ra bàn cúng thí, cầm khánh và tụng tiếp)**

NGHI THỨC TỤNG KINH A DI ĐÀ & MÔNG SƠN THÍ THỰC

1. Tất cả chúng PHẬT TỬ

Tôi nay nguyện cúng dường
Cơm này biển khắp mười phương
Các hàng Phật tử miên trường âm no.
Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Tôi và các Phật tử
Đều trọn thành Phật Đạo. (o)

2. Tất cả chúng HỮU TÌNH

Tôi nay nguyện cúng dường
Cơm này biển khắp mười phương
Hữu tình các loại miên trường âm no.
Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Tôi và các hữu tình
Đều trọn thành Phật Đạo. (o)

3. Tất cả chúng CÔ HỒN

Tôi nay nguyện cúng dường
Cơm này biển khắp mười phương
Cô hồn các loại miên trường âm no.
Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Tôi và các cô hồn
Đều trọn thành Phật Đạo. (o)

CHÚ THÍ VÔ GIÁ THỰC

Án mục lực lãng ta bà ha. (3 lần) (o)

CHÚ PHỔ CÚNG DƯỜNG

Án nga nga năng tam bà,
phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần) (o)
(Trở về bàn Phật)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

«Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế».

«Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dư, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẵn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thấy khổ, chân thật không hư».

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

«Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha». (3 lần) (o)

CHÚ VĨNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam mô a di đà bà dạ,
đà tha dà đà dạ,
đà địa dạ tha,
a di rị đô bà tì,
a di rị đà tát đam bà tì,

NGHI THỨC TỤNG KINH A DI ĐÀ & MÔNG SƠN THÍ THỰC

a di rị đa tì ca lãn đế,
a di rị đa tì ca lãn đa,
dà di nị dà dà na,
chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam Mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.
Nam Mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam Mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

SÁM CẦU SIÊU

Trên bảo tọa khói hương nghi ngút
Tấm lòng thành chí thiết từ đây
Mây lành năm sắc phủ vây
Chở che nhân loại lặn thay oan hồn.
Vẫn biết chữ “tử qui sanh ký”
Người trần ai ai dễ sống lâu
Nhân vì nghĩa nặng ân sâu

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Thương tình đồng loại với nhau một giòng
Sanh bất hạnh nhằm đời mạt Pháp
Chịu trăm bề khốn khổ xiết bao
Sống thời vất vả lao đao
Chết không toàn thể thầy giao tử thân.
Nay chúng con hết lòng cầu khẩn
Xin Phật từ cứu độ vong linh
Ngưỡng nhờ chư Phật cao minh
Xót thương nhân loại phù sinh vô thường.
Hễ có sinh là có bi thương
Kiếp luân hồi lăm nẻo tai ương
Hữu hình hữu hoại, vô thường
Có không không có là phùng phù du.
Dầu tài sắc trăm năm cũng thế
Kiếp phù sinh há dễ sống lâu
Oan hồn trôi nổi đâu đâu
Ráng nghe kinh kệ ngõ hầu siêu thăng.
Xin kíp đến qui y Tam Bảo
Nước lành dương rửa sạch lòng trần
Gội nhuần Phật Đức thâm ân
Bao nhiêu tội chướng cũng lần tiêu tan.
Nay hết lúc hôn vương ảo ảnh
Kíp trở về thắng cảnh Tây Phương
Oan hồn nương khói hương thơm
Tiêu điều Cực Lạc sớm hôm an nhàn. (o)

TÁN LỄ

Tán lễ Tây Phương
Cực Lạc thanh lương
Sen vàng chín phẩm ngát hương
Cây báu bảy hàng
Nhạc trời reo vang
A Di Đà Phật
Phóng ánh hào quang

Hóa Đạo chúng sanh vô lượng
Đến bờ giải thoát yên vui
Hiện tiền đệ tử xung dương
Cầu sanh An Dưỡng
Hiện tiền đại chúng tán dương
Đồng sanh An Dưỡng. (o)

KHUYẾN TU

(Chỉ chủ lễ xướng)
Ngày nay lại đã qua rồi
Mạng căn huyết mạch lần hồi khô khan
Dường như cá cạn ở ao
Khổ thêm nào có chút nào vui đâu
Cần tu cứu lửa cháy đầu
Đừng cho sái buổi như châu đế vương
Biết thân mỏng mảnh không thường
Sớm còn tôi mất lo phương cứu mình. (o)

HÒI HƯỚNG

(Đại chúng đồng tụng)
Cúng thí công đức, hạnh nhiệm màu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tỏ đạo màu.
Nguyện cho ba chúng tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngơi
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Tam Bảo chứng minh oai thần hộ niệm, Bồ tát, Long thiên, Phạm vương Đế thích và bốn Thiên vương Thiên long bát bộ, Hộ pháp Thần vương tất cả thiện thần thù từ ủng hộ.

Hôm nay chúng con là... (Tỳ Kheo Ni..., Sadini...) cùng với các Phật tử chùa Hương Sen, Perris, California, một dạ chí thành vân tập tại đại hùng bảo điện Hương Sen phúng tụng kinh A Di Đà cùng cúng Mông Sơn Thí Thực, xưng tán hồng danh cùng niệm Phật kinh hành công đức. Nguyện đem công đức này cầu cho Phật sự phát triển chùa Hương Sen thành chốn tùng lâm nghiêm tu, ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm, chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an.

Nguyện đem công đức này cầu cho Phật sự phát triển chùa Hương Sen, Perris, California, thành chốn tùng lâm nghiêm tu, ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm, chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an.

Nguyện đem công đức này cầu an cho Phật tử... (tên, pháp danh, tuổi) cùng với các vị gia chủ và các Phật tử hiện diện tại đây: tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu tan, gia đạo bình an, thân tâm thường an lạc, quanh năm đều được vạn sự cát tường như ý. Nguyện cho các vị tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.

Lại nguyện đem công đức này cầu siêu cho hương linh... (tên, pháp danh, hưởng thọ) cùng cửu huyền thất tổ, nội ngoại hai bên, phụ mẫu quá vãng nhiều đời, nhiều kiếp của chúng con và tất cả các hương linh ký tự tại Chùa Hương Sen, anh hùng chiến sĩ, vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, mười hai loại cô hồn, chết sông, chết chợ, đầu đường, xó chợ, nay được an lành, nghe

NGHI THỨC TỤNG KINH A DI ĐÀ & MÔNG SƠN THÍ THỰC

kinh kệ siêu thăng tịnh độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

Đại chúng đồng niệm: **Nam Mô A Di Đà Phật.** (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh

Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh

Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lạy)

**Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)**

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

**Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ủng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa mầu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)
Nam mô Tam Châu Cấm Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)**

--- o0o ---



**10. NGHI THỨC KHÓA TỊNH ĐỘ
KINH A DI ĐÀ**

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán thán Phật A Di Đà
7. Sám nguyện
8. Tán dương chi
9. Chú Đại Bi
10. Kệ khai kinh
11. Kinh A Di Đà
12. Ngợi khen công đức Phật A Di Đà
13. Mười hai nguyện An Dưỡng Quốc
14. Đại Thế Chí Bồ Tát niệm Phật viên thông
15. Bát Nhã Tâm Kinh
16. Niệm Phật
17. Mười hai lễ kính lạy Phật A Di Đà
18. Sám nguyện vãng sanh Tây Phương Cực Lạc
19. Văn phát nguyện
20. Hồi hướng
21. Phục nguyện
22. Kính lễ bốn ân, ba cõi
23. Tam quy
24. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

KINH A DI ĐÀ CÚNG HƯƠNG

(Quì ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mười phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.**

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát. (o) (1 xá)

CẦU NGUYỆN TỊNH ĐỘ

Hôm nay, đệ tử chúng con... tại..., vâng lời Phật dạy, cung đối trước tam bảo, nguyện phúng tụng A Di Đà kinh chú, trì niệm sáu chữ hồng danh A Di Đà Phật.

Ngưỡng mong mười phương Tam Bảo, Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật, Long Hoa Giáo Chủ Di Lặc Tôn Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, chư tôn Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, từ bi gia hộ đệ tử chúng con phiền não dứt sạch, tội chướng tiêu trừ, thường được an lành, xa lìa khổ ách, tâm bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, phước tuệ song tu, trang nghiêm Tịnh độ, mai hậu được Phật Di Đà thọ ký.

Nguyện cầu các chân linh, bốn loài, sáu cõi, sớm rõ đường lành, thoát vòng mê muội, ra khỏi u đồ, siêu sinh Lạc quốc. Âm, dương đều lợi, ba cõi cùng nhờ, pháp giới chúng sinh, cùng thành Phật đạo.

NGHI THỨC KHÓA TỊNH ĐỘ KINH A DI ĐÀ

**Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi,
Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật tác đại chứng minh.**

(o) (1 xá)

KHEN NGỢI PHẬT

**Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)**

QUÁN TƯỞNG PHẬT

**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)**

ĐÁNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam
Bảo. (o) (1 lay)**

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Đương Lai Hạ Sinh Di Lạc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát,
Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lay)**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (o) (1 lạy)

TÁN THÁN PHẬT

Sắc thân Như Lai đẹp
Trong đời không ai bằng
Không sánh, chẳng nghĩ bàn
Nên nay con đánh lễ.
Sắc thân Phật vô tận
Trí huệ Phật cũng thế,
Tất cả pháp thường trú
Cho nên con về nương.
Sức trí lớn nguyện lớn
Khấp độ chúng quần sanh,
Khiến bỏ thân nóng khổ
Sanh kia nước mát vui.
Con nay sạch ba nghiệp
Quy y và lễ tán
Nguyện cùng các chúng sanh
Đồng sanh nước An Lạc.
Án phạ nhựt ra vật. (3 lần) (o)

1. Chí tâm đánh lễ:

**Thường tịch quang tịnh độ
A Di Đà Như Lai
Pháp thân màu thanh tịnh
Khấp pháp giới chư Phật. (o) (1 lạy)**

2. Chí tâm đánh lễ:

Thật báo trang nghiêm độ
A Di Đà Như Lai
Thân tướng hải vi trần
Khấp pháp giới chư Phật. (o) (1 lay)

3. Chí tâm đánh lễ:

Phương tiện thánh cư độ
A Di Đà Như Lai
Thân trang nghiêm giải thoát
Khấp pháp giới chư Phật. (o) (1 lay)

4. Chí tâm đánh lễ:

Cõi An Lạc phương Tây
A Di Đà Như Lai
Thân căn giới Đại Thừa
Khấp pháp giới chư Phật. (o) (1 lay)

5. Chí tâm đánh lễ:

Cõi An Lạc phương Tây
A Di Đà Như Lai
Thân hóa đến mười phương
Khấp pháp giới chư Phật. (o) (1 lay)

6. Chí tâm đánh lễ:

Cõi An Lạc phương Tây
Giáo hạnh lý ba kinh
Tột nói bày y chánh
Khấp pháp giới Tôn Pháp. (o) (1 lay)

7. Chí tâm đánh lễ:

**Cõi An Lạc phương Tây
Quán Thế Âm Bồ Tát
Thân tử kim muôn ức
Khấp pháp giới Bồ Tát. (o) (1 lay)**

8. Chí tâm đánh lễ:

**Cõi An Lạc phương Tây
Đại Thế Chí Bồ tát
Thân trí sáng vô biên
Khấp pháp giới Bồ Tát. (o) (1 lay)**

9. Chí tâm đánh lễ:

**Cõi An Lạc phương Tây
Thanh tịnh đại hải chúng
Thân hai nghiêm: Phước, Trí
Khấp pháp giới Thánh Chúng. (o) (1 lay)**

SÁM NGUYỆN

(Đứng chắp tay, nguyện:)

Con nay khấp vì bốn ơn ba cõi cùng chúng sanh trong pháp giới, đều nguyện dứt trừ ba chướng nên qui mạng sám hối.

(1 lay, qùy, chắp tay sám hối)

Chí tâm sám hối:

Đệ tử ... và chúng sanh trong pháp giới, từ đời vô thủy nhân đến ngày nay, bị vô minh che đậy nên điên đảo mê lầm, lại do sáu căn ba nghiệp quen theo pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm tội vô gián và tất cả các tội khác, nhiều vô lượng vô biên, nói không thể hết. Mười phương các đức Phật thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương màu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong, chiếu soi tất cả. Lý màu thường trụ đầy đầy hư không.

Con từ vô thủy đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối tăm, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng hay chẳng biết, vì nhơn duyên đó trôi mãi trong vòng sanh tử, trải qua các đường dữ, trăm nghìn muôn kiếp trọn không lúc nào ra khỏi. Kinh rằng: Đức Tỳ Lô Giá La thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường Tịch Quang, cho nên phải biết cả thấy các pháp đều là Phật pháp, mà con không rõ, lại theo giòng vô minh vì thế trong trí Bồ Đề mà thấy không thanh tịnh, trong cảnh giải thoát mà sanh ràng buộc. Nay mới tỏ ngộ, nay mới chừa bỏ, ăn năn phụng đối trước các đức Phật và A Di Đà Thế Tôn mà phát lồ sám hối, làm cho đệ tử cùng pháp giới chúng sanh, tất cả tội nặng do ba nghiệp sáu căn, gây tạo từ vô thủy, hoặc hiện tại cùng vị lai, chính mình tự gây tạo hoặc biểu người, hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thấy đều được rớt ráo thanh tịnh.

Đệ tử sám hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi lầm, căn lành tu tập cũng trọn thanh tịnh, thấy đều hồi hướng dùng trang nghiêm tịnh độ, khắp với chúng sinh, đồng sanh về nước An dưỡng.

Nguyện đức A Di Đà Phật thường đến hộ trì, làm cho căn lành của đệ tử hiện tiền tăng tấn, chẳng mất nhân duyên Tịnh độ, đến giờ lâm chung, thân an lành, niệm chánh vững vàng, xem nghe đều rõ ràng, tận mặt thấy đức A Di Đà cùng các Thánh Chúng, tay cầm đài hoa tiếp dẫn đệ tử, trong khoảnh sát na sanh ra trước Phật, đủ đạo hạnh Bồ Tát, rộng độ khắp chúng sanh đồng thành Phật đạo.

Đệ tử sám hối phát nguyện rồi quy mạng đánh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc thế giới, đại từ đại bi, A Di Đà Như Lai, biến pháp giới Tam Bảo. (o) (1 lạy)

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngài xuống và khai chuông mõ)

Cảnh dương nước tịnh nhiệm màu
Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau
Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh
Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn
Cam lồ rưới khắp trần gian
Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.
Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

NGHI THỨC KHÓA TỊNH ĐỘ KINH A DI ĐÀ

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tát điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN:

Nam Mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần) (o)

Lạy đấng tam giới tôn

Quy mạng mười phương Phật

Nay con phát nguyện lớn

Trì tụng Kinh A Di Đà

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cú khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát Bồ đề tâm

Khi mãn báo thân này

Sanh qua cõi Cực lạc.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,

Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

PHẬT NÓI KINH A DI ĐÀ

KỶ VIÊN ĐẠI HỘI

Ta nghe như vậy: Một thuở nọ Đức Phật ở nơi vườn Kỳ Thọ, cấp Cô Độc nước Xá-Vệ, cùng với một nghìn hai trăm năm mươi vị đại Tỳ kheo câu hội: đều là bậc A La Hán mọi người đều quen biết, như là:

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Trưởng lão Xá-Lợi-Phất, Đại Mục-Kiền-Liên, Đại Ca-Điếp, Ma-Ha Ca-Chiên-Diên, Ma-Ha Câu-Hy-La, Ly-Bà-Đa, Châu-Lợi-Bàn-Đà-Già, Na-Đà, A-Nan-Đà, La-Hầu-La, Kiều-Phạm-Ba-Đề, Tân Đầu-Lư-Phả-La-Đọa, Ca-Lưu-Đà-Di, Ma-Ha Kiếp Tân Na, Bạc-Câu-La, A-Nâu-Lầu-Đà, những vị đại đệ tử như thế.

Và hàng Đại Bồ Tát, Văn-Thù-Sư-Lợi: Pháp-Vương-Tử, A-Dật-Đa Bồ Tát, Càn-Đà-Ha-Đề Bồ Tát, Thường-Tinh-Tấn Bồ Tát. cùng với các vị Đại Bồ tát như thế và với vô lượng chư Thiên như ông Thích-Đề-Hoàn-Nhơn .. v.v.. đại chúng cùng đến dự hội. (o)

Y BẢO CHÁNH BÁO

Bấy giờ đức Phật bảo ngài Trưởng lão Xá-Lợi-Phất rằng: “Từ đây qua phương Tây quá mười muôn ức cõi Phật, có thế giới tên là Cực Lạc, trong thế giới đó có đức Phật hiệu là A Di Đà hiện nay đang nói pháp. (o)

Y BẢO TRANG NGHIÊM

Xá Lợi Phất! Cõi đó vì sao tên là Cực lạc?

Vì chúng sanh trong cõi đó không có bị những sự khổ, chỉ hưởng những điều vui, nên nước đó tên là Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc có bảy tầng bao lớn, bảy tầng mảnh lưới, bảy tầng hàng cây, đều bằng bốn chất báu bao bọc giáp vòng, vì thế nên nước đó tên là Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc có ao bằng bảy chất báu, trong ao đầy đầy nước đủ tám công đức, đáy ao thuần dùng cát vàng trải làm đất.

Vàng bạc, lưu ly, pha lê hiệp thành những thềm, đường ở bốn bên ao; trên thềm đường có lầu gác cũng đều nghiêm sức bằng vàng, bạc, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não.

Trong ao có hoa sen lớn như bánh xe: hoa sắc xanh thời ánh sáng xanh, sắc vàng thời ánh sáng vàng, sắc đỏ thời ánh

sáng đỏ, sắc trắng thời ánh sáng trắng, màu nhiệm thơm tho trong sạch. (o)

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi nước của đức Phật đó, thường trôi nhạc trời, đất bằng vàng ròng, ngày đêm sáu thời rưới hoa trời mạn đà la.

Chúng sanh trong cõi đó thường vào lúc sáng sớm, đều lấy đũa hoa đựng những hoa tốt đem cúng dường mười muôn ức đức Phật ở phương khác, đến giờ ăn liền trở về bản quốc ăn cơm xong đi kinh hành.

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Lại nữa, Xá-Lợi-Phất! Cõi đó thường có những giống chim màu sắc xinh đẹp lạ thường, nào chim Bạch hạt, Khổng-tước, Anh-võ, Xá-lợi, Ca-lăng-tần-già, cộng-mạng; những giống chim đó ngày đêm sáu thời kêu tiếng hòa nhã.

Tiếng chim đó diễn nói những pháp như ngũ căn, ngũ lực, thất bồ đề phần, bát thánh đạo phần ..v.v.. Chúng sanh trong cõi đó nghe tiếng chim xong thấy đều niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng! (o)

Xá-Lợi-Phất! Ông chớ cho rằng những giống chim đó thiệt là do tội báo sanh ra. Vì sao?

Vì cõi của đức Phật đó không có ba đường dữ. Xá-Lợi-Phất! Cõi của đức Phật đó tên đường dữ còn không có huống gì lại có sự thật. Những giống chim đó là do đức Phật A Di Đà muốn làm cho tiếng pháp được tuyên lưu mà biến hóa làm ra đấy thôi.

Xá-Lợi-Phất! Trong cõi nước của đức Phật đó, gió nhẹ thổi động các hàng cây báu và động mảnh lưới báu, làm vang ra tiếng vi diệu, thí dụ như trăm nghìn thứ nhạc đồng một lúc hòa chung.

Người nào nghe tiếng đó tự nhiên đều sanh lòng niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Xá-Lợi-Phất! Cõi nước của đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy. (o)

CHÁNH BÁO VÔ LƯỢNG THÙ THẮNG

Xá-Lợi-Phất! Nơi ý ông nghĩ sao? Đức Phật đó vì sao hiệu là A Di Đà?

Xá-Lợi-Phất! Đức Phật đó, hào quang sáng chói vô lượng, soi suốt các cõi nước trong mười phương không bị chướng ngại vì thế nên hiệu là A Di Đà.

Xá-Lợi-Phất! Đức Phật đó và nhân dân của Ngài sống lâu vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp, nên hiệu là A Di Đà.

Xá-Lợi-Phất! Đức Phật A Di Đà thành Phật nhấn lại đến nay, đã được mười kiếp.

Xá-Lợi-Phất! Lại đức Phật đó có vô lượng vô biên Thanh Văn đệ tử đều là bậc A La Hán, chẳng phải tính đếm mà có thể biết được, hàng Bồ tát chúng cũng đông như thế. (o)

Xá-Lợi-Phất! Cõi nước của đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá-Lợi-Phất! Lại trong cõi cực lạc, những chúng sanh vãng sanh vào đó đều là bậc bất thối chuyển.

Trong đó có rất nhiều vị bậc nhất sanh bổ xứ, số đó rất đông, chẳng phải tính đếm mà biết được, chỉ có thể dùng số vô lượng vô biên a-tăng-kỳ để nói thôi!

Xá-Lợi-Phất! Chúng sanh nào nghe những điều trên đây, nên phải phát nguyện cầu sanh về nước đó.

Vì sao? Vì đặng cùng với các bậc Thượng thiện hơn như thế câu hội một chỗ. (o)

NHƠN HẠNH VÃNG SANH

Xá-Lợi-Phất! Chẳng có thể dùng chút ít thiện căn phước đức hơn duyên mà được sanh về cõi đó.

Xá-Lợi-Phất! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe nói đức Phật A Di Đà, rồi chấp trì danh hiệu của đức Phật đó,

hoặc trong một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày, hoặc bốn ngày, hoặc năm ngày, hoặc sáu ngày, hoặc bảy ngày, một lòng không tạp loạn.

Thời người đó đến lúc lâm chung đức Phật A Di Đà cùng hàng Thánh Chúng hiện thân ở trước người đó.

Người đó lúc chết tâm thần không điên đảo, liền được vãng sanh về cõi nước Cực Lạc của đức Phật A Di Đà.

Xá-Lợi-Phất! Ta thấy có sự lợi ích ấy nên nói những lời như thế.

Nếu có chúng sinh nào, nghe những lời trên đó, nên phải phát nguyện sanh về cõi nước Cực Lạc. (o)

SÁU PHƯƠNG PHẬT ĐỒNG KHUYÊN TIN

Xá-Lợi-Phất! Như Ta hôm nay ngợi khen công đức lợi ích chẳng thể nghĩ bàn của đức Phật A Di Đà, phương Đông cũng có đức A-Súc-Bệ-Phật, Tu-Di-Tướng Phật, Đại-Tu-Di Phật, Tu-Di-Quang Phật, Diệu-Aâm Phật; Hằng hà sa số những đức Phật như thế đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương Nam, có đức Nhật- Nguyệt-Đăng Phật, Danh-Văn-Quang Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tu Di-Đăng Phật, Vô-Lượng-Tinh-Tán Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương Tây, có đức Vô Lượng-Thọ Phật, Vô-Lượng-Tướng Phật, Vô-Lượng-Tràng Phật, Đại Quang Phật, Đại-Minh Phật, Bửu-Tướng Phật, Tịnh-Quang Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra

tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương Bắc, có đức Diệm-Kiên-Phật, Tỏi-Thắng-Aâm Phật, Nan-Trở Phật, Nhứt-Sanh Phật, Vãng-Minh Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương dưới, có đức Su-Tử Phật, Danh-Văn Phật, Danh-Quang Phật, Đạt-Mạ Phật, Pháp-Tràng Phật, Trì-Pháp Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương trên, có đức Phạm-Aâm Phật, Tú-Vương Phật, Hương-Thượng Phật, Hương-Quang Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tạp-Sắc Bửu-Hoa-Nghiêm-Thân Phật, Ta-La-Thọ-Vương Phật, Bửu-Hoa Đức Phật, Kiến-Nhất-Thiết-Nghĩa Phật, Như-Tu-Di-Sơn Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Nơi ý của ông nghĩ thế nào, vì sao tên là kinh: Nhứt-Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm?

Xá-Lợi-Phất! Vì nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe kinh này mà thọ trì đó, và nghe danh hiệu của đức Phật, thời những thiện nam tử cùng thiện nữ nhân ấy đều được tất cả

các đức Phật hộ niệm, đều được không thối chuyển nơi đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác. (o)

Xá-Lợi-Phất! Cho nên các ông đều phải tin nhận lời của Ta và của các đức Phật nói.

Xá-Lợi-Phất! Nếu có người đã phát nguyện, hiện nay phát nguyện, sẽ phát nguyện muốn sanh về cõi nước của đức Phật A Di Đà, thời những người ấy đều đặng không thối chuyển nơi đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác; nơi cõi nước kia, hoặc đã sanh về rồi, hoặc hiện nay sanh về, hoặc sẽ sanh về.

Xá-Lợi-Phất! Cho nên các thiện nam tử thiện nữ nhân nếu người nào có lòng tin thời phải nên phát nguyện sanh về cõi nước kia. (o)

THUYẾT KINH BÁT KHỐ

Xá-Lợi-Phất! Như ta hôm nay ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của các đức Phật, các đức Phật đó cũng ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của Ta mà nói lời này: “Đức Thích Ca Mâu Ni Phật hay làm được việc rất khó khăn hi hữu, có thể ở trong cõi Ta Bà đời ác năm món trước: kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sanh trước, mạng trước trung, mà Ngài chứng được ngôi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Ngài vì các chúng sanh nói kinh pháp mà tất cả thế gian khó tin này”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Phải biết rằng Ta ở trong đời ác ngũ trước thật hành việc khó này: đặng thành bậc Vô Thượng Chánh Giác và vì tất cả thế gian nói kinh pháp khó tin này, đó là rất khó!

Đức Phật nói kinh này rồi, ngài Xá-Lợi-Phất cùng các vị Tỳ kheo, tất cả trong đời: Trời, Người, A-Tu-La, v.v.. nghe lời của đức Phật dạy, đều vui mừng tin nhận đánh lễ mà lui ra. (o)

NGỢI KHEN CÔNG ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

Giáo chủ cõi Tây Phương

Đức Phật A Di Đà

Phát bốn mươi tám nguyện

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Hướng dẫn đường chúng sanh,
Đài sen rực rỡ sẵn sàng
Quan Âm, Thế Chí hai hàng tiếp nghinh.
Nam Mô Tịnh Độ phẩm Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

12 NGUYỄN AN DƯƠNG QUỐC A DI ĐÀ

1. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ LƯỢNG QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)
2. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ BIÊN QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)
3. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ NGẠI QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)
4. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ ĐỐI QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)
5. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
DIỆM VƯƠNG QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)
6. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
THANH TỊNH QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)
7. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
HOAN HỠ QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)
8. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
TRÍ HUỆ QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)
9. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
NAN TƯ QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)
10. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
BÁT ĐOẠN QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)
11. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ XỨNG QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)
12. Nam Mô An Dương Quốc Cực Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
SIÊU NHỰT NGUYỆT QUANG Như Lai. (o) (1 lạy)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

«Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế».

«Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẵn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thấy khổ, chân thật không hư».

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

«Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha». (3 lần) (o)

CHÚ VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam mô a di đà bà dạ,
đà tha dà đa dạ,
đà địa dạ tha,
a di rị đô bà tì,

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

a di rị đa tất đăm bà tì,
a di rị đa tì ca lãn đế,
a di rị đa tì ca lãn đa,
dà di nị dà dà na,
chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

ĐẠI THỂ CHÍ BỒ TÁT NIỆM PHẬT VIÊN THÔNG

(Kinh Lăng Nghiêm)

Đức đại Thế Chí Pháp Vương tử, có năm mươi hai vị Bồ tát đồng hàng với Ngài, liền từ tòa ngồi đứng dậy, lễ dưới chân Phật, mà bạch Phật rằng: Con nhớ về hà sa kiếp xưa kia, có đức Phật ra đời, hiệu là Vô Lượng Quang, trong một kiếp mười hai đức Như Lai nối tiếp nhau ra đời. Đức Phật sau cùng hiệu là Siêu Nhật Nguyệt Quang, đức Phật kia dậy con pháp niệm Phật Tam Muội. (o)

Ví như có người: một người chuyên nhớ, một người chuyên quên. Hai người như thế, dù có gặp nhau, cũng như không gặp, hoặc có thấy nhau, cũng như không thấy. Hai người nhớ nhau, thời hai nhớ in sâu, cứ như thế mãi, từ kiếp này qua kiếp khác, như bóng in hình, chẳng xa trái nhau. (o)

Mười phương Như Lai thương nhớ chúng sinh, như mẹ nhớ con, nếu con trốn tránh, mẹ nhớ ích gì? Con dù nhớ mẹ, như khi mẹ nhớ con, mẹ con trải qua nhiều kiếp, chẳng xa trái nhau.

Nếu tâm chúng sinh, nhớ Phật niệm Phật, đời này đời sau, quyết định thấy Phật, cách Phật chẳng xa, chẳng phải nhờ pháp phương tiện, mà tự mở ngộ tâm mình. Ví như người nhiễm mùi hương, mình có hơi hương, như thế gọi là Hương Quang Trang Nghiêm. Nhân địa con xưa, nhờ tâm niệm Phật, được vào pháp Nhãn Vô Sinh. Nay ở cõi này, tiếp người niệm Phật, về nơi cõi tịnh. Đức Phật hỏi pháp Viên thông, con không hề lựa chọn, mà chỉ thu nhiếp sáu căn, nối liền tịnh niệm, được vào nơi chính định, đó là bậc nhất. (ooo)

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.
Nam-mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

KÍNH LẠY PHẬT A DI ĐÀ

1. Kính lạy Phật Di Đà
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Thân thể không đau bệnh. (1 lạy) (o)
2. Kính lạy Phật Di Đà
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Tâm hồn không hôn mê. (1 lạy) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

3. **Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Không tham đắm ngũ dục. (1 lạy) (o)
4. **Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Tâm niệm Phật Di Đà. (1 lạy) (o)
5. **Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Xả ly ta bà khổ. (1 lạy) (o)
6. **Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Được vãng sanh tịnh độ. (1 lạy) (o)
7. **Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Con thấy kim thân Phật. (1 lạy) (o)
8. **Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Phật phóng quang nhiếp độ. (1 lạy) (o)

9. Kính lạy Phật Di Đà

Con nay xin phát nguyện

Thường xuyên đánh lễ ngài

Cho đến lúc lâm chung

Liên hoa con hóa sanh. (1 lạy) (o)

10. Kính lạy Phật Di Đà

Con nay xin phát nguyện

Thường xuyên đánh lễ ngài

Khi vãng sanh tịnh độ

Hoa nở tâm khai ngộ. (1 lạy) (o)

11. Kính lạy Phật Di Đà

Con nay xin phát nguyện

Thường xuyên đánh lễ ngài

Khi vãng sanh tịnh độ

Chứng ngộ pháp vô sanh. (1 lạy) (o)

12. Kính lạy Phật Di Đà

Con nay xin phát nguyện

Thường xuyên đánh lễ ngài

Khi vãng sanh tịnh độ

Chóng viên thành toàn giác. (1 lạy) (o)

SÁM NGUYỆN VÃNG SANH TÂY PHƯƠNG CỰC LẠC

(Quy xuống sám hồi)

Con nguyện lâm chung không chướng ngại

A Di Đà đến rước từ xa.

Quán Âm cam lồ rưới nơi đầu

Thế Chí kim đài trao đỡ gót.

Trong một sát na lia ngũ trược,

Khoảng tay co duỗi đến liên trì.

Khi hoa sen nở thấy Từ Tôn

Nghe tiếng pháp sâu lòng sáng tỏ.

Nghe xong liền ngộ Vô Sanh Nhẫn,

Không rời An Dưỡng lại Ta Bà.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Khéo đem phương tiện lợi quần sanh
Hay lấy trần lao làm Phật sự,
Con nguyện như thế Phật chứng tri.
Kết cuộc về sau được thành tựu. (o)**

VĂN PHÁT NGUYỆN

**Cúi đầu hướng về nước An Lạc
Thầy dẫn đường tiếp dắt chúng sinh
Con nay phát nguyện, nguyện sinh sang
Xin đáng Từ Bi thương tiếp nhận.**

Đệ tử chúng con... khắp vì bốn ân ba cõi pháp giới chúng sinh, cầu xin Phật, vì đạo Bồ đề nhất thừa Vô thượng, chuyên tâm trì niệm, muôn đức hồng danh, Phật A Di Đà, mong về cõi tịnh. Lại vì, phước mỏng nghiệp dày, chướng nhiều tuệ ít, tâm như dẽ bén, Đức sạch khó thành. Nay đối trước Phật, năm vóc siêng năng, một lòng giải tỏ, đầu thành sám hối. Con và chúng sinh, nhiều kiếp tới nay, tâm sạch bị mê, tham, sân, si mãi. Ba nghiệp nhuốm như, làm nên vô lượng vô biên tội ác, kết thành nghiệp oán, vô lượng vô biên, nguyện tiêu tan hết. Từ nay trở đi, lập thế nguyện sâu, xa lìa pháp ác, thề chẳng lại làm siêng tu đạo thánh, thề chẳng biếng lui; thề thành Chính giác; thề độ chúng sinh. Đức Phật A Di Đà, dùng sức nguyện Từ Bi, nên chứng cho con; nên thương sót con; nên giúp đỡ con. (o)

Nguyện con trong khi thuyền quán, những lúc ngủ mơ, được thấy đức Phật A Di Đà, mình vàng đẹp dẽ, được qua cõi báu trang nghiêm của đức Phật A Di Đà, đầu được Phật A Di Đà gội nước cam lộ, mình chiếu hào quang, tay xoa đầu con, áo choàng thân con, khiến con chướng xưa tự hết, căn lành lớn thêm, phiền não tan không, vô minh vụt tắt, Viên giác diệu tâm, bỗng nhiên mở ngộ, chân cảnh tịch quang, thường được hiện tiền. (o)

Đến khi sắp chết, thời dự biết trước, thân không hết thảy, bệnh khổ ách nạn, tâm không hết thảy, tham luyện mê nhàm,

mọi căn thoải mái, chính niệm rõ ràng, thông thả bỏ báo thân, như lúc vào thiền định. Đức Phật A Di Đà, cùng Bồ tát Quán Âm, Thế Chí, các bậc thánh hiền, phóng hào quang tiếp dẫn, giơ tay dìu dắt, lầu gác tràng phan, hương lạ nhạc trời, cảnh thánh tây phương, rõ ràng trước mắt. Khiến các chúng sinh, được thấy được nghe, vui mừng cảm thán phát tâm Bồ đề. (o)

Con ngay khi đó, nương đài kim cương, tùy theo sau Phật, như khoảng phút giây, sinh sang Cực Lạc, trong đóa hoa sen, nơi ao thất bảo, hoa nở thấy Phật, thấy các Bồ tát, nghe giọng pháp mầu, trong khoảng phút giây, được vô sinh nhẫn, thừa sự chư Phật, thân nhờ thụ ký. Được thụ ký rồi, ba thân bốn trí, ngũ nhãn lục thông, vô lượng trăm nghìn, môn Đà La Ni. Hết thấy công đức, đều được thành tựu. Nhưng chẳng trái nơi An dưỡng, mà trở lại cõi Sa Bà, chia thân vô số, khắp cả mười phương, dùng sức thần tự tại, bất khả tư nghì, hết thấy phương tiện, độ thoát chúng sinh, đều lia như nhuốm, được lại tịnh tâm, đồng về phương tây, vào ngôi Bất thoái. (o)

Nguyện lớn như thế, thế giới không cùng tận, chúng sinh không cùng tận, nghiệp và phiền não hết thấy không cùng tận, thời nguyện của con cũng không cùng tận.

Nguyện nay lễ Phật, phát nguyện tu trì, công đức hồi hướng hữu tình, bốn ân khắp trả, ba cõi giúp đều, pháp giới chúng sinh, đều lên ngôi Chính Giác. (o)

HỒI HƯỚNG

Khóa Tịnh độ công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu.
Nguyện cho ba chúng tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngơi
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam Mô Tam bảo chứng minh, oai thần hộ niệm, hôm nay chúng con là... (Tỳ Kheo Ni...., Sadini...) cùng với các Phật tử chùa Hương Sen, Perris, California, một dạ chí thành vân tập tại đại hùng bảo điện Hương Sen phúng tụng kinh A Di Đà, xưng tán hồng danh cùng niệm Phật kinh hành công đức. Nguyện đem công đức trì chú, sám hối, tụng kinh, hồi hướng vãng sanh Tịnh độ.

Nguyện cho chúng con...

Nhất tâm hằng tỏ ngộ

Lục dục sớm tan không

Cõi nhân gian, sanh tử xa lìa

Nơi An Lạc hóa sanh tự tại

Ao thất bảo thanh thoi tắm mát

Đài cửu liên nhẹ gót tiêu dao,

Quán Âm, Thế Chí kết đồng hàng,

Bồ-tát Thánh Tăng là bạn lữ.

Thần thức hằng vui nơi cõi tịnh,

Nghiệp duyên trần không vương mảy may,

Trên đài sen chín phẩm nở hoa,

Chư Phật phóng hào quang thọ ký. (o)

Nguyện đem công đức này cầu cho Phật sự phát triển chùa Hương Sen, Perris, California, thành chốn tùng lâm nghiêm tu, ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm, chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an.

NGHI THỨC KHÓA TỊNH ĐỘ KINH A DI ĐÀ

Nguyện đem công đức này cầu an cho Phật tử... (tên, pháp danh, tuổi) cùng với các vị gia chủ và các Phật tử hiện diện tại đây: tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu tan, gia đạo bình an, thân tâm thường an lạc, quanh năm đều được vạn sự cát tường như ý. Nguyện cho các vị tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.

Lại nguyện đem công đức này cầu siêu cho hương linh... (tên, pháp danh, hưởng thọ) cùng cửu huyền thất tổ, nội ngoại hai bên, phụ mẫu quá vãng nhiều đời, nhiều kiếp của chúng con và tất cả các hương linh ký tự tại Chùa Hương Sen, anh hùng chiến sĩ, vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, mười hai loại cô hồn, chết sông, chết chợ, đầu đường, xó chợ, nay được an lành, nghe kinh kệ siêu thăng tịnh độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

Đại chúng đồng niệm: Nam Mô A Di Đà Phật. (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

**Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh
Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lay)**

**Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh
Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lay)**

**Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh
Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lay)**

**Nguyện đem công đức này
Hướng về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)**

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

**Trời, A-tu-la, Dạ xoa thầy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ủng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng tẩy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa mầu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)
Nam mô Tam Châu Cảm Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)**

--- o0o ---

**11. NGHI THỨC CẦU AN
KINH DƯỢC SƯ**

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đảnh lễ Phật Dược Sư và Sám hối
6. Đảnh lễ
7. Tán dương chi
8. Chú Đại Bi
9. Kệ Khai kinh
10. Kinh Dược Sư
11. Chú Dược Sư Quán Đảnh
12. Bài tán Dược Sư
13. Bát Nhã Tâm Kinh
14. Niệm Phật
15. Sám Dược Sư
16. Sám hối cầu nguyện tật bệnh tiêu trừ
17. Hồi hướng
18. Phục nguyện
19. Kính lễ bốn ân, ba cõi
20. Tam quy
21. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

**KINH DƯỢC SƯ
CÚNG HƯƠNG**

(Qui ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mười phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.**

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát. (o) (1 xá)

CẦU NGUYỆN

Hôm nay, đệ tử chúng con một dạ chí thành, quỳ trước điện Phật, thiết lễ cầu an, trì chú Dược Sư, nguyện tiêu tai chướng, nguyện giáng kiết tường. Ngưỡng nguyện đức Phật Dược Sư Lưu Ly, Thất Bảo Như Lai, cùng mười hai vị đại tướng Dược Xoa, gia hộ chúng con (quý danh hay đệ tử chúng con)

Oan trái nhiều đời đều được tháo gỡ, oán thù bao kiếp thấy đều tiêu tan. Não phiền dứt sạch, xa lìa khổ ách, nghiệp chướng tiêu trừ, bốn mùa khoẻ mạnh, thân tâm an lạc, niềm tin vững chắc, phước thọ tăng long, mọi việc hanh thông, gia đình hưng thịnh, quyến thuộc khương ninh, pháp giới chúng sinh, cùng lên bờ giác.

**Nam Mô Đông Phương Giáo Chủ Mãn Nguyệt Từ Dung,
Tịnh Lưu Ly Thế Giới, Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Lưu Ly
Quang Vương Phật tác đại chứng minh. (o) (1 xá)**

KHEN NGỢI PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

ĐẢNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam
Bảo. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ
Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh
Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di
Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ Tát. (o) (1 lạy)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ

1. **Tối Thắng thế giới, Vận Ý Thông Chứng Như Lai.**
(o) (1 lay)
2. **Diệu Bảo thế giới, Quán Âm Tự Tại Như Lai.**
(o) (1 lay)
3. **Vô Ưu thế giới, Tối Thắng Cát Tường Như Lai.**
(o) (1 lay)
4. **Tịnh Trụ thế giới, Quảng Đạt Trí Biện Như Lai.**
(o) (1 lay)
5. **Pháp Hỷ thế giới, Pháp Hải Du hí Như Lai.**
(o) (1 lay)
6. **Viên Mãn thế giới, Kim Sắc Thành Tụ Như Lai.**
(o) (1 lay)
7. **Tịnh Lưu Ly thế giới, Kim Sắc Thành Tụ Như Lai.**
(o) (1 lay)
8. **Dược Sư Bốn Nguyện Công Đức Kinh.** (o) (1 lay)
9. **Nhật Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (o) (1 lay)
10. **Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ Tát.** (o) (1 lay)
11. **Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát.** (o) (1 lay)
12. **Con nay khắp vì bốn ân ba cõi, chúng sanh khắp pháp giới, đều nguyện dứt trừ ba chướng nên quy mạng đánh lễ sám hối** (1 lay, quỳ chấp tay sám hối):

**Con xưa đã tạo bao ác nghiệp
Đều do vô thủy tham sân si
Từ thân khẩu ý phát sinh ra
Hết thảy con nay nguyện sám hối.
Bao nhiêu nghiệp chướng sâu dướng ấy
Nguyện đều tiêu diệt không còn dư,
Niệm niệm trí soi khắp pháp giới,
Rộng độ chúng sanh đều không thoái.
Sám hối phát nguyện rồi, chí tâm đánh lễ:
Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật biến pháp
giới thường trụ Tam Bảo.** (o) (1 lay)

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngồi xuống và khai chuông mõ)

Cành dương nước tịnh nhiệm màu

Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam Mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam Mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đả sa mế, tát bà a tha đậu thân bằng, a thệ dựng, tát bà tát đả, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ,

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,

Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Hội Thượng Phật Bồ Tát.
(3 lần) (o)

KINH NÓI VỀ BỐN NGUYỆN CÔNG ĐỨC

CỦA ĐỨC PHẬT DƯỢC SƯ LƯU-LY QUANG NHƯ-LAI

Ta nghe như vậy: Một thuở nọ, đức Bạt Già Phạm đi châu du giao hóa các nước, đến thành Quảng Nghiêm, ở nghỉ dưới cây Nhạc Âm, cùng với tám ngàn vị Đại-Bí-Sô, ba vạn sáu ngàn vị Đại Bồ Tát, các hàng Quốc Vương, đại thần, bà-la-môn, các hàng cư sĩ, thiên-long bát bộ cùng nhơn, phi nhơn, cả thầy đại-chúng nhiều vô lượng, đồng vây quanh Phật cung kính thỉnh Ngài thuyết-pháp.

Lúc bấy giờ, ông Mạn-Thù Thất-Lợi pháp-vương-tử nhờ oai thần của Phật, từ chỗ ngồi đứng dậy, vén y để bày vai bên hữu và gối bên mặt quỳ sát đất, khếp-nếp chấp tay hướng về phía Phật bạch rằng: “Bạch đức Thế-tôn cúi mong Ngài nói rõ những danh hiệu, những bốn nguyện rộng lớn cùng những công-đức thù-thắng của chư Phật để cho những người đang nghe pháp, nghiệp-chương tiêu-trừ và để cho chúng hữu-tình ở đời tượng pháp được nhiều lợi-lạc về sau”.

Đức Thế-tôn khen ông Mạn-Thù Thất-Lợi đồng tử rằng: “Hay thay! Hay thay! Mạn-Thù Thất-Lợi! Người lấy lòng đại-bi yêu cầu Ta nói những danh-hiệu và bổn-nguyện công-đức của chư Phật là vì muốn cho chúng hữu-tình khỏi bị nghiệp-chướng ràng buộc, lợi ích an vui, trong đời tượng pháp về sau. Nay người nên lắng nghe và suy nghĩ kỹ, Ta sẽ vì người mà nói”.

Ông Mạn-Thù Thất-Lợi bạch rằng: “Dạ, mong Thế-tôn nói, chúng con xin nghe”.

Phật bảo ông Mạn-Thù Thất-Lợi: “Ở phương Đông, cách đây hơn mười căn-dà-sa cõi Phật có một thế-giới tên là Tịnh-Lưu-Ly. Đức giáo-chủ cõi ấy hiệu là Được-Sự Lưu-Ly-Quang Như Lai Ứng Chánh Đẳng-Giác, Minh-hạnh Viên-mãn, Thiệnthệ, Thế-gian giải, Vô-thượng-sĩ, Điều-ngự trượng-phu, Thiên-nhơn-sư, Phật Bạt-Già-Phạm.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi, đức Được-Sự Lưu-Ly Quang Như-Lai, khi còn tu hạnh đạo Bồ-tát có phát mười hai nguyện lớn, khiến cho chúng hữu-tình cầu chi được nấy.

NGUYỆN THỨ NHẤT: Ta nguyện đời sau, khi chứng đặng đạo chánh-đẳng chánh-giác, thân ta có hào quang sáng-suốt, rực-rỡ, vô biên thế-giới, khiến cho tất cả chúng hữu-tình đều có đủ ba mươi hai tướng đại-trượng-phu, cùng tám chục món tùy hình trang-nghiêm như thân của Ta vậy.

NGUYỆN THỨ HAI: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ-đề, thân ta như ngọc lưu-ly, trong ngoài sáng-suốt, tinh-sạch hoàn-toàn, không có chút nhơ bợn, ánh quang-minh chói-lọi khắp nơi, công-đức cao vòi-vọi và an-trú giữa tầng lưới dệt bằng tia sáng, tỏ hơn vầng nhật nguyệt. Chúng-sanh trong cõi u-minh đều nhờ ánh sáng ấy mà tâm-trí được mở-mang và tùy ý muốn đi đến chỗ nào để làm các sự nghiệp gì cũng đều được cả.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

NGUYỆN THỨ BA: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ-đề, dùng trí-huệ phương tiện vô-lượng vô-biên độ cho chúng hữu-tình, khiến ai nấy đều có đủ vật dụng, chớ không cho ai phải chịu sự thiếu-thốn.

NGUYỆN THỨ TƯ: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu-tình tu theo tà đạo, thì ta khiến họ quay về an trụ trong đạo Bồ-đề, hoặc có những người tu-hành theo hạnh Thịnh-văn, Độc-giác, thì ta cũng lấy phép đại-thừa, mà dạy bảo cho họ.

NGUYỆN THỨ NĂM: Ta nguyện đời sau, khi đặng đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu-tình nhiều vô-lượng, vô-biên ở trong giáo pháp của ta mà tu-hành theo hạnh thanh-tịnh thì ta khiến cho tất cả đều giữ được giới-pháp hoàn-toàn đầy đủ cả tam-tụ tịnh-giới. Giả-sử có người nào bị tội hủy-phạm giới-pháp mà khi đã nghe được danh-hiệu ta thì trở lại được thanh-tịnh, khỏi sa vào đường ác.

NGUYỆN THỨ SÁU: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu-tình nào thân hình hèn hạ, các căn, không đủ, xấu xa, khờ khạo, tai điếc, mắt đui, nói năng ngọng liệu, tay chân tật nguyên, lát hủi, điên cuồng, chịu tất cả những bệnh khổ ấy mà khi đã nghe danh-hiệu ta thì liền được thân hình đoan chánh tâm-tánh khôn-ngoa, các căn đầy đủ, không còn những bệnh khổ ấy nữa.

NGUYỆN THỨ BẢY: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, nếu có chúng hữu-tình nào bị những chứng bệnh hiểm-nghèo không ai cứu chữa, không ai để nương nhờ, không gặp thầy, không gặp thuốc, không bà con, không nhà cửa, chịu nhiều nỗi nghèo hèn khốn khổ, mà hễ nghe danh-hiệu ta đã nghe lọt vào tai một lần thì tất cả bệnh-hoạn khổ-não đều tiêu-

trừ, thân- tâm an-lạc, gia-quyến sum-vầy, của cải sung-túc, cho đến chứng được đạo quả vô thượng Bồ-đề.

NGUYỆN THỨ TÁM: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ-đề, nếu có những phụ-nữ nào bị trăm điều hèn hạ khổ sở của thân gái làm cho buồn rầu, bức tức, sanh tâm nhầm chán, muốn bỏ thân ấy mà hễ nghe danh-hiệu ta rồi thì tất cả đều được chuyển thân gái thành thân trai, có đủ hình tướng trượng- phu, cho đến chứng được đạo quả vô-thượng Bồ-đề.

NGUYỆN THỨ CHÍN: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ-đề, thì khiến cho những chúng hữu-tình ra khỏi vòng lưới ma- nghiệp, được giải-thoát tất cả sự ràng buộc của ngoại-đạo. Nếu có những kẻ sa vào rùng ác-kiến, ta nhiếp-dẫn họ trở về với chánh-kiến và dần-dần khiến họ tu-tập theo các hạnh Bồ-tát đặng mau chứng đạo chánh đẳng Bồ-đề.

NGUYỆN THỨ MƯỜI: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ-đề, thì khiến cho chúng hữu tình nào mà pháp luật nhà Vua gia tội phải bị xiềng-xích, đánh đập, hoặc bị giam giữ trong chôn lao-tù, hoặc bị chém giết, hoặc bị nhiều tai nạn nhục-nhã, thân-tâm chịu những nỗi khổ, buồn-rầu, bức-rức, hễ nghe đến danh-hiệu ta thì nhờ sức oai-thần phước-đức của ta đều được giải thoát tất cả những nỗi ưu-khổ ấy.

NGUYỆN THỨ MƯỜI MỘT: Ta nguyện đời sau, khi chứng được đạo Bồ-đề, thì khiến cho chúng hữu-tình nào bị sự đói khát hoành-hành, đến nỗi vì tạo miếng ăn phải tạo các nghiệp dữ, mà hễ nghe danh-hiệu ta rồi chuyên-niệm thọ trì thì trước hết ta dùng các món ăn uống ngon lạ ban-bố cho thân họ được no đủ và sau ta mới đem pháp-vị nhiệm-mầu kiến lập cho họ cái cảnh- giới an-lạc hoàn-toàn.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

NGUYỆN THỨ MƯỜI HAI: Ta nguyện đời sau, khi chúng được đạo Bồ-đề, thì khiến cho chúng hữu-tình nào nghèo đến nỗi không có áo che thân bị muỗi mòng cắn đốt, nóng lạnh giải dầu, ngày đêm khổ bức, hễ nghe đến danh hiệu ta mà chuyên-niệm thọ trì thì ta khiến cho được như ý muốn: nào các thứ y-phục tốt đẹp, nào tất cả bảo-vật trang-nghiêm, nào tràng hoa, phấn sáp bát-ngát mùi thơm và trống nhạc cùng những điệu ca múa, tùy tâm muốn thưởng thức món nào cũng được thỏa-mãn cả.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi, đó là mười hai lời nguyện nhiệm-mầu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai Ứng Chánh-Đẳng-Giác phát ra trong khi tu-hạnh đạo Bồ-tát.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, đức Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai kia khi còn tu-hành đạo Bồ-tát phát những lời nguyện rộng lớn và những công-đức trang-nghiêm ở cõi Ngài, dầu ta nói mãi một kiếp hay hơn một kiếp cũng không thể nào hết được. Nhưng Ta có thể nói ngay rằng cõi Phật kia một bề thanh-tịnh không có đàn-bà, cũng không có đường dũ và cả đến tiếng khổ cũng không.

Ở cõi ấy đất toàn bằng chất lưu-ly, đường đi có dây bằng vàng giăng làm ranh giới, còn thành-quách cung-điện, mái-hiên cửa sổ cho đến các lớp lưới bao phủ cũng toàn bằng đồ thất-bảo làm ra. Thật chẳng khác gì những công-đức trang-nghiêm ở cõi Tây-Phương Cực-Lạc vậy.

Cõi Phật ấy có hai vị đại Bồ-tát là Nhứt-Quang biến-chiếu và Nguyệt-Quang biến-chiếu, chính là hai bậc thượng-thủ trong vô-lượng, vô số Bồ-tát và lại là những bậc sắp bổ xứ làm Phật. Hai vị này đều giữ gìn kho báu chánh pháp của Phật Dược Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai.

Mạn-Thù Thất-Lợi, vì thế những kẻ thiện-nam tín-nữ nào có lòng tin vững chắc thì nên nguyện sanh về thế-giới của Ngài.

Lúc ấy đức Thế-tôn lại bảo ông Mạn-Thù Thất-Lợi đồng tử rằng: “Có những chúng-sanh không biết điều lành dữ, cứ ôm

lòng bõn-xẻn tham-lam, không biết bố thí mà cũng không biết quả báo của sự bố thí là gì, ngu-si vô-trí, thiếu hẳn đức tin, lại ham chứa chất của cải cho nhiều, đêm ngày bo-bo gìn giữ, thấy ai đến xin, lòng đã không muốn, nhưng nếu cực chẳng đã phải đưa của ra thì đau đớn mẩn tiếc, dường như lóc thịt cho người vậy. Lại có vô-lượng chúng hữu-tình tham-lấn, chỉ lo tích trữ của cải cho nhiều mà tự mình không dám ăn-tiêu, còn nói chi đến sự đem của ấy thí cho cha mẹ, vợ con, tôi tớ và những kẻ nghèo hèn đến xin. Những kẻ tham lấn ấy, khi chết bị đọa vào đường ngạ quỷ hay bàng-sanh. Mặc dầu ở trong ác-thú, nhưng nhờ đời trước, sống trong cõi nhơn-gian đã từng nghe qua danh-hiệu của đức Được-Sự Luru-Ly Quang Như-Lai mà nay lại còn nhớ niệm đến danh-hiệu Ngài thì liền từ cõi ấy thoát sanh trở lại làm người. Khi đã được làm người lại nhớ đến kiếp sống trong đường ngạ-quỷ súc-sanh, biết sợ sự đau khổ nên không ưa đắm mình trong dục-lạc mà còn muốn tự mình làm việc bố-thí, không tham tiếc món gì và lần lần có thể đem cả dầu, mỡ, tay chân hay máu thịt của thân phần mình mà bố-thí cho những kẻ đến xin cũng được, hưởng chi của cải là những vật thừa.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, trong chúng hữu-tình nếu có những người nào thọ các giới của Phật để tu học mà lại phá giới hoặc không có kẻ không phá giới mà lại phá phép tắc, hoặc có kẻ tuy chẳng phá giới và phép tắc mà lại hủy-hoại chánh-kiến, hoặc có kẻ tuy không hủy-hoại chánh-kiến mà lại bỏ sự đa-văn nên không hiểu được nghĩa-lý sâu-xa trong kinh Phật nói, hoặc có kẻ tuy đa-văn mà có thói tăng-thượng-mạn, do thói tăng-thượng-mạn ấy che lấp tâm tánh, cố chấp cho mình là phải, người khác là quấy, chê-bai chánh-pháp, kết đảng với ma. Những kẻ ngu-si ấy tự mình đã làm theo tà-kiến mà lại còn khiến cho vô số ức triệu chúng hữu-tình cũng bị sa vào hố nguy hiểm. Những chúng hữu-tình ấy bị trôi lăn trong các đường địa-ngục, ngạ-quỷ, bàng-sanh không khi nào cùng. Nhưng nếu nghe được danh-hiệu của đức Được-Sự Luru-Ly Quang Như-

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Lại thì họ liền bỏ những hạnh dữ tu theo các pháp lành, khỏi bị đọa vào vòng ác thú nữa. Giả-sử có người không thể bỏ những hạnh dữ và không tu theo những pháp lành mà phải bị đọa vào trong ác-thú thì cũng nhờ oai-lực bốn nguyện của đức Dược-Sư khiến cho họ, khi tạm nghe được danh hiệu Ngài, liền từ nơi ác thú mạng chung, trở sanh vào cõi người, được tinh-tấn tu-hành trong sự hiểu biết chơn-chánh khéo điều-hòa tâm-ý, bỏ tục xuất-gia tho-ĩ trì và tu-học theo giáo-pháp của Như-Lai, đã không hủy-phạm lại thêm chánh-kiến đa-văn, hiểu rõ nghĩa-lý sâu-xa lia được thối tăng-thượng-mạn, không chê-bai chánh-pháp, không bè bạn với ma, dần-dần tu-hành theo hạnh Bồ-tát chóng được viên-mãn.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu chúng hữu tình có tánh tham lam tật đố, hay khen mình chê người thì sẽ bị đọa trong bai đường địa-ngục, ngạ-qui, súc-sanh, phải chịu nhiều sự đau đớn khổ sở, trải qua không biết mấy nghìn năm mới hết. Khi đã mãn sự đau khổ kia, liền từ nơi đó mạng chung sanh lại cõi người phải làm thân trâu, ngựa, lừa, lạc-đà, thường bị người hành-hạ, đánh đập và bị đói khát dày vò, lại phải đi đường xa chở nặng, cực nhọc muôn phần; còn như may đặng làm thân người thì lại bị sanh vào hạng hạ tiện phải làm tôi tớ cho kẻ khác, mãi bị họ sai sử không khi nào được chút thông thả tự do. Nếu những nhơn, vật ấy, đời trước khi còn trong nhơn đạo đã từng nghe danh-hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Ly Quang Như-Lai thì do cái nhơn lành ấy, ngày nay nhớ lại, chí tâm qui-y Ngài, nhờ thần lực của Ngài gia-bị mà thoát khỏi mọi sự khổ não, các căn thông lợi, trí-huệ sáng suốt lại thêm đa văn, hằng cầu thắng-pháp, thường gặp bạn lành, đời đời dứt hẳn lưới ma, đập nát vỏ vô- minh, tát cạn sông phiền não, mà được giải-thoát khỏi nạn sanh, lão, bệnh, tử và những nỗi đau khổ lo buồn.

Lại nữa, Mạn Thù Thất Lợi, nếu chúng hữu-tình có tánh ưa sự ngang trái chia lia, tranh đấu, kiện cáo lẫn nhau, làm não loạn cho mình và người, đem thân, khẩu, ý tạo thêm mãi

những ác-nghiệp, xoay qua trở lại, thường làm những việc không nhiều ích để mưu hại lẫn nhau, hoặc cáo triệu những thần ở núi, rừng, cây; mã, để hại người, hoặc giết chúng-sanh lấy huyết thịt cúng tế quỷ Được-xoa và quỷ La-sát để cậy quỷ hại người, hoặc biên tên họ và làm hình tượng của người cừu oán rồi dùng phép chú thuật tà-ác mà trừ ẻo cho chết, hoặc theo lối ếm đối và dùng những đồ độc, hoặc dùng chú-pháp hại mạng người. Nếu chúng hữu-tình bị những tai nạn ấy mà nghe danh-hiệu của đức Được- Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai thì các thứ tà-ác kia không thể hại được. Tất cả những kẻ ác-tâm kia đều trở lại khởi lòng từ làm việc lợi ích an-vui cho kẻ khác, không còn ý tổn-não vào tâm hiềm-giận, hai bên hòa hảo với nhau. Và đối với vật thọ dụng của ai thì người ấy tự vui mừng biết đủ, không xâm lấn của nhau mà lại còn giúp đỡ lẫn nhau nữa.

Lại nữa, Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu trong hàng tứ-chúng: bí-sô, bí-sô-ni, ô-ba-sách-ca, ô-ba-tu-ca, và những kẻ thiện- nam, tín-nữ đều có thọ trì tám phần trai-giới, hoặc trong một năm, hoặc mỗi năm ba tháng, vưng giữ giới-pháp, làm nơi y chỉ tu học rồi đem căn lành này nguyện sanh về chỗ Phật Vô-lượng-thọ ở thế giới Cực-Lạc Tây-Phương đặng nghe chánh-pháp, nhưng nếu chưa quyết-định, mà nghe được danh hiệu đức Được-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai, thì khi mạng chung sẽ có tám vị Đại Bồ-tát như: Văn-Thù Sư-Lợi Bồ-tát, Quán Thế Âm Bồ-tát, Đắc Đại-Thế-Chí Bồ-tát, Vô-Tận-Ý Bồ-tát, Bảo-Đàn-Hoa Bồ-tát, Được-Vương Bồ-tát, Được-Thượng Bồ-tát, Di-Lặc Bồ-tát từ trên không-trung đi đến đưa đường chỉ lối cho thì liền được vãng-sanh trong những hoa báu đủ màu. Hoặc nếu có kẻ, như nguyện-lực của đức Được-Sư mà được thác sanh lên cõi Trời và mặc dầu sanh lên cõi Trời nhưng nhờ cái căn lành sẵn có ấy chưa hết thì không còn sanh lại những đường ác nữa. Khi tuổi thọ ở cõi Trời đã mãn, sanh lại trong cõi người thì, hoặc làm đến bậc Luân-vương, thống-nhiếp cả bốn châu thiên hạ, oai đức tự-tại, giáo-hóa cho vô-lượng trăm ngàn chúng hữu-tình theo

con đường thập-thiện, hoặc sanh vào giòng Sát-đế-lyi, Bà-la-môn hay cư-sĩ đại-cô, của tiền dư-dật, kho đụn tràn đầy, tướng mạo đoan-trang, quyền thuộc sum vầy, lại được thông-minh trí-huệ, đồng-mãnh oai-hùng như người đại-lực-sĩ. Còn nếu có người phụ-nữ nào nghe đến danh-hiệu của đức Dược-Sur Luru-Ly Quang Như-Lai mà hết lòng thọ-trì danh-hiệu ấy thì đời sau sẽ không làm thân gái nữa.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi! Đức Dược-Sur Luru-Ly Quang Như-Lai kia khi đã chứng được đạo Bồ-đề, do sức bản-nguyện mà Ngài quan-sát biết chúng hữu-tình gặp phải các thứ bệnh khổ như da vàng, gầy ốm, cảm nhiệt, thương hàn, hoặc trúng phải những thứ ếm đối, đồ độc, hoặc bị hoạnh-tử, hoặc bị chết non. Muốn những chứng bệnh đau khổ ấy được tiêu-trừ và lòng mong cầu của chúng hữu-tình được mãn-nguyện, Ngài liền nhập định, kêu là định: “diệt trừ tất cả khổ não chúng sanh”. Khi Ngài nhập định, từ trong nhục-kế phóng ra luồng ánh-sáng lớn, trong luồng ánh-sáng ấy nói chú đại đà-la-ni:

Nam Mô bát già phật đế, bệ sát xã, lu lô tịch lưu-ly, bác lạc bà, hát ra xà dả. Đát tha yết đa ra, a ra hắc đế. Tam miệu tam bô đà da, đát diệt tha. Án, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đế tóa ha.

Lúc ấy trong luồng ánh-sáng diễn chú này rồi, cả đại-địa rung động, phóng ra ánh đại-quang-minh làm cho tất cả chúng-sanh dứt hết bệnh khổ, hưởng được an vui.

Này Mạn-Thù Thất-Lợi! Nếu thấy những người nào đang mắc bệnh khổ thì phải tắm gội cho sạch sẽ và vì họ nhứt tâm tụng chú này 108 biến, chú-nguyện trong đồ ăn, trong thuốc uống hay trong nước không vi-trùng mà cho họ uống thì những bệnh khổ ấy đều tiêu-diệt.

Nếu có ai mong cầu việc gì mà chí tâm tụng-niệm chú này thì đều được như ý muốn: đã không bệnh lại thêm sống lâu, sau khi mạng chung được sanh về thế giới Tịnh Luru-Ly, không còn thối chuyển, rồi dần dần tu chứng đến đạo quả Bồ-đề.

Vậy nên, Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu có những người nào hết lòng ân-cần tôn trọng, cung kính cúng dường đức Được-Sư Lư-Ly Quang Như-Lai thì phải thường trì-tụng chú này đừng lãng quên.

Lại nữa, nếu có những kẻ tịnh tín nam nữ nào được nghe rồi tụng-trì danh-hiệu đức Được-Sư Lư-Ly Quang Như-Lai, ung chánh-đăng giác, mỗi sớm mai, súc miệng, đánh răng, tắm rửa sạch-sẽ, xông lại thắp hương, rải dầu thơm, các món kỹ nhạc để cúng-dường hình-tượng, còn đối với kinh-điển này thì tự mình hay dạy người khác chép ra, rồi giữ một lòng thọ-trì và suy-nghĩ nghĩa-lý; đối với vị pháp-sư giảng nói kinh pháp thì phải nên cúng-dường tất cả những vật cần dùng đừng để thiếu-thốn. Hễ hết lòng như vậy thì nhờ chư Phật hộ-niệm được mãn-nguyện mọi sự mong-cầu cho đến chứng đặng đạo quả bồ-đề nữa.

Lúc bấy giờ Mạn-Thù Thất-Lợi đồng-tử bạch Phật rằng: “Bạch đức Thế-Tôn, tôi thề qua thời kỳ tượng-pháp sẽ dùng đủ chước phương-tiện khiến cho những thiện-nam tín-nữ có lòng tin trong sạch được nghe danh hiệu của đức Được-Sư Lư-Ly Quang Như-Lai, cả đến trong giấc ngủ tôi cũng dùng danh-hiệu của đức Phật này, thức tỉnh nơi tai cho họ rõ biết.

Bạch đức Thế-Tôn, nếu ai thọ-trì đọc tụng kinh này, hoặc đem giảng nói, bày tỏ cho người khác, hoặc tự mình hay dạy người biên chép kinh này, hết lòng cung-kính tôn-trọng, dùng những bông thơm, dầu thơm, các thứ hương đốt, tràng hoa, anh-lạc, phướng lọng cùng âm-nhạc hát múa mà cúng-dường hoặc dùng hàng ngũ sắc làm dây đợng kinh này, rồi quét dọn một nơi sạch-sẽ, thiết-lập một cái tòa cao mà để lên, thì lúc ấy có bốn vị thiên-vương quyền-thuộc và cùng vô-lượng trăm ngàn thiên-chúng ở các cõi Trời khác đều đến đó mà cúng-dường và thủ hộ.

Bạch đức Thế-Tôn, nếu kinh này lưu-hành đến chỗ nào có người thọ-trì và nghe được danh-hiệu của đức Được-Sư Lư-Ly Quang Như-Lai thì nhờ công-đức bổn-nguyện của Ngài mà

chỗ ấy không bị nạn hoạnh-tử, cũng không bị những ác-quỉ, ác-thần đoạt lấy tinh-khí, và dẫu có bị đoạt lấy đi nữa, cũng được hườn lại, thân tâm yên-ổn khỏe-mạnh như thường”.

Phật bảo Mạn-Thù Thất-Lợi: Phải, phải, thiết đúng như lời người nói. Này Mạn-Thù Thất-Lợi! Nếu có những người tịnh-tín thiện-nam, tín-nữ nào muốn cúng dường đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai thì trước phải tạo lập hình tượng Ngài, đem để trên tòa cao chung dọn sạch sẽ các thứ rồi rải bông, đốt các thứ hương, dùng các thứ tràng phan trang-nghiêm chỗ thờ ấy trong bảy ngày bảy đêm, phải thọ tám phần trai-giới, ăn đồ thanh-trai, tắm gội và y-phục chỉnh-tề, giữ lòng thanh-tịnh, không giận dữ, không sát hại đối với tất cả loài hữu-tình phải khởi tâm bình-đẳng, đủ cả tâm từ, bi, hỉ, xả làm cho họ được lợi-ích an-vui đánh nhạc ca hát ngợi khen và do phía hữu đi nhiều quanh tượng Phật, lại phải nghĩ nhớ công-đức bản nguyện và đọc tụng kinh này, suy-nghiệm nghĩa-lý mà diễn nói khai-thị cho người khác biết. Làm như vậy thì mong cầu việc chi cũng đều được toại ý, như cầu sống lâu, được sống lâu, cầu giàu sang, được giàu sang, cầu quan vị, được quan vị, cầu sanh con trai con gái thì sanh được con trai, con gái.

Lại nếu có người nào trong giấc ngủ thấy những điềm chiêm bao dữ, còn khi thức thấy những ác-tướng như chim đến đậu nơi vườn nhà, hoặc chỗ ở hiện ra trăm điều quái dị mà người ấy dùng những của báu cúng-dường đức Phật Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai, thì những ác-mộng, ác-tướng và những điềm xấu ấy thấy đều ẩn hết, không còn phải lo sợ gì nữa.

Nếu gặp tai nạn nguy-hiểm như nạn nước, lửa, gươm, đao, thuốc độc và các cầm-thú dữ gây sự sợ hãi như: voi, sư-tử, cọp, sói, gấu, rắn độc, bò-cạp, rít, sên, lằn muỗi, mà hết lòng nhớ niệm và cung-kính cúng-dường đức Phật Dược-Sư thì được thoát khỏi những sự sợ hãi ấy; hoặc nếu bị nước khác xâm-lãng, nhiễu-hại, trộm-cướp rối loạn mà nhớ niệm và cung kính đức Phật Dược-Sư thì cũng được thoát khỏi những nạn ấy.

Lại nữa Mạn-Thù Thất-Lợi, nếu có thiện-tín nữ nào từ khi phát-tâm thọ giới cho đến ngày chết, không thờ những vị Trời nào, chỉ một lòng nương theo Phật, Pháp, Tăng, thọ-trì giới cấm, hoặc 5 giới, 10 giới, Bồ-tát 10 giới trọng, 48 giới khinh, Tỳ-kheo 250 giới, Tỳ-kheo-ni 348 giới nếu có ai hủy-phạm những giới pháp đã thọ sợ đọa vào ác-thú, hễ chuyên niệm và cung-kính cúng-dường đức Phật Được-Sự thì quyết định không thọ-sanh trong ba đường ác. Lại nếu có người phụ-nữ nào đương lúc sanh-sản phải chịu cực khổ đau đớn mà xưng danh-hiệu, lễ bái và hết lòng cung-kính cúng-dường đức Phật Được-Sự thì khỏi những sự đau khổ ấy mà sanh con ra cũng được vuông tròn, tướng-mạo đoan-trang, lợi-căn thông-minh, an-ổn ít bệnh hoạn, ai thấy cũng vui mừng và không bị quỷ cướp đoạt tinh khí.

Lúc ấy đức Thích-Ca cũng bảo ông A-Nan rằng: “Theo như Ta đã xưng dương những công-đức của Phật Được-Sự Lư-Ly Quang Như-Lai đó là công-hạnh rất sâu-xa của chư Phật, khó hiểu thấu được, vậy người có tin chăng?”. Ông A-Nan bạch Phật: “Bạch đức Thế-Tôn, đối với khế kinh của Như-Lai nói không bao giờ con sanh tâm nghi-hoặc. Tại sao? Vì những nghiệp thân, khẩu, ý của các đức Như-Lai đều thanh-tịnh. Bạch đức Thế-Tôn, mặt trời mặt trăng có thể rơi xuống, núi Diệu-cao có thể lay-động, nhưng những lời nói của chư Phật nói ra không bao giờ sai được. Bạch đức Thế-Tôn, nếu có những chúng-sanh nào tin căn không đầy đủ, nghe nói đến những công hạnh sâu-xa của chư Phật thì nghĩ rằng: “Làm sao chỉ niệm danh-hiệu của một đức Được-Sự Lư-Ly Quang Như-Lai mà được nhiều công-đức thắng lợi ngàn ấy”, vì sự không tin đó, trở sanh lòng hủy-báng nên họ phải mất nhiều điều lợi-ích, mãi ở trong cảnh đêm dài tăm tối và lại còn bị đọa-lạc trong các đường ác-thú, lưu-chuyển không cùng”.

Phật lại bảo ông A-Nan: “Những chúng hữu-tình ấy nếu nghe danh-hiệu đức Được-Sự Lư-Ly Quang Như-Lai, chí-tâm thọ-trì, không sanh lòng nghi-hoặc mà đọa vào ác-thú thì thật vô lý vậy.

Này A-Nan, đó là công-hạnh rất sâu-nhiệm của chư Phật, khó tin, khó hiểu mà nay người lãnh thọ được thì biết rằng đó là nhờ oai lực của Như-Lai vậy.

Này A-Nan, tất cả các hàng Thinh-văn, Độc-giác và các bậc Bồ-tát chưa lên đến bậc sơ-địa đều không thể tin hiểu đúng như thật, chỉ trừ những bậc “nhứt sanh sở hệ Bồ-tát” mới tin hiểu được mà thôi.

Này A-Nan, thân người khó đặng, nhưng hết lòng tin kính tôn trọng ngôi Tam-bảo còn khó hơn, huống chi nghe được danh-hiệu của đức Dược-Sur Luru-Ly Quang Như-Lai lại còn khó hơn nữa.

Này A-Nan, đức Dược-Sur Luru-Ly Quang Như-Lai tu không biết bao nhiêu hạnh Bồ-tát, dùng không biết bao nhiêu phương-tiện khéo-léo, phát không biết bao nhiêu nguyện rộng lớn, nếu ta nói ra trong một kiếp hay hơn một kiếp thì kiếp số có thể mau hết, chớ những hạnh-nguyện và những phương-tiện khéo-léo của đức Phật kia không khi nào nói cho hết được.

Lúc bấy giờ trong chúng-hội có một vị đại Bồ-tát tên là Cứu-thoát liền từ chỗ ngồi đứng dậy, vén y để bày vai bên hữu, gối bên mặt quì sát đất cúi mình chấp tay bạch Phật rằng: “Bạch Đại-đức Thế-Tôn, đến thời kỳ tượng-pháp có những chúng-sanh bị nhiều hoạn-nạn, khốn-khổ, tật bệnh luôn luôn, thân hình gầy ốm, ăn uống không được, môi cổ khô rang, mắt thấy đen tối, tướng chết hiện ra, cha mẹ, bà con, bè bạn quen biết vây quanh khóc lóc. Thân người bệnh vẫn còn nằm đó mà đã thấy sứ-giả đến dẫn thần thức đem lại trước mặt vua Diêm-Ma pháp-vương, rồi liền khi ấy vị thần Cu-sanh đem sổ ghi tội phước của người đó dựng lên vua Diêm-Ma.

Lúc ấy vua phán hỏi rồi kê tính những tội phước của người kia đã làm mà xử đoán. Nếu trong lúc đó, những bà con quen biết, vì người bệnh ấy, qui-y với đức Dược-Sur Luru-Ly Quang Như-Lai và thỉnh chúng-tăng đọc tụng kinh này đốt đèn bảy tầng, treo thần phang tục mạng năm sắc thì hoặc liền trong lúc

ấy, hoặc trải qua bảy ngày, hai mươi một ngày, ba mươi lăm ngày, bốn mươi chín ngày, thần thức người kia được trở lại như vừa tỉnh giấc chiêm-bao, tự mình nhớ biết những nghiệp lành, nghiệp dữ và sự quả báo đã thọ. Bởi chính đã rõ thấy nghiệp-báo như vậy, nên dầu có gặp phải những tai nạn nguy-hiểm đến tánh-mạng cũng không dám tạo những nghiệp ác nữa. Vậy nên những tịnh-tính thiện-nam tín-nữ đều phải một lòng thọ-trì danh-hiệu và tùy sức mình cung-kính cúng-dường đức Được-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai”.

Lúc bấy giờ ông A-Nan hỏi Cứu-Thoát Bồ-tát rằng: “Này thiện-nam tử, nên cung-kính cúng-dường đức Được-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai như thế nào? Còn đèn và phang-tục mạng phải làm cách sao”.

Cứu-Thoát Bồ-tát nói: “Thưa Đại-đức, nếu có người bệnh nào, muốn khỏi bệnh khổ thì quyền thuộc họ phải thọ-trì tám phần trai-giới trong bảy ngày, bảy đêm tùy theo sức mình sắm sửa đồ ăn uống và các thứ cần-dùng khác cúng-dường chư tăng ngày đêm sáu thời, lễ bái cúng dường đức Được-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai, đọc tụng kinh này bốn mươi chín biến và thắp bốn mươi chín ngọn đèn, lại tạo bảy hình tượng đức Được-Sư trước mỗi hình-tượng để bảy ngọn đèn, mỗi ngọn lớn như bánh xe, đốt luôn trong bốn mươi chín ngày đêm đừng cho tắt; còn cái thần phang thì làm bằng hàng ngũ sắc bề dài bốn mươi chín gang tay và phải phóng-sanh bốn mươi chín thứ loài vật thì người bệnh ấy qua khỏi ách-nạn, không còn bị hoạnh-tử và bị các loài quỷ nhiều-hại.

Lại nữa, A-Nan nếu trong giòng sát-đế-lyĩ có những vị quốc-vương đã làm lễ quán-đảnh mà gặp lúc có nạn, nhân-dân bị bệnh dịch, bị nước khác xâm-lãng, bị nội-loạn, hay bị nạn tinh-tú biến ra nhiều điềm quái-dị nạn nhật-thực, nguyệt-thực, mưa gió trái mùa, hay bị nạn quá thời tiết không mưa, thì lúc ấy các vị quốc-vương kia phải đem lòng từ-bi thương xót tất cả chúng hữu-tình, ân-xá cho tội-nhơn bị giam cầm, rồi y theo

phép cúng dường đã nói trước mà cúng dường đức Dược-Sur Luru-Ly Quang Như-Lai thì do căn lành này và nhờ sức bổn-nguyên của đức Dược-Sur khiến trong nước liền được an-ôn, mưa hòa gió thuận, lúa thóc được mùa, tất cả chúng hữu-tình đều vui-vẻ, không bệnh hoạn, không có thần Dược-Xoa bạo-ác, não hại lê dân. Tất cả ác-tướng ấy đều ẩn mất và các vị quốc-vương kia được sống lâu sức mạnh, không bệnh hoạn, mọi việc đều thêm lợi ích.

Này A-Nan, nếu các hoàng-hậu, hoàng-phi, công chúa, thái-tử, vương-tử, đại-thần phụ-tướng, thể-nữ trong cung, bá quan và thứ dân mà bị bệnh khổ cùng những ách-nạn khác thì cũng nên tạo lập thần phang năm sắc, chong đèn sáng luôn, phóng-sanh các loài vật, rải hoa đủ sắc, đốt các thứ danh-hương để cúng dường đức Phật Dược-Sur, sẽ được lành bệnh và thoát khỏi các tai nạn”.

Lúc ấy ông A-Nan hỏi Cứu-Thoát Bồ-tát rằng: “Thiện-nam tử, tại sao cái mạng đã hết mà còn sống thêm được”. Cứu-Thoát Bồ-tát nói: “Này Đại-đức, Đại-đức há không nghe Như-Lai nói có chín thứ hoạn tử-hay sao? Vậy nên ta khuyên người làm phang và đèn tục-mạng, tu các phước-đức và nhờ có tu các phước đức ấy nên suốt đời không bị khổ sở hoạn-nạn”.

Ông A-Nan hỏi: “Chín thứ hoạn-tử là những thứ chi?”. Cứu-Thoát Bồ-tát trả lời: “Một là nếu có chúng hữu-tình nào bị bệnh tuy nhẹ, nhưng không thầy, không thuốc, không người săn-sóc, hay giá có gặp thầy lại cho uống lầm thuốc, nên bệnh không đáng chết mà lại chết ngang. Lại đang lúc bệnh mà tin theo những thuyết họa phước vu-vơ của bọn tà-ma ngoại đạo, yêu nghiệt trong đời, sanh lòng rúng sợ không còn tu-chủ đối với sự chân-chánh, đi bói khoa để tìm hỏi mỗi họa rồi giết hại loài-vật để tấu với thần-minh, vái-van cùng vọng lượng để cầu xin ban phước, mong được sống lâu, nhưng rốt cuộc không thể nào được. Bởi si-mê lầm-lạc, tin theo tà-kiến điên-đảo nên bị hoạn-tử, đọa vào địa ngục đời đời không ra khỏi. Hai là bị

phép vua tru-lục, ba là sa-đấm sự chơi bời, săn bắn, đam mê tửu sắc, buông lung vô-độ, bị loài quỷ đoạt mất tinh-khí, bốn là bị chết thiêu; năm là bị chết đấm, sáu là bị các thú dữ ăn thịt; bảy là bị sa từ trên núi cao xuống; tám là bị đè chết vì thuốc độc, êm đối, rửa nộ, trù-ẻo và bị quỷ tửu-thi làm hại; chín là bị đói khát khôn-khổ mà chết.

Đó là chín thứ hoạn-tử của Như-Lai nói. Còn những thứ hoạn-tử khác nhiều vô-lượng không thể nói hết được.

Lại nữa, A-Nan, vua Diêm-Ma kia là chủ lãnh ghi chép sổ bộ, tên tuổi tội phước trong thế gian. Nếu có chúng hữu-tình nào ăn ở bất hiếu, ngũ-nghịch, hủy-nhục ngôi Tam-Bảo, phá hoại phép vua tôi, hủy-phạm điều cấm-giới thì vua Diêm-Ma pháp-vương tùy tội nặng nhẹ mà hành phạt. Vì thế ta khuyên chúng hữu-tình nên thấp đèn làm phang, phóng sanh, tu phước khiến khỏi được các khổ ách, khỏi gặp những tai-nạn.

Lúc bấy giờ, trong hàng Đại-chúng có mười hai vị Dược-Xoa đại-tướng đều ngồi trong hội, như:

Cung-Tì-La đại-tướng,
Phạt-Chiếc-La đại-tướng,
Mê-Súy-La đại-tướng,
An-Đề-La đại-tướng,
Át-Nễ-La đại-tướng,
San-Đề-La đại-tướng,
Nhơn-Đạt-La đại-tướng,
Ba-Di-La đại-tướng,
Ma-Hổ-La đại-tướng,
Chơn-Đạt-La đại-tướng,
Chiêu-Đỗ-La đại-tướng,
Tỳ-Yết-La đại-tướng,

Mười hai vị đại-tướng này mỗi vị đều có bảy ngàn Dược-Xoa làm quyến-thuộc đồng cất tiếng bạch Phật rằng: «Bạch đức Thế-Tôn, hôm nay chúng tôi nhờ oai lực của Phật mà được nghe danh hiệu của đức Dược-Sư Lưu-Lý Quang Như-Lai,

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

không còn tâm sợ-sệt trong các đường ác-thú nữa. Chúng tôi cùng nhau, đồng một lòng trọn đời qui-y Phật, Pháp, Tăng, thề sẽ gánh vác cho chúng hữu-tình, làm việc nghĩa lợi đưa đến sự nhiều-ích an-vui. Tùy nơi nào hoặc làng xóm, thành, nước, hoặc trong rừng cây vắng vẻ, nếu có kinh này lưu-bổ đến hay có người thọ trì danh hiệu đức Dược-Sur Luru-Ly Quang Như-Lai và cung-kính cúng-dường Ngài, thì chúng tôi cùng quyên-thuộc đồng hộ-vệ người ấy thoát khỏi tất cả ách-nạn và khiến họ mong cầu việc chi cũng đều được thỏa-mãn. Nếu có ai bệnh-hoạn khổ ách, muốn cầu cho khỏi thì cũng nên đọc kinh này và lấy chỉ ngũ sắc gút danh-tự chúng tôi, khi đã được như lòng mong cầu thì mới mở gút ra».

Lúc ấy đức Phật Thích-Ca khen các vị Dược-Xoa đại tướng rằng: «Hay thay! Hay thay! Đại Dược-Xoa tướng, các người nghĩ muốn báo đáp ân-đức của Phật Dược-Sur Luru-Ly Quang Như-Lai nên mới phát-nguyện làm những việc lợi-ích an vui cho tất cả chúng hữu-tình như vậy».

Đồng thời, ông A-Nan lại bạch Phật rằng: «Bạch đức Thế-Tôn, pháp-môn này gọi là tên gì? Và chúng tôi phải phụng-trì bằng cách nào?».

Phật bảo A-Nan: «pháp-môn này gọi là Thuyết Dược-Sur Luru-Ly Quang Như-Lai bốn nguyện công đức, cũng gọi là thuyết Thập-nhi thần-tướng nhiều ích hữu-tình kiết-nguyện thần chú và cũng gọi là Bạt-trừ nhưt thể nghiệp chướng. Cứ nên đúng như vậy mà thọ trì».

Khi đức Bạt-Già-Phạm nói lời ấy rồi, các hàng Đại Bồ-tát, các Đại Thịnh-Văn, cùng quốc-vương, Đại thần, Bà-la-môn, Cư-sĩ, Thiên, Long, Dược-Xoa, Kiên-Thất-Bà, A-Tổ-Lạc, Yết-Lộ-Trà, Khẩn-Nại-Lạc, Mạc-Hô-Lạc-Dà, người cùng các loài quỷ thần, tất cả đại-chúng, đều hết sức vui mừng và đồng tin chịu vâng làm.

CHÚ DƯỢC SƯ QUÁN ĐẪNH

Nam mô bạc già phật đế, bệ sát xã, lu rô tịch lưu ly, bát lạc bà, hắc ra xà dã, đát tha yết đa gia, a ra hắc đế, tam miệu tam bột đà da. Đát điệt tha: Ân, bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đế tóa ha. (3 lần) (o)

Giải kiết, giải kiết, giải oan kiết,

Nghiệp chướng bao đời đều giải hết,

Rửa sạch lòng trần, phát-tâm thành kính

Đối trước Phật đài cầu xin giải kiết.

Dược-Sư Phật, Dược-Sư Phật.

Tiêu-tai diên thọ Dược-sư Phật

Tùy tâm mãn nguyện Dược-sư Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Phật. (3 lần) (o)

BÀI TÁN DƯỢC XOA

Mười hai đại tướng Dược-Xoa

Giúp Phật tuyên dương, chỉ ngũ sắc gút tên kia

Tùy nguyện đều được viên thành.

Oan-nghiệp dứt sạch, phước thọ mãi khương-ninh. (ooo)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

«Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế».

«Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư».

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

«Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha». (o)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam-mô a di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ

Đa dạ dạ tha.

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tì ca lan đế

A di rị đa, tì ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng

Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm

Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào

Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc

Trong hào quang hóa vô số Phật

Vô số Bồ tát hiện ở trong

Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh

Chín phẩm sen vàng lên giải thoát

Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam Mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.
Nam Mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật (3 lần) (o)
Nam Mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

SÁM DƯỢC SƯ

Cúi đầu trước mười phương chư Phật
Chúng con nguyện chân thật kính tin
Phát lời thệ nguyện độ sinh
Y theo Giáo Pháp, Luật, Kinh chỉ bày:
Ngày nào cũng lăm thay công việc
Vì ngu mê mãi miết ân cần
Ngày đêm lo tảo bán tăn
Trăm mưu ngà kè, vô ngàn thảm thương.
Lạc một bước sa đường xuống hố
Bị vô minh lăm độ truân chuyên
Vào ra sáu cõi triền miên
Mang thân tứ đại thảm phiền biết bao!
Vây nhân thế hãy mau xét kỹ
Kiếp phù sinh chớ nghĩ lăng lơ
Khuyên đừng đem dạ tưởng mơ
Trăm năm cuộc thế như cờ bị vây.
Rút gươm huệ dứt dây tham ái
Kíp tìm thầy thọ phái quy y
Giữ gìn ngũ giới tam quy

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Mở lòng từ mẫn, sân si quyết chừa.
Rèn lòng kinh kệ sớm trưa
Nguyện con ra khỏi nắng mưa cõi trần.
Ngưỡng cầu chư Phật thi ân
Đệ tử phát nguyện ân cần thiết tha:

MỘT là: Nguyễn Đức Di Đà
Cầu xin bá tánh trẻ già khắp nơi
Làm lành lánh dữ kịp thời
Nhà nhà an lạc, nơi nơi thái hòa. (o)

HAI là: Nguyễn Đức Thích Ca
Trở đời ly loạn hóa ra thái bình
Mở mang vận hội văn minh
Tâm thần tho thối, nhơn tình trung lương. (o)

BA là: Nguyễn Chuẩn Đề Vương
Thần thông dẹp hết bốn phương chiến trường
Độ người ngộ nghịch bạo cường
Bỏ tà quy chánh, theo đường thiện tâm. (o)

BỐN là: Nguyễn Đức Quan Âm
Độ người thù oán cừu thâm thuận hòa
Giúp bao tai nạn xảy ra
Cùng người tật bệnh đều hòa an thuyên. (o)

NĂM là: Nguyễn Đức Phổ Hiền
Độ người chân chánh, giữ quyền an dân
Bốn phương tương ái tương thân
Đồng tuân pháp nước, nhân dân kính nhường. (o)

SÁU là: Nguyên Địa Tạng Vương
Độ người siêu lạc bốn phương được về
Cùng là người chết thăm thê
Hồn linh độ hết đưa về Tây Phương. (o)

Kìa, Cực Lạc là nơi an dưỡng
Đất lưu ly vô lượng khiết tinh
Có ao Thất Bảo quang minh
Có Sen Chín Phẩm như hình bánh xe. (o)

Ao Thất Bảo ngỏ nguê đẹp đẽ
Nước Bát Công sạch sẽ tinh vi
Bảy hàng cây báu lưu ly
Lan can bảy lớp ma ni sáng ngời. (o)

Chim nói Pháp hôm mai êm dịu
Hoa trên không lều nhều cúng dường.
Bồ Đề nảy búp ngát hương
Cúi xin chư Phật, đoái thương cứu độ. (o)

SÁM HỐI CẦU NGUYỆN TẬT BỆNH TIÊU TRỪ
Cúi đầu lễ Phật Di Đà,
Được Sư Hải Hội, cùng là Quan Âm.
Mở mang đức rộng chiếu làm,
Xót thương pháp giới lỗi lầm cứu con.
Thân tật bệnh mỗi mòn đau yếu,
Vì huyễn thân triền níu nghiệp trần.
Chí thành lấy Phật ân cần,
Cầu cho tật bệnh giảm lần hiểm nguy. (o)
Hoặc tội ác khinh khi Tam Bảo,
Miệng hung hăng chẳng kể thánh thần.
Tạo nhiều oan nghiệp xây vắn,
Nhồi căn trả quả chịu phần ốm đau.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Lúc mê muội cầm dao mổ xẻ,
Chặt nấu bằm giết hại chúng sanh.
Món ăn vừa miệng ngon lành,
Ngày nay thọ bệnh tử sanh đáo đầu. (o)
Dẫy đầy oan nghiệt thẳm sâu,
Xét ra mới biết từ lâu lỗi lầm.
Kiếp tạo ác lung lẳng không kể,
Nay ốm đau làm lễ khẩn cầu.
Cho hay nhân quả nhiệm mầu,
Giống chi hưởng mây tránh đầu khỏi nạn.
Nay sám hối lập đàn cầu nguyện,
Đức Từ Bi linh hiển độ con. (o)
Nhẹ nhàng các nghiệp tiêu mòn,
Thân này dứt hết chẳng còn ốm đau.
Quả nhơn chẳng trước thời sau,
Gẫm cơn báo ứng chậm mau mấy hồi.
Nay con sám hối đã rồi,
Tu hành theo Phật đền bồi tội xưa.
Từ nay việc ác nguyện chừa,
Nguyện làm việc thiện ngăn ngừa vọng tâm. (o)
Bao nhiêu oan nghiệt lỗi lầm,
Con xin sám hối thân tâm đêm ngày.
Bệnh căn qua khỏi nạn tai,
Qui y Tam Bảo trì trai tu hành.
Nguyện về Tịnh Độ Lạc Thành,
Cầu cho thoát khỏi tử sanh luân hồi.
Cõi trần khổ não lấm thối,
Quyết lòng niệm Phật về nơi sen vàng.
Nam mô Tịnh Độ Lạc Bang,
Dắt dìu đệ tử... Tây phương mau về. (o)

HỒI HƯỚNG

Cầu an công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tổ đạo mầu.
Nguyện cho ba chúng tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời làm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Nam Mô Đông Phương Giáo Chủ Mãn Nguyệt Từ Dung,
Tịnh Lưu Ly Thế Giới, Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Lưu Ly
Quang Vương tác đại chứng minh.

Nam Mô Tam bảo chứng minh, oai thần hộ niệm, hôm nay
chúng con là... (Tỳ Kheo Ni..., Sadini...) cùng với các Phật tử
chùa Hương Sen, Perris, California, một dạ chí thành vân tập
tại đại hùng bảo điện Hương Sen phúng tụng kinh Dược Sư,
xưng tán hồng danh cùng niệm Phật kinh hành công đức.

Nguyện đem công đức này cầu cho Phật sự phát triển chùa
Hương Sen, Perris, California, thành chốn tùng lâm nghiêm tu,
ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm,
chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật
nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa,
quốc thái dân an.

Nguyện đem công đức này cầu an cho Phật tử... (tên, pháp
danh, tuổi) cùng với các vị gia chủ và các Phật tử hiện diện tại
đây: tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu tan,
gia đạo bình an, thân tâm thường an lạc, quanh năm đều được

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

vạn sự cát tường như ý. Nguyện cho các vị tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.

Lại nguyện đem công đức này cầu siêu cho hương linh... (tên, pháp danh, hưởng thọ) cùng cửu huyền thất tổ, nội ngoại hai bên, phụ mẫu quá vãng nhiều đời, nhiều kiếp của chúng con và tất cả các hương linh ký tự tại Chùa Hương Sen, anh hùng chiến sĩ, vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, mười hai loại cô hồn, chết sông, chết chợ, đầu đường, xó chợ, nay được an lành, nghe kinh kệ siêu thăng tịnh độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

Đại chúng đồng niệm: Nam Mô A Di Đà Phật. (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân mệnh ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật. (o)
(1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh
Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lay)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh
Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lay)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh
Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lay)

Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ủng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa màu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)
Nam mô Tam Châu Cấm Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

**12. NGHI THỨC
SÁM HỐI HỒNG DANH**

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ Khai kinh
9. Kinh Hồng Danh Sám Hối
10. Bát Nhã Tâm Kinh
11. Niệm Phật Bốn Sư
12. Sám hối phát nguyện
13. Chú Thất Phật diệt chân ngôn
14. Hồi hướng
15. Phục nguyện
16. Kính lễ bốn ân, ba cõi
17. Tam quy
18. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

**SÁM HỐI HỒNG DANH
CÚNG HƯƠNG**

(Quì ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền**

Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mười phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.
Nam Mô Hương Cúng Đường Bồ Tát Ma Ha Tát.
(o) (1 xá)

CẦU NGUYỆN

Đệ tử chúng con nguyện ngôi Tam Bảo thường trú trong mười phương, Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đức Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, chứng minh cho chúng con.

Đệ tử chúng con lâu đời lâu kiếp, tâm tánh hôn mê, chẳng kể chánh tà, gây nhiều tội ác, tổn người hại vật, báng Phật, Pháp, Tăng. Hôm nay một dạ chí thành, nguyện xin sám hối, ngưỡng mong oai đức Từ Bi, dũ lòng lân mẫn, gia hộ cho chúng con, tội chướng tiêu trừ, căn lành thêm lớn, cùng pháp giới chúng sanh, tu đạo Bồ đề, trang nghiêm phước huệ, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (o)

Nam Mô thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo tác đại chứng minh. (o) (1 xá)

KHEN NGỢI PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới để châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)**

ĐẢNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam
Bảo. (o) (1 lạy)**

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát,
Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lạy)**

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di
Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ Tát. (o) (1 lạy)**

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHỈ

(Mời ngồi xuống và khai chuông mõ)

**Cảnh dương nước tịnh nhiệm mầu
Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau
Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh
Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn**

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam Mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam Mô na ra cẩn trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thân bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,
Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.
Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

KINH HỒNG DANH

Nam Mô Hồng Danh Hội Thượng Phật Bồ Tát (3 lần) (o)
Đại Từ Đại Bi thương chúng sanh
Đại Hỷ Đại Xả cứu muôn loài
Thân vàng tướng tốt sáng ngời
Chúng con đảnh lễ Phật thời chứng minh. (o) (1 xá)

Nam mô quy y Kim Cang Thượng Sư, quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng. Con nay phát tâm chắng vì tự cầu phước báo nơi chốn Nhơn Thiên hay quả Thanh Văn, Duyên Giác, nhần đến quả vị Bồ Tát tối cao, con chỉ phát lòng bồ đề rộng lớn nguyện cho chúng sanh trong pháp giới cùng một lúc, đồng chứng ngôi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (o)

Con xin quy y khắp mười phương cùng tận cõi hư không tất cả các Đức Phật

Con xin quy y khắp mười phương cùng tận cõi hư không tất cả Tôn Pháp

Con xin quy y khắp mười phương cùng tận cõi hư không tất cả Hiền Thánh Tăng.

Nam Mô Như Lai Ứng Cúng Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự, Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật, Thế Tôn. (o)

1. Nam Mô Phổ Quang Phật. (o) (1 lạy)

2. Nam Mô Phổ Minh Phật. (o) (1 lạy)

3. Nam Mô Phổ Tịnh Phật. (o) (1 lạy)

4. Nam Mô Đa Ma La Bát Chiên Đàn Hương Phật.

(o) (1 lạy)

5. Nam Mô Chiên Đàn Quang Phật. (o) (1 lay)
6. Nam Mô Ma Ni Tràng Phật. (o) (1 lay)
7. Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Ma Ni Bảo Tích Phật.
(o) (1 lay)
8. Nam Mô Nhứt Thiết Thế Gian Nhạo Kiến Thượng Đại
Tinh Tấn Phật. (o) (1 lay)
9. Nam Mô Ma Ni Tràng Đẳng Quang Phật. (o) (1 lay)
10. Nam Mô Huệ Cụ Chiếu Phật. (o) (1 lay)
11. Nam Mô Hải Đức Quang Minh Phật. (o) (1 lay)
12. Nam Mô Kim Cang Lao Cường Phổ Tán Kim Quang
Phật. (o) (1 lay)
13. Nam Mô Đại Cường Tinh Tấn Dũng Mãnh Phật.
(o) (1 lay)
14. Nam Mô Đại Bi Quang Phật. (o) (1 lay)
15. Nam Mô Từ Lực Vương Phật. (o) (1 lay)
16. Nam Mô Từ Tạng Phật. (o) (1 lay)
17. Nam Mô Chiên Đàn Khốt Trang Nghiêm Thắng Phật.
(o) (1 lay)
18. Nam Mô Hiền Thiện Thủ Phật. (o) (1 lay)
19. Nam Mô Thiện Ý Phật. (o) (1 lay)
20. Nam Mô Quảng Trang Nghiêm Vương Phật.
(o) (1 lay)
21. Nam Mô Kim Hoa Quang Phật. (o) (1 lay)
22. Nam Mô Bảo Cái Chiếu Không Tự Tại Lực Vương Phật.
(o) (1 lay)
23. Nam Mô Hư Không Bảo Hoa Quang Phật. (o) (1 lay)
24. Nam Mô Lưu Ly Trang Nghiêm Vương Phật.
(o) (1 lay)
25. Nam Mô Phổ Hiện Sắc Thân Quang Phật. (o) (1 lay)
26. Nam Mô Bất Động Trí Quang Phật. (o) (1 lay)
27. Nam Mô Hàng Phục Chúng Ma Vương Phật.
(o) (1 lay)
28. Nam Mô Tài Quang Minh Phật. (o) (1 lay)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

29. Nam Mô Trí Huệ Thắng Phật. (o) (1 lay)
30. Nam Mô Di Lạc Tiên Quang Phật. (o) (1 lay)
31. Nam Mô Thiện Tịch Nguyệt Âm Diệu Tôn Trí Vương Phật. (o) (1 lay)
32. Nam Mô Thế Tịnh Quang Phật. (o) (1 lay)
33. Nam Mô Long Chưởng Thượng Tôn Vương Phật.
(o) (1 lay)
34. Nam Mô Nhứt Nguyệt Quang Phật. (o) (1 lay)
35. Nam Mô Nhứt Nguyệt Châu Quang Phật. (o) (1 lay)
36. Nam Mô Huệ Tràng Thắng Vương Phật. (o) (1 lay)
37. Nam Mô Sư Tử Hửu Tự Tại Lực Vương Phật.
(o) (1 lay)
38. Nam Mô Diệu Âm Thắng Phật. (o) (1 lay)
39. Nam Mô Thường Quang Tràng Phật. (o) (1 lay)
40. Nam Mô Quan Thế Đẳng Phật. (o) (1 lay)
41. Nam Mô Huệ Oai Đẳng Vương Phật. (o) (1 lay)
42. Nam Mô Pháp Thắng Vương Phật. (o) (1 lay)
43. Nam Mô Tu Di Quang Phật. (o) (1 lay)
44. Nam Mô Tu Ma Na Hoa Quang Phật. (o) (1 lay)
45. Nam Mô Ưu Đàm Bát La Hoa Thủ Thắng Vương Phật.
(o) (1 lay)
46. Nam Mô Đại Huệ Lực Vương Phật. (o) (1 lay)
47. Nam Mô A Súc Tỳ Hoan Hỷ Quang Phật. (o) (1 lay)
48. Nam Mô Vô Lượng Âm Thanh Vương Phật.
(o) (1 lay)
49. Nam Mô Tài Quang Phật. (o) (1 lay)
50. Nam Mô Kim Hải Quang Phật. (o) (1 lay)
51. Nam Mô Sơn Hải Huệ Tự Tại Thông Vương Phật.
(o) (1 lay)
52. Nam Mô Đại Thông Quang Phật. (o) (1 lay)
53. Nam Mô Nhứt Thiết Pháp Tràng Mãn Vương Phật.
(o) (1 lay)
54. Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lay)

55. Nam Mô Kim Cang Bất Hoại Phật. (o) (1 lay)
56. Nam Mô Bảo Quang Phật. (o) (1 lay)
57. Nam Mô Long Tôn Vương Phật. (o) (1 lay)
58. Nam Mô Tinh Tấn Quân Phật. (o) (1 lay)
59. Nam Mô Tinh Tấn Hỷ Phật. (o) (1 lay)
60. Nam Mô Bảo Hoa Phật. (o) (1 lay)
61. Nam Mô Bảo Nguyệt Quang Phật. (o) (1 lay)
62. Nam Mô Hiện Vô Ngu Phật. (o) (1 lay)
63. Nam Mô Bảo Nguyệt Phật. (o) (1 lay)
64. Nam Mô Vô Cấu Phật. (o) (1 lay)
65. Nam Mô Ly Cấu Phật. (o) (1 lay)
66. Nam Mô Đông Thí Phật. (o) (1 lay)
67. Nam Mô Thanh Tịnh Phật. (o) (1 lay)
68. Nam Mô Thanh Tịnh Thí Phật. (o) (1 lay)
69. Nam Mô Ta Lưu Na Phật. (o) (1 lay)
70. Nam Mô Thủy Thiên Phật. (o) (1 lay)
71. Nam Mô Kiên Đức Phật. (o) (1 lay)
72. Nam Mô Chiên Đàn Công Đức Phật. (o) (1 lay)
73. Nam Mô Vô Lượng Cúc Quang Phật. (o) (1 lay)
74. Nam Mô Quang Đức Phật. (o) (1 lay)
75. Nam Mô Vô Ưu Đức Phật. (o) (1 lay)
76. Nam Mô Na La Diên Phật. (o) (1 lay)
77. Nam Mô Công Đức Hoa Phật. (o) (1 lay)
78. Nam Mô Liên Hoa Quang Du Hí Thần Thông Phật. (o)
(1 lay)
79. Nam Mô Tài Công Đức Phật. (o) (1 lay)
80. Nam Mô Đức Niệm Phật. (o) (1 lay)
81. Nam Mô Thiện Danh Xưng Công Đức Phật. (o) (1 lay)
82. Nam Mô Hồng Diệm Đế Tràng Vương Phật. (o) (1 lay)
83. Nam Mô Thiện Du Bộ Công Đức Phật. (o) (1 lay)
84. Nam Mô Đấu Chiến Thắng Phật. (o) (1 lay)
85. Nam Mô Thiện Du Bộ Phật. (o) (1 lay)
86. Nam Mô Châu Tráp Trang Nghiêm Công Đức Phật.
(o) (1 lay)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

87. Nam Mô Bảo Hoa Du Bộ Phật. (o) (1 lạy)

88. Nam Mô Bảo Liên Hoa Thiện Trụ Ta La Thọ Vương Phật. (o) (1 lạy) (đồng xướng, đồng lạy)

89. Nam Mô Pháp Giới Tạng Thân A Di Đà Phật.

(o) (1 lạy)

(đồng tụng)

Như vậy, tám mươi chín đức Phật ở khắp thế gian. Các đức Thế Tôn thường trú trong đời này. Các ngài sẽ thương nghĩ đến chúng con, hoặc đời này hay đời trước của chúng con, sự sanh tử từ vô thủy đến nay, đã tạo các điều tội lỗi: hoặc tự làm, hoặc bảo người làm, hoặc thấy làm ác vui theo. Đối với của chùa tháp, của chúng tăng, hay của chúng tăng trong bốn phương, nếu mình lấy, hoặc bảo người khác lấy, hoặc thấy người trộm lấy tùy hỷ. Về tội ngũ vô gián: hoặc mình làm, hoặc dạy người khác làm, hoặc thấy người làm vui lòng theo. Mười nghiệp bất thiện: hoặc mình tạo, hoặc bảo người khác tạo, hoặc thấy người tạo rồi mình ưa vui theo. Những tội chướng đã làm: hoặc có che dấu, hoặc không che dấu, phải đọa vào địa ngục, quỷ đói và súc sanh, cũng như các đường ác khác, chôn biên địa, giòng hà tiện, những kẻ miệt lệ xa. Các chỗ như thế, những tội chướng chúng con đã làm, hôm nay đều thành tâm cúi xin sám hối. (o)

Giờ đây, các đức Phật Thế Tôn, chứng biết cho chúng con, thương nghĩ đến chúng con. Trước chư Phật, Bồ tát, chúng con phải bộc bạch như vậy: hoặc đời này hay đời khác của chúng con từng làm các việc bố thí, hoặc giữ được giới thanh tịnh, nhẫn đến thí một vốc cơm cho các loài súc sanh. Hoặc tu tịnh hạnh, căn lành đã có, thành tựu chúng sanh, căn lành đã có, tu hạnh Bồ-đề, căn lành đã có, và trí Vô-thượng, căn lành đã có. Tất cả hợp lại, so sánh trừ tính, thấy đều hồi hướng cho quả vị Vô Thượng, Chánh Đẳng, Chánh Giác. Như các đức Phật đời quá khứ, hiện tại và vị lai đã làm việc hồi hướng, chúng con cũng xin hồi hướng như thế. Các tội đều sám hối, các phước xin tùy hỷ, và nhờ công đức thỉnh Phật, nguyện thành trí Vô

Thượng. Chư phật trong ba đời, rất hơn các chúng sanh, biển công đức không lường, con nay thành kính lạy. (o)

1. Mười phương thế giới có không
Ba đời vạn loại cầu mong đại hùng
Con nay ba nghiệp viên dung
Lễ khắp tất cả không trung một lòng. (o)

2. Phổ Hiền hạnh nguyện thần thông
Khiến cho đệ tử trong vòng Như Lai
Mỗi thân hiện khắp trần ai
Mỗi thân lễ lạy kim đài liên hoa. (o)

3. Ở trong cõi phật hàng sa
Đại hội Bồ tát một nhà độ sanh
Vô tận pháp giới tinh anh
Tinh sâu Phật Pháp thanh danh xuất trần.. (o)

4. Mỗi người tiếng giọng có phần
Phát ra thánh thốt tâm thần sáng trưng
Tương lai mỗi kiếp tôn xưng
Khen ngợi Phật đức các tầng rất sâu. (o)

5. Tràng hoa tươi tốt muôn màu
Âm nhạc, ca vịnh, lộng hầu, hương bay
Trang nghiêm thành kính xưa nay
Con đem dâng cúng đức thầy Như Lai. (o)

6. Hương y có một không hai
Đèn đuốc soi sáng trong ngoài đường đi
Cao như quả núi tu di
Thành tâm dâng cúng các vì Thế Tôn. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

7. Con nay mở rộng tâm hồn
Tin sâu Phật Pháp trường tồn từ lâu
Phổ Hiền nguyện lực rất sâu
Cúng dường cùng khắp nhiệm màu Như Lai. (o)

8. Xưa con tạo các nghiệp sai
Đều do ba độc họa tai nối liền
Từ thân miệng ý triển miên
Giờ đây mới biết lòng chuyên sám trừ. (o)

9. Mười phương các loại đồng cư
Hữu học, vô học tâm tư nhị thừa
Như Lai, Bồ Tát xa xưa
Tùy hỷ công đức cho vừa lòng tin. (o)

10. Đèn tuệ thấp sáng cầu xin
Bồ đề thành tựu, đức tin bắt đầu
Chúng con kính thỉnh nguyện cầu
Chuyên xe diệu pháp, đạo màu đã ban. (o)

11. Chư Phật muốn nhập Niết-Bàn
Con xin kính thỉnh vì hàng phàm ngu
Cứu trụ giáo hóa công phu
Chúng sanh lợi lạc đường tu chuyên cần. (o)

12. Cúng dường lễ tán ba phần
Thỉnh Phật trụ thế tâm chân độ đời
Tùy hỷ sám hối khắp nơi
Chúng sanh Phật đạo đồng thời in sâu. (o)

13. Xin đem công đức nhiệm màu
Hướng về thượng giới minh châu hiện bày
Tánh tướng Tam Bảo từ rày
Dung thông hai đế chờ ngày thành công. (o)

14. Phước đức như nước biển đông
Con nay hồi hướng một lòng thanh cao
Thân khẩu ý nghiệp lao chao
Dứt trừ ngã pháp công lao đức thầy. (o)

15. Tất cả hoặc chướng từ nay
Xin đều tiêu diệt, xin thay phép màu
Mỗi niệm trí tuệ làm đầu
Chúng sanh độ hết không cầu trả ơn. (o)

16. Hư không thế giới có sòn
Nghiệp và phiền não đều hườn hư không
Bổn pháp như thế dung thông
Nguyện nay hồi hướng cõi lòng như như. (o)
Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

«Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế».

«Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư».

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

«Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha». (3 lần) (o)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam-mô a di đà bà dạ

Đa tha dà đà dạ

Đa địa dạ tha.

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tì ca lan đế

A di rị đa, tì ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

NIỆM BỒN SU

Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bồn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Nam Mô Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đạo Tràng Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (ooo)

SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN

Đệ tử kính lạy
Đức Phật Thích Ca
Phật A Di Đà
Thập phương chư Phật
Vô lượng Phật Pháp
Cùng Thánh Hiền Tăng
Đệ tử lâu đời lâu kiếp
Nghiệp chướng nặng nề
Tham giận kiêu căng
Si mê lầm lạc
Ngày nay nhờ Phật
Biết sự lỗi lầm
Thành tâm sám hối. (o)
Thề tránh điều dữ
Nguyện làm việc lành
Ngửa trông ơn Phật
Từ bi gia hộ
Thân không tật bệnh
Tâm không phiền não
Hằng ngày an vui tu tập
Phép Phật nhiệm màu
Để mau ra khỏi luân hồi
Minh tâm kiến tánh
Trí huệ sáng suốt
Thần thông tự tại
Đặng cứu độ các bậc tôn trưởng
Cha mẹ anh em
Thân bằng quyến thuộc
Cùng tất cả chúng sanh
Đồng thành Phật đạo. (o) (đồng xá)

SÁM HỐI

Đệ tử vốn tạo các vọng nghiệp
Đều do vô thí tham, sân, si
Từ thân, miệng, ý phát sanh ra
Đệ tử thấy đều xin sám hối. (o)
Nam Mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma Ha Tát. (o) (3 lần)

CHÚ THẬT PHẬT DIỆT TỘI CHÂN NGÔN

Ly bà ly bà đế, Cầu ha cầu ha đế, Đà la ni đế. Ni ha ra đế,
Tỳ lê nễ đế, Ma ha già đế, Chân lãn càn đế, Ta bà ha. (o) (3 lần)

HÒI HUỚNG

Sám hối công đức, hạnh nhiệm màu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hương về Phật Pháp tổ đạo màu.
Nguyện cho ba chương tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

**Chư Phật chứng minh
Vạn linh gia hộ.**

Hôm nay chúng con là... (Tỳ Kheo Ni..., Sadini...) cùng với các Phật tử chùa Hương Sen, Perris, California, một dạ chí thành vân tập tại đại hùng bảo điện Hương Sen phúng tụng lễ lạy sám hối hồng danh cùng niệm Phật kinh hành công đức, nguyện tiêu trừ các tội lỗi hoặc tiền khiên oan trái, hoặc nhiều

kiếp oán thân, hoặc phạm giới cấm các điều, sát hại những mạng chúng sanh, thân ba nghiệp tội, miệng bốn nghiệp ác và ý ba nghiệp xấu, làm tạo điều quấy, gây các tội lỗi.

Ngưỡng mong oai thần chư Phật, từ lực Bồ tát, minh huân gia hộ chúng con: tội chướng tiêu trừ, căn lành thêm lớn, tiến tu đạo nghiệp, phước huệ trang nghiêm.

Nguyện đem công đức này cầu cho Phật sự phát triển chùa Hương Sen, Perris, California, thành chốn tùng lâm nghiêm tu, ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm, chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa, quốc thới dân an.

Nguyện đem công đức này cầu an cho Phật tử... (tên, pháp danh, tuổi) cùng với các vị gia chủ và các Phật tử hiện diện tại đây: tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu tan, gia đạo bình an, thân tâm thường an lạc, quanh năm đều được vạn sự cát tường như ý. Nguyện cho các vị tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.

Lại nguyện đem công đức này cầu siêu cho hương linh... (tên, pháp danh, hương thọ) cùng cửu huyền thất tổ, nội ngoại hai bên, phụ mẫu quá vãng nhiều đời, nhiều kiếp của chúng con và tất cả các hương linh ký tự tại Chùa Hương Sen, anh hùng chiến sĩ, vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, mười hai loại cô hồn, chết sông, chết chợ, đầu đường, xó chợ, nay được an lành, nghe kinh kệ siêu thăng tịnh độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trở thành Phật đạo.

Đại chúng đồng niệm: Nam Mô A Di Đà Phật. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật.

(o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh

Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh

Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lạy)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ứng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa mẫu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)
Nam mô Tam Châu Cảm Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

--- o0o ---



NGHI LỄ HÀNG NGÀY



PHẦN II

CÁC KINH TỤNG NHÂN DỊP LỄ VÍA



**1. NGHI CÚNG GIAO THỪA
và KINH DI LẶC HẠ SANH THÀNH PHẬT**

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ khai kinh
9. Kệ đón Giao thừa
10. Phật nói Kinh Di Lặc hạ sanh Thành Phật
11. Kinh Quán Di Lặc Bồ Tát Thượng Sanh Đâu Suất Thiên
12. Bát Nhã Tâm Kinh
13. Tiêu tai Cát tường thần chú
14. Thất Phật diệt tội chân ngôn
15. Niệm Phật
16. Sáu Mười Nguyện Phổ Hiền
17. Hồi hương
18. Ngồi thiền
19. Phục nguyện
20. Kính lễ bốn ân, ba cõi
21. Tam quy
22. Bài kệ Chư Thiên
23. Thiện Nữ thần chú

--- o0o ---

NGHI CÚNG GIAO THỪA VÀ KINH DI LẶC HẠ SANH THÀNH PHẬT

**NGHI CÚNG GIAO THỪA
VÀ KINH DI LẶC HẠ SANH THÀNH PHẬT**

(Thắp ba cây hương, quỳ ngay thẳng,
cầm hương ngay trán niệm lớn bài cúng hương)

CÚNG HƯƠNG

Nguyện dâng hương màu này

Cúng dường tất cả Phật

Tôn Pháp, chư Bồ Tát

Thịnh Văn và Duyên Giác

Cùng các bậc Thánh Hiền

Duyên khởi đài sáng chói

Khắp xông mười phương cõi

Tỏa ngát các chúng sanh

Đều phát tâm Bồ Đề

Xa lìa các vọng nghiệp

Trọn nên Đạo Vô Thượng.

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát.

(o) (1 xá)

CẦU NGUYỆN

Hôm nay chúng con (chủ lễ) là và các Phật tử Chùa Hương Sen, đạo tràng Perris, California, vân tập tại đại hùng bảo điện chùa Hương Sen, Perris, California, Hoa Kỳ, thiết lễ cúng Giao Thừa, Tết Nguyên Đán năm.... (âm lịch và dương lịch). Chúng con kiên thành cung thỉnh mười phương Chư Phật, Thánh Hiền, Duyên Giác, Thanh Văn cùng liệt tổ, Thiện Thần Hộ Pháp với Long Thiên, thiêu thân Thánh tử đạo, đấng ánh uy quang giáng tọa tiền, lễ nhạc hương hoa in hiến cúng, nguyện cầu giáng phước lễ Minh niên.

Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc

Từ Thị Tôn Phật tác đại chứng minh. (3 lần) (o)

KHEN NGỢI PHẬT

**Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ưc kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)**

QUÁN TƯỞNG PHẬT

**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)**

ĐÁNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam
Bảo. (o) (1 lạy)**

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát,
Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lạy)**

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di
Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ Tát. (o) (1 lạy)**

NGHI CÚNG GIAO THỪA VÀ KINH DI LẶC HẠ SANH THÀNH PHẬT

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngài xuống và khai chuông mõ)

Cành dương nước tịnh nhiệm màu

Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam Mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam Mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thân bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nam Mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tát điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,

Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Di Lặc Tôn Phật. (3 lần) (o)

KỆ ĐÓN GIAO THỪA

Đêm nay ngày lành Nguyên Đán

Giờ này phút thiêng Giao Thừa

Tuân lệ cổ tục ngày xưa

Mở cửa nghinh xuân tiếp rước

Truyền thừa di phong thuở trước

Lên chùa lễ Phật dâng hương

Cầu minh niên vạn sự kiết tường

Nguyện xuân nhật tam nguyên như ý.

Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai

Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật. (3 lần) (o)

Nhớ xưa có Đại Sĩ, Đức Di Lặc hóa sanh

Huyện Phụng Hóa, Châu Minh, thuộc đời Lương, Trung Quốc.

Tin vui của trời đất, ân huệ của nhơn sanh

Ngài có một thân hình, đầy từ bi hoan hỷ

Ngài có nhiều thần bí, rất khó nghĩ khôn lường

Và không ít dị thường, thật ngờ phàm ngại thánh.

Ngài có nhiều kỳ hạnh, nói năng không định lời

Xôn xao trong một thời, không ai biết sự thật

Có người bảo là Phật, có kẻ gọi là Thầy

Đi khắp thực đó đây, ai cúng gì cũng lấy.

NGHI CÚNG GIAO THỪA VÀ KINH DI LẶC HẠ SANH THÀNH PHẬT

Bị vãi treo đầu gậy, vật phẩm chứa không đầy
Có lúc thấy ở đây, có khi gặp nơi khác
Khuyên người chớ làm ác, dạy người nên làm lành
Không ai biết tánh danh, gọi Bồ Đại Hòa Thượng.
Một hôm ngài dựng trượng, tại núi chùa Nhục Lâm
Ngồi trên đá tịnh tâm, nói bài kệ vẫn tắt:
*“Rằng Ta Chân Di Lạc, Phật thân ngàn muôn ức
Thường hiện trước mọi người, mọi người tự không biết.”*
Nói xong ngài nhập diệt, diệt Đông lại sanh Tây
Ứng hóa khắp đó đây, vận thần thông diệu dụng.
Và trong một dịp khác, trước một số dân chúng
Ngài tuyên bố như vậy:
*“Ta có một vị Thầy (Phật)
Mọi người đều không biết, không tô vẽ sơn thếp
Không chạm trở điêu khắc, không một chút thể sắc
Không một chút cát bụi, sạch sẽ không lau chùi
Thợ vẽ, vẽ không thành, kẻ trộm lấy không được
Thể tánh vốn tự nhiên, tuy là có một thể, phân thân ngàn
muôn ức.”*
Ngài sử dụng thần lực, hóa hiện khắp nhân thiên
Dạy vẽ kẻ hữu duyên, dắt dìu người vô phúc
Xa lánh đời trần tục, đưa vào cõi thiên cung
Hẹn Long Hoa Tam Hội trùng phùng, nguyện Đâu Suất
nhất sanh thân cận.
Giờ này mọi nhà kính cẩn, xưng dương tán lễ hồng danh.
Đêm nay trăm họ chí thành, trân trọng cúng dường vía Thánh
Trăm hoa hân hạnh, mừng hóa Phật giáng sanh.
Muôn vật vượn mình, đón xuân thiên khai thái.
Đến đây tắt cả chúng con:
Cúi đầu lễ bái, cầu gia đình hạnh phúc an khương.
Ngửa mặt dâng hương, nguyện đất nước hòa bình hưng thịnh.
Năm châu an định, bốn bể thanh bình, tình với vô tình, đồng
thành Phật đạo.
Nam Mô Đương Lai Hạ Sinh Di Lạc Từ Thị Tôn Phật.
(3 lần) (o)

PHẬT NÓI KINH DI LẠC HẠ SINH THÀNH PHẬT

(Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Nghĩa Tịnh)

Việt dịch: Thích Tâm Châu)

1. Chính tôi được nghe, vào một thời kia, Thế tôn an trụ trên núi Linh Thứu, thuộc thành Vương Xá. Ngài và một số chúng Đại Bát Sô cùng ở nơi này.

2. Và, khi bấy giờ có bậc đại trí là Xá Lợi tử, là bậc pháp tướng, tối cao trong chúng vì thương thế gian, liền từ tòa ngồi, khoan thai đứng dậy, trề áo vai hữu, gối hữu quỳ đất, chấp tay cung kính, bạch Thế Tôn rằng: “Kính bạch Thế Tôn Kính mong Thế Tôn, rũ lòng chấp thuận.”

3. Đức Phật kiến bảo Xá Lợi Phát :“ Tùy con muốn hỏi gì, Ta sẽ giảng giải.”

4. Ngay lúc bấy giờ, tôn giả Xá Lợi Tử, thỉnh vấn Thế Tôn bằng lời kệ tụng:

“Nư kinh đã nói, Đại Sư thụ ký vị Phật sau này là ngài Từ Thị. Kính mong Thế Tôn, trùng tụng kinh ấy, và phân biệt rõ uy đức thần thông của ngài Từ Thị. Chúng con muốn nghe về vấn đề ấy.”

5. Đức Phật từ ái, bảo Xá Lợi Tử: “Con nên chí tâm, lắng nghe cho rõ, Ta sẽ vì đại chúng nói rộng về việc Thế Tôn Từ Thị, trong đời sau này.” (o)

6. Với thế gian ấy, nước nơi biển cả, dần dần cạn đi, xuống đến hai nghìn ba trăm do tuần để lộ đất đai của Chuyển Luân Vương. Nam thiện bộ châu, đất đai ngang dọc, hàng vạn do tuần, và khắp mọi nơi đã có chúng sinh an trụ trong đó, đều được sung mãn. Đất nước giàu thịnh, không có hình phạt, không có tai ách. Nam nữ nơi đây, do thiện nghiệp sinh. Đất không có gai, thuần cỏ xanh mềm. Chân bước lên trên, như trên bông mịn. Đất nước tự nhiên mọc lên lúa hương, mùi vị thơm ngon, thấy đều đầy đủ. Tự nhiên các cây, hóa ra y phục, đủ để trang nghiêm. Mỗi cây cao độ ba vạn câu xa, hoa quả đầy dẫy.

7. Người trong nước ấy sống tám vạn tuổi, không có tật khổ, không có phiền não, thường an vui. Đức tướng trang nghiêm, sắc lực viên mãn. Nhưng người ta lo chỉ về ba việc, là lo thức ăn, lo sự suy yếu, lo sự tiện lợi. Về phần nữ giới, mỗi năm trăm tuổi, mới kết hôn nhân. Khi người nào đó, muốn đi tiện lợi, đất tự nứt ra, tiện lợi vào đó, đất liền khép lại. Khi sắp mệnh chung, tự mình đi đến ngay nơi nghĩa trang thân hóa tại đó. Đô thành Luân Vương là diệu Chàng tướng. Bề dọc đô thành mười hai do tuần. Bề rộng của nó là bảy do tuần. Dân cư trong thành, đều là những người đã trồng nhân tốt. Thành có thẳng đức, ai ở đều vui. Lâu đài, các sở ngăn ngừa kẻ địch, tất cả xây nên, đều bằng thất bảo. Khóa cùng các cửa, cũng dát châu báu. Hòa rãnh quanh thành làm bằng ngọc quý. Hoa thơm lừng lẫy, chim đẹp liệng bay. Bầy hàng đa la trông quang tất cả. Và, đều trang nghiêm bằng các châu báu. Trên mỗi cây ấy đều treo chuông khánh. Gió hiu hiu thổi vào các cây báu, diễn ra những tiếng, êm dịu nhiệm màu, như tấu bát âm người nghe hoan hỷ. Nơi nào cũng có ao hồ đẹp mắt, trong đó đầy dẫy những hoa tạp sắc. Vườn, rừng thơm đẹp, thành quách trang nghiêm. (o)

8. Đất nước này có một vị thánh chủ tên là Hướng Khư, là Kim luân Vương, cai trị bốn châu, uy lực, giàu thịnh. Phúc nghiệp nhà vua, mạnh mẽ vô song. Lại còn cả bốn loại hùng binh. Mọi thứ thành tựu, đều bằng thất bảo. Nhà vua còn có một nghìn người con. Bốn biển thanh bình, không có chiến tranh. Chính pháp dạy dân, khuyên đều bình đẳng. Đất nước còn có bốn kho tàng lớn. Trong mỗi kho tàng có trăm vạn ức những thứ trân bảo. Ở Yết Lăng Già, có một kho báu là Băng Kiệt La. Ở Mật Hy LA, có một kho báu là Bát Trục Ca. Ở nơi Kiền Đà, có một kho báu Y La bát La. Ở Bà La Tư, có một kho báu tên là Hướng Khư. Bốn kho báu ấy, thuộc vua Hướng Khư. Do nương nhờ vào bao phúc nghiệp trước, cho nên ngày nay, quả báo thành tựu.

9. Nhà vua lại có phụ quốc đại thần, dòng Bà La Môn, tên là Thiện Tịnh. Quan làm Quốc Sư, là bậc đa văn, hiểu suốt “Tứ Minh” thông các tạp luận, ham nghe, ham học, khéo léo hành trì, lại khéo giáo hóa, và đến những môn huấn giải, thanh minh” đều nghiên cứu cả. Và bà Tịnh Diệu là vợ Thiện Tịnh, vóc dáng đoan nghiêm, ai trông thấy bà cũng đều hoan hỷ.

10. Nay đức Từ Thị, từ trời Đâu Suất mượn nơi Tịnh Diệu, mang bào thai người, cho thân sau cùng. Mang thai đại thánh, đầy đủ mười tháng. Một hôm tôn mẫu của đức Từ thị, thăm vườn Diệu Hoa. Khi đến vườn này, bà không ngồi, nằm, đứng vịn cây hoa, bỗng nhiên dẫn sinh ra đức Từ Thị. (o)

11. Khi Từ Thị sinh từ nơi nách phải thân mẫu Ngài, như ánh mặt trời, vượt khỏi mây mờ, phóng ra ánh sáng, chiếu khắp tất cả. Tuy mượn bào thai, nhưng không nhiễm xúc những cảnh trần tục. Như hoa sen thơm, từ nước mọc lên.

12. Khi ánh sáng chiếu tràn lan ba cõi, tất cả mọi nơi, nơi nào cũng đều kính ngưỡng ánh sáng của đức Từ Thị. Và trong khi sinh, Đế Thích Thiên Chủ, tự nâng Bồ tát và rất vui mừng, gặp Lương Túc Tôn. Trong thời gian ấy, tự nhiên Bồ tát kinh hành bảy bước, trong mỗi bước đi, nở hoa sen báu.

13. Khi ấy Từ Thị quan sát mười phương tuyên cáo chư thiên và nhân chúng rằng; “Đây thân tối hậu, đạt tới vô sinh, chứng nhập Niết bàn”.

14. Sau giờ phút ấy, rồng phun thanh thủy, tắm thân Đại Bi, chư thiên rải hoa, rợp khắp hư không, chư thiên cầm lọng, che Đại Từ Tôn. Ai ai cũng đều sinh tâm hy hữu, và đều thủ hộ thân của Bồ tát.

15. Vú nuôi nâng niu, ấm thân Bồ Tát. Thấy thân hiện rõ 32 tướng tốt, đủ mọi ánh sáng. Bà liền trao Ngài cho thân mẫu Ngài. Người trong hoàng cung đem se đến rước. Xe này trạm trở, trang nghiêm châu báu. Mẹ con lên xe chư thiên nâng đỡ. Nghìn thứ âm nhạc, trỗi khúc vui mừng, dẫn đạo về cung. (o)

16. Từ Thị vào thành, hoa trời tung rải. Ngày Ngài đản sinh, thể nữ mang thai, thân được an ổn, đều sinh con trai, thông minh trí tuệ. Tôn phụ thiện tịnh nhìn dung nhan con trai đủ 32 tướng, tâm sinh hoan hỷ. Rồi ông xem tướng, biết con trai có hai tướng cao quý: nếu ở thế gian, làm chuyển luân vương, và nếu xuất gia, thành bậc Chính Giác.

17. Bồ Tát khôn lớn, thương xót chúng sinh. Chúng sinh ở trong đau khổ, hiểm nạn, và bị luân hồi, không lúc ngừng nghỉ. Thân Ngài sắc vàng, sáng tỏa rực rỡ. Âm thanh của Ngài, như tiếng phạm âm. Mắt Ngài ánh xanh, như hoa sen xanh. Chi thể của Ngài, tám mươi khủy tay. và tướng đoan nghiêm, như mặt trăng tròn.

18. Đối với Bồ tát, mọi nghề đều giỏi. Lại khéo dạy bảo những người theo học. Ngay đến trẻ nhỏ xin theo học Ngài, số người đến cả tám vạn bốn nghìn.

19. Vào thế gian ấy Luân Vương Hướng Khư dựng cờ bảy báu, cờ cao vào cỡ khoảng bảy mươi tầm, và rộng vào khoảng, độ sáu mươi tầm. Dựng cờ xong rồi, vua phát xả tâm, cho Bà La Môn, lập hội vô già, làm việc bố thí, một cách bình đẳng.

20. Trong thế gian này, các hàng Phạm Chí, có đến nghìn người, được cờ báu này, tích tắc hư bẽ. Bồ tát thấy thế, Ngài tự niệm rằng, sự việc thế tục, đều như thế cả. Đều bị sinh tử khổ đau ràng buộc. Do đó, Ngài liền nghĩ đến xuất ly. Mong đạo tịch diệt, bỏ tục xuất gia. Xuất gia chứng đạo, cứu vớt chúng sinh, ra khỏi luân hồi, sinh, già, bệnh, chết. (o)

21. Ngày đức Từ Tôn, hưng khởi đại nguyện, đã có số người tám vạn bốn ngàn, sinh tâm yếm ly, tu theo phạm hạnh. Đêm mới phát tâm, xả tục xuất gia, Ngài đã chứng được ngôi đấng giác địa. Có cây Bồ đề, tên là Long Hoa, cao bốn do tuần, tươi tốt sum sê. Cành lá che rợp, tỏa ra bốn bên, sáu câu lô xá. Từ Thị đại bi, thành ngôi cháng giác, dưới gốc cây này.

22. Đối với loài người, Từ Thị đại bi là bậc tối thắng, Ngài đủ tám thứ âm thanh cõi Phạm. Thuyết pháp độ sinh, bỏ các phiền não. Khổ, nơi sinh khổ, tất cả trừ diệt. Tu tám chính đạo, lên bờ Niết Bàn. Ngài vì các hàng thanh tín nam nữ, nói bốn chân đế. Được nghe pháp rồi, dốc lòng vâng giữ.

23. Trong vườn Diệu Hoa, chúng họp đông đảo. Đầy đủ quyến thuộc, hàng trăm do tuần. Hướng Khư Luân Vương, nghe pháp thâm diệu, bỏ hết trần lao, tâm thích xuất gia. Không tiếc thứ gì, trong nơi hoàng cung. Chỉ dốc một lòng, mong cầu xuất ly. Và cả quần chúng, tám vạn bốn nghìn, cũng đều theo vua, xuất gia tu đạo. Lại cả trẻ nhỏ, dòng Bà la môn, số đông ắt có, tám vạn bốn nghìn, nghe vua bỏ tục, cũng cầu xuất gia. Cả quan Chủ Tạng, tên là Thiện Tài, và nghìn quyến thuộc, cũng cầu xuất gia. Nàng Tỳ Xá Khư, bảo nữ trong cung, cùng những tùy tùng, tám vạn bốn nghìn, đều cầu xuất gia. Cho đến con số, trên trăm nghìn người thiện nam, thiện nữ, nghe Phật nói pháp cũng cầu xuất gia. (o)

24. Ngài là một bậc Thánh chủ từ bi, được người và trời, cung kính tôn trọng. Quán tất cả tâm chúng sinh rồi, tuyên diễn pháp yếu. Ngài bảo đại chúng, các vị nên biết, với lòng từ bi của Phật Thích Ca, đã dạy các vị, tu theo chính đạo, do đó các vị sinh trong pháp tôi. Với nhân duyên trước, hoặc dùng hương hoa, tràng phan lọng tán, trang nghiêm đẹp đẽ, cúng dường Mâu Ni, nên được sinh vào pháp hội của Tôi. Hoặc dùng các thứ uất kim trầm thủy, các loại đất bùn, thơm tho sạch sẽ, dùng để xây cát và để tô trát, cúng dường vào ngôi tháp Phật Mâu Ni. Do nhân duyên ấy, sinh trong pháp Tôi. Quy y Phật, Pháp, Tăng, cung kính thân cận, tu mọi thiện hạnh, sẽ được sinh vào pháp hội của Tôi. Hoặc trong Phật pháp, thọ trì học xứ, khéo giữ không phạm, sẽ được sinh vào pháp hội của Tôi. Với tứ phương tăng, cúng áo, món ăn, cùng những thuốc tốt, sẽ được sinh vào pháp hội của Tôi. Trong bốn kỳ chay, hoặc tháng thân thông, thọ trì tám giới, sẽ được sinh vào pháp hội của Tôi. Hoặc dùng ba thông như thân cảnh ký và giới giáo thụ, giáo đạo Thanh Văn, diệt trừ phiền não, để được dự vào pháp hội Long Hoa. (o)

NGHI CÚNG GIAO THỪA VÀ KINH DI LẶC HẠ SANH THÀNH PHẬT

25. Hội đầu thuyết pháp, độ các Thanh Văn, khỏi phiền não chướng. Số người được độ, chín mươi sáu ức. Hội hai, thuyết pháp, độ các Thanh Văn, qua biển vô minh. Số người được độ, chín mươi bốn ức. Hội ba, thuyết pháp, độ các Thanh Văn, điều phục thiện tâm. Số người được độ, chín mươi hai ức.

26. Ba lần chuyển pháp, nhân thiên thuận tịnh, đem chúng đệ tử, vào thành khuất thực. Vào Diệu Thành thành, đường xá nghiêm sạch. Trời cúng dường Phật, rải hoa mạn đà, các thiên chúng khác: Tứ vương, Phạm vương, vv..., cúng dường hương hoa, quanh thân đại bi. Chư Thiên đức lớn, dâng y phục đẹp. Các vật cúng dường của các chư thiên, phát phối thành ấp, tràn ngập đường xá. Mục đích các vị, cung kính chiêm ngưỡng bậc đại y vương, ra đời hóa độ. Hương hoa diệu bảo khắp chốn, khắp nơi, ai bước chân lên, như bước lên nệm bông đầu-la-miên. Tràng phan âm nhạc, la liệt bên đường.

27. Vua trời Đế Thích, cùng chúng nhân thiên, tán thán công đức, bậc đại Từ Tôn: Nhất tâm kính lễ bậc Thiên Thượng Tôn. Nhất tâm kính lễ bậc Sĩ Trung Thắng. Lành thay Thế Tôn, thương xót thế gian. Có uy đức lớn, làm cho chúng ma, quy tâm đỉnh lễ, tán ngưỡng Đạo Sư. Thiên chúng Phạm vương, quỳ nhiễu vây quanh, dùng tiếng Phạm Âm, xiển dương diệu pháp.

28. Trong thế giới này, nhiều A la hán, trừ bỏ lậu nghiệp, là hẳn phiền não. Nhân, Thiên, Long Thần, Càn Thát, Tu la, La sát, Dược Xoa, vv... hoan hỷ cúng dường.

29. Đại chúng khi ấy, dứt chướng, trừ hoặc, siêu việt sinh tử, tu hạnh thanh tịnh, đại chúng khi ấy, không ham của báu, vô ngã, ngã sở, tu hạnh thanh tịnh. Đại chúng khi ấy, xé lưới tham ái, tĩnh lự hoàn toàn, tu hạnh thanh tịnh. Đại chúng khi ấy, xé lưới tham ái, tĩnh lự hoàn toàn, tu hạnh thanh tịnh. (o)

30. Thế Tôn Từ Thị, thương xót hữu tình, thuyết pháp độ sinh, trong sáu vạn năm, hóa trăm vạn ức, qua biện phiền não.

31. Có duyên đều độ, rồi nhập Niết Bàn. Thế Tôn Từ Thị, sau nhập Niết Bàn, chính pháp còn lại được sáu vạn năm.

32. Ở trong pháp ta, thâm tâm tín thụ, trong ngày sau này, được gặp Từ Thị. Nếu người thông tuệ, nghe nói việc này, ai không vui mừng, mong gặp Từ Thị. Người cầu giải thoát, gặp hội Long Hoa, cúng dường Tam bảo. Đừng nên phóng dật.

33. Bấy giờ Thế Tôn vì Xá Lợi Phất và cả đại chúng, nói và ghi nhận sự việc sau này của đức Từ Thị. Sau đó, lại bảo ngài Xá Lợi Tử, nếu có thiện nam và thiện nữ nào nghe được pháp này, thụ trì đọc tụng, và vì người khác, diễn nói chính pháp, như nói, tu hành, cúng dường hương hoa, viết chép kinh quyển. . ., thì những người ấy, về đời sau này, quyết định sẽ được gặp đức Từ Thị, và trong ba hội, nhờ ơn cứu độ.

34. Khi đức Thế Tôn nói bài tụng rồi, ngài Xá Lợi Phất và cả đại chúng, hoan hỷ tín thụ, đĩnh lễ vâng làm. (ooo)

--- o0o ---

PHẬT NÓI KINH QUÁN DI LẠC BỒ TÁT THƯỢNG SINH ĐÂU SUẤT THIÊN

(Hán dịch: Cư sĩ Cù Kinh Thanh đời Tống.

Việt dịch: Thích Tâm Châu)

1. Chính tôi được nghe, vào một thời kia, đức Phật trụ tại vườn Cấp Cô Độc, rặng cây Kỳ Đà, thuộc nước Xá vệ.

2. Bấy giờ Thế Tôn cử động thân thể, phóng ra hào quang. Hào quang sắc vàng, quanh vườn Kỳ Đà. Quanh suốt bảy vòng, rồi chiếu vào nhà cư sĩ Tu Đạt ở. Hào quang chiếu này cũng bằng sắc vàng. Hào quang vàng này, như từng đám mây lan tỏa cùng khắp cả nước Xá Vệ. Lan tới chỗ nào, nơi ấy đều mưa.

3. Sau đó, Ngài lại hóa hoa sen vàng. Trong mỗi hào quang hóa hoa sen vàng, trong đó có đến vô lượng trăm nghìn chư đại hóa Phật, và mỗi hóa Phật, đều xưng lên rằng: “Nay ở trong này có nghìn bồ tát, sẽ thành Phật đạo. Đầu tiên thành Phật, Ngài Câu Lưu Tôn. Và thời sau cùng, vị được thành Phật là ngài Lô Chi”.

4. Các vị hóa Phật, nói lời ấy rồi, tôn giả Kiều Trần Như, từ thiên định dậy, cùng với hai trăm năm mươi quyển thuộc cùng

đến nơi Phật. Ngài Đại Ca Diếp cũng cùng hai trăm năm mươi quyển thuộc, cùng đến nơi Phật. Đại Mục Kiền Liên cũng cùng hai trăm năm mươi quyển thuộc, cùng đến nơi Phật. Tôn giả Xá Ly cũng cùng hai trăm năm mươi quyển thuộc, cùng đến nơi Phật. Tu Đạt trưởng giả cũng cùng ba nghìn vị Ưu bà Tắc, cùng đến nơi Phật. Tỳ Xá Khư Mầu cũng cùng hai nghìn vị Ưu bà Di, cùng đến nơi Phật. Chúng đại Bồ tát gồm mười sáu vị như là Bồ tát Bạt Đà Bà La ..., cũng đến nơi Phật. Ngài pháp vương tử Văn Thù Sư Lý cũng cùng năm trăm vị Bồ tát khác cùng đến nơi Phật. Cả đến các vị Thiên, Long, Dạ Xoa, cùng Càn Thát Ba..., hết thấy đại chúng, thấy hào quang Phật, đều cùng vân tập đến nơi Phật trụ.

5. Bảy giờ Thế Tôn lại phóng thêm ra hàng nghìn hào quang tướng quang trường thiệt. Trong mỗi hào quang, có nghìn màu sắc, có nhiều hóa Phật. Các hóa Phật ấy, tuy rằng khác miệng, nhưng đồng âm thanh, đều nói lên rằng: “Các đại Bồ tát đều thanh tịnh này, có Đà ra ni rất sâu vi diệu không thể nghĩ bàn như: đà ra ni mục khư, đà ra ni không tuệ, đà ra ni vô ngại tính, đà ra ni đại giải thoát vô tướng”. (o)

6. Khi ấy Thế Tôn dùng một âm thanh nói ra trăm ức môn đà ra ni. Lúc Thế Tôn nói đà ra ni song, ở trong pháp hội có một Bồ tát tên là Di Lặc, nghe lời Phật nói tức thời chứng được hàng trăm vạn ức môn đà ra ni, và ngay sau đó, Bồ tát Di Lặc, liền từ tòa ngồi, nghiêm chỉnh y phục, xoa tay. chấp tay, đứng ngay trước Phật.

7. Và, cùng khi ấy, tôn giả Ưu Bà Ly, từ tòa đứng dậy, đầu diện tác lễ, bạch đức Phật rằng: “Kính bạch Thế Tôn, xưa kia khi Thế Tôn nói trong kinh luật rằng, A Dật Đa sẽ được thành Phật, ở đời sau này. Nay con thấy rằng tôn giả A Dật Đa vẫn còn đầy đủ tám thân phàm phu và chưa dứt hết được các lậu hoặc. Khi Di Lặc mất sẽ sinh nơi nào? Bản thân Di Lặc, con người hiện nay, tuy là xuất gia, không tu thiền định, không dứt phiền não. Thế Tôn thụ ký cho Di Lặc con không dám nghi. Nhưng, con muốn biết, khi ông mất rồi, sinh vào nước nào?”

8. Thế Tôn liền bảo Ưu Bà Ly: “Con hãy nghe kỹ, nghe cho thật kỹ và khéo nhớ nghĩ, nay Như Lai đây, bậc Chánh biến tri, ở trong chúng này, nói về Di Lạc bậc đại bồ tát, thụ ký vô thượng chính đẳng chánh giác”.

9. Sau mười hai năm, Di Lạc mệnh chung, quyết được sinh lên cõi trời Đâu Suất. Trên trời Đâu Suất có năm trăm ức các vị Thiên tử. Mỗi vị Thiên tử đều tu về pháp thí Ba la mật. Các vị Thiên tử vì sự cúng dường một vị Bồ tát “Nhất sinh bồ sứ” nhờ phúc lực ấy, xây cất cung điện. Các vị trút bỏ cả các mũ báu chiên đàn ma ni, quỳ thẳng, chấp tay, phát lời nguyện rằng: “Ngày nay chúng con đem các bảo châu và mũ thiên quan, thực vô giá này, chỉ với mục đích cúng dường cho bậc “Đại tâm Chúng Sinh” Vì, rằng bậc này, không bao lâu nữa, ở trong đời sau, thành bậc vô thượng chính đẳng chính giác. Chúng con chỉ mong, trong đời sau này, chúng con sẽ được trang nghiêm quốc giới củ a đức Phật ấy, và được thụ ký. Nếu được như thế, mũ báu của chúng con, hóa thành đồ cúng”. Rồi cứ như thế, các vị thiên tử lần lượt quỳ thẳng cũng lại phát nguyện, nguyện lớn như trên.

10. Khi các Thiên tử phát nguyện xong rồi, các mũ báu ấy hóa thành năm trăm vạn ức cung báu. Mỗi một cung báu có một trùng tường. Mỗi một trùng tường, xây bằng bảy báu. Và, mỗi thứ báu phóng ra hàng năm trăm ức ánh sáng. Trong mỗi ánh sáng, có năm trăm ức bông hoa sen lớn. Mỗi một hoa sen, lại biến hóa ra thành năm trăm ức hàng cây bảy báu. Mỗi một lá cây, lại có hàng năm trăm ức sắc báu. Mỗi một sắc báu, có năm trăm ức ánh sáng vàng ròng cõi Diêm phù đàn. Mỗi một ánh sáng như ánh vàng ròng cõi Diêm phù đàn, hiện năm trăm ức chư thiên bảo nữ. Mỗi nàng bảo nữ, đứng dưới cây báu, cầm hàng trăm ức vô số anh lạc. Và, trong khi ấy, tự nhiên trỗi lên âm nhạc vi diệu. Trong âm nhạc ấy, diễn thuyết ra những pháp luân bất thoái. Các cây báu ấy, sinh ra các quả, màu như pha lê. Các ánh sáng ấy, chiếu theo chiều phải, uyển chuyển phát ra nhiều thứ âm thanh. Những âm thanh ấy, nói ra những pháp đại từ, đại bi. (o)

11. Về mỗi trùng tường, cao độ vào khoảng, sáu hai do tuần. Tường dày vào khoảng mười bốn do tuần. trong trùng tường ấy, có năm trăm ức các vị Long vương vây quanh gìn giữ. Mỗi vị Long vương, hóa hàng trăm ức hàng cây bảy báu, để trang nghiêm thêm các trùng tường ấy. Rồi tự nhiên có gió hiu hiu thổi động các cây ấy. Các cành cây ấy va chạm vào nhau, diễn ra những pháp: khổ, không, vô thường, vô ngã, và cả pháp ba la mật.

12. Trong cung điện này, có vị đại thần, danh hiệu gọi là Lao Độ Bạt Đề, liền từ tòa ngai đứng dậy đỉnh lễ tất cả chư Phật ở khắp mười phương, vá phát ra lời thệ nguyện rộng lớn: “Nay tôi muốm xây ngôi thiện pháp đường, chí thành cúng dường Bồ tát Di Lặc. Nếu có phúc ấy, nơi trán của tôi, tự nhiên xuất ra nhiều thứ bảo châu, để tôi được làm theo như sở nguyện”. Đại thần nguyện rồi, tự nhiên trên trán xuất ra trăm thứ bảo châu, lưu ly, và ngọc pha lê, tất cả màu sắc ấy như ngọc ma ni này, chiếu tỏa hư không, liền hóa hiện ra bốn mươi chín trùng bảo cung ấy, được hợp thành lại, kể như vạn ức viên ngọc ma ni, màu sắc tía biếc, thấu suốt trong ngoài. Ánh ma ni này, chiếu tỏa hư không, liền hóa hiện ra bốn mươi chín trùng bảo cung vi diệu. Mỗi hàng lan can của bảo cung ấy, được hợp thành lại, kể như vạn ức viên ngọc ma ni, ở dưới bảo sở của cõi Phạm thiên. Các lan can ấy, tự nhiên hóa sanh chín ức thiên tử, và năm trăm ức các nàng thiên nữ. Tay mỗi thiên nữ lại hóa sinh ra vô lượng ức vạn hoa sen bảy báu. Trên mỗi hoa sen, có đến vô lượng số ức hòa quang. Trong hào quang ấy đủ các nhạc khí. Các nhạc khí ấy, không đánh tự kêu. Khi tiếng nhạc khí tự nhiên phóng ra, các nàng thiên nữ cũng cầm nhạc khí, ganh đua ca vũ. Những ca vũ ấy chỉ ca diễn nói về mười điều thiện, bốn nguyện rộng lớn. Chư Thiên nghe rồi, phát vô thượng tâm.

13. Trong các vườn hoa, có những mương nước, tạo bằng lưu ly, tám màu xen lẫn. Trong mỗi mương nước, được hợp thành bởi hàng năm trăm ức các thứ bảo châu. Trong mỗi mương nước, nước có tám vị, tám sắc đầy đủ. Khi nước phun

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

ra, phun vòng hành cột, ra ngoài bốn cửa, lại hóa sinh ra bốn loại hoa quý. Nước trong hóa ra, như hoa báu tỏa. Trên mỗi bông hoa, hăm bốn thiên nữ, sắc thân vi diệu, như sự trang nghiêm, thân các Bồ tát. Trong tay thiên nữ, tự nhiên hóa sinh, hàng năm trăm ức các loại bảo khí. Trong mỗi bảo khí, tự nhiên cam lộ, tràn đầy trong ấy. Các nàng thiên nữ, vai tã mang đầy những vòng anh lạc, vai hữu lại mang vô lượng nhạc khí. Âm thanh nhạc khí, như mây trên không, từ hơi nước tự. Âm thanh lưu lượng, chỉ tán thán về sáu ba la mật của các Bồ tát. Nếu ai sinh lên cõi trời Đâu Suất, tự nhiên cũng được các thiên nữ ấy, hầu hạ sẵn sóc. (o)

14. Có các tòa ngời, hình sư tử lớn, tạo bằng bảy báu, cao bốn do tuần. Tòa sư tử ấy, được trang nghiêm bằng vàng Diêm phù đàn, và cùng rất nhiều các châu bảo khác. Bốn góc tòa này, trạm bốn hoa sen. Mỗi một hoa sen, được tạo ra bằng hàng trăm thứ báu. Mỗi thứ báu ấy, luôn luôn phóng ra trăm ánh sáng. Trong ánh sáng ấy, rất là vi diệu, chúng biến hóa ra các tạp hoa khác, bằng các châu báu, hằng trăm ức bông, để trang nghiêm cho các cờ bảy báu.

15. Và, khi bảy giờ trăm nghìn Phạm vương mỗi vị đều mang một thứ diệu bảo của cõi Phạm thiên, làm thành chuông báu, treo trên ngọn cờ. Các Tiểu Phạm vương, cũng mang các thứ châu báu cõi mình, làm thành màn lưới, giăng phủ lên trên các lá cờ báu. Trăm nghìn quyến thuộc thiên tử, thiên nữ, cũng đem hoa báu, đặt trên các tòa và, các hoa ấy, tự nhiên hiện ra hàng năm trăm ức các nàng bảo nữ, tay cầm bạch phát, đứng hầu dưới cờ.

16. Nâng đỡ cung điện, bốn góc điện có bốn cây cột báu. Mỗi cột báu ấy, lại hóa hiện ra trăm nghìn lâu các, có hàng trăm nghìn các nàng thiên nữ, sắc đẹp vô cùng, tay cầm nhạc khí. Trong nhạc khí ấy, phát ra âm thanh, diễn nói các pháp: khổ, không, vô thường, vô ngã và cùng các ba la mật.

17. Như thế thiên cung, có trăm ức vô lượng bảo sắc. Cho đến hết thấy các nàng thiên nữ cũng bằng bảo sắc. Do đó, vô lượng chư thiên ở khắp mười phương, khi sắp mệnh chung, đều nguyện sinh lên cung trời Đâu Suất. (o)

18. Cung trời Đâu Suất, có năm đại thần: Đệ nhất đại thần tên là Bảo Chàng. Thân vị thần này biến ra bảy báu, trải khắp quanh tường ở trong cung điện. Mỗi thứ báu ấy, lại hóa ra thành rất nhiều nhạc khí, treo trong chỗ trống. Rồi nhạc khí ấy, trỗi lên tiếng nhạc. Những tiếng nhạc ấy, hợp ý chúng sinh. Đệ nhị đại thần, tên là Hoa Đức. Thân vị thần này, biến ra các hoa, rải khắp quanh tường ở trong cung điện. Các loại hoa ấy, biến thành lọng hoa. Mỗi một lọng hoa, có hàng trăm nghìn đủ loại tràng phan, đi trước dẫn đạo. Đệ tam đại thần, tên là Hương Âm. Trong lỗ chân lông của vị thần này, phóng ra các loại mùi hương chiên đàn, ngát thơm vi diệu. Các mùi hương này, tỏa lên như mây, tạo thành trăm thứ màu sắc châu báu, bay vòng bảy lần trong cung điện này. Đệ tứ đại thần, tên là Hỷ Lạc. Thân vị thần này, phóng ra các ngọc như ý bảo châu. Mỗi một bảo châu, gắn trên tràng phan, tự nhiên nói ra: nguyện quy y Phật, nguyện quy y pháp, nguyện quy y Tăng. Lại cũng nói ra gìn giữ năm giới, vô lượng thiện pháp, các Ba La Mật. Và, lời lợi ích, khuyên gắng hộ trợ về tâm bồ đề. Đệ ngũ đại thần, tên là Chính Âm Thanh. Thân vị thần này, các lỗ chân lông, phóng ra loại nước. Trên mỗi loại nước, có năm trăm ức các loại tạp hoa. Trên mỗi bông hoa, lại hóa hiện ra, hăm lăm ngọc nữ. Mỗi nàng ngọc nữ, nơi lỗ chơn lông, lại phóng âm thanh. Những âm thanh ấy, tiếng hay thanh thoát, hơn cả âm nhạc, trong cung hoàng hậu, của các Thiên Ma.

19. Sau khi diễn tả cảnh trời Đâu Suất, đức Phật liền bảo, tôn giả Ưu bà Ly: “Cõi Đâu Suất này, là nơi phúc đức, báo ứng thắng diệu của mười điều thiện. Nếu ta ở đời, khoảng nữa tiểu kiếp nói về trụ xứ của vị Bồ tát “Nhất Sinh Bồ Xứ”, kết quả báo ứng của mười điều thiện cũng không hết được. Nay vì các vị, Ta nói sơ lược như thế mà thôi.

20. Đức Phật lại bảo ngài Ưu Bà Ly: “Nếu các Tỳ Khưu hay đại chúng nào, không chán sinh tử, muốn sinh cõi trời, nhưng tâm ưu kính vô thượng bồ đề, và muốn được làm đệ tử Di Lặc, nên quán tưởng về cõi trời Đâu Suất. Nhưng khi quán tưởng, nên giữ năm giới, bát quan trai giới, thân tâm tinh tiến. Tuy chưa mong cầu dứt hết kết sử, nhưng cần phải tu, làm mười pháp lành. Mỗi sự suy nghĩ, về sự khoái lạc vô cùng vi diệu, cõi trời Đâu Suất, cần phải phát tâm. Quán tưởng như thế, gọi là chính quán. Nếu quán khác đi, đó là tà quán”. (o)

21. Đức Phật dạy xong, tôn giả Ưu Bà Ly, từ tòa đứng dậy, nghiêm chỉnh y phục, đầu diện lễ Phật, và bạch Phật rằng: “Kính bạch Thế Tôn, trên trời Đâu Suất có những sự vui rất mực như thế, nay Di Lặc, vào thế gian nào, sẽ viên tịch tại Diêm phù đàn, và sẽ sinh lên cõi trời Đâu Suất?”.

22. Đức Phật liền bảo tôn giả Ưu Bà Ly: “Di Lặc sinh trong dòng Ba bà Lợi thuộc dòng Bà la môn, thôn Kiếp ba lợi, nước Ba la Nại. Sau mười hai năm, vào ngày mười lăm tháng hai nông lịch, trở về nơi sinh, ngồi kiết già, như vào diệt định. Thân Di Lặc sắc vàng, màu sáng tía biếc. Và, ánh sáng ấy, chói lói như là ánh sáng của hàng trăm nghìn mặt trời. Cũng ánh sáng ấy, soi suốt lên đến cõi trời Đâu Suất. Xá lợi than Di Lặc như tượng vàng đúc, không lay, không động. Viên quang thân Di Lặc, hiện rõ chữ nghĩa của Thủ Lăng Nghiêm tam muội, bát nhã ba la mật đa”.

23. Khi ấy mọi người cùng các thiên chúng dõi theo ánh sáng, tìm đến nơi này, xây cất bảo tháp, cúng dường xá lợi. Và, cùng khi ấy, trên trời Đâu Suất, Bồ tát Di Lặc tự hóa sinh, ngồi kiết già phu, trong hoa sen bầu, trên tòa sư tử, ở điện ma ni, trong đài thất bảo. Thân sắc vàng, như là vàng ròng ở Diêm phù đàn. Thân cao đến mười sáu do tuần. Đủ bả hai tướng, tám mươi vẻ đẹp. Nhục kế đầu, màu tóc xanh biếc như ngọc lưu ly. Cái mũ thiên quan được trang nghiêm bằng ngọc thích ca tỳ lăng già ma ni, trăm nghìn vạn ức ngọc yên thúc ca. Mũ thiên quan ấy, có nhiều màu sắc, trăm vạn ức sắc. Trong mỗi một

sắc, có đến vô lượng trăm nghìn hóa Phật, các hóa Bồ tát, đứng bên thị giả. Các đại Bồ tát ở phương khác đến, hiện ra mười tám thần thông biến hóa, tùy ý tự tại. Tất cả đều hiện trong mũ thiên quan. Khoảng giữa chận mày của bồ tát Di Lặc, có hào quang trắng, phóng ra hàng trăm ánh sáng châu báu. Ba mươi hai tướng, trong mỗi một tướng, có năm trăm ức màu sắc châu báu. Mỗi một vẻ đẹp cũng có đến cả hàng năm trăm ức màu sắc châu báu. Mỗi một tướng tốt, lại ánh hiện ra tám vạn bốn nghìn đám mây quang minh.

24. Bồ tát Di Lặc cùng các thiên tử, ngồi tòa hoa sen. Ngày đêm sáu thời thường nói diệu pháp. Nói những pháp hạnh về “Bất thoái chuyển”. Trong một thời gian, bồ tát thành tựu cho hàng năm trăm ức các vị thiên tử, không thoái chuyển được đạo pháp vô thượng chính đẳng chính giác. Cứ thế ngày đêm, trên trời Đâu Suất, thường nói pháp ấy, để hóa độ cho các vị thiên tử. Vào khoảng năm mươi sáu ức vạn năm của cõi Diêm phù, bồ tát sẽ giáng sinh trở lại cõi này, như Ta đã nói ở trong quyển kinh Di Lặc Hạ Sinh”.

25. Đức Phật lại bảo tôn giả Ưu Ba Ly: “Thế là nhân duyên Bồ tát Di Lặc mất ở Diêm phù, sinh lên Đâu Suất”. (o)

26. “Sau Ta diệt độ, các đệ tử Ta, nếu ai siêng năng, tu các công đức, uy nghi không thiếu, quét tháp, lau đất, cúng dường các thứ hương thơm, hoa quý, tu các môn định, thâm nhập chính định, đọc tụng kinh sách, những người như thế, cần nên chí tâm. Tuy chưa dứt hết tất cả kết sử, cùng chưa chứng được sáu phép thần thông, nhưng cần hệ niệm. Niệm hình tượng Phật, xưng tán hồng danh của bồ tát Di Lặc. Những người như thế, chỉ trong một niệm, thụ tám trai giới, tu các tịnh nghiệp, phát thệ nguyện rộng, sau khi mệnh chung, ví như tráng sĩ co duỗi cánh tay, liền được sinh lên cung trời Đâu Suất, ngồi kiết già phu ở trên hoa sen, trăm nghìn thiên tử, tấu nhạc cõi trời, và rải các hoa, trên đầu người ấy, như hoa mạn đà, hoa đại mạn đà, và khen ngợi rằng:” Lành thay, lành thay, này thiện nam tử, khi bồ tát ở cõi Nam Diêm phù đề, tu nhiều phúc nghiệp, mới

sinh lên đây. Nơi đây gọi là cõi trời Đâu Suất. Thiên chủ ngày nay là ngài Di Lạc. Các con nên quy y, xưng tán hồng danh và lám lễ Ngài. Lễ rồi nhìn kỹ tướng hào quang trắng ở giữa chạng mày, sẽ khỏi các tội sinh tử luân hồi, chín mươi ức kiếp”.

27. “Và, ngay khi ấy, tùy theo duyên trước Bồ tát Di Lạc, liền nói diệu pháp. Nói các diệu pháp, làm người ấy, giữ gìn vững vàng, không thoái chuyển được đạo tâm vô thượng.

28. Các chúng sinh ấy, sạch được các nghiệp, làm được sáu sự, quyết được sinh lên cõi trời Đâu Suất, gặp được Di Lạc, xuống cõi Diêm phù, cùng được nghe pháp trong hội thứ nhất. Trong đời vị lai, thuộc thời Hiền kiếp, gặp được tất cả chư Phật thuyết pháp. Trong kiếp Tinh tú, cũng lại gặp được chư Phật, Thế Tôn. Và, trước chư Phật, được thụ ký đạo vô thượng bồ đề”.

29. Đức Phật lại bảo tôn giả Ưu Ba Ly: “Sau Ta diệt độ, các vị Tỳ khưu, các Tỳ khưu ni, cùng ưu bà tặc và Ưu bà di, thiên Long, Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già..., nghĩa là tất cả các đại chúng ấy, nếu ai được nghe hồng danh của Bồ tát Di Lạc Bồ tát. Nghe rồi hoan hỷ, cung kính, lễ bái, người ấy mệnh chung, chỉ trong giây lát, như khảy móng tay, liền được sinh lên cõi trời Đâu Suất, như trên không khác. Và, ngay cả đến chỉ nghe được tên Bồ tát Di Lạc, sau khi mệnh chung, không phải đọa vào những nơi hắc ám, biên địa, tà kiến và ác luật nghi. Thường được sinh vào gia đình chính kiến, họ hàng nề nếp, tin tưởng Tam bảo”.

30. Đức Phật lại bảo Ưu Ba Ly: “Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhân nào, phạm các giới cấm, tạo nhiều nghiệp ác, nghe được hồng danh Di Lạc Bồ tát, ngũ thể đầu địa, thành tâm sám hối, các nghiệp ác ấy, chóng được thanh tịnh. Trong đời vị lai, nếu chúng sinh nào nghe được hồng danh Bồ tát Di Lạc, tạo lập hình tượng, cúng dường hương hoa, y phục, phướn lọng chí thành lễ bái, nhất tâm hệ niệm, đến khi sắp mất, sẽ được Bồ tát phóng hào quang trắng giữa chạng mày, cùng các thiên tử, rải hoa mạn đà, lại đón người ấy. Chỉ trong giây lát, người ấy liền sinh lên cõi Đâu Suất, gặp được Bồ tát, đầu diện kính lễ dưới chân Bồ tát. Và, khi người ấy chưa ngừng đầu lên, đã được

nghe pháp. Được nghe pháp rồi, với đạo vô thượng, không bị thoái chuyển. Trong đời vị lai, được gặp chư Phật. Chư Phật rất nhiều như cát sông Hằng”. (o)

31. Đức Phật lại bảo Ưu Ba Ly: “Các con nên nghe kỹ! Trong đời sau này, Bồ tát Di Lạc, làm chỗ quy y cho các chúng sinh. Nếu được quy y Bồ tát Di Lạc, người ấy nhất định, không bị thoái chuyển trong đạo vô thượng. Và, khi Bồ tát thành bậc Như Lai Ứng, Chính Biến Tri, người thực hành ấy, thấy hào quang Phật liền được thụ ký”.

32. Đức Phật lại bảo tôn giả Ưu Ba Ly: “Sau khi diệt độ, trong hàng bốn chúng đệ tử của Ta, hay các bộ chúng Thiên, Long, quỷ thần ..., nếu ai muốn sinh lên trời Đâu Suất, cần nên quán tưởng, hệ niệm tư duy về trời Đâu Suất. Cần giữ giới cấm của Phật đã dạy. Kể từ một ngày cho đến bảy ngày, suy nghĩ niệm vững về mười điều lành, siêng năng thực hành mười thiện nghiệp đạo, đem công đức ấy, hồi hướng tất cả, mong được sinh lên cõi trời Đâu Suất, và được tới trước Bồ tát Di Lạc”.

33. Nên quán như thế! Quán tưởng như thế, thấy được một người, một bông hoa sen trên cõi trời ấy; hoặc trong một niệm, xưng tán hồng danh Bồ tát Di Lạc, người ấy khỏi được tội lỗi sinh tử nghìn hai trăm kiếp. Chỉ nghe danh hiệu Bồ tát Di Lạc, chấp tay cung kính, người ấy khỏi được tội lỗi sinh tử hàng năm mươi kiếp. Nếu ai kính lễ Bồ tát Di Lạc, khỏi tội sinh tử hàng trăm ức kiếp. Ví dù không muốn sinh lên Đâu Suất, trong đời vị lai, dưới cây Long Hoa sẽ cũng gặp được Bồ tát Di Lạc, phát tâm vô thượng”.

34. Khi đức Thế Tôn nói lời ấy rồi, vô lượng đại chúng, từ tòa đứng dậy, lễ xuống chân Phật, và lễ dưới chân Bồ tát Di Lạc. Lễ rồi đi nhiễu, vòng quanh đức Phật, Bồ tát Di Lạc hàng trăm nghìn vòng. Người chưa đắc đạo, phát lời nguyện rằng: “Tất cả chúng con thiên, nhân tám bộ ..., nay trước đức Phật, thành thực thệ nguyện, nguyện đời vị lai, mong mỗi được gặp Bồ tát Di Lạc. Trong đời hiện tại, chúng con mong mỗi, xả báo thân này, đều được sinh lên cõi trời Đâu Suất”.

35. Khi ấy Thế Tôn lại thụ ký rằng: “Tất cả các ông cùng những chúng sinh trong đời vị lai, tu phúc, trì giới, đều được tới trước Bồ tát Di Lạc, và được Bồ tát nhiếp thụ cho cả”. (o)

36. Đức Phật lại bảo Ưu Ba Ly: “Quán tưởng như thế gọi là chính quán. nếu quán khác đi, gọi là tà quán”.

37. Sau khi Phật say, tôn giả A Nan, từ tòa đứng dậy, chấp tay, quỳ thẳng, bạch đức Phật rằng: “Kính bạch Thế Tôn. Lành thay Thế Tôn, Thế Tôn nói rõ về công đức của Bồ tát Di Lạc. Thế Tôn lại còn hoan hỷ thụ ký cho các chúng sinh trong đời vị lai, thực tâm tu phúc, sẽ được quả báo. Con xin tùy hỷ những công đức ấy. Kính xin Thế Tôn cho con được biết về sự quan yếu của giáo pháp này, thụ trì thế nào? Và, kinh pháp này đặt tên là gì?”

38. Đức Phật liền bảo A Nan rằng: “Con nên nhớ đúng lời Phật đã dạy, và nên cẩn thận, chớ có lãng quên! Các con cần vì các chúng sinh đời sau, mở ra cho họ con đường sinh thiên, và chỉ cho họ tướng của bồ đề, khiến cho Phật chẳng không bị dứt mất. Kinh này được gọi là kinh Di Lạc Bồ Tát Niết Bàn. Cũng là kinh Quán Di Lạc Bồ Tát Sinh Đâu Suất Thiên. Các con khuyên mọi người phát tâm bồ đề, thụ trì như thế”.

39. Khi Phật nói rồi, mười vạn Bồ tát từ phương xa lại, các vị liền chúng Lăng Nghiêm Tam Muội. Tám vạn ức vị trên các cõi trời phát tâm bồ đề, đều nguyện tùy tùng Di Lạc hạ sinh.

40. Khi đức Phật nói kinh này xong rồi, bốn chúng đệ tử, Thiên, Long ... tám bộ, nghe lời Phật nói, đều rất hoan hỷ, lễ Phật rồi lui ra. Ngài Xá Lợi Phất cùng đại chúng vui mừng tin chịu vâng làm. (ooo)

Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ, Đương Lai Hạ Sanh,
Tứ Thị Di Lạc Tôn Phật. (3 lần) (o)

NGHI CÚNG GIAO THỪA VÀ KINH DI LẶC HẠ SANH THÀNH PHẬT

CHÚ TIÊU TAI KIẾT TƯỜNG THẦN CHÚ

Nặ́ng mồ tam mặ́n đạ, mặ́n đạ nặ́m, a bặ́t ra, để hạ đạ xá, ta nặ́ng nặ́m, đặ́t diệ̣t tha. Án khê khê, khê hế, khê hế hờng hờng, nhậ̣p phậ̣t ra, nhậ̣p phậ̣t ra, bặ́t ra nhậ̣p phậ̣t ra, bặ́t ra nhậ̣p phậ̣t ra, để sặ́c xá, để sặ́c xá, sặ́c trí rị, sặ́c trí rị, ta phặ́n tra, ta phặ́n tra, phiệ́n để ca, thặ́t rị duệ̣t ta bà ha. (3 lần).

Nguyệ̣n ngày an lành, đệm an lành

Ngày đệm sáu thời luôn an lành

Tặ́t cả thời gian luôn an lành

***Ngượ̃ng mong Bốn Sư ban an lành.* (o)**

Nguyệ̣n ngày an lành, đệm an lành

Ngày đệm sáu thời luôn an lành

Tặ́t cả thời gian luôn an lành

***Ngượ̃ng mong Tam Bảo giúp an lành.* (o)**

Nguyệ̣n ngày an lành, đệm an lành

Ngày đệm sáu thời luôn an lành

Tặ́t cả thời gian luôn an lành

***Ngượ̃ng mong Hộ Pháp giúp an lành.* (o)**

THẮT PHẬT DIỆT TỘI CHÂN NGÔN

Ly bà ly bà để, cầu ha cầu ha để, đạ ra ni để, ni ha ra để, tỳ lê nể để, ma ha đạ để, chon lặ́ng cặ̀ng đệ̉n ta bà ha. (3 lần) (o)

Tội do tâm tạo bao đời

Đem tâm sám hối, tội thời diệ̣t vong

Tội vong, tâm diệ̣t đệu không

Chon tâm sám hối, tội đờng tiêu tan.

Nam Mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

NIỆM DANH HIỆU DI LẶC TÔN PHẬT

Nam Mô Di Lặ̣c Tôn Phật. (108 lần) (o)

Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Đạ̣i Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đạ̣i Thế Chí Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đạ̣ Tặ̣ng Vượ̀ng Bồ Tát. (3 lần) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (3 lần) (o)

HÒI HƯỚNG

**Giao Thừa công đức, hạnh nhiệm màu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tổ đạo màu.
Nguyện cho ba chướng tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)**

NGỒI THIỀN

(15 phút của đầu năm, mỗi người im lặng tĩnh tâm tự cầu nguyện)

**Canh một (ngày nay) nghiêm trang ngồi tĩnh tu
Tinh thần tịch chiếu đồng thái hư
Muôn kiếp đến nay chẳng sanh diệt
Đâu cần sanh diệt diệt gì ư
Gẫm xem các pháp đều hư huyễn
Bản tánh tự không đâu dụng trừ
Nếu biết tâm tánh không tướng mạo
Lặng yên chẳng động tự như như.**

Chủ lễ xướng: Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)

**Đại chúng đáp lại: Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần) (o)**

NGHI CÚNG GIAO THỪA VÀ KINH DI LẶC HẠ SANH THÀNH PHẬT

**Nam Mô A Di Đà Phật
PHỤC NGUYỆN**

Hôm nay chúng con (chủ lễ) là và các Phật tử Chùa Hương Sen, đạo tràng Perris, California, thiết lễ cúng Giao Thừa, Tết Nguyên Đán năm.... (âm lịch và dương lịch) và cúng Vía Phật Di Lặc. Ngưỡng mong Đức Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, ngưỡng mong mười phương Chư Phật, Thánh Hiền, Duyên Giác, Thanh Văn, Thiện Thần Hộ Pháp với Long Thiên gia hộ cho đệ tử chúng con viên thành sở nguyện, tiêu trừ nghiệp chướng, tăng trưởng thiện căn. Nguyện cầu chúng con thân thể Khang An, mạng vị lâu dài. Bốn mùa không chút tai ương, quanh năm vạn sự thêm lành cát khánh. Khắp nguyện gia đình hưng thịnh, con cháu vui hòa, vạn tội bằng tiêu, lên xe nhất thừa, sâu vào Phật đạo.

Sau cùng nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh trang nghiêm phước tuệ, một thời đồng chứng, Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

**Nam Mô Long Hoa Giáo Chủ Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc
Tứ Thị Tôn Phật tác đại chứng minh. (3 lần) (o)**

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật.

(o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đạ vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lay)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh
Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lay)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh
Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lay)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh
Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lay)

Giao thừa Nguyên Đán lễ trang nghiêm,
Rước Phật đón xuân lễ đã hoàn
Công đức vô biên ban tất cả,
Vui mừng chúc tụng khắp nhân gian.
Nam Mô Viên Mãn Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ủng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng

NGHI CÚNG GIAO THỪA VÀ KINH DI LẶC HẠ SANH THÀNH PHẬT

**Thường trì định phục để giúp thân
Hoa màu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)**

**Nam mô Tam Châu Cảm Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)**

THIỆN NỮ THIÊN CHÚ

Nam mô Phật Đà

Nam mô Đạt Ma

Nam mô Tăng Già

Nam mô thất ly, ma ha để tỷ da, đát nễ dã tha, ba ly phú lâu na, giá ly tam mạn đà, đạt xá ni, ma ha tỳ ha ra dà đế, tam mạn đà, tỳ ni dà đế, ma ha ca rị dã, ba nễ, ba ra, ba nễ, tát rị phạt lạt tha, tam mạn đà, tu bác lê đế, phú lệ na, a rị na, đạt ma đế, ma ha tỳ cổ tất đế, ma ha Di Lặc đế, lâu phả tăng kỳ đế, hê đế tỷ, tăng kỳ hê đế, tam mạn đà, a tha a nậu, đà la ni. (3 lần) (o)

Vi đà thiên tướng

Bồ tát hóa thân

Ứng hộ Phật Pháp thế hồng thâm

Đạo sự chứng ma quân

Công đức nan luân

Kỳ đạo thế hồng thâm.

Nam Mô Phổ Nhân Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Thỉnh đại chúng đi niệm Phật 1 vòng khắp sân chùa rồi hồi hướng và dùng cơm trưa.

--- o0o ---



**2. NGHI THỨC CÚNG RẪM THÁNG GIÊNG
KINH PHƯỚC ĐỨC, TỪ BI, TRUNG ĐẠO,
NHÂN DUYÊN, MƯỜI NGUYỆN LỚN PHỔ HIỀN**

(Rằm tháng 1, thượng nguyên)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ sám hối
9. Kệ khai kinh
10. Kinh Phước đức, Từ Bi, Trung đạo nhân duyên, Mười
Nguyện lớn Phổ Hiền
11. Bát Nhã Tâm Kinh
12. Tiêu tai Cát tường thần chú
13. Thất Phật diệt tội chân ngôn
14. Niệm Phật
15. Sám Quy Nguyện
16. Hồi hướng
17. Ngồi thiền
18. Phục nguyện
19. Kính lễ bốn ân, ba cõi
20. Tam quy
21. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

**NGHI THỨC CÚNG RẪM THÁNG GIÊNG KINH PHƯỚC ĐỨC, TỪ BI,
TRUNG ĐẠO, NHÂN DUYÊN, MƯỜI NGUYỆN LỚN PHỔ HIỀN**

CÚNG HƯƠNG

(Quì ngay thẳng, cắm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương mầu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khấp xông mười phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.**

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát. (o) (1 xá)

CẦU NGUYỆN

Hôm nay lễ Rằm Tháng giêng và Tết Nguyên Đán năm..... (âm lịch và dương lịch), đệ tử chúng con (chủ lễ) là.... và các Phật tử Chùa Hương Sen, đạo tràng Perris, California, vân tập tại đại hùng bảo điện chùa Hương Sen, Perris, California, Hoa Kỳ, thành tâm thiết lễ Rằm Tháng giêng, cúng dường hương hoa bánh trái, đốt nén tâm hương, dốc lòng bái thỉnh, nguyện trì tụng Kinh Phước Đức, Kinh Từ Bi, Kinh Trung Đạo, Kinh Nhân Duyên, Kinh Mười nguyện lớn phổ hiền, xưng tán Hồng Danh, tu hành công đức.

Chúng con kiền thành cung thỉnh mười phương Chư Phật, Thánh Hiền, Duyên Giác, Thanh Văn cùng liệt tổ, Thiệu Thần Hộ Pháp với Long Thiên, thiêu thân Thánh tử đạo, dũ ánh uy quang giáng tọa tiền, lễ nhạc hương hoa in hiến cúng, nguyện cầu giáng phước lễ Minh niên. Ngưỡng nguyện mười phương Tam Bảo, từ bi gia hộ (quý danh hay đệ tử chúng con), phiền-não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu trừ, thường được an lành, xa

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

lìa khổ ách, cùng hết thảy chúng sanh, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (o) (1 xá).

Nam Mô Phật Pháp Tăng thường trụ khắp mười phương tác đại chứng minh. (3 lần) (o)

KHEN NGỢI PHẬT

**Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xung dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)**

QUÁN TƯỞNG PHẬT

**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)**

ĐÁNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lạy)

**NGHI THỨC CÚNG RẪM THÁNG GIÊNG KINH PHƯỚC ĐỨC, TỬ BI,
TRUNG ĐẠO, NHÂN DUYÊN, MƯỜI NGUYỆT LỚN PHỔ HIỀN**

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (o) (1 lạy)

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngồi xuống và khai chuông mõ)

Cảnh dương nước tịnh nhiệm mầu

Rưới tất muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam Mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tỏa.

Nam Mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam Mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thân bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tắng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

KỆ SÁM HỐI

Xưa kia gây nên bao ác nghiệp
Đều vì nhiều kiếp tham sân si
Do thân miệng ý phát sinh ra
Tất cả con nay xin sám hối.

Bao nhiêu tội lỗi sâu dường ấy
Nguyện đều tiêu diệt hết không còn
Niệm niệm trí soi khắp Pháp giới
Độ hết chúng sinh không thoái chuyển. (o)
Nam Mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,
Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.
Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

KINH PHƯỚC ĐỨC

Đây là những điều tôi được nghe hồi Đức Thế Tôn còn cư trú gần thành Xá Vệ, tại tu viện Cấp Cô Độc, trong vườn Kỳ Đà. Hôm đó, trời đã vào khuya, có một Thiên giả hiện xuống thăm

**NGHI THỨC CÚNG RẪM THÁNG GIÊNG KINH PHƯỚC ĐỨC, TỬ BỊ,
TRUNG ĐẠO, NHÂN DUYÊN, MƯỜI NGUYỆN LỚN PHỔ HIỀN**

người, hào quang và vẻ đẹp của Thiên giả làm sáng cả vườn cây. Sau khi đánh lễ Đức Thế Tôn, vị Thiên giả xin tham vấn Người bằng một bài kệ:

**“Thiên và nhân thao thức
Muốn biết về phước đức
Để sống đời an lành
Xin Thế Tôn chỉ dạy”. (o)**

Và sau đây là lời Đức Thế Tôn:

**“Lánh xa kẻ xấu ác
Được thân cận người hiền
Tôn kính bậc đáng kính
Là phước đức lớn nhất. (o)**

**“Sống trong môi trường tốt
Được tạo tác nhân lành
Được đi trên đường chánh
Là phước đức lớn nhất”. (o)**

**“Có học, có nghề hay
Biết hành trì giới luật
Biết nói lời ái ngữ
Là phước đức lớn nhất”. (o)**

**“Được cung phụng mẹ cha
Yêu thương gia đình mình
Được hành nghề thích hợp
Là phước đức lớn nhất”. (o)**

**“Sống ngay thẳng, bố thí,
Giúp quyền thuộc, thân bằng
Hành xử không tỳ vết
Là phước đức lớn nhất”. (o)**

**“Tránh không làm điều ác
Không say sưa nghiện ngập
Tinh cần làm việc lành
Là phước đức lớn nhất”. (o)**

**“Biết khiêm cung lễ độ
Tri túc và biết ơn
Không bỏ dịp học đạo
Là phước đức lớn nhất”. (o)**

**“Biết kiên trì, phục thiện
Thân cận giới xuất gia
Dự pháp đàm học hỏi
Là phước đức lớn nhất”. (o)**

**“Sống tinh cần, tỉnh thức
Học chân lý nhiệm mầu
Thực chứng được Niết bàn
Là phước đức lớn nhất”. (o)**

**“Chung dụng trong nhân gian
Tâm không hề lay chuyển
Phiền não hết, an nhiên,
Là phước đức lớn nhất”. (o)**

**“Ai sống được như thế
Đi đâu cũng an toàn
Tới đâu cũng vững mạnh
Phước đức của tự thân”. (ooo)**

--- o0o ---

NGHI THỨC CÚNG RẪM THÁNG GIÊNG KINH PHƯỚC ĐỨC, TỪ BI,
TRUNG ĐẠO, NHÂN DUYÊN, MƯỜI NGUYỆN LỚN PHỔ HIỀN

KINH TỪ BI

Những ai muốn đạt tới an lạc thường nên học hạnh thẳng thắn, khiêm cung, biết xử dụng ngôn ngữ từ ái. Những kẻ ấy biết sống đơn giản mà hạnh phúc, nếp sống từ hòa, điềm đạm, ít ham muốn, không đua đòi theo đám đông. Những kẻ ấy sẽ không làm bất cứ một điều gì mà các bậc thức giả có thể chê cười. Và đây là điều họ luôn luôn tâm niệm:

Nguyện cho mọi người và mọi loài được sống trong an toàn và hạnh phúc, tâm tư hiền hậu và thanh thoi. (o)

Nguyện cho tất cả các loài sinh vật trên trái đất đều được sống an lành, những loài yếu, những loài mạnh, những loài cao, những loài thấp, những loài lớn, những loài nhỏ, những loài ta có thể nhìn thấy, những loài ta không thể nhìn thấy, những loài ở gần, những loài ở xa, những loài đã sinh và những loài sắp sinh. (o)

Nguyện cho đừng loài nào sát hại loài nào, đừng ai coi nhẹ tính mạng của ai, đừng ai vì giận hờn hoặc ác tâm mà mong cho ai bị đau khổ và khốn đốn.

Như một bà mẹ đang đem thân mạng mình che chở cho đứa con duy nhất, chúng ta hãy đem lòng từ bi mà đối xử với tất cả mọi loài. (o)

Ta hãy đem lòng từ bi không giới hạn của ta mà bao trùm cả thế gian và muôn loài, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải, lòng từ bi không bị bất cứ gì làm ngăn cách, tâm ta không còn vương vấn một chút hờn oán hoặc căm thù. Bất cứ lúc nào, khi đi, khi đứng, khi ngồi, khi nằm, miễn là còn thức, ta nguyện duy trì trong ta chánh niệm từ bi. Nếp sống từ bi là nếp sống cao đẹp nhất.

Không lạc vào tà kiến, loại dần ham muốn, sống nếp sống lành mạnh và đạt thành trí giác, hành giả sẽ chắc chắn vượt thoát khỏi tử sinh. (ooo)

--- o0o ---

KINH TRUNG ĐẠO NHÂN DUYÊN

Đây là những điều mà chính tôi đã được nghe hồi Đức Phật cư trú tại ngôi nhà khách ở trong một khu rừng thuộc tự lạc Na Lợi. Lúc ấy có tôn giả Tán Đà Ca Chiên Diên đến thăm người. Sau khi đánh lễ dưới chân Đức Phật, đại đức lui về một bên, ngồi xuống và bạch:

- Bạch đức Thế Tôn, Thế Tôn thường nói tới danh từ chánh kiến. Vậy chánh kiến là gì? Thế Tôn diễn giải về chánh kiến như thế nào?

Đức Phật bảo tôn giả Tán Đà Ca Chiên Diên:

- Người đời thường nghiêng về hai khuynh hướng nhận thức: một là có, hai là không. Đó là do vướng mắc vào tri giác sai lầm của mình. Vì vướng vào tri giác sai lầm cho nên mới kẹt vào hoặc ý niệm có hoặc ý niệm không.

Tán Đà Ca Chiên Diên! Phần lớn người đời đều bị kẹt vào chấp và thủ. Người không bị kẹt vào chấp và thủ thì không còn nắm giữ, kế đạt và vọng tưởng về cái ngã nữa. Người ấy biết cái khổ khi có điều kiện phát sinh thì nó phát sinh, khi hết điều kiện tồn tại thì nó tiêu diệt. Người ấy không còn nghi hoặc gì nữa cả. Cái thấy của người ấy không do bị ảnh hưởng của kẻ khác mà có, trái lại do chính người ấy tự đạt được. Cái thấy ấy gọi là chánh kiến. (o)

Đó là cách trình bày chánh kiến của Như Lai. Vì sao thế? Người có tri kiến chân chính khi quán sát về sự sinh khởi của thế gian thì không thấy thế gian là không. Người có tri kiến chân chính thì khi quán sát về sự hoại diệt của thế gian thì không thấy thế gian là có.

Này Tán Đà Ca Chiên Diên! Chấp có là một biên kiến, chấp không là một biên kiến khác; Như Lai lia hai biên kiến đó mà thuyết pháp ở trung đạo. Nghĩa là: Cái này có vì cái kia có, cái này sinh vì cái kia sinh; từ vô minh mà có hành, từ hành mà có thức, từ thức mà có danh sắc, từ danh sắc mà có lục nhập, từ lục nhập mà có xúc, từ xúc mà có thọ, từ thọ mà có ái, từ ái mà có thủ, từ thủ mà có hữu, từ hữu mà có sinh, từ sinh mà có lão

**NGHI THỨC CÚNG RẪM THÁNG GIÊNG KINH PHƯỚC ĐỨC, TỬ BỊ,
TRUNG ĐẠO, NHÂN DUYÊN, MƯỜI NGUYỆN LỚN PHỔ HIỀN**

tử và khổ đau chông chát thành khối. Nếu vô minh không còn thì hành không còn, hành không còn thì thức không còn, thức không còn thì danh sắc không còn, danh sắc không còn thì lục nhập không còn, lục nhập không còn thì xúc không còn, xúc không còn thì thọ không còn, thọ không còn thì ái không còn, ái không còn thì thủ không còn, thủ không còn thì hữu không còn, hữu không còn thì sinh không còn, sinh không còn thì lão tử không còn và nguyên khối khổ đau chông chát kia bị tiêu diệt.

Đức Phật nói kinh này xong, tôn giả Tán Đà Ca Chiên Diên thấy tâm bừng sáng giải thoát, cắt đứt được các hệ lụy, và chứng quả A La Hán. (000)

--- o0o ---

**KINH HOA NGHIÊM
PHẨM MƯỜI NGUYỆN LỚN PHỔ HIỀN**

Con xin đem ba nghiệp thanh tịnh
Kính lạy tất cả hằng sa Phật
Trong các thế giới khắp mười phương
Quá khứ, vị lai và hiện tại. (o)

Thần lực của hạnh nguyện Phổ Hiền
Giúp con có mặt khắp mọi nơi
Nơi đâu có Phật là có con
Phật là vô lượng, con vô lượng.

Trong hạt bụi có vô số Phật
Mỗi vị an trú chúng hội mình
Đức tin của con vẫn tràn đầy
Trong mọi hạt bụi của pháp giới. (o)

Con xin sử dụng biển âm thanh
Phát ra ngôn từ rất vi diệu
Tán dương biển công đức của Phật
Cho đến vô số kiếp về sau.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Lấy những trành hoa vi diệu nhất
Hương thơm, âm nhạc và tàng lộng
Sử dụng mọi thứ trang nghiêm ấy
Con đem cúng dường các Như Lai. (o)

Con đem tâm hiểu biết rộng sâu
Tin tưởng chư Phật trong ba đời
Con nương sức hạnh nguyện Phổ Hiền
Cúng dường khắp hết các Như Lai.

Từ xưa con đã tạo nghiệp xấu
Vì tham sân si từ vô thủy
Từ thân miệng ý mà phát sanh
Nay con đều sám hối hết cả. (o)

Con xin tùy hỷ mọi công đức
Của các chúng sanh trong mười phương
Các bậc hữu học và vô học
Các bậc Như Lai và Bồ Tát.

Các bậc đều sáng soi thế gian
Hoặc mới thành tựu đạo giải thoát
Con xin tất cả đều thương tưởng
Chuyển bánh xe Pháp để độ đời. (o)

Các Phật đang thị hiện niết bàn
Con cũng chí thành cầu như thế
Xin hãy ở lại đời mãi mãi
Để làm lợi lạc cho chúng sanh.

Con xin tán lễ cúng dường Phật
Thỉnh Phật ở lại độ chúng sanh
Căn lành tùy hỷ và sám hối
Xin đem hồi hướng cho đạo Phật. (o)

**NGHI THỨC CÚNG RẪM THÁNG GIÊNG KINH PHƯỚC ĐỨC, TỬ BỊ,
TRUNG ĐẠO, NHÂN DUYÊN, MƯỜI NGUYỆN LỚN PHỔ HIỀN**

**Con xin đem hết công đức này
Hồi hướng tất cả cho Tam Bảo
Cả tánh và tướng trong khắp giới
Hai đề dung thông ân Tam muội.**

**Biển công đức vô lượng như thế
Con xin hồi hướng không giữ lại
Nếu có chúng sanh nào đại đột
Bằng thân, bằng ý hoặc bằng lời. (o)**

**Bài báng phá hoại đạo giải thoát
Xin cho nghiệp chướng được tiêu trừ
Mỗi giây, trí tuệ trùn pháp giới
Độ khắp mọi loài lên bất thối.**

**Hư không, chúng sanh không cùng tận
Phiền não, nghiệp báo không cùng tận
Bốn thứ kể trên thật vô biên
Hồi hướng con cũng như thế. (ooo)**

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

**Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát
Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết
thầy khổ ách.**

**“Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng
khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành,
Thức cũng đều như thế”.**

**“Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh,
không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên
trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành,
thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh,
hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý
thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho
đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có
khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hăn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thủy khổ, chân thật không hư”.

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha”. (3 lần) (o)

VĂNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam-mô a di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ

Đa địa dạ tha.

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tì ca lan đế

A di rị đa, tì ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

TÁN PHẬT

Bậc Đại Giác viên mãn xuất hiện nơi cõi Ta Bà

Tâm lòng ôm trọn cả thái hư,

Trí giác soi cùng đại thiên thế giới,

Xin rủ lòng từ, xót thương mình chúng.

Thế Tôn dung mạo như vầng nguyệt.

Lịa như mặt nhật phóng quang minh

Hào quang trí tuệ chiếu muôn phương

Hỷ xả từ bi đều thấm nhuần. (o)

**NGHI THỨC CÚNG RẪM THÁNG GIÊNG KINH PHƯỚC ĐỨC, TỪ BI,
TRUNG ĐẠO, NHÂN DUYÊN, MƯỜI NGUYỆN LỚN PHỔ HIỀN**

NIỆM BỒN SƯ

- Nam Mô Bồn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (3 lần) (o)
Nam Mô Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật. (3 lần) (o)
Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam Mô Quan Thế Âm Bồ Tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (3 lần) (o)

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

**Nặ́ng mồ tam mặ́n đạ, mặ́u đạ nặ́m. Á bát ra để, hạ đạ xá ta
nặ́ng nặ́m. Đát điệt tha. Án, khê khê, khê hế, khê hế, hồng hồng,
nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ
ra, để sắc sắ, để sắc sắ, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn
tra, phiển để ca thắ rị duệ, ta phạ ha.** (3 lần)

NGUYỆN AN LÀNH

**Nguyện ngày an lành, đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời đều an lành,
Tất cả các thời đều an lành,
Xin đặ́ng Từ Bi thường gia hộ.
Nguyện ngày an lành, đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời đều an lành,
Tất cả các thời đều an lành,
Xin nguyện Tam Bảo thường gia hộ.
Nguyện ngày an lành, đêm an lành,
Đêm ngày sáu thời đều an lành,
Tất cả các thời đều an lành,
*Xin nguyện Hộ Pháp thường ủng hộ.***

SÁM QUY NGUYỆN

**Trầm hương xông ngát điện
Sen nở Đức Phật hiện thân
Pháp giới thành thanh tịnh
Chúng sinh lắng nghiệp trần. (o)**

**Đệ tử tâm thành
Hướng về Tam Bảo
Đức Phật là thầy chỉ đạo
Bậc tỉnh thức vẹn toàn
Tướng tốt đoan trang
Trí và bi viên mãn.
Pháp là con đường sáng
Dẫn người thoát cõi mê
Đưa con trở về
Sống cuộc đời tỉnh thức.
Tăng là đoàn thể đẹp
Cùng đi trên đường vui
Tu tập giải thoát
Làm an lạc cuộc đời. (o)**

**Đệ tử nương nhờ Tam Bảo
Trên con đường học đạo
Biết Tam Bảo của tự tâm
Nguyện xin chuyên cần
Làm sáng lòng ba viên ngọc quý. (o)**

**Nguyện theo hơi thở
Nở nụ cười tươi
Nguyện học nhìn cuộc đời
Bằng con mắt quán chiếu
Nguyện xin tìm hiểu
Nỗi khổ của mọi loài
Tập từ bi
Hành hỷ xả**

**NGHI THỨC CÚNG RẪM THÁNG GIÊNG KINH PHƯỚC ĐỨC, TỬ BÌ,
TRUNG ĐẠO, NHÂN DUYÊN, MƯỜI NGUYỆN LỚN PHỔ HIỀN**

Sáng cho người thêm niềm vui
Chiều giúp người bớt khổ
Đệ tử nguyện sống cuộc đời thiếu dục
Nếp sống lành mạnh an hòa
Cho thân thể kiện khương
Nguyện rũ bỏ âu lo
Học tha thứ bao dung
Cho tâm tư nhẹ nhõm. (o)

Đệ tử xin nguyện ơn sâu đền báo
Ơn cha mẹ ơn thầy
Ơn bè bạn chúng sinh
Nguyện tu học tinh chuyên
Cho cây bi trí nở hoa
Mong một ngày kia
Có khả năng cứu độ mọi loài
Vượt ra ngoài cõi khổ.
Xin nguyện Đức Phật, Pháp, Tăng chứng minh
Gia hộ cho đệ tử chúng con
Viên thành đại nguyện. (ooo)

HÒI HƯỚNG

Cúng Rằm công đức, hạnh nhiệm màu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tổ đạo màu.
Nguyện cho ba chương tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

NGỒI THIỀN

(Mỗi người im lặng tĩnh tâm tự cầu nguyện và thiền 15 phút)

**Canh năm Bát nhã chiếu vô biên
Chẳng khởi một niệm khắp tam thiên
Muốn thấy chân như tánh bình đẳng
Đè dặt sanh tâm trước mắt liền. (o)
Lý diệu ảo huyền không lường được
Dụng công đuổi bắt càng nhọc lòng
Nếu không một niệm mới thật tìm
Còn có tâm tìm còn chẳng biết.**

Chủ lễ xướng: **Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)**

Đại chúng đáp lại: **Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần) (o)**

Nam Mô A Di Đà Phật PHỤC NGUYỆN

**Tam Bảo chứng minh oai thần hộ niệm, Bồ tát, Long thiên,
Phạm vương Đế thích và bốn Thiên vương Thiên long bát bộ,
Hộ pháp Thần vương tất cả thiện thần tùy từ ủng hộ.**

Hôm nay lễ Rằm Tháng Giêng, chúng con là... (Tỳ Kheo Ni..., Sadini...) cùng với các Phật tử chùa Hương Sen, Perris, California, một dạ chí thành vân tập tại đại hùng bảo điện Hương Sen phụng tụng Kinh Phước Đức, Từ Bi, Trung Đạo, Nhân Duyên, Mười Nguyện Lớn Phổ Hiền, xưng tán hồng danh cùng niệm Phật kinh hành công đức.

Nguyện đem công đức này cầu cho Phật sự phát triển chùa Hương Sen, Perris, California, thành chốn tùng lâm nghiêm tu, ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm, chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an.

Nguyện đem công đức này cầu an cho Phật tử... (tên, pháp danh, tuổi) cùng với các vị gia chủ và các Phật tử hiện diện tại đây: tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu tan,

**NGHI THỨC CÚNG RẪM THÁNG GIÊNG KINH PHƯỚC ĐỨC, TỬ BỊ,
TRUNG ĐẠO, NHÂN DUYÊN, MƯỜI NGUYỆN LỚN PHỔ HIỀN**

gia đạo bình an, thân tâm thường an lạc, quanh năm đều được vụn sự cát tường như ý. Nguyện cho các vị tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.

Lại nguyện đem công đức này cầu siêu cho hương linh... (tên, pháp danh, hưởng thọ) cùng cửu huyền thất tổ, nội ngoại hai bên, phụ mẫu quá vãng nhiều đời, nhiều kiếp của chúng con và tất cả các hương linh ký tự tại Chùa Hương Sen, anh hùng chiến sĩ, vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, mười hai loại cô hồn, chết sông, chết chợ, đầu đường, xó chợ, nay được an lành, nghe kinh kệ siêu thăng tịnh độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

Đại chúng đồng niệm: **Nam Mô A Di Đà Phật.** (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh
Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lay)**

**Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh
Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lay)**

**Cúng rằm Nguyên Đán lễ trang nghiêm,
Rước Phật đón xuân lễ đã hoàn
Công đức vô biên ban tất cả,
Vui mừng chúc tụng khắp nhân gian.
Nam Mô Viên Mãn Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)**

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

**Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ủng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa mầu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)
Nam mô Tam Châu Cấm Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)**

Thỉnh đại chúng đi niệm Phật 1 vòng khắp sân chùa rồi hồi hướng và dùng cơm trưa.

LỄ VÍA NGÀY THÁI TỬ TẤT ĐẠT ĐA XUẤT GIA

3. LỄ VÍA NGÀY THÁI TỬ TẤT ĐẠT ĐA XUẤT GIA

(Mồng tám tháng hai âm lịch)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ khai kinh
9. Tụng Kệ Mừng Thái Tử Tất Đạt Đa xuất gia
10. Bát Nhã Tâm Kinh
11. Niệm Phật
12. Sám Phật Xuất Gia
13. Hồi hướng
14. Ngồi thiền
15. Phục nguyện
16. Kính lễ bốn ân, ba cõi
17. Tam quy
18. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

MỪNG THÁI TỬ TẤT ĐẠT ĐA XUẤT GIA

Đêm nay mồng tám tháng hai

Chúng con kính nguyện trước đài Liên hoa

Nhớ về ngày Phật xuất gia

Bước chân thoát tục thăng hoa cõi trần.

Thuở còn Thái tử cung son

Bốn mùa hoa đẹp quả ngon quanh mình

Nhưng vì muốn hiểu sự tình

Ngài cùng Xa Nặc dạo nhìn thế gian.

Thì ra muôn khổ ngập tràn
Ngoại thành bốn cửa bàng hoàng tâm tư
Kiếp người lão bệnh nào từ
Tử sanh nào thoát, huyền hư cuộc đời.

Thấy người đạo sĩ thanh thoi
Ngài nhìn phong cách thoát đời hiện ra
Chợt trong tiềm thức sâu xa
Nở bừng ý nghĩ xuất gia học cầu.

Quay về trầm mặc canh đầu
Cảm thương nhân thế khổ sầu trầm luân
Bèn đem chí nguyện xuất trần,
Tâu cùng vương phụ con đường quyết đi.

Phụ hoàng nào nữ chia ly
Giang sơn cung các ai thì nối ngôi?
Ép ngài cưới vợ thuận đời
Gia Du công chúa vẹn mười sắc son.

Những đem hạnh phúc vương tròn
Mong cho Thái tử không còn sầu ưu
Nghĩ câu hiếu thuận làm đầu
Thế tình sinh hạ La Hầu giữ ngôi.
Quyết lòng giác ngộ mà thôi
Chờ nhân duyên đủ đến hồi ra đi
Một đêm trăng khuyết canh nhì
Quan quân say giấc thành trì vắng im.

Vợ con mê ngủ đắm chìm
Lặng nhìn từ già im lìm ra đi
Lên đường với vó ngựa phi
Vượt thành, Kiên Trắc xá chi đêm trường.

LỄ VÍA NGÀY THÁI TỬ TẮT ĐẠT ĐA XUẤT GIA

Chư Thiên dẫn lối cầm cương
Quốc thành dần khuất chẳng vương vấn lòng
Ánh trắng vàng vạc trên không
Soi hình Thái tử băng sông vượt ngàn.

A Nô Ma sóng cuộn tràn
Tiễn chân Thái tử xuất trần đi tu
Bình minh còn đắm sương mù
Dừng chân xuống ngựa bên bờ suối quanh.

Rút gươm cắt mái tóc xanh
Trao cho Xa Nặc dọn rành tâu vua
Ta xin lối đạo kế thừa
Đi tìm chân lý gió mưa không sờn.

Rừng sâu chiếc bóng đơn phương
Thợ săn đổi áo, con đường viễn du
Học cầu bao bạn đồng tu
Hành thân ép xác dãi dầu tháng năm.

Vẫn không sáng tỏ mê lầm
Làm sao giải thoát thặng trầm chúng sanh?
Ngài bèn bỏ hạnh khổ mình
Giã từ năm bạn đồng hành đi riêng.

Đến sông tên gọi Ni Liên
Tắm xong, thọ bát sữa chiên mục đồng
Sắc thân trí lực sáng bừng
Bồ đề trái cỏ bên sông phát thề.

Nếu không chứng đạo giác mê
Sẽ không rời gốc Bồ đề một phân!
Chúng con Phật tử trong trần
Hôm nay nhắc tích bội phần cảm cung.

**Xuất gia sử Phật bi hùng
Đã là con Phật phải cùng nhớ ghi
Học đòi giác ngộ từ bi
Để mong giải thoát tham si não phiền.**

**Trước đài kính tổ niềm riêng
Tinh cần niệm Phật, tham thiền, tụng kinh
Ước mong nguyện lực độ sinh
Gia trì đệ tử vô minh sớm trừ.
Nói theo pháp hạnh Phật từ
Đòi đòi nguyện lấy chân như làm nhà
Nhớ ngày vía Phật xuất gia
Chúng con dẫn lễ Thích Ca cha lành.
Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)**

**SÁM PHẬT XUẤT GIA
Kính lạy Bồ Tát Tất Đạt Đa
Tánh đức từ bi hằng biểu lộ
Trải bao cuộc du hành mục đố
Xót sinh linh kiếp số trầm luân.**

**Cảnh sinh, già, đau, chết, gian truân
Luống chịu khổ không ngừng gây khổ
Mê chấp tánh tham, si, tật đố
Mãi cùng nhau vầy ổ oan gia. (o)**

**Nợ tuần hoàn vay trả không xa
Trong sáu đạo trùng phùng quanh quẩn
Bồ Tát dù Bà tâm lân mẫn
Quyết hy sinh độ tận hữu tình.**

**Đoạn ái ân phú quý riêng mình
Chọn diệu sống quang minh vô trụ
Tìm hạnh phúc lâu dài đầy đủ
Cùng quần sinh hưởng thú yên lành. (o)**

LỄ VÍA NGÀY THÁI TỬ TẮT ĐẠT ĐA XUẤT GIA

Gặp tuần trăng giữa lúc đêm thanh
Rời cung cấm băng thành tìm đạo
Hiếu tình đặt ra ngoài quyền sáo
Mở lòng thương đại tạo bao la.
Chiếc thân vui bạn với yên hà
Theo tiếng gọi lòng từ giục nhắc
Lên yên ngựa cùng tôi Xa Nặc
Lướt bụi hồng hương nẻo rừng xanh.

Non sông gấm vóc thiên thành
Cỏ hoa hớn hử bao quanh đón chào
A Nô Ma sóng vỗ rạt rào
Hy Mã Lạp tuyết ngồi lóng lánh. (o)

Nơi đánh dấu bước đường lên Thánh
Dừng vó câu thả gánh tang bồng
Gởi lời về tâu trước bệ rồng
Cầu vương phụng giải lòng trông đợi.

Rừng khổ hạnh lần dò bước tới
Xét hành nhơn làm lối nhiều phương
Bởi người chưa rõ lý chơn thường
Hạnh kỳ đặc hồi đầu vô ích. (o)

Tạm dời gót trên đường điệu tích
Tìm tận nơi tịch mịch thiên nhiên
Trọn sáu năm núi Tuyết tham thiền
Kham chịu cảnh màn trời chiếu đất.

Đầy ba đức cõi lòng chơn tịnh
Không ngại ngục thú dữ ma thiêng
Công đức vừa đầy đủ nhơn duyên
Trên Pháp tọa Bồ đề chứng quả. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Hóa độ khắp đại thiên thiên hạ
Muôn loài đều một dạ ghi ơn
Chúng con nay phát nguyện tu nhưn
Nhờ tấm gôi từ vân pháp vũ.

Trước bảo điện trì kinh niệm chú
Kỷ niệm ngày lịch sử thiêng liêng
Cúi xin Phật, Pháp, Thánh, Hiền
Gia hộ chóng tiêu trừ nghiệp chướng
Ngưỡng mộ đấng Pháp vương vô thượng
Nhứt tâm đồng đánh lễ quy y. (o)

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (30 lần) (o)
Nam mô Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (3 lần) (o)
Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Đạo Tràng Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (ooo)



4. LỄ VÍA ĐỨC PHẬT NHẬP NIẾT BÀN

(Rằm tháng 2 trăng tròn)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ khai kinh
9. Kinh Di Giáo (tóm gọn)
10. Ước nguyện độ sanh hoàn mãn
11. Bát Nhã Tâm Kinh
12. Niệm Phật
13. Sám Đức Phật Nhập Niết Bàn
14. Hồi hướng
15. Phục nguyện
16. Kính lễ bốn ân, ba cõi
17. Tam quy
18. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

KINH DI GIÁO

Hôm nay ngày trăng tròn tháng 2, chúng ta làm lễ kỷ niệm đức Phật Thích Ca Mâu Ni nhập Niết-bàn. Tất cả hãy lắng nghe lời di giáo cuối cùng của ngài:

“Này A nan, sau khi ta Niết-bàn, con phải siêng năng đem diệu pháp dạy răn hậu lai. Ai còn thống khổ trong ba cõi, phải mau cầu giải thoát. Ngũ trược ái dục rất đáng chán. Không có cách nào giải thoát được móng vuốt quỷ vô thường. Một khi mất thân người, vạn kiếp chưa được trở lại. Phải điều phục, đưa tâm vào đạo quả. Ba nghiệp thanh tịnh mới hy vọng sanh

về cảnh giới tốt đẹp. Chớ để đời này luống qua, về sau ăn năn không kịp”.

Tôn giả A nan té xỉu. Tôn giả A Na Luật Đà an ủi: “Hôm nay dầu còn được nghe Phật nói, sáng mai đã thành không. Ta chớ để mất chút thời gian vàng ngọc này, mau mau thưa Phật. Mai đây vắng bóng Phật.”

Tôn giả A Nan liền nén khóc và bạch Phật các câu hỏi:

1. Chúng con sẽ thờ ai làm Thầy? Các Tỳ-kheo ác tánh, làm sao chuyển hoá?

Chúng con làm sao cùng họ ở chung?

Đức Phật trả lời tuần tự từng câu: Sau này giới Ba la đề mộc xoa là đại sư của các con, nương đây tu hành sẽ được định tuệ xuất thế. Nay A nan, dùng thiện phương tiện có thể cải hoá những ác tánh. Hành khổ đầy tràn ba cõi. Cội gốc là vô minh. Nếu được trí tuệ Bát Nhã huân ướp thì vô minh dứt. Sanh, lão, bệnh, tử, ưu bi khổ não sẽ không còn. Giáo pháp chánh quán 12 nhân duyên đưa các Tỳ-kheo đến thanh tịnh thượng quả. Như Lai là đấng chân ngữ. Đây là nơi phó chúc tối hậu, các con phải vâng theo.

Này các Tỳ-kheo, sau khi Phật nhập Niết-bàn, các con phải nương Tứ Niệm Xứ mà an trụ. Quán, thân, thọ, tâm pháp vô thường, vô ngã, khổ và không, sẽ diệt hết ưu lo, viên mãn giới định tuệ, ba vô lậu học.

1. A nan lại bạch: Sau này tín tâm đàn việt cúng dường Như Lai thời phải xử trí thế nào?

Đức Phật dạy: Hãy lấy đó tạo tượng Phật, sắm các thứ hương đèn phan lọng cúng dường. Ai lạm dụng phạm thì tội ăn trộm của Phật.

2. A nan lại hỏi: Cúng dường Như Lai hiện tiền và cúng dường tượng Phật. Phước đức nào hơn?

Đức Phật dạy: Công đức cúng dường Như Lai hiện tiền và cúng dường tượng Phật đều như mau không khác. Trên trời, cõi người, ai cung kính lễ bái tán thán cúng dường Như Lai

công đức vô lượng vô biên. A nan nên biết Tam-bảo vẫn thường trụ, làm chỗ nương tựa vĩnh viễn cho tất cả chúng sanh.

Lúc đó đức Thế Tôn vạch y Tăng-già-lê để lộ ngực hoàng kim bảo đại chúng: Hãy chí tâm nhìn kỹ thân vàng Như Lai! Ai thấy hình Phật, gặp ánh sáng Phật đều sẽ được giải thoát.

Ba phen ân cần khuyên bảo như vậy rồi, ngài bay lên hư không, bảo đại chúng: Hãy chí tâm nhìn kỹ thân vàng của Như Lai.

Từ hư không xuống lại bay lên, tất cả 24 lần, ngài ân cần bảo đại chúng: “Hãy chí tâm nhìn sắc thân vàng Như Lai. Người khát nước phải uống đến no. Sau này biết bao giờ mới lại được thấy thân Như Lai. Thấy thân Như Lai thì bao nhiêu tội ác, bất nạn, tam đồ đều được tiêu trừ.

Giữa đêm ấy đức Như Lai nhập trí thiền Niết-bàn trong rừng Ta La.

Mười phương thế giới chấn động sáu cách, biển cả cuộn sóng. Đêm tối mịt mù, gió gào khắp rừng sâu: Thương thay, từ nay thế gian không còn con mắt Tuệ.

Tôn giả A nan lại té xỉu. Tôn giả A La Luật Đà an ủi: Đức Phật dù đã Niết-bàn nhưng xá lợi và Pháp bảo của ngài vẫn để lại cho chúng ta. Tôn giả và tôi có bổn phận phải thay Phật hoằng dương đạo giải thoát. Đưa chúng sanh ra khỏi biển khổ là báo đền ơn Phật trong muôn một”.

Xá lợi kim thân của Đức Phật được chia làm tám phần. Tám vua thỉnh về nước mình xây tháp cúng dường. Thế là cõi Diêm-phù-đề có tám tháp thờ xá lợi.

Khi ấy chư Bồ-tát, Thanh-văn, trời rồng, tám bộ quỷ thần, ai nấy cúi đầu đánh lễ phụng trì.

ƯỚC NGUYỆN ĐỘ SANH HOÀN MÃN

Ứng thân đức Bổn sư đã viên mãn sự nghiệp độ sanh. Nay nhập Niết-bàn là trở về thể tánh chân thật, trở về Pháp-thân. Đức Thế Tôn phổ cáo đại chúng: Ta dùng mắt Phật xem khắp ba cõi sáu đạo chúng sanh, chánh báo y báo, tướng đều hư vọng như hoa đốm. Nhưng thể tánh vẫn thường trụ thanh tịnh bất

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

động như hư không. Phạm phu không giác biết nghĩa này, cho rằng Phật nhập Niết-bàn là mất hẳn. Sự thật Đức Phật nhập Niết-bàn là trở về với bản tánh vô lượng quang, vô lượng thọ vốn có trong mỗi chúng ta.

Chúng sanh quen sống với sự tướng, khó tin được những gì mà mắt không thấy, tai không nghe, nên Đức Phật giáng thân về xứ Ấn Độ, hiện thân xuất gia, tu hành chứng quả. Phật giáo dạy các đệ tử phải quan sát tánh chất thế gian vô thường, vô ngã, khổ và không. Phạm có hình tướng đều hư vọng. Ai lấy âm thanh, sắc tướng cầu Phật đều là tà đạo, không thể thấy Như Lai. Cho nên đích thị Phật cũng hiển thị vô thường. Đúng pháp lý thế gian, Phật nhập Niết-bàn.

Thật ra vạn pháp chẳng chỗ nào, chẳng thời gian nào mà không phải là Phật. Phật bảo thường trụ ở khắp mười phương suốt quá khứ, hiện tại, vị lai. Chỉ vì không hình, không tướng, nên thế gian không ngờ là Đức Phật vẫn ngày đêm ở trước mặt mình, ở ngay trong tâm mình, ở khắp quanh mình. Vì thế, những ai cung kính, tán dương, lễ bái tán thán hình tượng Phật, được phước như cúng dường Phật tại thế không khác.

Tôn giả A Na Luật Đà hiểu rõ ý chỉ này, nên đã vững tâm an ủi Tôn giả A nan. Thân ứng hoá dù có đổi thay nhưng Pháp-thân vẫn thường trụ. Trí thân Phật vẫn thấy rõ chúng ta, hộ trì chúng ta. Bản phận chúng ta phải thờ phụng xá lợi để bảo tồn phước điền cho thế gian. Chúng ta phải thay Phật hoàng dương chánh pháp, làm chỗ quy y cho chúng sanh. Chúng sanh nương pháp bảo tu hành, sẽ được thấy Pháp-thân Phật. Như thế mới là chân thật báo ơn Như Lai.

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam mô Đại thánh A La Luật Đà tôn giả. (3 lần) (o)

Nam mô Đại thánh A nan đà tôn giả. (3 lần) (o)

Nam mô Hộ Pháp chư tôn Bồ-tát ma-ha-tát, thiên long bát bộ Hộ Pháp tôn thần thủy từ minh chứng. (3 lần) (o)

SÁM ĐỨC PHẬT NHẬP NIẾT BÀN

Trên chiếc võng kim cương tỏa sáng
Dưới bầu trời quang đấng bình minh
Ngàn hoa như đã kết tinh
Từ từ rơi xuống trên mình Như Lai. (o)

Muôn chim dưới trời mai tung nhạc
Thác ngàn reo gió hát trong hoa
Hương trầm bát ngát bay ra
Êm đêm huyền diệu tiếng ca thiên thần.

Từ bốn phương xa gần tứ xứ
Hàng muôn ngàn đệ tử Tăng Ni
Tiễn hậu đức Đại Từ Bi
Ngài về bất diệt thoát ly luân hồi. (o)

Có những kẻ xa xôi chưa rõ
Đến hầu Ngài lệ nhỏ châu rơi
Phật bèn gọi: “Các con ơi!
Cái thân giả hợp của trần gian.

Hễ có sanh thì hoàn có diệt
Sao các con luyến tiếc làm chi!
Thân ta đâu có khác gì
Cũng như bản thể chuyển đi vô thường. (o)

Qua bao năm hoàng dương Thánh đạo
Các người từng thọ giáo với Ta
Hãy nên chân thực tỏ ra
Kéo thành xa lạ với Ta lúc này.

Các con mến bậc Thầy Đại giác
Các con thương Bồ Tát chí thành
Kiên tâm nhẫn nhục tu hành
Để mau tới cõi tịnh sanh Niết bàn, (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Hỡi tất cả chúng sanh đệ tử
Nếu ai con do dự hoài nghi
Trong phần giáo lý có gì
Các con nên phải hỏi đi cho rồi.”

Qua phút giây bồi hồi suy nghĩ
Đức A nan theo ý đáp lời
Đạo Ngài sáng tỏ mặt trời
Những điều giảng dạy không rời tác gang. (o)

Nay Phật đến Niết Bàn cõi tịnh
Chúng con xin định ý Ngài ban
Trong phần nghi thức điều tang
Lễ đưa tang Phật trang hoàng những chi.

“Sự việc ấy chẳng gì mà bận
Để chăm lo bổn phận tu hành
Cứu mình giải thoát chúng sanh
Đó là đệ tử trung thành của ta. (o)

Hỡi các bậc tại gia cư sĩ!
Hãy thiện tâm, thiện trí, nhiệt thành
Đừng cho dục vọng lợi danh
Mơ màng ám ảnh trở thành hoài công.

Chớ vì khó mà không nhẫn nại
Hoặc vì nghèo mà lại nản tâm
Diệt tiêu tham giận si mê
Để mau thoát khỏi bể trầm đọa sa. (o)

Hỡi tất cả Tăng già chúng lữ!
Các Tỳ Kheo đệ tử thân yêu
Các con cố gắng thêm nhiều
Xây nền đạo đức hủy tiêu bạo tàn.

Hãy vạch nẻo mở đường khai lối
Cho chúng sanh tội lỗi bước vào
Thì Thầy sung sướng biết bao
Đó là ngọn tháp xây cao tôn sùng. (o)

Trước giờ phút lâm chung nhập diệt
Ta có lời vĩnh biệt chúng sanh
Các con là Phật sẽ thành
Cố gắng tinh tấn tu hành đạo ta.
Đôi mắt Ngài ôn hòa nhắm lại
Ánh hào quang tự tại hiện ra
Sấm trời dung động hiện xa
Tiễn đưa Phật Tổ Thích Ca Niết Bàn. (o)

Nam Mô Sa La Song Thọ thị hiện Niết Bàn
Bổn Sư Thích Ca Mâu Phật. (3 lần) (o)
Nam mô Tỳ Trà Lưu Bố Xá Lợi Phước Lợi
Nhơn Thiên Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (ooo)

--- o0o ---



5. LỄ VÍA PHỔ HIỀN BỒ TÁT

(ngày 21 tháng 2 âm lịch)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ khai kinh
9. Kinh Hoa Nghiêm nói về nhân Hạnh Phổ Hiền
10. Bát Nhã Tâm Kinh
11. Niệm Phật
12. Sám Mười Nguyện Phổ Hiền
13. Hồi hướng
14. Phục nguyện
15. Kính lễ bốn ân, ba cõi
16. Tam quy
17. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

KINH HOA NGHIÊM NÓI VỀ NHÂN HẠNH PHỔ HIỀN

Kinh Hoa Nghiêm nói về nhân Hạnh Phổ Hiền.

Kinh Pháp Hoa nói về quả đức Phổ Hiền.

Nhân hạnh thể hiện rõ nét trong Phẩm Nhập Pháp Giới. Thiện Tài đồng tử diện kiến người thừa kế đức Thích Ca là Di Lạc Bồ Tát. Di Lạc Bồ Tát giữ bảo tạng Như Lai mới đủ tư cách mở cửa Tỳ Lư Giá Na cho Thiện Tài vào đánh lễ đức Pháp thân thường trụ. Thâm nhập Tỳ Lư Giá Na tánh rồi, hành giả chấm dứt giai đoạn 1, hiểu giáo lý qua kinh nghiệm sống trên 52 chặng đường học đạo. Qua giai đoạn 2, hành giả tự phát

triển thực hiện những việc của đức Phật đã thành tựu. Việc này không đơn giản nên Di Lặc Bồ tát khuyên Thiện Tài phải tìm Văn Thù Bồ tát. Ở giai đoạn một, hành giả gặp Văn Thù Bồ tát, để trang bị cho mình trí tuệ vô lậu, thấy biết diễn tiến sự vật bằng trực giác của bản tâm thanh tịnh.

Bấy giờ Văn Thù Bồ tát đứng cách 110 do tuần, vươn tay xoa đỉnh đầu Thiện Tài, nêu biểu dù cách xa Thầy muôn dặm hành giả vẫn nghe và nhận được pháp âm vi diệu của Thầy truyền qua bản tâm thanh tịnh. Còn giai đoạn 1 cần có Thầy ở bên cạnh để dìu dắt.

Văn Thù Bồ tát đưa Thiện Tài nhập pháp giới để gặp Phổ Hiền Bồ tát. Thiện Tài không thấy Phổ Hiền Bồ tát bằng mắt được. Phải quan sát Phổ Hiền hạnh mới thấy. Nhờ thiện căn phúc đức nhiều đời, Thiện Tài thấy thân Phổ Hiền Bồ tát trùm khắp pháp giới. Ba đời chư Phật đều nằm trong một chân lông của Phổ Hiền Bồ tát. Phổ Hiền Bồ tát có khả năng phân thân mười phương và thu gọn tất cả vào một chân lông (trí phàm chỉ đứng ngoài lẽ, không thể nào giải thích được cảnh giới Phổ Hiền).

Phổ Hiền Bồ tát có khả năng chế các thế giới thành bụi, uống cạn nước bốn biển mà chúng sanh trong đó không hề biết là mình đã vào trong bụng Phổ Hiền Bồ tát. Phổ Hiền Bồ tát tuyên bố chỉ duy nhất có một việc ngài không làm nổi là nói được hết công đức của Như Lai. Phải vào Phổ Hiền hạnh môn, tu Phổ Hiền hạnh nguyện mới hiểu được thế nào công đức Như Lai. Trước hết phải ngộ Tỳ Lư Na tánh.

Phổ Hiền hạnh môn bát ngát trùm khắp pháp giới, thu gọn lại mười điều. Thành tựu 10 hạnh nguyện Phổ Hiền, chúng ta sẽ đạt quả vị Như Lai. Thực tế ta không thấy Phổ Hiền Bồ tát nhưng hiện hữu tác động của ngài vô cùng, không đâu ngài không đến, tùy khấn nguyện của chúng sanh. Ước nguyện hình gì ngài hiện thân đó. Nếu cố chấp Phổ Hiền Bồ tát với một loại hình cố định, chúng ta sẽ không có Phổ Hiền. Người ta thờ đức Phổ Hiền cưỡi voi sáu ngà.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Theo lời Hoà-thượng Trí Quảng trong Pháp Hoa Lược Giải: Sáu căn tiếp xúc với sáu trần tạo vô biên tội. Nay tu theo lời Phật dạy, sáu căn chuyển thành sáu ngà, giúp ngài tạo muôn vàn công đức. Sáu ngà là sáu thần thông. Voi là loài có khả năng chở nặng đi ngược dốc không gì chướng ngại. Sức mạnh của voi nêu biểu bất tư nghị lực, hàng phục được tất cả ác thế gian, làm được tất cả những việc khó làm.

--- o0o ---

KINH HOA NGHIÊM PHẨM 40 - PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỆN

Phổ là đức trùm pháp giới.

Hiền là thuận theo hạnh lành.

Hạnh là xứng tánh tu hành.

Phổ có mười nghĩa:

1. Cầu chứng tất cả chỗ chứng của Như Lai.
2. Giáo hoá tất cả chúng sanh trong Pháp Giới.
3. Đoạn trừ tất cả phiền não, không để sót một vi trần.
4. Không một hạnh lành nào, dù nhỏ như mảy lông, dù lớn như hư không, mà không làm với tất cả tận tình.
5. Tất cả sự hạnh trên đều triệt nguồn lý.
6. Hạnh vô ngại: Lý sự giao triệt.
7. Hạnh dung thông: Mỗi hạnh dung nhiếp vô tận.
8. Chỗ khởi dụng: Không dụng nào không biến khắp pháp giới.
9. Chỗ hành xứ: Tám môn trên như để võng thiệp nhập trùng trùng.
10. Thời gian hành: Cùng tận ba đời, không hạn kỳ.

CHÁNH VĂN KINH

Phổ Hiền Đại Bồ-tát khen ngợi công đức thù thắng của Như Lai rồi bảo Thiện tài rằng: Này thiện nam tử! Mười phương Phật nói công đức của Như Lai trải số kiếp nhiều như

cực vi trần trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật, cũng không nói hết được. Ai muốn trọn đủ công đức ấy phải tu 10 đại hạnh nguyện.

1- LỄ KÍNH CÁC CHƯ PHẬT

Mười phương ba đời tận pháp giới có bao nhiêu đức Phật, con nương hạnh nguyện Phổ Hiền, thâm tâm tín giải như đối trước mặt, đều dùng ba nghiệp thân, miệng, ý thanh tịnh mà lễ kính. Con hoá hiện thân nhiều như số cực vi trần trong bất khả thuyết cõi. Mỗi thân khắp lễ các đức Phật nhiều như số cực vi trần trong bất khả thuyết, bất khả thuyết cõi. Hư không kia hết, cõi chúng sanh hết, phiền não chúng sanh hết thì sự lễ kính của con mới hết. Nhưng cõi hư không cho đến phiền não chúng sanh không hết thì sự lễ kính của con cũng không cùng tận. Ba nghiệp thân, miệng, ý, thanh tịnh, niệm niệm hằng lễ kính, không bao giờ chán mỗi.

2- KHEN NGỢI NHƯ LAI

Mười phương ba đời tận pháp giới có bao nhiêu đức Phật. Vị nào cũng có rất đông Bồ-tát vây quanh. Con nương hạnh nguyện Phổ Hiền, thâm tâm tín giải như đối trước mặt, đều dùng lưỡi vi diệu hơn Biện tài thiên nữ. Mỗi lưỡi phát xuất biển âm thanh vô tận. Mỗi âm thanh diễn xuất biển lời nói, để ca ngợi công đức Như Lai. Như thế, hư không giới, chúng sanh giới, chúng sanh nghiệp, chúng sanh phiền não hết thì sự khen ngợi của con mới hết. Nhưng cõi hư không cho đến phiền não chúng sanh không hết thì sự khen ngợi của con cũng không cùng tận. ba nghiệp thân, miệng, ý, thanh tịnh, niệm niệm hằng khen ngợi, không bao giờ chán mỗi.

3- RỘNG TU CÚNG DƯỜNG

Mười phương ba đời tận pháp giới có bao nhiêu đức Phật, vị nào cũng có rất đông Bồ-tát vây quanh. Con nương hạnh nguyện Phổ Hiền, thâm tâm tín giải như đối trước mặt, đều

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

kính dâng cúng dường thượng diệu mây hoa, mây hương, mây âm nhạc, mây tàn lọng.v.v.. .Lại dâng cúng các thứ đèn, đèn dầu thơm, đèn tô lạc.v.v...Tim đèn lớn như núi Tu-di, dầu nhiều như nước biển cả.

Này thiện nam tử! Trong các thứ cúng dường, pháp cúng dường là hơn hết. Pháp cúng dường là: Tu hành đúng như lời Phật dạy, làm lợi ích chúng sanh, chịu khổ thay cho chúng sanh, nhiếp thọ chúng sanh, siêng năng tu tập căn lành, không bỏ hạnh Bồ-tát, không rời tâm Bồ-đề.

Vô lượng tài cúng dường như trên sánh với một niệm pháp cúng dường, thời công đức không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, một phần toán, một phần số, một phần ru ba ni sa đà. Vì sao? Vì Như Lai tôn trọng chánh pháp. Vì tu hành đúng lời Phật dạy mới thành Phật. Bồ-tát pháp cúng dường mới trọn vẹn sự cúng dường. Pháp cúng dường mới là đại cúng dường. Như thế, hư không giới, chúng sanh giới, chúng sanh nghiệp, chúng sanh phiền não hết thời sự cúng dường của con mới hết. Nhưng cõi hư không cho đến phiền não chúng sanh không hết, thì sự cúng dường của con cũng tận. Ba nghiệp thân miệng ý thanh tịnh, niệm niệm hằng cúng dường, không bao giờ chán mỏi.

4- SÁM HỐI NGHIỆP CHƯỞNG

Từ vô thủy, thân miệng ý đã tạo bao nghiệp ác, vì ba độc tham sân si. Những tội ác này nếu có hình tướng thì khắp hư không chẳng đủ chỗ chứa đựng, nay xin đem ba nghiệp trong sạch, đối trước mười phương tận pháp giới chư Phật, thành tâm sám hối, không dám tái phạm. Nguyên hằng an trụ nơi pháp giới thanh tịnh đầy đủ công đức lành. Như thế, hư không giới, chúng sanh giới, chúng sanh nghiệp, chúng sanh phiền não hết, thời sự sám hối của con mới hết. Những cõi hư không cho đến phiền não chúng sanh không hết thì sự sám hối của con không cùng tận. Ba nghiệp thân miệng ý thanh tịnh, niệm niệm hằng sám hối, không bao giờ chán mỏi.

5- TÙY HỖ CÔNG ĐỨC

Mười phương ba đời tận Pháp giới bao nhiêu đức Phật từ sơ phát tâm cầu nhất thiết trí, siêng tu cội phước không tiếc thân mạng, trải qua số kiếp như cực vi trần trong bất khả thuyết, bất khả thuyết cõi. Mỗi kiếp đều thí xả đầu mắt tay chân nhiều như số cực vi trong bất khả thuyết bất khả thuyết cõi Phật, làm tất cả những hạnh khó làm, đầy đủ các môn ba la mật, chứng nhập các trí địa, viên mãn Vô-thượng Bồ-đề, cho đến nhập Niết-bàn, phân chia xá lợi. bao nhiêu căn lành con đều xin tùy hỷ.

Sáu thú bốn sanh mười phương có bao nhiêu công đức, dù nhỏ như mảy bụi, con cũng đều xin tùy hỷ.

Tất cả các Bồ-tát tu hạnh cần khổ khó làm, chí cầu quả Vô-thượng chánh đẳng Bồ-đề, bao nhiêu công đức rộng lớn, con đều xin tùy hỷ. Như thế, hư không giới, chúng sanh giới, chúng sanh nghiệp, chúng sanh phiền não hết, thời sự tùy hỷ của con mới hết. Nhưng cõi hư không cho đến phiền não chúng sanh không hết thì sự tùy hỷ của con không cùng tận. ba nghiệp thân miệng ý thanh tịnh, niệm niệm hằng tùy hỷ, không bao giờ chán mỗi.

6- THỈNH PHẬT THUYẾT PHÁP

Mười phương ba đời tận pháp giới có bao nhiêu vị thành đẳng chánh giác, chúng Bồ-tát vây quanh, con đều đem ba nghiệp thân miệng ý thanh tịnh, dùng đủ phương tiện ân cần cung thỉnh nói pháp nhiệm mầu. Như thế, hư không giới, chúng sanh giới, chúng sanh nghiệp, chúng sanh phiền não hết, thời sự cung thỉnh của con mới hết. Nhưng cõi hư không cho đến phiền não chúng sanh không hết thì sự cung thỉnh của con không cùng tận. ba nghiệp thân miệng ý thanh tịnh, niệm niệm hằng cung thỉnh chuyển diệu pháp luân, không bao giờ chán mỗi.

7- THỈNH PHẬT TRỤ THỂ

Mười phương ba đời tận pháp giới các đức Phật, Bồ-tát, Thanh-văn, Duyên-giác, hữu học, vô học cho đến tất cả các thiện tri thức, con đều cung thỉnh đùng nhập Niết-bàn. Xin Phật trụ

thể trải vi trần kiếp lợi ích chúng sanh. Như thế, hư không giới, chúng sanh giới, chúng sanh nghiệp, chúng sanh phiền não hết, thì sự cung thỉnh của con mới hết. Nhưng cõi hư không cho đến phiền não chúng sanh không hết thì sự cung thỉnh của con cũng không cùng tận. Ba nghiệp thân miệng ý thanh tịnh, niệm niệm cung thỉnh, không bao giờ chán mỗi.

8- THƯỜNG THEO HỌC PHẬT

Đức Tỳ Lư Giá Na Phật ở cõi Ta Bà, từ sơ phát tâm tinh tấn bá thì bất khả thuyết bất khả thuyết thân mạng, lột da làm giấy, chẻ xương làm bút, lấy máu làm mực, biên chép kinh điển chất cao như núi Tu-di. Tôn trọng chánh pháp, thân mạng không tiếc, huống là ngôi vua thành ấp cung điện vườn rừng. Bao nhiêu việc khó làm cho đến thành đại Bồ-đề, các thứ thần thông biến hoá, hiện thân trong các chúng hội đạo tràng, Bồ-tát, Thanh-văn, Duyên-Giác, Chuyển Luân Thánh Vương, tiểu vương, cư sĩ, trưởng giả, bà-la-môn, sát-đế-lợi, hoặc các đạo tràng của thiên long tám bộ, tùy cơ giáo hoá. Dùng viên âm thành thực chúng sanh, như đại lôi chấn. Tất cả hạnh đức như vậy cho đến thị hiện Niết-bàn, con đều học tập theo. Như hiện nay học theo Thế Tôn Tỳ Lư Giá Na, con học theo mười phương ba đời các đức Phật cũng vậy. Như thế, hư không giới, chúng sanh giới, chúng sanh nghiệp, chúng sanh phiền não hết, thời sự theo học của con mới hết. Nhưng cõi hư không cho đến phiền não chúng sanh không hết thì sự theo học của con cũng không cùng tận. Ba nghiệp thân miệng ý thanh tịnh, niệm niệm theo học, không bao giờ chán mỗi.

9- HẰNG THUẬN CHÚNG SANH

Mười phương ba đời tất cả chúng sanh trong pháp giới, loài sanh thai, sanh trứng, ẩm thấp, hoá sanh, các thứ sắc thân, hình trạng, tướng mạo, các thứ tộc loại tâm tánh tri kiến, các thứ dục lạc ý hành oai nghi, các thứ ăn uống y phục cư ngụ. Cho đến thiên long tám bộ, loài không chân, hai chân, bốn chân, nhiều

chân, loài có tâm tưởng, không tâm tưởng, phi phi tưởng... Con đều vâng thờ cúng dường như kính cha mẹ, như trong sư trưởng, phụng sự như đức Thế Tôn. Làm thầy thuốc với bệnh nhân, chỉ đường cho kẻ lạc lối, đem đuốc sáng cho đêm tối, đem của báu cho người nghèo. Bồ-tát bình đẳng lợi ích chúng sanh. Bởi vì tùy thuận chúng sanh chính là cúng dường Như Lai. Làm cho chúng sanh vui mừng chính là làm cho tất cả Như Lai vui mừng. Bởi vì nhân chúng sanh mà khởi lòng đại bi. Nhân đại bi mà phát tâm Bồ-đề. Do đây thành Vô-thượng chánh đẳng chánh giác.

Trong cõi sa mạc sanh tử mênh mông này có cây Bồ-đề thọ vương. Dùng nước đại bi tưới gốc rễ chúng sanh thì sẽ trở bông trí tuệ Bồ-tát mà kết quả Phật toàn giác. Cho nên, Bồ-đề thuộc về chúng sanh, không có chúng sanh tất cả Bồ-đề không thể thành đạo Vô-thượng chánh đẳng chánh giác.

Này thiện nam tử, nơi nghĩa này phải hiểu rõ: Có bình đẳng đối với chúng sanh mới viên mãn lòng đại bi. Đem tâm đại bi tùy thuận chúng sanh mới thành tựu pháp cúng dường Như Lai. Như thế, hư không giới, chúng sanh giới, chúng sanh nghiệp, chúng sanh phiền não hết, thời sự tùy thuận của con mới hết. Nhưng cõi hư không cho đến phiền não chúng sanh không hết, thì sự tùy thuận của con cũng không cùng tận. Ba nghiệp thân miệng ý thanh tịnh niệm niệm tùy thuận, không bao giờ chán mỗi.

10- KHẮP ĐỀU HỒI HƯƠNG

Từ sự kính lễ kính ban đầu đến tùy thuận chúng sanh, có bao nhiêu công đức thủy đều hồi hướng tất cả pháp giới chúng sanh. Nguyện đều an vui không bệnh khổ. Pháp ác đều không thành. Pháp lành mau thành tựu. Đóng chặt cửa ác thú, mở rộng lối nhân thiên Niết-bàn. Chúng sanh nào lỡ tạo nghiệp ác, phải chịu quả khổ. Con xin chịu thay, khiến được giải thoát, cho đến chúng quả Vô-thượng Bồ-đề. Như thế, hư không giới, chúng sanh giới, chúng sanh nghiệp, chúng sanh phiền não hết,

thời sự hồi hướng của con mới hết. Nhưng cõi hư không cho đến phiên nào chúng sanh không hết thì sự hồi hướng của con cũng không cùng tận. Ba nghiệp thân, miệng y thanh tịnh, niệm niệm hồi hướng, không bao giờ chán mỗi.

Này thiện nam tử! Bồ-tát tu hành 10 năm đại nguyện như trên, có thể thuần thực tất cả chúng sanh, có thể chon đủ biển hạnh, nguyện của Phổ Hiền Bồ-tát.

Thiện nam, thiện nữ, là dùng bảy báu thượng diệu và các thứ vui đẹp của cõi trời cõi người đầy khắp mười phương, trên cúng dường tất cả chư Phật, dưới bá thí tất cả chúng sanh, trải vi trần kiếp liên tiếp không ngừng. So với người một phen nghe mười điều nguyện vương, công đức không bằng một phần trăm, không bằng một phần ngàn, cho đến không bằng một phần ưu ba ni sa đà.

Nếu đem lòng tin sâu biên chép đọc thọ trì, dù chỉ một bài kệ bốn câu, sẽ trừ năm nghiệp vô gián. Tất cả thân bệnh, tâm bệnh, khổ não ác nghiệp đều được tiêu tan. Dạ-xoa, La-sát, Cưu- bàn- trà, tỳ-xá-xà, bộ-đa... các ác quỷ thần đều lánh xa. Nếu có tới gần là để ủng hộ.

Người trì tụng, mười nguyện vương này đi trong thế gian không bị chướng ngại, như mặt trăng ra khỏi mây mù. Các đức Phật Bồ-tát khen ngợi, trời người kính lễ. Tất cả chúng sanh đều nên cúng dường. Thiện nam tử này trọn đủ công đức Phổ Hiền. Chẳng bao lâu sẽ thành tựu sắc thân vi diệu, đủ 32 tướng đại trượng phu, sanh về cõi trời, dù có ở cõi người cũng sanh trong dòng cao quý. Phá hoại tất cả đường ác, xa lìa bạn xấu, chế phục tà ma ngoại đạo, giải thoát tất cả phiền não. Như sư tử vương dẹp phục bầy thú, kham lãnh thọ sự cúng dường của tất cả chúng sanh.

Lâm chung, căn thân hư hoại, quyền thuộc xa lìa, oai thế tiêu tan, tiền của ngựa xe, không một thứ nào đem theo được, chỉ có mười đại nguyện vương này dẫn đường về cực lạc, thấy Phật A Di Đà cùng các Bồ-tát Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Tự Tại, Di Lặc... sắc tướng đoan nghiêm. Người này tự thấy giá

sinh nơi ao sen báu, được Phật thọ ký. từ đó trải vô số trăm ngàn muôn ức na do tha kiếp, đi khắp mười phương. Dùng sức trí tuệ tùy thuận lợi ích tất cả chúng sanh, chẳng bao lâu sẽ ngồi đạo tràng hàng phục quân ma, thành đẳng chánh giác, giáo hoá chúng sanh trong vi trần cõi Phật cùng tận vị lai.

Này thiện nam tử, công đức người thọ trì đọc tụng giảng nói 10 nguyện vương này chỉ có đức Phật mới biết rõ, ngoài ra không ai hiểu thấu. Thế nên, ai đã được nghe, chớ có nghi ngờ. Phải nên thọ trì biên chép giảng nói. Tất cả ước mong đều sẽ được như nguyện, có thể ở trong biển khổ cứu vớt chúng sanh, đưa về cõi cực lạc của đức Phật A Di Đà.

SÁM MƯỜI NGUYỆN PHỔ HIỀN

- Một là Lễ kính chư Phật.
- Hai là Xưng tán Như Lai.
- Ba là Quảng tu cúng dường.
- Bốn là Sám hối nghiệp chướng.
- Năm là Tùy hỷ công đức.
- Sáu là Thỉnh chuyển pháp luân
- Bảy là Thỉnh Phật trụ thế.
- Tám là Thường tùy Phật học.
- Chín là Hằng thuận chúng sanh.
- Mười là Phổ giai hồi hướng.

--- o0o ---



6. NGHI THỨC LỄ PHẬT ĐẢN

(Rằm tháng tư trăng tròn)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Phát nguyện trì kinh
9. Kệ khai kinh
10. Bài tụng khánh đản
11. Xướng lễ cuộc đời Đức Phật Thích Ca
12. Kệ tẩm Phật
13. Bát Nhã Tâm Kinh
14. Xưng tán hồng danh Phật
15. Hồi hướng
16. Ngồi thiền
17. Phục nguyện
18. Kính lễ bốn ân, ba cõi
19. Tam quy
20. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

**NGHI THỨC LỄ PHẬT ĐẢN
CÚNG HƯƠNG**

(Quì ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác**

Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mùi phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.

Nam Mô Hương Cúng Đường Bồ Tát Ma Ha Tát. (o) (1 xá)

CẦU NGUYỆN

Hôm nay lễ Rằm Tháng Tư Khánh Đản, đệ tử chúng con (chủ lễ) là... và các Phật tử Chùa Hương Sen, đạo tràng Perris, California, vân tập tại đại hùng bảo điện chùa Hương Sen, Perris, California, Hoa Kỳ, thành tâm thiết lễ Mừng Phật đản sanh.

Chúng con cung kính quỳ trước chánh điện, chiêm ngưỡng bảo tướng đức Phật sơ sanh, lay mừng kim thân của đức Từ phụ, tán dương công đức bậc thầy ba cõi, xưng tụng hồng danh bậc giác ngộ của muôn loài. Chúng con nguyện: chánh pháp được lan truyền khắp chốn; lời Phật được phổ biến muôn nơi; người người từ bỏ tham giận, si mê; tưới tắm từ bi, hạnh phúc; làm lành lánh dữ, thương yêu đùm bọc lẫn nhau; thế giới dứt nghiệp binh đao; muôn loài an vui giải thoát.

Lại nguyện: đời đời kiếp kiếp thường làm thiện hữu với Phật pháp, quyên thuộc từ bi, hộ trì Tam Bảo ở mãi thế gian, sống trọn đời trong an vui tự tại. Từ nay, sạch hết não phiền, thoát vòng mê muội. Nguyện cùng pháp giới chúng sanh đều chứng thành quả Phật.

Nam Mô Đâu Suất giảng trần, Lâm-tì-ni thị hiện, Tà bà giáo chủ, Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật tác đại chứng minh.
(3 lần) (o)

KHEN NGỢI PHẬT

**Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)**

QUÁN TƯỞNG PHẬT

**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)**

ĐÁNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (o) (1 lay)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lay)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (o) (1 lay)

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngài xuống và khai chuông mõ)

Cành dương nước tịnh nhiệm mầu

Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam Mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tỏa.

Nam Mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam Mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thầu bằng, a thệ dưng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tát đà dạ ta bà ha. Ma ha tát đà dạ ta bà ha. Tát đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tát ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tát đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tát đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tát điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

PHÁT NGUYỆN TRÌ KINH

Lạy đấng Thầy ba cõi,

Quy mạng Phật mười phương.

Con nay phát nguyện lớn,

Thọ trì tụng Pháp Bảo,

Trên đền bốn ơn nặng,

Dưới cứu khổ ba đường.

Nguyện cho người thấy nghe

Đều phát tâm bồ-đề,

Sống an vui giải thoát. (o)

Nam-mô Bốn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật. (3 lần) (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thẳm cao siêu Pháp nhiệm màu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,

Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm màu.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

BÀI TỤNG KHÁNH ĐẢN

Đệ tử hôm nay

Gặp ngày Phật đản

Một dạ vui mừng

Cúi đầu đảnh lễ:

Thập phương tam thế

Điều ngự Như Lai

Cùng thánh hiền tăng.

Chúng con và pháp giới chúng sanh

Bởi thiếu nhân lành

Thầy đều sa đoạ
Tham sân chấp ngã
Quên hẳn đường về
Tình ái si mê
Tù trong lục đạo
Trăm dây phiền não
Nghiệp báo không cùng. (o)

Nay nhờ Phật tổ năng hơn
Dĩ lòng thương xót
Không nở sinh linh thiếu phước
Nặng kiếp luân hồi
Đêm dày tăm tối
Đuốc tuệ rạng soi
Nguyện cứu muôn loài
Pháp dùng phương tiện
Ta-bà thị hiện
Thích chủng thọ sanh
Thánh Ma-gia mộng ứng diêm lành
Vua Tịnh-phạm phước sanh con thảo
Ba mươi hai tướng hảo
Vừa mười chín tuổi xuân
Lòng từ ái cực thuần
Chí xuất trần quá mạnh.
Ngai vàng quyết tránh
Tìm lối xuất gia
Sáu năm khổ hạnh rừng già
Bảy thất nghiêm tinh thiên toạ
Chứng thành đạo quả
Hàng phục ma binh
Ba cõi đều dậy tiếng hoan nghênh
Muôn vật thầy nhờ ơn tế độ. (o)

Chúng con nguyện:
Dứt bỏ lục tình gây khổ

Học đòi đức tánh quanh minh
Cúi xin Phật tổ giám thành
Từ bi gia hộ
Chúng con và pháp giới chúng sanh
Chóng thành đạo quả.
Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật. (ooo)

XƯỚNG LỄ CUỘC ĐÒI ĐỨC PHẬT

(Khi vị chủ lễ xướng xong mỗi câu kệ, đại chúng đồng niệm
và lạy danh hiệu đức Phật Thích-ca)

- 1) A-Tỳ ngục tốt, phát khởi thiện tâm.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)
- 2) A-tăng-kỳ kiếp, quả mãn nhân tròn.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)
- 3) Nhất sanh bổ xứ, trên trời Đâu Suất.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)
- 4) Ta Bà hoá độ, ứng hiện sanh thân.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)
- 5) Đâu Suất giáng thân, ứng mộng Ma Gia.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)
- 6) Hoàng cung thác chất, thị hiện đầu thai.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)
- 7) Dưới cây Vô Ưu, khánh đản giáng sanh.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)
- 8) Giả hưởng năm dục, chán cảnh vô thường.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)
- 9) Đạo chơi bốn cửa, rõ già bệnh chết.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)
- 10) Nửa đêm vượt thành, tìm đường xuất thế.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)
- 11) Non xanh cắt tóc, tìm Thầy hỏi đạo.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)
- 12) Núi tuyết tu hành, sáu năm khổ hạnh.
Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)

13) Dưới cây Bồ-đề, hàng phục ma quân.

Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)

14) Sao Mai vừa mọc, đạo quả viên thành.

Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)

15) 49 năm tròn, thuyết pháp độ sanh.

Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)

16) Tam thừa đã đủ, hoá độ vừa xong.

Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)

17) Ta La song thọ, thị hiện Niết-bàn.

Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)

18) Lưu bố xá lợi, phước ích trời người.

Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)

19) Ta Bà giáo chủ, đại từ bi phụ.

Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (o)

20) Đương hội đạo tràng thiên bách ức hoá thân.

Chúng hoà: *Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.* (1 lạy) (ooo)

KỆ TẮM PHẬT

(Tụng liên tục cho đến khi đại chúng tắm Phật sơ sinh xong)

Con nay đội tắm thân Như Lai,

Tịnh khí trang nghiêm công đức tụ.

Ngũ trược chúng sanh lia trần cấu,

Đồng chứng Như Lai tịnh Pháp Thân.

Thành Tỳ Gia thật chưa từng sanh.

Rừng Ta La thật chưa từng diệt.

Không sanh, không diệt, đức Cù Đàm!

Con mắt xem nhìn càng thêm vọng.

Sáng nay chính là ngày sinh nhật,

Tịnh Phạn Vương cung sanh Tất Đạt.

Chín rồng khắp tưới, mưa nước tắm.

Bảy bông nâng gót, đỡ chân đi.

Ám mâu ni, mâu ni, tam mâu ni, sa bà ha. (3 lần) (o)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

“Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế”.

“Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thính, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẵn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thấy khổ, chân thật không hư”.

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha”. (o)

XUNG TÁN HỒNG DANH

Thích Ca thị hiện Ta Bà

Trời, người hớn hở dâng hoa cúng dường

Báu thần rực rỡ phi thường

Mâu Ni là đấng Pháp Vương cứu đời. (o)

Nam mô Ta Bà Thế Giới, Tam Giới Đạo Sư, Tứ Sinh Từ

Phụ, Nhơn Thiên Giáo Chủ, Thiên Bá Úc Hoá Thân, Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)

Nam mô Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đạo Tràn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

HÒI HƯỚNG

Khánh đản công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tổ đạo mầu.
Nguyện cho ba chương tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

Nam Mô A Di Đà Phật.

NGỒI THIỀN

(Mỗi người im lặng tĩnh tâm tự cầu nguyện và thiền 15 phút)

Canh năm Bát nhã chiếu vô biên
Chẳng khởi một niệm khắp tam thiên
Muốn thấy chân như tánh bình đẳng
Dè dặt sanh tâm trước mắt liền. (o)
Lý diệu ảo huyền không lường được
Dụng công đuổi bắt càng nhọc lòng
Nếu không một niệm mới thật tìm
Còn có tâm tìm còn chẳng biết.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Chủ lễ xướng: Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)
Đại chúng đáp lại: Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.
(3 lần) (o)**

PHỤC NGUYỆN

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật. (o)

Kính lễ Thế Tôn

Giáo chủ Ta-bà

**Tu tập nhiều kiếp lâu xa
Rời từ Đâu-suất giáng thân
Giã từ ngôi vị quốc vương
Chuyên tâm ngồi thiền
Hàng phục ma quân
Một sáng sao mai vừa mọc
Đạo giác ngộ viên thành
Rời hồng pháp độ sanh.
Các bậc hiền thánh tu theo
Vô sanh đã chứng.
Chúng con quy hướng nhất tâm
Vô sanh sẽ chứng. (o)**

Hôm nay nhân ngày Phật đản, chúng con trì niệm hồng danh, xưng dương công đức của Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Kính xin Phật từ bi gia hộ:

**Ánh đạo vàng ngày càng tỏ rạng
Bánh xe pháp chuyển khắp muôn nơi
Tông phong mãi mãi vàng son
Tổ nghiệp đời đời vững mạnh
Tăng ni, đạo lực thậm thâm,
Phật tử, tín tâm kiên cố.
Nguyện nhà nhà hạnh phúc, an Khang,
Cầu đất nước hòa bình, hưng thịnh.
Năm châu an lạc, bốn biển thanh bình,
Tình với vô tình đều thành Phật đạo. (o)
Đại chúng đồng niệm: Nam Mô A Di Đà Phật. (ooo)**

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật.

(o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh

Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh

Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lạy)

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thầy

Đến nghe pháp đó nên chí tâm

Ứng hộ Phật pháp khiến thường còn

Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.

Bao nhiêu người nghe đến chốn này

Hoặc trên đất liền hoặc hư không

Thường với người đời sanh lòng từ

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

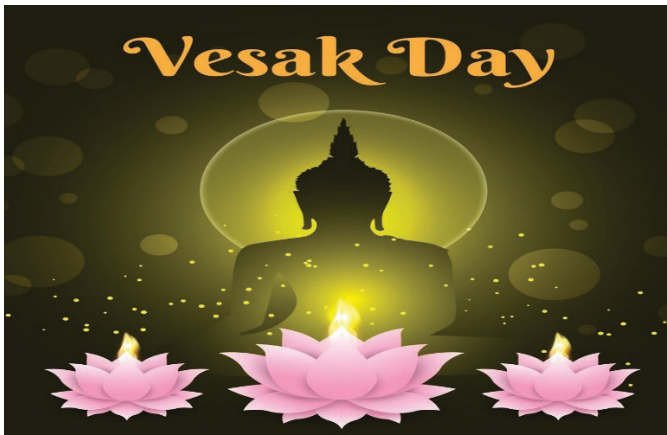
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.

Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa mẫu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)

Nam mô Tam Châu Cẩm Ứng

Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Thỉnh đại chúng đi niệm Phật 1 vòng khắp sân chùa rồi hồi hướng và dùng cơm trưa.



7. LỄ VÍA VĂN THÙ BỒ TÁT

(Ngày 4 tháng 4 âm lịch)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ khai kinh
9. Kinh Văn Thù Bồ Tát
10. Kinh Văn Thù Sư Lợi Tuàn Hành
11. Bát Nhã Tâm Kinh
12. Niệm Phật
13. Sám Mười Nguyện Phổ Hiền
14. Hồi hướng
15. Phục nguyện
16. Kính lễ bốn ân, ba cõi
17. Tam quy
18. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

KINH VĂN THÙ BỒ TÁT

Như vậy tôi nghe: Một thời Phật ở nước Xá Vệ, rừng Kỳ Đà, vườn Cấp Cô Độc, cùng tám nghìn đại Tỳ-kheo, trưởng lão Xá Lợi Phất, đại mục Kiên Liên.v.v... làm thượng thủ. (o)

Bồ-tát Hiền kiếp một ngàn vị, đức Di Lạc làm thượng thủ. Lại có mười phương Bồ-tát đến dự, đức Quán Thế Âm làm thượng thủ.

Cuối đêm, Phật nhập định, hào quang rực rỡ chói khắp rừng Kỳ Đà, xoay quanh vận chuyển, chiếu ngay phòng Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, hoá thành bảy cái đài bằng vàng. Mỗi đài có năm trăm hoá Phật đi kinh hành.

Bồ-tát Bạt đà Bà La kính lễ tịnh xá Phật, đến liêu ngài tôn giả A Nan giục báo hiệu cho đại chúng biết.

- Kính Thừa Thánh giả, Thế Tôn chưa ban sắc lệnh, tôi làm sao dám đánh kiền chùy hợp chúng.

Tôn giả Xá Lợi Phất cũng vừa đến, báo tôn giả A Nan: “Pháp đệ! Nên tùy nghi nhóm chúng”. Tôn giả A Nan liền đánh kiền chùy tập chúng. Tiếng vang dội khắp cả nước đều nghe. Trên cõi trời Hữu Đỉnh, Thích Phạm Hộ Thế Tứ Thiên Vương cùng các thiên tử vội hoa hương đến vườn Kỳ Đà. Bấy giờ đức Thế Tôn xuất định, mỉm cười, hào quang năm sắc từ miệng Phật hiện ra. Rừng Kỳ Đà biến thành ngọc lưu ly. Thánh giả Văn Thù vào trong tịnh xá lễ Phật, dưới mỗi đầu gối bỗng có năm bông sen. Từ trên đầu mười ngón tay chấp lại, hiện ra 10.000 hoa sen vàng. Ngài Văn Thù dùng hoa này tung lên cúng dường đức Phật. Xong ngài nhiễu Phật ba vòng rồi lui về chỗ ngồi. Bồ-tát Bạt Đà Bà La đảnh lễ thỉnh Phật nói về Thánh giả Văn Thù. Phật dạy: Ngài đã từng gần gũi trăm ngàn chư Phật, nay ở cõi Ta-bà làm Phật sự. Ngài thường biến hiện tự tại khắp mười phương thế giới, về sau lâu xa mới nhập Niết-bàn. (o)

Phật bảo: Bạt Đà Bà La và đại chúng, thánh giả Văn Thù vô lượng thần thông. Chúng sanh nào được nghe tên ngài, liền dứt trừ mười hai ức kiếp sanh tử tội nặng. Ai lễ bái cúng dường, đời đời thường sanh trong nhà Phật. Cho nên chúng sanh phải ân cần nhớ niệm hình tượng Ngài. Nếu quán không được tỏ rõ (bởi vì đời trước đã gây nghiệp chướng nặng nề) thì phải tụng kinh Thủ Lăng Nghiêm xưng niệm danh hiệu Thánh giả từ một đến bảy ngày, cầu nguyện thì sẽ thấy hình tượng ngài trong mộng. Muốn cầu chứng quả, lễ bái Thánh tượng một ngày một đêm, quán tưởng thấy được hình ngài, sẽ chứng A-la-hán. Ai thâm tín kinh Phương Đẳng, tu pháp thiền định, tâm còn tán loạn, thành kính niệm danh hiệu ngài, thì trong chiêm bao được nghe nghĩa chân thật viên diệu. Tâm người này được kiên cố, bất thoái nơi đạo Vô-thượng. (o)

Này Bạt Đà Bà La! Ai muốn tu phước nghiệp Bồ-tát, mà thường nghĩ nhớ đến Thánh giả Văn Thù thì ngài hiện thân bản cùng cô độc đến trước hành giả.

Các bậc trí tuệ phải nhìn xét cho kỹ Văn Thù đủ ba mươi hai tướng quý, tám mươi vẻ đẹp. Hằng quán tưởng như vậy. Lại nhờ oai lực chánh định Thủ Lăng Nghiêm, sẽ mau chóng được thấy thánh giả Văn Thù.

Sau khi Phật diệt độ, ai được nghe danh hiệu Văn Thù, Thấy hình tượng Văn Thù thì trăm ngàn kiếp chẳng xa ác đạo. Ai thọ trì danh hiệu Thánh giả, thường sanh về các quốc độ thanh tịnh, gặp Phật nghe pháp, chúng vô sanh nhiễm.

Này Bạt Đà Bà La! Thánh giả Văn Thù chứng được thân bất hoại. Ông đã nghe những lời ta nói, phải khéo thọ trì, vì chúng sanh rộng bày.

Bạt Đà Bà La cùng các đại Bồ-tát, tôn giả Xá Lợi Phất cùng Thanh-văn Tăng, Thiên Long Bát Bộ, tất cả đại chúng hoan hỷ phụng hành.

Phật nói kinh Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát đã xong. (ooo)

(Kinh Văn Thù Bồ Tát, Đại Tạng Kinh, quyển 463)

KINH VĂN THÙ SƯ LỢI TUÀN HÀNH

(Đời Nguyên Ngụy, Tam tạng Pháp Sư Bồ-đề lưu chi dịch từ chữ Phạn ra chữ Hán. Ni trưởng Huệ Lâm Việt dịch)

Như vậy tôi nghe, một thời đức Bạc-già-phạm ở thành Vương Xá, núi Kỳ Xà Quật, cùng 500 đại Tỳ-kheo. (o)

Mặt trời vừa mọc, đức Văn Thù cùng 500 Tỳ-kheo thứ lớp tuần hành. Trước hết đến trưởng lão Xá Lợi Phất, thấy ngài đang đoan nghiêm an tọa.

-Thưa ngài Xá Lợi Phất, tâm tịnh tịnh sẵn đủ sao còn nhập thiền để cầu tịnh tịnh? Đại đức Xá Lợi Phất y pháp thiền nào? Y quá khứ, hiện tại hay y vị lai? Y nội thân hay y ngoại cảnh? Y tâm hay y thân mà nhập thiền?

Ngài đã thông suốt Pháp này chưa? Ngài có hành trì pháp lạc chưa?

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

-Nếu chưa nắm được pháp ấy làm sao tôi biết tu? Nếu không có pháp lạc làm sao tôi hành trì? Đây là pháp ly dục, Như Lai vì hàng Thanh-văn giảng dạy. Tôi y lời mà hành thiền. Y theo quá khứ, y theo hiện tại, y theo vị lai cho đến y theo thân tâm mà hành trì. Thiền của tôi tu chánh niệm, gồm cả định và tuệ. (o)

-Thưa đại đức Xá Lợi Phất!

a/ Nếu y theo các Pháp quá khứ, Như Lai không có. Hiện tại, Như Lai không có. Vị Lai, Như Lai không có. Pháp này như thế là không, đã không có pháp thì không có chỗ y.

b/ Quá khứ Như Lai, hiện tại Như Lai, vị lai Như Lai không có người an trụ cũng không có sứ sở để an trụ. Đã không có chỗ an trụ thì nương nơi đâu có chỗ sở y?

c/ Nếu nói quá khứ, hiện tại, vị lai Như Lai là chỗ y hay chẳng là y, đều là phỉ báng Như Lai. Bởi vì Như Lai vô niệm vô sở niệm. Chân như bất thoái, chân như vô tướng.

d/ Quá khứ chân như bất khả đắc, hiện tại chân như bất khả đắc, vị lai chân như bất khả đắc cho đến tâm chân như cũng bất khả đắc.

f/ Không có pháp ngoài chân như để có thể nói. (o)

-Thưa Thánh giả Văn Thù, Như Lai an trụ chân như mà nói pháp.

-Chân như chẳng phải có, pháp ấy cũng không có. Như Lai cũng không có.” Có thể được chánh pháp hay chẳng thể được chánh pháp”. Cả hai lời nói này chẳng thể được.

-Thưa Thánh giả, sau này ai thọ lãnh được đúng nghĩa như ngài dạy?

-Không chấp thủ pháp hữu vi, cũng chẳng trông mong nhập Niết-bàn, sẽ thọ được pháp này. Không được các pháp quá khứ, hiện tại, vị lai. Không biết các pháp ấy, sẽ được pháp này. Chẳng thấy ô nhiễm thanh tịnh, không tâm thủ xả, sẽ lãnh được pháp này. Chẳng ngã hành trì cũng chẳng vô ngã mà hành trì, sẽ lãnh thọ được pháp này. (o)

-Thưa Thánh giả Văn Thù, pháp này còn chẳng phải cảnh giới của A-la-hán, huống chi phàm phu ngu si làm sao lãnh hội?

-Bạch đại đức! Không trụ, không xứ, gọi là A-la-hán. Vậy A-la-hán ở cảnh giới nào? Đối với danh sắc không phân biệt gọi là A-la-hán. Phàm ngu bất khả đắc, pháp của phàm ngu cũng bất khả đắc. A-la-hán bất khả đắc, pháp A-la-hán cũng bất khả đắc. Đã bất khả đắc thì chẳng phân biệt. Chẳng phân biệt thì không có chỗ sở hành, không sở hành thì không có hý luận, không có hý luận thì mới thật là tịnh tịnh. Người tịnh tịnh không chấp có, không chấp không, không chấp chẳng phải không. Không chấp thủ là chứng vô sở đắc, nghĩa là xa lìa tất cả sở đắc, vô tâm, ly tâm. Trụ pháp Thanh-văn phải biết rõ như thế.

Năm trăm Tỳ-kheo vội bỏ pháp hội ra đi, nói rằng:” Chúng ta chẳng muốn thấy mặt Văn Thù, chẳng muốn nghe đến tên Văn Thù. Nơi nào có Văn Thù chúng ta cũng bỏ đi. Vì ông ấy nói những lời khác với phạm hạnh của chúng ta”. (o)

Trưởng lão Xá Lợi Phất trách Thánh giả Văn Thù đã nói pháp nghĩa quá cao, khiến các Tỳ-kheo phạm tội phỉ báng.

-Thưa đại đức Xá Lợi Phất! Các Tỳ-kheo đã nói những lời thật hay, thật quý hoá, thật khéo đúng với Phật pháp. Bởi vì Văn-thù bất khả đắc thì làm sao thấy? Làm sao nghe? Nơi nào còn có chấp văn thù thì dĩ nhiên chúng Tỳ-kheo bỏ đi. Nhưng nếu thật không có Văn Thù thì còn cần gì đến những chuyện gần gũi hay bỏ đi?

Nghe nói như thế năm trăm Tỳ-kheo quay trở lại. Thánh giả Văn Thù nói tiếp: Thưa các Tỳ-kheo, pháp này chẳng do nhận thức mà biết được, chẳng do trí tuệ suy tư mà biết được mà chẳng phải chỗ sở niệm. Hàng Thanh-văn đệ tử của đức Như Lai nếu học được như thế, đức Thế Tôn sẽ khen là bậc tối thắng phước điền của thế gian, xứng đáng thọ sự cúng dường của trời người. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Bốn trăm Tỳ-kheo lãnh đại pháp, sạch hết các kết sử hữu lậu, liền được giải thoát. Còn một trăm Tỳ-kheo vì ác tâm đọa địa ngục.

Trưởng lão Xá Lợi Phất lại trách Thánh giả Văn Thù không chịu hộ niệm chúng sanh. Đức Phật can rằng: “Này Xá Lợi Phất! Một trăm Tỳ-kheo vì tội phỉ báng, đáng lẽ phải chịu khổ địa ngục trọn một kiếp. Nhưng vì được nghe đại pháp vô lậu thượng diệu của Văn Thù (dù là nghe qua tai) nên chỉ thọ nghiệp rất ít rồi liền sanh lên cõi trời Đâu Suất, ở chung một chỗ. Một trăm Tỳ-kheo này, Long Hoa đệ nhất hội của đức Di Lặc, sẽ chứng A-la-hán. Như thế Xá Lợi Phất! Nghe được pháp môn tối thắng này, sẽ chẳng còn phải tu tứ thiên, tứ vô lượng tâm v.v... mà vẫn giải thoát hết thủy sanh, già, bệnh, chết, ưu, bi, khổ, não.

Trưởng lão Xá Lợi Phất tán thán Thánh giả Văn Thù khéo nói pháp lợi ích chúng sanh. (o)

Thánh giả Văn Thù đáp: Thừa đại đức Xá Lợi Phất! Chân như chẳng giảm bớt, chẳng tăng thêm. Pháp giới chẳng giảm bớt, chẳng tăng thêm. Chúng sanh giới chẳng giảm bớt, chẳng tăng thêm. Bởi vì việc này chỉ có lời nói, không có người y cứ, không có chỗ y cứ. Chẳng phải y hay không y. Thừa đại đức Xá Lợi Phất! Chỗ chẳng y như thế tức là Bò-đề, Bò-đề tức là giải thoát. Nếu y nơi pháp là còn phân biệt. Biết chẳng phải hữu vi (có tạo tác) chẳng phải vô vi (không tạo tác), tức là Niết-bàn. (o)

Đức Thế Tôn ẩn chứng: Đúng vậy! Đúng vậy! Và muốn cho nghĩa này tỏ rõ kệ rằng:

Nếu phân biệt quá khứ,
Cùng hiện tại vị lai,
Các pháp, tướng, vô tướng,
Hữu vi hay Niết-bàn,
Phân biệt khiến tạo nghiệp,
Chấp thủ tức chới buộc.

Nếu dùng trí quan sát
Ám, nhập, giới giả danh
Vô tướng không sanh diệt,
Được trí tuệ xuất thế.

Dùng trí vô phân biệt
Không chấp thủ giải thoát,
Cảnh giới của hạnh này
Nhàn tịnh như hư không. (o)

Của báu đầy ba ngàn
Bồ thí được hưởng phước.
Nếu người nghe pháp này
Phước hơn người bồ thí.
Bồ thí, trì giới, nhẫn,
Thần thông đại tự tại,
Ức kiếp thường tu hành
Chẳng bằng nghe kinh này.

Nên biết thắng pháp đây
Đức chánh biến tri nói
Những ai vui nghe kinh
Quyết sẽ chứng quả Phật. (o)

Phật nói kinh xong, mười ngàn chúng sanh xa trần lìa cấu, được pháp nhãn tịnh. Các Tỳ-kheo đều phát tâm Vô-thượng chánh đẳng giác. Thế Tôn thọ ký năm trăm Tỳ-kheo sẽ thành Phật, đồng một hiệu là Pháp Hoa Như Lai, chánh biến tri... Thánh giả Văn Thù, trưởng lão Xá Lợi Phất, thiên long bát bộ... nghe Phật giảng thuyết, đều tín thọ phụng hành. (ooo)

(Kinh Văn Thù Sư Lợi Tuần Hành, Đại Tạng Kinh, quyển 14.
Bộ 4. Số 471)

--- o0o ---

8. LỄ VÍA CHUẨN ĐỀ BỒ TÁT

(Ngày 16 tháng 3 âm lịch)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ khai kinh
9. Kinh Chú Chuẩn Đề Bồ Tát
10. Bát Nhã Tâm Kinh
11. Niệm Phật
12. Sám Chuẩn Đề
13. Hồi hướng
14. Phục nguyện
15. Kính lễ bốn ân, ba cõi
16. Tam quy
17. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

KINH CHUẨN ĐỀ BỒ TÁT

Đức Phật ở thành Vương Xá, tinh xá Kỳ Hoàn, vườn Cấp Cô Độc, bốn chúng và tám bộ vây quanh. thương xót chúng sanh đời mạt pháp phước mỏng nghiệp dày, đức Thế Tôn nhập định Chuẩn Đề tam muội rồi nói thần chú: “Nam mô tát đa nẫm, tam miểu tam bồ đề câu chi nẫm, đát điệt tha. Ám chiết lệ chủ lệ chuẩn đề sa bà ha”. (o)

Đức Phật dạy rằng ai trì tụng đủ chín mươi vạn biến có thể diệt được những tội mười ác, bốn trọng và năm nghịch. Bất luận tịnh hay uế, tăng hay tục, chỉ cần chí thành trì tụng thần chú sẽ

được tiêu tai giải nạn, hết bệnh, sống lâu, tụng đủ bốn mươi chín ngày thì đi, đứng, nằm ngồi đều được Tam-bảo ủng hộ.

Muốn cầu thần thông trí tuệ cho đến Vô-thượng Bồ-đề, chỉ cần đúng pháp thiết lập đàn tràng, tụng một trăm vạn biến. Những người này sẽ được về Tịnh-độ, học hạnh chư Phật, nghe pháp, trọn sẽ chứng quả Bồ-đề. (o)

(Nhị Khóa Hiệp Giải)

CHÚ CHUẨN ĐỀ

Cúi đầu quy y Tô Tát Đé,

Đầu mặt đánh lễ thất câu chi,

Con nay xưng tán Đại Chuẩn Đề,

Duy nguyện từ bi thùy gia hộ. (o)

Nam mô tát đa nẫm tam miệu tam bồ đề, Cu chi nẫm, Đát điệt tha.

Án, Chiết lệ chủ lệ Chuẩn Đề ta bà ha. (108 lần) (o)

Bộ lâm, án lam, án xỉ lâm, án ma ni bát nập minh hồng. Án chiết lệ chủ lệ Chuẩn Đề ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam Mô Thất Cu Chi Phật Mẫu Đại Chuẩn Đề Vương Bồ Tát Ma ha tát. (3 lần) (o)

SÁM CHUẨN ĐỀ

Cúi đầu quy kính Pháp viên thành.

Đánh lễ đủ bảy trăm ức Phật.

Con nay xưng tán Đại Chuẩn Đề.

Xin nguyện từ bi thường gia hộ.

Chuẩn Đề công đức tụ.

Vắng lặng tâm thường tụng.

Cho dù là nạn lớn.

Cũng không hại người tu.

Trên trời và dưới thế.

Hưởng phước bằng với Phật.

Gặp ngọc như ý này.

Đắc định thành chánh giác. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Xin Ngài gia hộ cho đệ tử chúng con viên thành sở nguyện, tiêu trừ nghiệp chướng, tăng trưởng thiện căn, cùng với chúng sinh, tu hạnh chơn ngôn, trang nghiêm phước tuệ, một thời đồng chứng, Chánh đẳng chánh giác. (o)

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Thất Câu Chi Phật Mẫu Đại Chuẩn Đề Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (ooo)

SÁM CHUẨN ĐỀ

Chuẩn Đề Vương phép mầu linh hiển,
Kim thân Ngài biến hiện nhiều tay,
Tả biên hữu dực đủ đầy,
Mỗi bên xuất hiện chín tay đàng hoàng.
Cứ mỗi tay đều mang bảo vật,
Để trừ tà cứu vớt chúng sanh,
Từ bi Ngài sẵn lòng lành,
Muốn độ muôn loại đắc thành quả cao.
Ngài chứng quả ở vào quá khứ,
Chưa chuyển sanh xuống trụ như gian,
Riêng nơi cõi Phật nghiêm trang,
Chưởng quản chốn ấy an nhàn thanh thoi.
Ngài xem thấy người đời khổ sở,
Lòng từ bi chẳng nở bỏ qua,
Sự thương rộng lớn chan hòa,
Như lòng người mẹ thật thà thương con.
Bởi vì thế suy tôn Phật mẫu,
Thất Cu Chi ấy báu hiệu Ngài,
Đà La Ni kinh thuyết khai,
Cầu cho hết thấy trong ngoài thế gian.
Đều tỉnh ngộ hân hoan tu tập,
Để mau mau vượt cấp kim giai,
Chú thần linh hiển ít bài,
Pháp môn quán tưởng của Ngài thật hay.
Thương chúng sanh quá đầy phiền não,

Lập pháp mầu chánh đạo độ tha,
Thiện tín, xuất gia, tại gia,
Tín tâm tưởng niệm, ắt là độ ngay.
Phải trai giới hằng ngày soi xét,
Cứ mỗi đêm y phép tham thiền,
Hành giả tăng ích phước điền,
Bổn tâm thanh tịnh nghiệp duyên tiêu mòn.
Thường tin tưởng lòng son kiên cố,
Công tu hành tiến bộ chẳng sai,
Ba la mật địa quả bày,
Bồ đề chánh giác kim đài thưởng công.
Nam mô Thất Câu Chi Phật Mẫu Đại Thánh Chuẩn Đề
Vương Bồ Tát.

(trích “Liên Hoàn Sám nguyện” - Thích Thiện Tâm Sa đéc 1961.
- Đồi chiếu “Nghĩ thức Tụng Niệm” - Thích Thiện Huệ Sài Gòn 1974.)

--- o0o ---



9. LỄ VÍA ĐẠI THỂ CHÍ BỒ TÁT

(Ngày 13 tháng 7 âm lịch)

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán và Đánh lễ Chư Tổ Tịnh độ
7. Tán dương chi
8. Chú Đại Bi
9. Kệ khai kinh
10. Kinh Đại Thế Chí Niệm Phật
11. Bát Nhã Tâm Kinh
12. Niệm Phật
13. Kệ Sám hối và Sám Thế Chí
14. Hồi hướng
15. Phục nguyện
16. Kính lễ bốn ân, ba cõi
17. Tam quy
18. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

TÁN

**Tánh giác linh minh
Tịnh chiếu chân thường.
Xưa mê nay ngộ thật tỏ tường.
Tam-bảo từ đường,
Đánh lễ cúng dường
Một nén tâm hương.
Nhẫn độ, Thích Ca pháp tôn vương!
An lạc, Di Đà đại nguyện vương!
Liên tông các Tổ tận lực hoàng dương.
Ao sen thơm ngát, hải hội Tây phương.**

Duy nguyện giáng cát tường,
Pháp giới hằng thanh lương.

CHÍ TÂM ĐẢNH LỄ:

- Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (1 lạy) (o)
- Nam mô An Lạc thế giới, Phật Bồ-tát bao nhiêu kinh pháp, cho đến nước chim gió cây... tất cả pháp âm, thanh tịnh pháp tạng. (1 lạy) (o)
- Nam mô đại thừa 48 nguyện, Vô Lượng Thọ kinh, mười phương 12 loại Tịnh-độ pháp bảo. (1 lạy) (o)
- Nam mô An Lạc thế giới Quán Thế Âm Bồ-tát. (1 lạy) (o)
- Nam mô An Lạc thế giới Đại Thế Chí Bồ-tát. (1 lạy) (o)
- Nam mô An Lạc thế giới, Thanh Tịnh đại hải chúng Bồ-tát. (1 lạy) (o)
- 1. Liên tông sơ Tổ, Lô Sơn Đông Lâm, Bạch Liên đạo tràng, HUỆ VIỄN đại sư. (1 lạy) (o)
- 2. Liên tông nhị Tổ, Trường An, Quang Minh đạo tràng, THIÊN ĐẠO đại sư. (1 lạy) (o)
- 3. Liên tông Tam Tổ, Nam Nhạc, Bát Chu đạo tràng, THỪA VIỄN đại sư. (1 lạy) (o)
- 4. Liên tông tứ Tổ, Trường An, Ngũ Hội đạo tràng, PHÁP CHIẾU đại sư. (1 lạy) (o)
- 5. Liên tông ngũ Tổ, Hàng Châu, Vĩnh Minh đạo tràng, DIÊN THỌ đại sư. (1 lạy) (o)
- 6. Liên tông thất Tổ, Chiêu Khánh, Tịnh Hạnh đạo tràng, TĨNH THƯỜNG đại sư. (1 lạy) (o)
- 7. Liên tông bát Tổ, Hàng Châu, Vân Thê đạo tràng LIÊN TRÌ đại sư.
- 8. Liên tông cửu Tổ, Bắc Thiên Mục, Linh Phong đạo tràng, NGẪU ÍCH đại sư. (1 lạy) (o)
- 9. Liên tông thập Tổ, Ngu Sơn, Phổ Nhãn đạo tràng, HÀNH SÁCH đại sư. (1 lạy) (o)
- 10. Liên tông thập nhất Tổ, Hàng Châu, Tiên Lâm đạo tràng, THẬT HIỀN đại sư. (1 lạy) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

11. Liên tông thập nhị Tổ, Hồng Loa, Tư Phước đạo tràng, TRIỆT NGỘ đại sư. (1 lay) (o)
12. Liên tông thập tam Tổ, Tô Châu, Linh Nham đạo tràng, ÁN QUANG đại sư. (1 lay) (o)
13. Liên tông Việt Nam, Vạn Đức đạo tràng, HÂN TỊNH đại sư. (1 lay) (o)
14. Liên tông Việt Nam, Bồ-đề đạo tràng, TUỆ NHUẬN đại sư. (1 lay) (o)
15. Liên tông Việt Nam, Vạn đức đạo tràng, TRÍ TỊNH đại sư. (1 lay) (o)
16. Liên tông Việt Nam, Hương Nghiêm đạo tràng, THIÊN TÂM đại sư. (1 lay) (o)
17. Liên tông Việt Nam, Dược Sư đạo tràng, HẢI TRIỀU ÂM đại sư. (1 lay) (o)
18. Liên tông Việt Nam, tiền hiền hậu bối liệt vị Tổ sư. (1 lay) (o)

CHƯƠNG ĐẠI THỂ CHỈ NIỆM PHẬT

(Kinh Lăng Nghiêm)

Ngài Đại thể Chí, con đấng Pháp-vương, cùng 52 vị đại Bồ-tát đồng hành với ngài, đứng dậy đập đầu lễ dưới chân Phật, mà bạch Phật rằng: Con nhớ xa xưa, có Phật ra đời, hiệu ngài gọi là Phật Vô Lượng Quang. Mười hai Như Lai cùng nối đuôi nhau ra trong một kiếp, Như Lai cuối cùng hiệu ngài gọi là Siêu Nhật Nguyệt Quang. Ngài dạy con pháp” Niệm Phật Tam Muội”. Ví như hai người: một người chuyên nhớ, một người chuyên quên. Hai người như thế dù có gặp nhau cũng như chẳng gặp, dù có thấy nhau cũng như chẳng thấy. Vậy hai người phải cùng nhớ tới nhau rất là thâm thiết, cứ như thế mãi, cho hết kiếp này, lại sang kiếp khác, như bóng với hình chẳng hề rời nhau.

“Mười phương Như Lai thương nhớ chúng sanh như mẹ nhớ con, nếu con trốn chạy, thì mẹ dẫu nhớ cũng có làm gì được. Nếu con nhớ mẹ, như mẹ nhớ con, mẹ con đời đời chẳng rời xa nhau”.

Nếu tâm chúng sanh nhớ Phật Niệm Phật, đời này đời sau quyết định thấy Phật, cách Phật chẳng xa. Chẳng nhờ đến pháp phương tiện nào khác, mà cũng khai ngộ được tâm của mình. Như người ướp hương, thân có mùi hương. Pháp này gọi là Hương Quang Trang nghiêm”. Chỗ bản nhân con dùng tâm niệm Phật vào vô sanh nhẫn. Nay ở cõi này, tiếp người niệm Phật về nơi Tịnh-độ. Phật hỏi viên thông, con không chọn lựa, con chỉ thu nhiếp tất cả sáu căn, chuyên một tịnh niệm, nối nhau liền liền, được vào chánh định, ấy là đệ nhất.

KỆ SÁM HỐI

Quy mệnh mười phương Phật,
Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng,
Tam Thánh cõi Cực lạc
Xin thương xót chứng minh.
Vô thủy kiếp đến nay,
Con mê lạc luân hồi,
Do bởi tham, sân, si,
Từ nơi thân miệng ý,
Tạo bốn trọng, năm nghịch,
Mười ác vô biên tội.
Nay đem tâm chí thành
Tỏ bày cầu sám hối.
Nguyện nhờ sức gia trì
Chúng con đều thanh tịnh,
Phát đại Bồ-đề tâm,
Độ mình, người giải thoát.

Nam mô Cầu Sám Hối Bồ-tát ma-ha-tát. (3 lần) (o)
Sám hối phát nguyện rồi, chí tâm đánh lễ A Di Đà Phật biến giới
Tam-bảo (1 lạy) (o)

SÁM THỂ CHÍ

Đại Thế Chí thường hay hỷ xả,
Lòng Từ bi thấu cả tam đồ,
Phật tử như có nhiệm ô,
Lỡ lầm có tội đọa vô ba đường.
Ngài liền tới hiển dương Phật pháp,
Khuyên ăn năn cải ác qui chơn,
Hồi đầu hướng thiện nhứt tâm,
Từ bi hỷ xả ân cần độ cho.
Ngài để tâm hằng lo muôn loại,
Vì vô minh vương phải luân hồi,
Trong vòng nhân quả đời đời,
Ác sa địa ngục, phước thời hơn thiên.
Bởi vì thuở sanh tiền một kiếp,
Vị hoàng hai tên thiệt Ni Ma,
Vô Tránh Niệm hiệu vua cha,
Ăn ở phước đức cả nhà đều tu.
Nhờ Bảo Hải ngôn từ chơn Thánh,
Khuyên cúng dường lập hạnh Bồ đề,
Ngài nghe như tỉnh giấc mê,
Trước Phật Bảo Tạng đề huề thừa qua.
Nay con quyết lập ra đại nguyện,
Xin chứng minh những chuyện con cầu:
Từ nay vô lượng kiếp sau,
Hành theo thập thiện, mưu hầu độ sanh.
Bồ Tát đạo chuyên hành mãi mãi,
Cốt dốt diu muôn loại hữu tình,
Tu hành chơn chánh tấn tinh,
Đều thành Phật quả đình ninh lời nguyện.
Đức Bảo Tạng Ngài liền thọ ký:
Cõi trang nghiêm quản trị sau này,
Thiện Trụ Trân Bảo Như Lai,
Trái vô lượng kiếp hiệu Ngài như trên.
Hiện bây giờ ở bên Cực lạc,

LỄ VÍA ĐẠI THỂ CHÍ BỒ TÁT

Cảnh Tây phương đấng giác thường châu,
Di Đà giáo chủ đứng đầu,
Trợ dương chánh pháp ngõ hầu tiếp sanh.
Ngài vẫn sẵn niệm lành độ chúng,
Hễ ai ai trì tụng tu hành,
Tùy duyên hiển hiện ứng danh,
Mê tân dứt khỏi, giác thành đưa lên.
Nam Mô Đại Lực Đại Thể Chí Bồ Tát.

--- o0o ---



NGHI LỄ HÀNG NGÀY

10. NGHI THỨC LỄ VU LAN

(Rằm tháng 7 trăng tròn)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Phát nguyện trì kinh
9. Kệ khai kinh
10. Bài tụng khánh đản
11. Xướng lễ cuộc đời Đức Phật Thích Ca
12. Kệ tám Phật
13. Bát Nhã Tâm Kinh
14. Xưng tán hồng danh Phật
15. Hồi hướng
16. Ngồi thiền
17. Phục nguyện
18. Kính lễ bốn ân, ba cõi
19. Tam quy
20. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

CÚNG HƯƠNG

(Quì ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền**

Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mùi phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.
Nam Mô Hương Cúng Đường Bồ Tát Ma Ha Tát. (o) (1 xá)

CẦU NGUYỆN

Hôm nay lễ Vu Lan, Rằm Tháng bảy, ngày Chư Tăng ra hạ sau ba tháng an cư, đem đức lành chú nguyện cứu độ các vong linh trong địa ngục, đệ tử chúng con (chủ lễ) là... và các Phật tử Chùa Hương Sen, đạo tràng Perris, California, vân tập tại đại hùng bảo điện chùa Hương Sen, Perris, California, Hoa Kỳ, thành tâm thiết lễ Vu Lan, cúng dường hương hoa bánh trái, đốt nén tâm hương, dốc lòng bái thỉnh, nguyện trì tụng Kinh Vu Lan Bồn và Phụ Mẫu Báo Ân, xưng tán Hồng Danh, tu hành công đức.

Chúng con kiên thành cung thỉnh mười phương Chư Phật, Đức Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Tiếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật, cùng các vị Bồ tát, tịnh đức chúng tăng, từ bi gia hộ cho các hương linh Phật tử... (quý danh hay đệ tử chúng con), cùng tất cả chúng sanh, sớm rõ đường lành, thoát vòng mê muội, ra khỏi u đồ, siêu sanh lạc quốc. Ngưỡng mong oai đức cao dày, xót thương tiếp độ. (o) (1 xá).

Nam Mô Phật Pháp Tăng thường trụ khắp mười phương tác đại chứng minh. (3 lần) (o)

KHEN NGỢI PHẬT
Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài

**Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)**

QUÁN TƯỞNG PHẬT
Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

ĐẢNH LỄ
(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam
Bảo. (o) (1 lay)**

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát,
Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lay)**

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di
Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ Tát. (o) (1 lay)**

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngài xuống và khai chuông mõ)

Cành dương nước tịnh nhiệm màu

Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam Mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam Mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đả sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đả, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tát điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

KỆ SÁM HỐI

Xưa kia gây nên bao ác nghiệp
Đều vì nhiều kiếp tham sân si
Do thân miệng ý phát sinh ra
Tất cả con nay xin sám hối.

Bao nhiêu tội lỗi sâu dường ấy
Nguyện đều tiêu diệt hết không còn
Niệm niệm trí soi khắp Pháp giới
Độ hết chúng sinh không thoái chuyển. (o)

Nam Mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,
Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát Ma Ha Tát.

(3 lần) (o)

PHẬT NÓI

KINH VU LAN BỒN

Một thuở nợ Thế Tôn an trụ
Xá Vệ thành Kỳ Thụ viên trung
Mục Liên mới đăng lục thông
Muốn cho cha mẹ khỏi vòng trầm luân.

Công dưỡng dục thâm ân dốc trả
Nghĩa sanh thành đạo cả mong đền
Làm con hiếu hạnh vi tiên
Bèn dùng huệ nhân, dưới trên kiếm tìm.

Thấy vong mẫu sanh làm ngựa quỉ
Không uống ăn tiêu tụy hình hài
Mục Liên thấy vậy bi ai
Biết mẹ đói khát ai hoài tình thâm.

Lo phẩm vật đem dâng từ mẫu
Đặng đỡ lòng cực khổ bấy lâu
Thấy cơm mẹ rất lo âu
Tay tả che đậy, hữu hầu bốc ăn.

Lòng bõn xén tiền căn chưa dứt
Sợ chúng ma cướp giựt của bà
Cơm đưa chưa đến miệng đà
Hóa thành lửa đỏ, nuốt mà được đâu. (o)

Thấy như vậy âu sâu thâm
Mục Kiền Liên bi thảm xót thương
Mau mau về chốn giảng đường
Bạch cùng Sư Phụ tìm phương giải nạn.

Phật mới bảo rõ ràng căn cội
Rằng mẹ ông gốc tội kết sâu
Dầu ông thân lực nhiệm màu
Một mình không thể khẩn cầu được đâu.

Lòng hiếu thảo của ông dầu lớn
Tiếng vang đồn thấu đến Cửu Thiên
Cùng là các bậc Thần kỳ
Tà ma ngoại đạo, bốn vì Thiên Vương.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Cộng ba còi sáu phương tụ tập
Cũng không phương cứu tế mẹ người
Muốn cho cứu được mạng người
Phải nhờ thần lực của mười phương Tăng. (o)

Pháp cứu thế ta toan giảng nói
Cho mọi người thoát khỏi ách nàn
Bèn kêu Mục thị đến gần
Truyền cho diệu pháp ân cần thiết thi:
Rằm tháng Bảy là ngày Tụ Tứ
Mười phương Tăng đều dự lễ này
Phải toan sắm sửa chớ chầy
Thức ăn trăm món, trái cây năm màu.

Lại phải sắm giường nằm nệm lót
Cùng thau, bồn, đèn đuốc nhang, dầu
Món ăn tinh sạch báu màu
Đựng trong bình bát vọng cầu kính dâng.

Chư Đại đức mười phương thọ thực
Trong bảy đời sẽ được siêu thăng
Lại thêm cha mẹ hiện tiền
Đặng nhờ phước lực tiêu khiên ách nàn.

Vì ngày ấy Thánh Tăng đều đủ
Dầu ở đâu cũng tụ hội về
Như người thiên định sơn Khê
Tránh điều phiền não chãm về thiên na.

Hoặc người đặng bốn tòa đạo quả
Công tu hành nguyện thỏa vô sanh
Hoặc người thọ hạ kinh hành
Chẳng ham quyền quý ẩn danh lâm tông. (o)

Hoặc người được lục thông tấn phát
Và những hàng Duyên Giác, Thanh Văn
Hoặc chư Bồ Tát mười phương
Hiệu hình làm sãi ở gần chúng sanh.

Đều trì giới rất thanh, rất tịnh
Đạo đức dày chánh định chơn tâm
Tất cả các bậc Thánh, Phạm
Đồng lòng thọ lãnh bát cơm lục hòa.

Người nào có sấm ra vật thực
Đề cúng dường Tự Tứ Tăng thời
Hiện tiền phụ mẫu của người
Bà con quyến thuộc thấy đều nhờ ơn.

Tam đồ khổ chắc rằng ra khỏi
Cảnh thanh nhàn hưởng thọ tự nhiên.
Như còn cha mẹ hiện tiền
Nhờ đó cũng được bá niên thọ trường.

Như cha mẹ bảy đời quá vãng
Sẽ hóa sanh về cõi thiên cung
Người thời tuần tú hình dung
Hào quang chiếu sáng khắp cùng châu thân. (o)

Phật dạy bảo mười phương Tăng chúng
Phải tuân theo thể thức sau này:
Trước khi thọ thực đàn chay
Phải cầu chú nguyện cho người tín gia
Cầu thất thế mẹ cha thí chủ
Định tâm thân quán đủ đừng quên
Cho xong định ý hành thiền
Mới dùng phẩm vật đàn tiền hiến dung.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Khi thọ dụng, nên an vật thực
Trước Phật đài hoặc tự tháp trung
Chư Tăng chú nguyện viên dung
Sau rồi tự tiện thọ dùng bữa trưa.
Pháp cứu tế Phật vừa nói dứt
Mục Liên cùng Bồ Tát chư Tăng
Đồng nhau tỏ dạ vui mừng
Mục Liên cũng hết khóc thương buồn rầu.

Mục Liên mẫu cũng trong ngày ấy
Kiếp khổ về ngạ quỷ được tan.
Mục Liên bạch với Phật rằng:
Mẹ con nhờ sức Thánh Tăng khỏi nạn.

Lại cũng nhờ oai thần Tam Bảo
Nếu không thời nạn khổ khó ra
Như sau đệ tử xuất gia
Vu Lan Bồn pháp dùng mà độ sanh.

Độ cha mẹ còn đương tại thế
Hoặc bảy đời có thể được không?
Phật rằng: Lời hỏi rất thông
Ta vừa muốn nói, con liền hỏi theo. (o)

Thiện nam tử, Tỳ kheo nam nữ
Cùng Quốc Vương, Thái Tử, Đại Thần
Tam Công, Tể Tướng, Bá Quan
Cùng hàng lê thứ vạn dân cõi trần.

Như chí muốn đền ơn cha mẹ
Hiện tại cùng thất thế tình thâm
Đến rằm tháng Bảy mỗi năm
Sau khi kiết hạ, chư Tăng tựu về.

Chính ngày ấy Phật Đà hoan hỷ
Phải sắm sanh bá vị cơm canh
Đựng trong bình bát tinh anh
Chờ giờ Tụ tứ, chúng Tăng cúng dường.

Đặng cầu nguyện song đường trường thọ
Chẳng ốm đau cũng chẳng khổ chi
Cùng cầu thất thế đồng thời
Lìa nơi nạ quỷ, sanh về nhơn, thiên. (o)

Đặng hưởng phước nhân duyên vui đẹp
Lại xa lìa nạn khổ cực thân
Môn sanh Phật tử ân cần
Hạnh tu hiếu thuận phải cần phải chuyên.

Thường cầu nguyện thung huyền an hảo
Cùng bảy đời phụ mẫu siêu sanh
Ngày rằm tháng Bảy mỗi năm
Vì lòng hiếu thảo ân thâm phải đền.

Lễ cứu tế chí thành sắp đặt
Ngõ cúng dường chư Phật chư Tăng
Ấy là báo đáp thù ân
Sanh thành dưỡng dục song thân buổi đầu.

Đệ tử Phật lo âu gìn giữ
Mới phải là Thích tử Thiên môn.
Vừa nghe dứt pháp Lan Bồn
Môn sanh tứ chúng thấy đồng hỷ hoan.

Mục Liên với bốn ban Phật tử
Nguyện một lòng tín sự phụng hành.
Trước là trả nghĩa sanh thành
Sau là cứu với chúng sanh muôn loài
Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát. (3 lần) (o)

PHẬT NÓI KINH BÁO ÂN PHỤ MẪU

Một thuở nọ, Thế Tôn an trụ
Xá Vệ thành Kỳ Thụ viên trung
Chư Tăng câu hội rất đông
Tính ra đến số hai muôn tám ngàn
Lại cũng có các hàng Bồ Tát
Hội tại đây đủ mặt thường thường. (o)

Bây giờ, Phật lại lên đường
Cùng hàng đại chúng Nam Phương tiến hành
Đến giữa đường, rành rành mắt thấy
Núi xương khô bỏ đầy lâu đời.

Thế Tôn bèn vội đến nơi
Lạy liền ba lạy rồi rơi giọt hồng.
Đức A Nan tủi lòng ái ngại
Chẳng hiểu sao Phật lạy đống xương? (o)

Vội vàng xin Phật dạy tường
Thầy là Từ Phụ ba phương, bốn loài
Ai ai cũng kính Thầy dường ấy
Cớ sao Thầy lại lạy xương khô?

Phật rằng: trong các môn đồ
Ngươi là đệ tử đứng đầu dày công
Bởi chưa biết đục trong cho rõ
Nên vì ngươi ta tỏ đuôi đầu: (o)

Đống xương dôn dập bấy lâu
Cho nên trong đó biết bao cốt hài
Chắc cũng có ông bà cha mẹ
Hoặc thân ta hoặc kẻ ta sinh.

Luân hồi sanh tử, tử sinh
Lục thân đời trước thi hài còn đây
Ta lễ bái kính người tiền bối
Và ngậm ngùi nhớ tới kiếp xưa.

Đống xương hỗn tạp chẳng vừa
Không phân trai gái bỏ bừa khó coi
Người chịu khó xét soi cho kỹ
Phân làm hai, bên nữ bên nam. (o)

Để cho phân biệt cốt phàm
Không còn lộn lạo nữ nam chất chồng
Đức A Nan trong lòng tha thiết
Biết làm sao phân biệt khỏi sai.

Ngài bèn xin Phật chỉ bày
Khó lòng chọn lựa gái trai lúc này
Còn sinh tiền để bề sắp đặt
Cách đứng đi ăn mặc phân minh.
Đến khi rã xác tiêu hình
Xương ai như nấy khó nhìn khó phân

Phật mới bảo A Nan nên biết:
Xương nữ nam phân biệt rõ ràng
Đàn ông xương trắng nặng hoàng
Đàn bà xương nhẹ đen thâm dễ nhìn.

Người có biết cơ chi đen nhẹ?
Bởi đàn bà sinh đẻ mà ra
Sanh con ba đầu huyết ra
Tám học, bốn đầu sữa hòa nuôi con.

Vì có ấy hao mòn thân thể
Xương đàn bà đen nhẹ hơn trai.
A Nan nghe vậy bi ai
Xót thương cha mẹ công dày dưỡng sanh. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Bèn cầu Phật thi ân dạy bảo
Phương pháp nào báo hiếu song thân?
Thế Tôn mới giảng ân cần:
Vì người ta sẽ phân trần, lóng nghe

Thân đàn bà nhiều bề cực nhọc
Sanh đặng con mười tháng cưu mang
Tháng đầu thai đậu tợ sương
Mai chiều gìn giữ sợ tan bất thường.

Tháng thứ nhì dường như sữa đặc
Tháng thứ ba như cục huyết ngưng
Bốn tháng đã tượng ra hình
Năm tháng ngũ thể hiện sinh rõ ràng.

Tháng thứ sáu lục căn đều đủ
Bảy tháng thì đủ bộ cốt xương
Lại thêm đủ lỗ chơn lông
Cộng chung đến số tám muôn bốn ngàn.

Tháng thứ tám hoàn toàn tạng phủ
Chín tháng thì đầu đủ vóc hình
Mười tháng thì đến kỳ sinh
Nếu con hiếu thuận xuôi mình ra luôn. (o)

Bằng ngỗ nghịch làm buồn thân mẫu
Nó vấy vũng, đập quấu lung tung
Làm cho cha mẹ hãi hùng
Sợ đau, sợ khổ không cùng tỏ phân.

Khi sinh sản muôn phần an lạc
Cũng ví như được bạc, được vàng
Thế Tôn lại bảo A Nan:
Ơn cha nghĩa mẹ mười phần phải tin.

Điều thứ nhứt-giữ gìn thai giáo
Mười tháng trường châu đảo mọi bề
Thứ hai-sinh sản gớm ghê
Chịu đau chịu khổ mỗi mê trăm phần.

Điều thứ ba-thâm ân nuôi dưỡng
Cực đến đâu bền vững chẳng lay
Thứ tư-ăn đắng nuốt cay
Để dành bù ngọt đủ đầy cho con. (o)

Điều thứ năm-lại còn khi ngủ
Uớt mẹ nằm, khô ráo phần con.
Thứ sáu-sú nước nhai cơm
Miễn con no ấm chẳng nhòm chẳng ghé.

Điều thứ bảy-không chê ô ướ
Giặt đồ dơ của trẻ không phiền.
Thứ tám-chẳng nở chia riêng
Nếu con đi vắng cha phiền, mẹ lo.

Điều thứ chín-miễn cho con sướng
Dầu phải mang nghiệp chướng cũng cam
Tính sao có lợi thì làm
Chẳng màng tội lỗi, bị giam, bị cầm.

Điều thứ mười-chẳng ham trau chuốt
Dành cho con các cuộc thanh nhàn
Thương con như ngọc như vàng
Ơn cha nghĩa mẹ sánh bằng Thái Sơn.

Phật lại bảo, A Nan nên biết:
Trong chúng sanh tuy thiệt phẩm người
Mười phần mê muội cả mười
Không tường ơn trọng đức dày song thân. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Chẳng kính mến quên ơn trái đứ
Không xót thương dưỡng dục cù lao
Ấy là bất hiếu mặc giao
Những hạng người ấy đời nào nên thân.

Mẹ sanh con cưu mang mười tháng
Cực khổ đường gánh nặng trên vai
Uống ăn chẳng đặng vì thai
Cho nên thân thể hình hài kém suy.

Khi sinh sản hiểm nguy chi xiết
Sanh đặng rồi tinh huyết dầm dề
Ví như thọc huyết trâu dê
Nhất sinh thập tử nhiều bề gian nan.

Con còn nhỏ lo toan săn sóc
Ăn đắng, cay, bùi ngọt phần con
Phải tắm phải giặt rửa trôn
Biết rằng dơ dáy mẹ không ngại gì. (o)

Nằm phía ướn con nằm phía ráo
Sợ cho con ướn áo, ướn chăn
Hoặc khi ghẻ chóc khắp thân
Ất con phải chịu trăm phần thảm thương.

Trọn ba năm bú nường sữa mẹ
Thân gầy mòn nào nệ với con
Khi con vừa được lớn khôn
Cha mẹ dạy bảo cho con vỡ lòng.

Con đi học mở thông trí tuệ
Dựng vợ chồng cho dễ làm ăn
Ước mong con được nên thân
Dầu cho cha mẹ cơ bản quản chi.

Con ốm đau tức thì lo chạy
Dầu tốn hao đến mấy cũng đành
Khi con căn bệnh đặng lành
Thì cha mẹ mới an thần định tâm.

Công dưỡng dục sánh bằng non biển
Cớ sao con chẳng biết ơn này
Hoặc khi làm lỗi bị rầy
Chẳng tuân thì chớ, lại bày ngỗ ngang.

Hỗn cha mẹ phùng mang trợn mắt
Khinh trưởng huynh, nộ nạt thê nhi
Bà con chẳng kể ra chi
Không tuân sự phụ lễ nghi chẳng tường. (o)

Lời dạy bảo song đường không kể
Tiếng khuyên răn anh chị chẳng màng
Trái ngang chóng báng mọi đàng
Ra vào lui tới mắng càn người trên.

Vì lỗ mãng tánh quen làm bướng
Chẳng kể lời trưởng thượng dạy răn
Lớn lên theo thói hung hăng
Đã không nhẫn nhịn, lại càng làm hung.

Bỏ bạn lành, theo cùng chúng dữ
Nết tập quen, làm sự trái ngang
Nghe lời dụ dỗ huyênh hoang
Bỏ cha bỏ mẹ trốn sang quê người.

Trước còn tập theo thời theo thế
Thân lập thân, tìm kế sinh nhai
Hoặc đi buôn bán kiếm lời
Hoặc vào quân lính với đời lập công.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Vì ràng buộc đồng công mỗi nợ
Hoặc trở ngại vì vợ, vì con
Quên cha, quên mẹ tình thâm
Quên hương xứ sở lâu năm không về. (o)

Ấy là nói những người có chí
Chớ phần nhiều du hí mà thôi
Sau khi phá hết cửa rồi
Phải tìm phương kế kiếm đôi đồng xài.

Theo trộm cướp, hoặc là bài bạc
Phạm tội hình, tù rạc phải vương
Hoặc khi mang bệnh giữa đường
Không người nuôi dưỡng, bỏ thân ngoài đồng. (o)

Hay tin dữ bà con cô bác
Cùng mẹ cha xao xác buồn rầu
Thương con than khóc ưu sầu
Có khi mang bệnh đui mù vẫn vương. (o)

Hoặc bệnh nặng vì thương quá lẽ
Phải bỏ mình làm quỷ giữ hồn
Hoặc nghe con chẳng lo lường
Trà đình tử điểm phó phường ngao du. (o)

Cứ mãi miết con đường bất chính
Chẳng mấy khi thần tỉnh mộ khan
Làm cho cha mẹ than van
Sinh con bất hiếu phải mang tiếng đời.

Hoặc cha mẹ đến hồi già yếu
Không ai nuôi thốn thiếu mọi điều
Ôm đau đói rách kêu rêu
Con không cấp dưỡng, bỏ liều chẳng thương.

Phận con gái khi nương cha mẹ
Còn có lòng hiếu để thuận hòa
Cần lao phục dịch trong nhà
Dễ sai, dễ khiến hơn là nam nhi.

Song đến lúc, từng phu xuất giá
Lo bên chồng chẳng sá bên mình
Trước còn lai vãng đến thăm
Lần lần ngội lạnh biệt tăm biệt nhà.

Quên dưỡng dục song thân ân trọng
Không nhớ công mang nặng để đau
Chẳng lo báo bổ cù lao
Làm cho cha mẹ tuôn trào lệ rơi. (o)

Nếu mẹ cha la rầy quở mắng
Trở sanh lòng hờn giận chẳng kiên
Đến khi chồng đánh liên miên
Thì cam lòng chịu chẳng phiền chẳng than.

Tội bất hiếu lưỡng ban nam nữ
Nói không cùng nghiệp dữ phải mang
Nghe Phật chỉ rõ mọi đàng
Tất cả đại chúng lòng càng thấm thay.

Gieo xuống đất, lấy cây lấy củi
Đập vào mình, vào mũi, vào hông
Làm cho các lỗ chân lông
Thấy đều rướm máu ướt dầm cảm than.

Đến hôn mê tâm thần bất định
Một giây lâu mới tỉnh than rằng:
Bọn ta quả thật tội nhân
Xưa nay chẳng rõ, không hơn người mù.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nay tỏ ngộ biết bao lầm lạc
Ruột gan dường như nát như tan
Tội tình khó nổi than van
Làm sao trả đặng muôn ngàn ân sâu. (o)

Trước Phật tiền ai cầu trần tở
Xin Thế Tôn miễn cố bi lân
Làm sao báo đáp thâm ân
Tỏ lòng hiếu thuận song thân của mình?

Phật bèn dùng phạm thỉnh sáu món
Phân tử cùng đại chúng lóng nghe
Ân cha, nghĩa mẹ nặng nề
Không phương báo đáp cho vừa sức đâu.

Ví có người ân sâu dốc trả
Công mẹ cha tất cả hai vai
Giáp vòng hòn núi Tu Di
Đến trăm ngàn kiếp ân kia chưa vừa.

Ví có người gặp cơn đói rét
Nuôi song thân dưng hết thân này
Xương nghiền thịt nát phân thân
Trải trăm ngàn kiếp ân đây chưa đồng.

Ví có người vì công sanh dưỡng
Tự tay mình khoét thủng song ngươi
Chịu thân mù tối như vậy
Đến trăm ngàn kiếp ơn này thấm đâu. (o)

Ví có người cầm dao thiệt bén
Mổ bụng ra rút hết tâm can
Huyết ra khắp đất chẳng than
Đến trăm ngàn kiếp thâm ân đâu bằng.

Ví có người dùng ngàn mũi nhọn
Đâm vào mình bất luận chỗ nào
Tuy là sự khó biết bao
Trải trăm ngàn kiếp không sao đáp đền.

Ví có người vì ân dưỡng dục
Tự treo mình, cúng Phật thế đèn
Cứ treo như vậy trọn năm
Trải trăm ngàn kiếp ân thâm chưa đền.

Ví có người xương nghiền ra mờ
Hoặc dùng dao chặt bửa thân mình
Xương tan, thịt nát chẳng phiền
Đến trăm ngàn kiếp ơn trên chưa đồng. (o)

Ví có người vì công dưỡng dục
Nuốt sắt nóng thẩu ruột thẩu gan
Làm cho thân thể tiêu tan
Đến trăm ngàn kiếp chưa ngang ơn này.

Nghe Phật nói thầy đều kinh khủng
Giọt lệ tràn khó nổi cầm ngăn
Đồng thanh bạch với Phật rằng
Làm sao trả đặng thâm ân song đường?

Phật mới bảo các hàng Phật tử:
Phải lắng nghe ta chỉ sau này
Chúng người muốn đáp ơn dày
Phải nên biên chép kinh đây lưu truyền.

Vì cha mẹ trì chuyên phúng tụng
Cùng ăn năn những tội lỗi xưa
Cúng dường Tam Bảo sớm trưa
Cùng là tu phước, chẳng chừa món chi.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Rằm tháng Bảy là ngày Tự Tứ
Mười phương Tăng đều dự lễ này
Sấm sanh lễ vật đủ đầy
Chờ giờ câu hội đặt bày cúng dâng. (o)

Đặng cầu nguyện song đường trường thọ
Hoặc sanh về Tịnh Độ an nhàn
Ấy là báo đáp thù ân
Sanh thành dưỡng dục song thân của mình.
Phật tử phải cần chuyên trì giới
Pháp Tam Quy, ngũ giới giữ gìn
Những lời ta dạy đình ninh
Phải nên vâng giữ thi hành đừng sai.

Được như vậy mới là khỏi tội
Bằng chẳng thì ngục tối phải sa
Trong năm đại tội kể ra
Bất hiếu thứ nhất, thật là trọng thay.

Sau khi chết, bị đày vào ngục
Ngũ Vô Gian cũng gọi A Tỳ
Ngục này trong núi Thiết Vi
Vách phen bằng sắt vây quanh bốn bề.

Trong ngục này hằng ngày lửa cháy
Đốt tội nhân hết thảy thành than
Có lò nấu sắt cho tan
Rót vào trong miệng tội nhân hành hình. (o)

Một vá đũa cho người thọ khổ
Lột thịt da đau thấu tâm can
Lại còn chó sắt cắn gang
Phun ra khói lửa đốt đoàn tội nhân.

Ở trong ngục có giường bằng sắt
Bắt tội nơn nằm khắp đó xong
Rồi cho một ngọn lửa hồng
Nướng quay chúng nó da phỏng thịt thau.

Móc bằng sắt thương đao gươm giáo
Trên không trung đổ xuống như mưa
Gặp ai chém nấy chẳng chừa
Làm cho thân thể như dưa chín muối.

Những hình phạt vô phương kể hết
Mỗi ngục đều có cách trị riêng
Nhu là xe sắt phân thân
Chim ưng mổ bụng trâu cày lưỡi le. (o)

Nếu chết được, chết liền cho đỡ
Vì nghiệp duyên không nỡ hành thân
Ngày đêm sống chết muôn lần
Đến trăm ngàn kiếp không ngừng một giây.

Sự hành phạt tại A Tỳ ngục
Rất nặng nề ngộ nghịch song thân
Chúng người đều phải ân cần
Thừa hành lời dạy, phân trần ở trên.

Nứt là phải kinh này biên chép
Truyền bá ra cho khắp Đông Tây
Nhu ai chép quyển kinh này
Cũng bằng đặng thấy một vì Thế Tôn.
Nếu in đặng nghìn muôn quyển ấy
Thì cũng bằng thấy Phật vạn thiên
Tùy theo phước báo lưu truyền
Chư Phật ủng hộ sở nguyện viên dung.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Cha mẹ đặng xa miền khốc lãnh
Lại hóa sanh về cảnh thiên cung
Nghe lời Phật giảng vừa xong
Khấp trong tứ chúng một lòng kính vâng.

Lại phát nguyện dù thân này nát
Ra bụi tro muôn kiếp chẳng nài
Dầu cho kéo lưới trâu cày
Đến trăm ngàn kiếp lời thầy không quên. (o)

Ví như bị trăm ngàn dao mác
Khấp thân này bằm nát như tương
Trải trăm ngàn kiếp khôn lường
Chúng con gìn giữ như phương thuốc mầu.

Đức A Nan âu sầu đánh lễ
Cầu Thế Tôn đặt đễ hiệu kinh
Đễ bề truyền bá chúng sanh
Chuyên trì phúng tụng tu hành mai sau.

Phật mới bảo A Nan nên biết:
Quyển kinh này quả thiệt cao xa
Đặt tên “Báo Hiếu Mẹ Cha”
Cùng là “Ân Trọng” thật là chơn kinh.

Các người phải giữ gìn châu báu
Để đời sau, y giáo phụng hành.
Sau khi, Phật dạy đành rành
Bốn hàng Phật tử tâm thành vui theo.

Cùng một lòng vâng lời Phật dạy
Và kính thành tin chắc vẹn truyền
Đồng nhau tựu lại Phật tiền
Nhất tâm đánh lễ, rồi liền lui ra.
Nam Mô Đại Hiếu Mục Kiền Liên Bồ Tát Ma Ha Tát.

(3 lần) (o)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

“Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế”.

“Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thấy khổ, chân thật không hư”.

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha”. (3 lần) (o)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam-mô a di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ

Đa địa dạ tha.

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

A di rị đa tì ca lan đế
A di rị đa, tì ca lan đa
Dà di nị dà dà na
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.
Nam-mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-Hiếu Mục-Kiền-Liên Bồ-tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

SÁM VU LAN

Đệ tử chúng con
Vâng lời Phật dạy
Ngày rằm tháng Bảy
Gặp hội Vu Lan
Phạm Vũ huy hoàng

Đốt hương dâng lễ
Mười phương Tam thế
Phật, Pháp, Thánh, Hiền
Nói gương đức Mục Kiền Liên
Nguyện làm con thảo
Lòng càng áo nã
Nhớ nghĩa thân sanh
Con đến trưởng thành
Mẹ dày đau khổ
Ba năm nhũ bộ
Chín tháng cưu mang
Không ngớt lo toan
Quên ăn bỏ ngủ
Ấm no đầy đủ
Cậy có công cha
Chẳng quản yếu già
Sanh nhai lam lũ
Quyết cùng hoàn vũ
Phấn đấu nuôi con
Giáo dục vuông tròn
Đem đường học đạo
Đệ tử ơn sâu chưa báo
Hỗ phận kém hèn
Giờ này quỳ trước đài sen
Chí thành cung kính
Đạo tràng thanh tịnh
Tăng Bảo trang nghiêm
Hoặc hiện tham thiền
Đầy đủ thiện duyên
Dù lòng lân mẫn
Hộ niệm cho:
Bảy kiếp cha mẹ chúng con
Đượm nhuần mưa Pháp

**Còn tại thế:
Thân tâm yên ổn
Phát nguyện tu trì
Đã qua đời:
Ác đạo xa lìa
Chóng thành Phật quả
Ngưỡng mong các đức Như Lai
Khắp cõi hư không
Từ bi gia hộ.**

HÒI HƯỚNG

**Vu Lan công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tổ đạo mầu.
Nguyện cho ba chướng tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)**

NGỒI THIỀN

(Mỗi người im lặng tĩnh tâm tự cầu nguyện và thiền 15 phút)

**Canh năm Bát nhã chiếu vô biên
Chẳng khởi một niệm khắp tam thiên
Muốn thấy chân như tánh bình đẳng
Dè dặt sanh tâm trước mắt liền. (o)
Lý diệu ảo huyền không lường được
Dụng công đuổi bắt càng nhọc lòng
Nếu không một niệm mới thật tìm
Còn có tâm tìm còn chẳng biết.**

Chủ lễ xướng: **Nam Mô Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.** (o)
Đại chúng đáp lại: **Nam Mô Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**
(3 lần) (o)

Nam Mô A Di Đà Phật

PHỤC NGUYỆN

Tam Bảo chứng minh oai thần hộ niệm, Bồ tát, Long thiên, Phạm vương Đế Thích và bốn Thiên vương Thiên long bát bộ, Hộ pháp Thần vương tất cả thiện thần tùy từ ủng hộ.

Hôm nay lễ Vu Lan, Rằm tháng bảy, ngày Chư Tăng ra hạ sau, ngày Cứu độ các vong linh bị treo ngược trong địa ngục, chúng con là... (Tỳ Kheo Ni..., Sadini...) cùng với các Phật tử chùa Hương Sen, Perris, California, một dạ chí thành vân tập tại đại hùng bảo điện Hương Sen phúng tụng Kinh Vu Lan Bồ và kinh Phụ Mẫu Báo Ân, xưng tán hồng danh cùng niệm Phật kinh hành công đức.

Nguyện đem công đức này cầu cho Phật sự phát triển chùa Hương Sen, Perris, California, thành chốn tùng lâm nghiêm tu, ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm, chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an.

Nguyện đem công đức này cầu an cho Phật tử... (tên, pháp danh, tuổi) cùng với các vị gia chủ và các Phật tử hiện diện tại đây: tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu tan, gia đạo bình an, thân tâm thường an lạc, quanh năm đều được vạn sự cát tường như ý. Nguyện cho các vị tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.

Lại nguyện đem công đức này cầu siêu cho hương linh... (tên, pháp danh, hưởng thọ) cùng cửu huyền thất tổ, nội ngoại hai bên, phụ mẫu quá vãng nhiều đời, nhiều kiếp của chúng con và tất cả các hương linh ký tự tại Chùa Hương Sen, anh hùng chiến sĩ, vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, mười hai loại cô hồn, chết sông, chết chợ, đầu đường, xó chợ, nay được an lành, nghe

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

kinh kệ siêu thăng tịnh độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

Đại chúng đồng niệm: Nam Mô A Di Đà Phật. (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật.

(o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh

Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh

Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lạy)

Cúng rằm Nguyên Đán lễ trang nghiêm,
Rước Phật đón xuân lễ đã hoàn
Công đức vô biên ban tất cả,
Vui mừng chúc tụng khắp nhân gian.
Nam Mô Viên Mãn Tạng Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

BÀI KỆ CHU' THIÊN

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ứng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa màu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)
Nam mô Tam Châu Cẩm Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Thỉnh đại chúng đi niệm Phật 1 vòng khắp sân chùa rồi hồi hương và dùng cơm trưa.

--- o0o ---

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

11. LỄ VÍA ĐỊA TẠNG BỒ TÁT

(Ngày 30 tháng 7 âm lịch)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ khai kinh
9. Kinh Địa Tạng, Phẩm 7: Lợi ích cả kẻ còn người mất (hoặc toàn bộ kinh)
10. Bát Nhã Tâm Kinh
11. Niệm Phật
12. Sám Địa Tạng
13. Hồi hướng
14. Phục nguyện
15. Kính lễ bốn ân, ba cõi
16. Tam quy
17. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

XUNG DƯƠNG PHÁP HỘI BỒ-TÁT ĐỊA TẠNG

**Đao lợi Thế Tôn nói pháp mầu
Địa Tạng công hạnh rất rộng sâu
Thánh giáo mãi truyền lưu hậu thế
Khấp độ nhân thiên thoát khổ đau. (o)**

**Từ bi quảng đại diệu khôn lường
Cứu khổ đường mê, Địa Tạng Vương
Tích trượng rung vang khai địa ngục
Minh châu soi sáng hết đau thương. (o)**

Hiện thân cứu tế u minh giới
Pháp lực gương buồm Bát Nhã thuyền
Tiếp dẫn quần sanh lên bờ giác
Đường đường khắp phóng ngọc hào quang.

Địa ngục chưa không hề chẳng thành Phật
Chúng sanh độ hết mới chứng Bồ-đề. (o)
Nam Mô Đại Bi Đại Nguyện Đại Hạnh Đại Từ
Bổn Tôn Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)

CẦU NGUYỆN

Lại vì gió vàng chuyển động, mở khai điềm tốt kim dung, sương ngọc thấm nhuần, hiển bày tướng đẹp ngọc hào.

Địa Tạng Đại sĩ dẫn sanh lung linh tuyệt đẹp. Trăng thu vừa tắt, ngược lên khắp bầu trời sáng tỏ, thánh đức trong sáng hồng ngọc. Nghĩ lại chúng con đang ở đời mạt pháp, tội lỗi chồng chất, mong thoát vòng khổ, ắt nhờ gió lành phũ quét được lên cõi an vui, toàn nương ánh từ để thông dong tự tại. Nay gặp lúc Hoa Đàm xuất hiện, kính dâng hương hoa phụng hiến.

Đệ tử chúng con (chủ lễ) lại nguyện: Gậy vàng tươi sáng, minh châu chiếu rạng; cuông si u ám, mở ngục sắt không môn; nóng bức trừ sạch; ngôi nhà lửa tiêu tan. Trời người đều lợi lạc, âm dương thấy nhờ ân.

Đại sĩ Địa Tạng nguyện rộng sâu
Phá thành sắt bằng ngọc minh châu
Gậy vàng động u minh thông thấu
Đánh lễ tôn tượng niệm xưng danh
Vô số cõi chan hòa tiết trời xuân.
Nam Mô Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

**KỆ PHẨM THỨ BẢY KINH ĐỊA TẠNG
- LỢI ÍCH CẢ KẼ CÒN NGƯỜI MẮT**

Ta quán Địa Tạng lực oai thần
Vô số kiếp nói không cùng tận
Thấy nghe đánh lễ trong một niệm
Lợi lạc trời người khó định phân.

Hoặc nam hoặc nữ hoặc long thần
Hết báo thân phải đọa đường ác
Chí tâm quy y Đại sĩ thân
Tuổi thọ thêm tăng trừ tội chướng.

Sớm mắt mẹ cha, biệt người thân
Chưa rõ thần hồn nương chốn nào?
Anh em, chị em và thân nhân
Trưởng thành tới nay chưa nhận rõ.

Hoặc vẽ hoặc họa Đại sĩ thân
Niệm lễ thiết tha không rời bỏ
Hăm một ngày niệm hiệu ân cần
Nhiều thân hình Bồ Tát hiện ra.

Cho biết nơi nào quyền thuộc sanh
Giá rơi ác thú tìm cứu sạch
Nếu ai không lui sụt sơ tâm
Liên được sờ đầu truyền Thánh ký.

Người muốn tu vô thượng Bồ Đề
Nhấn đến 3 cõi khổ thoát ly
Chính là đã phát tâm đại bi
Trước nên quán lễ tượng Đại sĩ.

Hết thấy các nguyện sớm đạt thành
Nghiệp chướng toàn dứt chẳng còn chi
Có người phát tâm tụng kinh điển
Muốn qua bờ giác độ quần sanh.

Duy lập nguyện này khó ví sánh
Độc rồi quên rồi phế bỏ nhanh
Người này bị nghiệp chướng trôi buộc
Kinh điển Đại Thừa chẳng nhớ rành.

Cúng dường Địa Tạng với hương hoa
Y phục, uổng ăn, tọa cụ và
Nước trong trước Đại sĩ bày ra
Một ngày một đêm đem uổng đó.

Phát lòng tôn trọng cử cay nồng
Rượu thịt, tà dâm, vọng ngữ không
Trong 21 ngày chớ sát sanh
Hết lòng niệm tưởng Đại sĩ danh.

Trong mơ thấy nhiều loại tướng hình
Tỉnh ra mới biết ấy điềm lành
Đúng lúc tai nghe dạy đọc Kinh
Chẳng quên trong ngàn vạn lần sanh.

Do vì Đại sĩ khó nghĩ suy
Hay khiến người này đạt tuệ trí
Chúng sanh nghèo cùng và tật bệnh
Quyển thuộc chia ly, nhà cửa suy.

Trong cơn mộng寐 thấy bất an
Người cầu sai quấy không toại ý
Chí tâm niệm lễ tượng Địa Tạng
Mọi điều xấu ác đều tiêu tan.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Thậm chí giấc mơ được bình an
Y, thực dồi dào quỷ thần can
Vào núi rừng, qua biển an toàn
Cầm thú độc và người hung ác.

Ác thần, ác quỷ và gió độc
bao nhiêu khổ não hết thấy nạn
Chỉ nên lễ lạy và cúng dường
Bồ Tát Địa Tạng đại sĩ tượng.

Như vào núi rừng, hoặc đại dương
Bấy giờ các ác đều tiêu sạch
Quan Âm lắng nghe Ta giảng tường
Địa Tạng sâu rộng khó nghĩ lường.

Trăm nghìn vạn kiếp nói không cùng
Lực Đại sĩ đây rộng tuyên dương
Người nào nghe được danh Địa Tạng
Nhấn đến chí tâm kính lễ thường.

Dâng y phục, ẩm thực, hoa hương
Nhận trăm nghìn phước báu cúng dường
Hay chỉ nhân đây cầu pháp giới
thành Phật thoát sanh tử đại dương

Vì thế Quan Âm người nên biết
Báo cho khắp hết các cõi tường. (3 lần) (o)
Án Tam Đà ra già đà ta bà ha. (7 lần) (o)
Nam Mô U Minh Giáo Chủ
Cứu Khổ Minh Đồ Địa tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát.
(3 lần) (o)

SÁM ĐỊA TẠNG

**Địa Tang Vương lập nhiều đại nguyện
Đã trải bao biến chuyển tăng kỳ
Phân thân khắp chốn đạo đi
Quyết lòng độ chúng thoát thì trầm luân.**

**Nếu còn kẻ lưng chừng khổ não
Ngài chẳng đành chứng đạo Bồ đề
Trong mười cửa ngục góm ghê
Còn thấy tù tội chưa hề trống không.**

**Ngài thệ nguyện chẳng mong chứng Phật
Lòng từ bi mới thật rộng sâu
Mong chúng sanh trình độ cao
Hiểu sâu đạo cả, công lao tu hành.**

**Tới khi ấy lợi danh phủ sạch
Khắp nơi nơi thanh bạch thái bình
Như Lai nói Địa Tạng kinh
Cung trời Đạo Lợi, công trình Ngài tu.**

**Vô lượng kiếp hiền từ có một
Trải bao đời chỉ cốt tu nhân
Làm thân trai, gái, vua, dân
Kiếp nào Ngài cũng ân cần lợi tha.**

**Có kiếp hóa Bà la môn nữ
Đốc một lòng khuyên nhủ mẹ già
Sau khi chết xuống Diêm la
Thương xót cầu Phật hiệu là Giác Hoa. (o)
Tấm lòng thành cũng hòa cảm Phật
Nên chỉ đường cứu vớt tội căn
Quang Mục, Trưởng giả hóa thân
Kiếp nào Ngài cũng giữ phần hiếu nhân.**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Đời nhà Tấn, muôn dân an lạc
Hiệu Vĩnh Huy, Ngài thác sanh ra
Thánh trào cung điện Tân La
Tên Ngài Kiều Giác, chính là họ Kim.

Hăm bốn tuổi quyết tìm đạo cả
Núi Cửu Hoa tĩnh tọa tu thân
Bảy lăm năm lánh bụi trần
Vừa chín chín tuổi chứng phần quả cao.

Trong thời ấy Cát Hào họ Mẫn
Cứ mỗi năm một bận trai đàn
Tới kỳ cúng Phật cầu an
Ông đều sửa lễ đoan trang thỉnh Ngài.

Xuống chứng đàn trai Tăng rục rờ
Dem phép mầu hóa độ chúng sanh
Mẫn Công có một trai lành
Đạo Minh tên hiệu ứng danh theo Ngài.

Hai mươi năm chẳng nài công khó
Nên người mau tỏ rõ đạo mầu
Quy y con trước cha sau
Cả hai chứng quả, theo hầu hai bên.

Kiếp chót Ngài như trên đã k
Thiệt vẻ vang cho kẻ tu hành
Một trăm mười chín hưởng sanh
Nhập diệt ba chục, tháng lành mạnh thu. (o)

Bởi nhiều kiếp công tu rớt ráo
Ngài đắc thành thánh đạo hiển dương
Phong đại thánh Địa Tạng Vương
U minh giáo chủ, dẫn đường độ sanh.

Dưới địa ngục, U thành một cõi
Nhờ đức Ngài bớt khỏi cực hình
Biết bao tù tội chúng sinh
Ăn năn sám hối tụng kinh tu hành.

Cung Đao Lợi xứng danh Địa Tạng
Đức Như Lai khai giảng cho Ngài
Tới đời tượng, mặt trần ai
Thay cầm chánh pháp an bài độ sanh.

Đợi tới kỳ giáng sanh Di Lặc
Ấy là ngày công đức viên thành
Thiệt là hiển hiển linh linh
Phân thân mười cõi biến hình dạo chơi.
Nếu có kẻ tưởng trời niệm Phật
Tùy duyên lành, Ngài mật độ cho
Sông mê dù dất qua đò
Tới nơi bến giác tự do thanh nhàn.

Tay cầm tích trượng châu vàng
Động tan cửa ngục cứu toàn chúng sanh
Thành tâm tưởng niệm hiệu danh
Hiện thân cảm ứng ngục thành tiêu tan.

Nam Mô Minh vương Cứu khổ
Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát. (3 lần) (o)

--- o0o ---

12. LỄ VÍA QUAN ÂM BỒ TÁT

(Ngày 19 tháng 2, 6, 9 âm lịch)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Tán thán Quán Thế Âm
3. Cầu nguyện
4. Khen ngợi Phật
5. Quán tưởng Phật
6. Đánh lễ
7. Tán dương chi
8. Chú Đại Bi
9. Khai kinh kệ
10. Kinh Sức Mạnh Quan Âm
11. Lạy 12 Nguyện Quan Âm
12. Bát Nhã Tâm Kinh
13. Niệm Phật
14. Quán nguyện
15. Hồi hướng
16. Ngồi thiền
17. Phục nguyện
18. Kính lễ bốn ân, ba cõi
19. Tam quy
20. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

LỄ VÍA QUAN ÂM BỒ TÁT

(Ngày 19 tháng 2, 6, 9 âm lịch)

CÚNG HƯƠNG

(Quì ngày tháng, cắm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật**

Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thỉnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mười phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.

Nam Mô Hương Cúng Đường Bồ Tát Ma Ha Tát. (o) (1 xá)

TÁN THÁN QUÁN THẾ ÂM
Đảnh lễ Quán Âm đại bi chủ,
Nguyện lực hồng thâm tướng hảo thân,
Nghìn tay trang nghiêm khắp hộ trì,
Nghìn mắt quang minh khắp quán chiếu.
Trong lời chân thật tuyên mật ngữ,
Trong tâm vô vi khởi bi tâm,
Sớm khiến mãn nguyện mọi hy cầu,
Vĩnh viễn diệt trừ bao tội nghiệp.
Long thiên thánh chúng đồng từ hộ,
Ngàn trăm tam muội đón huân tu,
Thọ trì, thân chính quang minh tràng.
Thọ trì, tâm chính thần thông tạng.
Tẩy rửa trần lao nguyện như biển,
Siêu chứng Bồ-đề, phương tiện môn.
Con nay xung tụng, nguyện quy y,
Tùy nguyện theo tâm ắt viên mãn.

Nam Mô Đại Bi Quan Thế Âm Bồ tát. (3 lần) (o)

CẦU NGUYỆN

Hôm nay lễ Vía Quan Âm (đản sanh ngày 19 tháng 2, hay thành đạo 19 tháng 6 hay xuất gia 19 tháng 9 âm lịch), đệ tử chúng con (chủ lễ) là... và các Phật tử Chùa Hương Sen, đạo

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

tràng Perris, California, vân tập tại đại hùng bảo điện chùa Hương Sen, Perris, California, Hoa Kỳ, thành tâm thiết lễ Vía Quan Âm, cúng dường hương hoa bánh trái, đốt nén tâm hương, dốc lòng bái thỉnh, nguyện trì tụng (Ngũ Bách Danh, Kinh Sức Mạnh Quan Âm, Kinh Phổ Môn...) xưng tán Hồng Danh, tu hành công đức.

Chúng con kiên thành cung thỉnh mười phương Chư Phật, Quan Thế Âm Tát cùng các vị Bồ tát, tịnh đức chúng tăng, từ bi gia hộ cho.... (quý danh hay đệ tử chúng con), phiền-não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu trừ, tai qua nạn khỏi, thường được an lành, xa lìa khổ ách, cùng hết thảy chúng sanh, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. (o) (1 xá)

Nam Mô Đại Từ Đại Bi Tâm Thinh Cứu Khổ Cứu Nạn Quan Thế Âm Bồ Tát tác đại chứng minh. (3 lần) (o)

KHEN NGỢI PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng

Ba cõi chẳng ai bằng

Thầy dạy khắp trời, người

Cha lành chung bốn loài

Quy y tròn một niệm

Dứt sạch nghiệp ba kỳ

Xưng dương cùng tán thán

Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng

Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn

Lưới đế châu ví đạo tràng

Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời

Trước bảo tọa thân con ảnh hiện

Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

ĐÁNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (o) (1 lay)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Dương Lai Hạ Sinh Di Lạc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lay)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (o) (1 lay)

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngồi xuống và khai chuông mõ)

Cảnh dương nước tịnh nhiệm màu

Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa. (o)

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam Mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tỏa.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nam Mô tất kiết lật đũa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lãng đà bà.

Nam Mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt phạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đũa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tãng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

KHAI KINH KỆ

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,
Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát. (3 lần) (o)

KINH SỨC MẠNH QUAN ÂM

“Thế Tôn muôn vẻ đẹp
Con xin hỏi lại Người
Bồ Tát kia vì sao
Tên là Quan Thế Âm?”

Bậc diệu tướng từ tôn
Trả lời Vô Tận Ý:
“Vì hạnh nguyện Quan Âm
Đáp ứng được muôn nơi.

“Lời thề rộng như biển
Vô lượng kiếp qua rồi
Đã theo ngàn muôn Bụt
Phát nguyện lớn thanh tịnh. (o)

“Ai nghe danh, thấy hình
Mà tâm sanh chánh niệm
Thì thoát khổ mọi cõi
Đây nói sơ lược thôi.

“Nếu có ai ác ý
Xô vào hầm lửa lớn
Niệm sức mạnh Quan Âm
Hầm lửa biến hồ sen.

“Đang trôi giạt đại dương
Gặp nạn Rồng, Quỷ, Cá
Niệm sức mạnh Quan Âm
Sóng gió không nhận chìm.

“Đứng chóp núi Tu Di
Bị người ta xô ngã
Niệm sức mạnh Quan Âm
Như mặt trời trên không.

**“Bị người dữ đuổi chạy
Rơi xuống núi Kim Cương
Niệm sức mạnh Quan Âm
Không hao một mảy lông. (o)**

**“Bị oán tặc vây hãm
Cầm đao thương sát hại
Niệm sức mạnh Quan Âm
Oán tặc thấy thương tình.**

**“Bị khổ nạn vua quan
Sắp sửa bị gia hình
Niệm sức mạnh Quan Âm
Đao kiếm gãy từng khúc.**

**“Nơi tù ngục xiềng xích
Chân tay bị gông cùm
Niệm sức mạnh Quan Âm
Được tháo gỡ tự do.**

**“Gặp thuốc độc, trù, ếm
Nguy hại đến thân mình
Niệm sức mạnh Quan Âm
Người gây lại gánh chịu.**

**“Gặp La Sát hung dữ
Ròng độc và quỷ ác
Niệm sức mạnh Quan Âm
Hết dám làm hại ta. (o)**

**“Gặp ác thú vây quanh
Nanh vuốt thật hãi hùng
Niệm sức mạnh Quan Âm
Đều vội vàng bỏ chạy.**

“Rắn độc và bò cạp
Lửa khói un hơi độc
Niệm sức mạnh Quan Âm
Theo tiếng tự lui về.

“Sấm sét, mây, điện, chớp
Mưa đá tuôn xối xả
Niệm sức mạnh Quan Âm
Đều kịp thời tiêu tán.

“Chúng sanh bị khổ ách
Vô lượng khổ bức thân
Trí lực mầu Quan Âm
Cứu đời muôn vạn cách.

“Trí phương tiện quảng đại
Đầy đủ sức thần thông
Mười phương trong các cõi
Không đâu không hiện thân. (o)

“Những nẻo về xấu ác
Địa ngục, quỷ, súc sinh
Khổ sinh, lão, bệnh, tử
Cũng từ từ dứt sạch.

“Quán Chân, quán Thanh Tịnh
Quán Trí Tuệ rộng lớn
Quán Bi và quán Từ
Thường nguyện, thường chiêm ngưỡng.

“Quán Vô Cấu, Thanh Tịnh
Mặt trời Tuệ phá ám
Điều phục nạn, gió, lửa
Chiếu sáng khắp thế gian.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

“Tâm Bi như sấm động
Lòng Từ như mây hiền
Pháp cam lộ mưa xuống
Dập trừ lửa phiền não.

“Nơi án tòa kiên tụng
Chôn quân sự hải hùng
Niệm sức mạnh Quan Âm
Oán thù đều tiêu tán. (o)

“Tiếng Nhiệm, tiếng Quan Âm
Tiếng Phạm, tiếng Hải Triều
Tiếng Vượt Thoát Tiếng Đòi
Hãy thường nên quán niệm.

“Từng niệm không nghi ngờ
Trong ách nạn khổ chết.
Quan Âm là tịnh thánh
Là nơi cần nương tựa.

“Đầy đủ mọi công đức
Mắt thương nhìn thế gian
Biển Phước chứa vô cùng
Nên ta cần đánh lễ.”

Nam mô Bồ Tát Quan Thế Âm. (ooo)

(Kinh Pháp Hoa, phẩm Phổ Môn, tạng Kinh Đại Chánh, kinh
thứ 262)

XUNG TÁN ĐỨC QUÁN ÂM

Phổ Môn thị hiện

Cứu khổ nhân sinh,

Thuyền từ lướt sóng,

Bốn biển điều linh

Trùng dương vọng tiếng hồn kinh,

Quán Âm ứng hiện, chúng sinh thoát nạn. (o)

Nam Mô Thánh Quan Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

MƯỜI HAI NGUYỆN LỚN

1. Nam Mô hiệu Viên-Thông, danh Tự Tại, Quan-Âm Như Lai quảng-phát hồng thệ nguyện. (o) (1 lạy)

2. Nam Mô nhứt niệm tâm vô quái ngại, Quan-Âm Như Lai thường cư Nam Hải nguyện. (o) (1 lạy)

3. Nam Mô trú Ta-Bà U-Minh giới Quan Âm Như-Lai tầm thanh cứu khổ Nguyên. (o) (1 lạy)

4. Nam Mô hàng tà ma, trừ yêu quái Quan Âm Như-Lai năng trừ nguy hiểm nguyện. (o) (1 lạy)

5. Nam Mô một hạnh tịnh bình thù dương liễu, Quan Âm Như-Lai cam-lộ sái tâm nguyện. (o) (1 lạy)

6. Nam Mô Đại-Từ bi năng hỷ xả, Quan Âm Như-Lai thường hành bình đẳng nguyện. (o) (1 lạy)

7. Nam Mô trú dạ tuần vô tổn hoại, Quan Âm Như-Lai thệ diệt tam đồ nguyện. (o) (1 lạy)

8. Nam Mô vọng Nam nham cầu lễ bái, Quan Âm Như-Lai, già tảo giải thoát nguyện. (o) (1 lạy)

9. Nam Mô tạo pháp-thuyền du khổ hải, Quan Âm Như-Lai độ tận chúng sanh nguyện. (o) (1 lạy)

10. Nam Mô tiền tràng phan, hậu bảo cái, Quan Âm Như-Lai tiếp dẫn Tây Phương nguyện. (o) (1 lạy)

11. Nam Mô Vô Lượng Thọ Phật cảnh giới, Quan Âm Như-Lai Di Đà thọ ký nguyện. (o) (1 lạy)

12. Nam Mô đọa nghiêm thân vô tử trại, Quan Âm Như-Lai quả tu thập nhị nguyện. (o) (1 lạy)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

“Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế”.

“Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dư, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thấy khổ, chân thật không hư”.

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha”. (3 lần) (o)

VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam-mô a di đa bà dạ

Đa tha dà đa dạ

Đa địa dạ tha.

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tì ca lan đế
A di rị đa, tì ca lan đa
Dà di nị dà dà na
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.
Nam-mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

QUÁN NGUYỆN

Lạy đức Quán Thế Âm Bồ Tát

Chúng con xin học theo hạnh Ngài, biết lắng tai nghe cho cuộc đời bớt khổ. Ngài là trái tim biết nghe và biết hiểu. Chúng con xin tập ngồi nghe với tất cả sự chú tâm và thành khẩn của chúng con. Chúng con xin tập ngồi nghe với tâm không thành kiến. Chúng con xin tập ngồi nghe mà không phán xét, không phản ứng. Chúng con xin nguyện ngồi nghe chăm chú để có thể

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

hiểu được những điều đang nghe và cả những điều không nói. Chúng con biết chỉ cần lắng nghe thôi, chúng con cũng đã làm vơi bớt rất nhiều khổ đau của kẻ khác rồi.

Lạy đức Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát,

Chúng con xin học theo hạnh Ngài, biết dừng lại và nhìn sâu vào lòng sự vật và vào lòng người. Chúng con xin tập nhìn với tất cả sự chú tâm và thành khẩn của chúng con. Chúng con xin tập nhìn với con mắt không thành kiến. Chúng con xin tập nhìn mà không phán xét, không phản ứng. Chúng con nguyện tập nhìn sâu để thấy và để hiểu những gốc rễ của mọi khổ đau, để thấy được tự tánh vô thường và vô ngã của vạn vật. Chúng con xin học theo hạnh Ngài, dùng gươm trí tuệ để đoạn trừ phiền não, giải thoát khổ đau cho chúng con và cho mọi giới.

Lạy đức Phổ Hiền Bồ Tát,

Chúng con xin học theo hạnh nguyện của Ngài, biết đem con mắt và trái tim đi vào cuộc sống. Chúng con xin nguyện buổi sáng dâng niềm vui cho người, buổi chiều giúp người bớt khổ. Chúng con biết hạnh phúc của người chính là hạnh phúc của mình, và nguyện thực hiện niềm vui trên con đường phụng sự. Chúng con biết mỗi lời nói, mỗi cái nhìn, mỗi cử chỉ và mỗi nụ cười đều có thể đem lại hạnh phúc cho người. Chúng con biết rằng, nếu chúng con siêng năng tu tập, thì tự thân chúng con có thể là một nguồn an lạc bất tuyệt cho những người thân yêu của chúng con và cho cả muôn loài.

HÒI HƯỚNG

Vía Quan Âm công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tổ đạo mầu.
Nguyện cho ba chứng tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời

Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

NGÒI THIỀN

(Mỗi người im lặng tĩnh tâm tự cầu nguyện và thiền 15 phút)

Canh năm Bát nhã chiếu vô biên
Chẳng khởi một niệm khắp tam thiên
Muốn thấy chân như tánh bình đẳng
Dè dặt sanh tâm trước mắt liền. (o)
Lý diệu ảo huyền không lường được
Dụng công đuổi bắt càng nhọc lòng
Nếu không một niệm mới thật tìm
Còn có tâm tìm còn chẳng biết.

Chủ lễ xướng: Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)

Đại chúng đáp lại: Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

(3 lần) (o)

Nam Mô A Di Đà Phật

PHỤC NGUYỆN

Nam mô Thiên thủ, Thiên nhãn, Ngũ bách danh tầm thanh
cứu khổ cứu nạn, linh cảm Quán Thế Âm Bồ Tát tác đại
chứng minh.

Chúng con có nghe Đức Phật dạy trong kinh Diệu Pháp
Liên Hoa, phẩm Phổ Môn rằng:

“Dù chỉ nghe tên Quán Thế Âm
Hay dù chỉ thấy bức chân dung
Nhất tâm trì niệm hồng danh ấy
Thoát mọi hung tai, được cát tường”.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Hôm nay lễ **Vía Quan Âm** (đản sanh ngày 19 tháng 2, hay thành đạo 19 tháng 6 hay xuất gia 19 tháng 9 âm lịch), **đệ tử chúng con** (chủ lễ) là.... và các **Phật tử Chùa Hương Sen, đạo tràng Perris, California, vân tập tại đại hùng bảo điện chùa Hương Sen, Perris, California, Hoa Kỳ, thành tâm thiết lễ Vía Quan Âm, cúng dường hương hoa bánh trái, đốt nén tâm hương, dốc lòng bái thỉnh, nguyện trì tụng** (Ngũ Bách Danh, Kinh Sứ Mệnh Quan Âm, Kinh Phổ Môn...) **xưng tán Hồng Danh, tu hành công đức.**

Nguyện đem công đức này cầu cho **Phật sự phát triển chùa Hương Sen, Perris, California, thành chốn tùng lâm nghiêm tu, ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm, chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an.**

Nguyện đem công đức này cầu an cho **Phật tử...** (tên, pháp danh, tuổi) cùng với các vị gia chủ và các **Phật tử hiện diện tại đây: tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu tan, gia đạo bình an, thân tâm thường an lạc, quanh năm đều được vạn sự cát tường như ý. Nguyện cho các vị tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.**

Lại nguyện đem công đức này cầu siêu cho **hương linh...** (tên, pháp danh, hưởng thọ) cùng **cửu huyền thất tổ, nội ngoại hai bên, phụ mẫu quá vãng nhiều đời, nhiều kiếp của chúng con và tất cả các hương linh ký tự tại Chùa Hương Sen, anh hùng chiến sĩ, vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, mười hai loại cô hồn, chết sông, chết chợ, đầu đường, xó chợ, nay được an lành, nghe kinh kệ siêu thăng tịnh độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.**

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều **sớm trọn thành Phật đạo.**

Đại chúng đồng niệm: **Nam Mô A Di Đà Phật. (o)**

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đánh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đánh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đánh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh

Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh

Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lạy)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ứng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa mầu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)
Nam mô Tam Châu Cấm Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Thỉnh đại chúng đi niệm Phật 1 vòng khắp sân chùa rồi hồi hương và dùng cơm trưa.

--- o0o ---



LỄ VÍA ĐỨC PHẬT ĐƯỢC SỰ LƯU LY QUANG NHƯ LAI

**13. LỄ VÍA ĐỨC PHẬT ĐƯỢC SỰ
LƯU LY QUANG NHƯ LAI**

(Ngày 30 tháng 9 âm lịch)

--- o0o ---

- 1) Cúng hương
- 2) Cầu nguyện
- 3) Khen ngợi Phật
- 4) Quán tưởng Phật
- 5) Đánh lễ
- 6) Bảy vị Phật gia hộ
- 7) Tám vị Phật giáng cát tường
- 8) Mười hai vị tướng Dược Xoa
- 9) Tán dương chi
- 10) Chú Đại Bi
- 11) Kệ khai kinh
- 12) Kinh Dược Sư
- 13) Bát Nhã Tâm Kinh
- 14) Niệm Phật
- 15) Sám 12 Nguyên Dược Sư
- 16) Hồi hướng
- 17) Phục nguyện
- 18) Kính lễ bốn ân, ba cõi
- 19) Tam quy
- 20) Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

BẢY VỊ PHẬT GIA HỘ

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Tỳ Bà Thi Phật.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Thi Khí Phật.** (o) (1 lạy)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Tỳ Xá Phù Phật.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Câu Lưu Tôn Phật.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Câu Na Hàm mâu ni Phật.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Ca Diếp Phật.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Thích Ca Mâu ni Phật.** (o) (1 lạy)

TÁM VỊ ĐẠI BỒ TÁT GIÁNG CÁT TUỜNG

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Đắc Đại Thế Bồ Tát.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Vô Tận Ý Bồ Tát.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Bảo Đàn Hoa Bồ Tát.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Dược Vương Bồ Tát.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Dược Thượng Bồ Tát.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Nam mô Di Lạc Bồ Tát.** (o) (1 lạy)

MƯỜI HAI ĐẠI TƯỚNG DƯỢC XOA

Chí tâm đánh lễ: **Cung Tỳ La Đại tướng.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Phật Triết La Đại tướng.** (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: **Mê Xí La Đại tướng.** (o) (1 lạy)

LỄ VÍA ĐỨC PHẬT ĐƯỢC SỰ LƯU LY QUANG NHƯ LAI

Chí tâm đánh lễ: An Đề La Đại tướng. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: Án Nễ La Đại tướng. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: San Đề La Đại tướng. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: Nhân Đạt La Đại tướng. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: Ba Di La Đại tướng. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: Ma Hồ La Đại tướng. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: Thân Đạt La Đại tướng. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: Chiêu Đổ La Đại tướng. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ: Tỳ Yết La Đại tướng. (o) (1 lạy)

SÁM 12 NGUYỆN ĐƯỢC SỰ

NGUYỆN THỨ NHẤT khi tôi thành Phật
Thân tướng tôi sáng thật tự nhiên
Khắp cùng thế giới vô biên
Ba mươi hai tướng trang nghiêm thân mình
Tám mươi vẻ đẹp tùy hình
Hiện danh, thân tướng, chúng sanh thấy đồng. (o)

NGUYỆN THỨ HAI sau khi đắc đạo
Thân tướng tôi rất ráo chói lòa
Trong ngoài sáng suốt điều hòa
Sáng hơn nhật nguyệt như là lưới gương
Chiếu cùng pháp giới mười phương
Chúng sanh ý nguyện khỏi đường tối mê. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

NGUYỆN THỨ BA Bồ đề nên đạo
Phương tiện dùng tạo đủ mọi bề
Không còn thiếu kém nào nề
Bao nhiêu lợi lạc đem về chúng sanh
Vô biên trí tuệ căn lành
Thấy đều rốt ráo tinh an đủ đầy. (o)

NGUYỆN THỨ TƯ y như đại nguyện
Các chúng sanh tu luyện đạo tà
Khiến cho bình đẳng dung hòa
Thỉnh văn, Duyên giác, dẫn qua Đại thừa. (o)

NGUYỆN THỨ NĂM tôi vừa chứng quả
Các chúng sanh vô lượng vô biên
Tu hành phạm hạnh cần chuyên
Phụng trì giới luật chúng duyên thượng thừa.
Nếu có ai mới vừa lỡ phạm
Niệm danh tôi sám hối chí thành
Trở nên giới luật tịnh thanh
Chẳng vào ác đạo trọn lành quả cao. (o)

NGUYỆN THỨ SÁU nếu tôi thành đạo
Các chúng sanh thân thể thiếu hèn
Các căn không đủ, ghét ghen
Mù, câm, ngọng, điếc, xấu, đen, đui, cùi
Què ngu, điên dại, gù lưng
Lại thêm bệnh khổ, quả nhân chẳng lành
Ăn năn sám hối hiệu danh
Trở nên sáng suốt an lành vui tươi. (o)

NGUYỆN THỨ BẢY khi tôi thành Phật
Các chúng sanh bệnh tật hiểm nguy
Không ai cứu chữa thuốc chi
Không thầy, không thuốc, không y, không nhà

LỄ VÍA ĐỨC PHẬT ĐƯỢC SỰ LƯU LY QUANG NHƯ LAI

Bần cùng khôn khổ rên la
Nếu nghe kinh kệ, thiết tha chí thành
Độc tụng, lễ bái hiệu danh
Bệnh đau dứt hết, tâm sanh vui vầy
Của tiền gia quyến đủ đầy
Tu hành đắc đạo, quả nầy trọn nên. (o)

NGUYỆN THỨ TÁM chứng lên quả Phật
Thân nữ hơn phiền não khổ sầu
Sanh lòng chán ngán buồn rầu
Muốn khỏi thân gái cõi đời uế xu
Nghe danh lễ bái tiến tu
Được thâm nam tử trọng phu thanh nhân
Tu hành đắc đạo hoàn toàn
Chứng ngôi chánh giác Niết bàn Như Lai. (o)

NGUYỆN THỨ CHÍN tôi nay chứng quả
Khiến chúng sanh xa lạ hiểm nguy
Thoát khỏi chài lưới ly kỳ
Ma quân ngoại đạo châu vi buộc ràng
Vào nơi rừng núi lạc đàng
Tôi liền dắt dẫn độ an khỏi nạn
Về đường chánh kiến bảo toàn
Lập hạnh Bồ Tát, an nhàn độ sanh. (o)

NGUYỆN THỨ MƯỜI khi thành Chánh giác
Nếu chúng sanh phạm các ngục hình
Giam cầm, tra khảo, buộc mình
Còn nhiều tai nạn tử hình khổ thân
Nghe danh lễ bái ân cần
Đặng nhờ phước đức lần lần thoát ra
Thành tâm niệm Phật thiết tha
Dứt hết khổ não, sanh ra vui vầy. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

NGUYỆN LỚN MƯỜI MỘT sau đây
Khi tôi đắc đạo nguyện này trọn nên
Chúng sanh đói khát khổ rên
Tạo nhiều nghiệp ác xuống lên cõi trần
Nghe đến danh hiệu ân cần
Chuyên tâm trì niệm, hưởng phần ẩm no
Ăn ngon mỹ vị thơm tho
Vui mùi pháp vị, đồng lo tu hành. (o)

NGUYỆN LỚN MƯỜI HAI đặng viên thành
Chúng sanh nghèo khổ thiếu áo chăn
Muỗi ruồi châm chích cắn ăn
Ngày đêm lạnh nóng mạng căn khổ sầu
Nghe danh hiệu Phật khẩn cầu
Ăn năn sám hối nghiệp sâu tiêu trừ
Tùy tâm ý nguyện chơn như
Hưởng dùng quý báu, phước dư thanh nhàn
Đem hương hoa tốt nghiêm trang
Âm nhạc múa hát, ca xang vui mừng
Tùy tâm thích ý lấy lòng
Thấy đều trọn đủ hiển dung đến rày. (o)

Mười hai đại nguyện tuyệt vời
Lưu Ly Quang Phật tùy thời độ sanh
Chúng con lễ bái chí thành
Cầu Ngài cứu khổ chúng sanh khỏi nạn. (o)
Nam mô Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Hải Hội Phật Bồ Tát
Ma Ha Tát. (ooo)

--- o0o ---

14. LỄ VÍA ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

(Ngày 17 tháng 11 âm lịch)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán thán Phật A Di Đà
7. Đánh lễ Chư Tổ Liên Tông Trung Hoa & Việt Nam
8. Sám nguyện
9. Tán dương chí
10. Chú Đại Bi
11. Kệ khai kinh
12. Tụng Bốn mươi tám lời nguyện (hay chỉ tụng tựa đề của 48 lời nguyện) của Đức Phật A Di Đà
13. Ngợi khen công đức Phật A Di Đà
14. Mười hai nguyện An Dưỡng Quốc
15. Đại Thế Chí Bồ Tát niệm Phật viên thông
16. Bát Nhã Tâm Kinh
17. Niệm Phật
18. Mười hai lễ kính lạy Phật A Di Đà
19. Sám Di Đà
20. Văn phát nguyện
21. Hồi hướng
22. Phục nguyện
23. Kính lễ bốn ân, ba cõi
24. Tam quy
25. Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

CÚNG HƯƠNG

(Quì ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thỉnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mười phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.**

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát. (o) (1 xá)

CẦU NGUYỆN TỊNH ĐỘ

Hôm nay ngày... tháng... chính là ngày kỷ-niệm Đức Tiếp-Dẫn Đạo-Sư A-Di-Đà Phật, đệ tử chúng con (chủ lễ) là... một dạ vui mừng, cung đốì trước tam bảo, cúi đầu đảnh lễ, phúng tụng 48 Lời Nguyện của Đức Phật A Di Đà, trì niệm sáu chữ hồng danh A Di Đà Phật.

Nguyện Đức Đạo sư A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Hùng Đại Lực Đại Thế Chí Bồ Tát, chư tôn Bồ Tát, chư Hiền Thánh Tăng, dùng sức đại nguyện, lấy lượng từ bi mà nhiếp thọ, khiến cho chúng con được ngay chánh niệm, các tội tiêu diệt, căn lành tăng trưởng, trí tuệ rộng khai, chín phẩm sen vàng có phần dự được. Ngưỡng mong Phật trí cao vời thùy từ chúng giám.

Nguyện cầu các chân linh, bốn loài, sáu cõi, sớm rõ đường lành, thoát vòng mê muội, ra khỏi u đồ, siêu sinh Lạc quốc. Âm, dương đều lợi, ba cõi cùng nhờ, pháp giới chúng sinh, cùng thành Phật đạo.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi,
Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật tác đại chứng minh. (o) (1 xá)

KHEN NGỢI PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)

QUÁN TƯỚNG PHẬT

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới để châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

ĐẢNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam
Bảo. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Đương Lai Hạ Sinh Di Lạc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát,
Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lạy)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (o) (1 lạy)

TÁN THÁN PHẬT
Sắc thân Như Lai đẹp
Trong đời không ai bằng
Không sánh, chẳng nghĩ bàn
Nên nay con đánh lễ.
Sắc thân Phật vô tận
Trí huệ Phật cũng thế,
Tất cả pháp thường trú
Cho nên con về nương.
Sức trí lớn nguyện lớn
Khấp độ chúng quần sanh,
Khiến bỏ thân nóng khổ
Sanh kia nước mát vui.
Con nay sạch ba nghiệp
Quy y và lễ tán
Nguyện cùng các chúng sanh
Đồng sanh nước An Lạc.
Án phạ nhựt ra vật. (3 lần) (o)

1. Chí tâm đánh lễ:

**Thường tịch quang tịnh độ
A Di Đà Như Lai
Pháp thân màu thanh tịnh
Khấp pháp giới chư Phật. (o) (1 lạy)**

2. Chí tâm đánh lễ:

**Thật báo trang nghiêm độ
A Di Đà Như Lai
Thân tướng hải vi trần
Khấp pháp giới chư Phật. (o) (1 lạy)**

3. Chí tâm đánh lễ:

Phương tiện thánh cư độ
A Di Đà Như Lai
Thân trang nghiêm giải thoát
Khấp pháp giới chư Phật. (o) (1 lay)

4. Chí tâm đánh lễ:

Cõi An Lạc phương Tây
A Di Đà Như Lai
Thân căn giới Đại Thừa
Khấp pháp giới chư Phật. (o) (1 lay)

5. Chí tâm đánh lễ:

Cõi An Lạc phương Tây
A Di Đà Như Lai
Thân hóa đến mười phương
Khấp pháp giới chư Phật. (o) (1 lay)

6. Chí tâm đánh lễ:

Cõi An Lạc phương Tây
Giáo hạnh lý ba kinh
Tột nói bày y chánh
Khấp pháp giới Tôn Pháp. (o) (1 lay)

7. Chí tâm đánh lễ:

Cõi An Lạc phương Tây
Quán Thế Âm Bồ Tát
Thân tử kim muôn ức
Khấp pháp giới Bồ Tát. (o) (1 lay)

8. Chí tâm đánh lễ:

Cõi An Lạc phương Tây
Đại Thế Chí Bồ tát
Thân trí sáng vô biên
Khấp pháp giới Bồ Tát. (o) (1 lay)

9. Chí tâm đánh lễ:

**Cõi An Lạc phương Tây
Thanh tịnh đại hải chúng
Thân hai nghiêm: Phước, Trí
Khấp pháp giới Thánh Chúng. (o) (1 lạy)**

**LỄ CHƯ' TỔ LIÊN TÔNG TRUNG HOA & VIỆT NAM
CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ:**

**1) Nam Mô Tây Thiên Đông Độ Trung Hoa, Việt Nam, lịch
đại Tổ Sư cập hoàng dương Phật pháp chư đại Tông Sư.**

(o) (1 lạy)

**2) Nam Mô Liên Tông Sơ Tổ, Lô Sơn, Đông Lâm, Bạch liên
đạo tràng HUỆ VIỄN ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)**

**3) Nam Mô Liên Tông Nhị Tổ, Trường Minh đạo tràng,
THIỆN ĐẠO ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)**

**4) Nam Mô Liên Tông Tam Tổ, Nam Nhạc, Bát Chu Đạo
Tràng, THỪA VIỄN ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)**

**5) Nam Mô Liên Tông Tứ Tổ, Trường An, Ngũ Hội Đạo
Tràng, PHÁP CHIẾU ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)**

**6) Nam Mô Liên Tông Ngũ Tổ, Tân Định, Đài Nham Đạo
Tràng, THIẾU KHANG ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)**

**7) Nam Mô Liên Tông Lục Tổ, Hàng Châu, Vĩnh Minh Đạo
Tràng, DIÊN THỌ ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)**

**8) Liên Tông Thất Tổ, Chiêu Khánh, Tịnh Hạnh Đạo Tràng,
TỈNH THƯỜNG ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)**

**9) Nam Mô Liên Tông Bát Tổ, Hàng Châu, Vân Thê Đạo
Tràng, LIÊN TRÌ ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)**

**10) Nam Mô Liên Tông Cửu Tổ, Bắc Thiên Mục, Linh Phong
Đạo Tràng, NGÃU ÍCH tức TRÍ HỨC ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)**

**11) Nam Mô Liên Tông Thập Tổ, Ngự Sơn, Phổ Nhân Đạo
Tràng, HÀNH SÁCH ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)**

**12) Nam Mô Liên Tông Thập Nhất Tổ, Hàng Châu, Phạm
Thiên Đạo Tràng, THẬT HIỀN ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)**

13) Nam Mô Liên Tông Thập Nhị Tổ, Hồng Loa, Tư Phước Đạo Tràng, TẾ TĨNH ĐẠI SU. (o) (1 lạy)

14) Nam Mô Liên Tông Thập Tam Tổ, Tô Châu, Linh Nham đạo tràng, ÁN QUANG ĐẠI SU. (o) (1 lạy)

15) Nam Mô Hoàng Dương môn Tịnh Độ, Việt Nam Liên Tông Sơ Tổ, Thủ Đức, Vạn Đức đạo tràng, TRÍ TỊNH ĐẠI SU. (o) (1 lạy)

16) Nam Mô Hoàng Dương môn Tịnh Độ, Việt Nam Liên Tông Tổ, Đại Ninh, Phú An, Vĩnh Minh cập Phương Liên tịnh xá mật tịnh đạo tràng, VÔ NHẤT ĐẠI SU. (o) (1 lạy)

17) Nam Mô Hoàng Dương môn Tịnh Độ, Việt Nam Liên Tông Tổ, Đại Ninh, Phú An, Ni Liên, Linh Quang, Liên Hoa, Viên Thông, Hương Sen, Dược Sư, Lăng Nghiêm, và Bát Nhã Thiền Tịnh đạo tràng, HẢI TRIỀU ÂM ĐẠI SU. (o) (1 lạy)

SÁM NGUYỆN

(Đứng chấp tay, nguyện:)

Con nay khấp vì bốn ơn ba cõi cùng chúng sanh trong pháp giới, đều nguyện dứt trừ ba chương nên qui mạng sám hối.

(1 lạy, qùy, chấp tay sám hối)

Chí tâm sám hối:

Đệ tử ... và chúng sanh trong pháp giới, từ đời vô thủy nhân đến ngày nay, bị vô minh che đậy nên điên đảo mê lầm, lại do sáu căn ba nghiệp quen theo pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm tội vô gián và tất cả các tội khác, nhiều vô lượng vô biên, nói không thể hết. Mười phương các đức Phật thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương màu đầy lớp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong, chiếu soi tất cả. Lý màu thường trụ đầy đầy hư không.

Con từ vô thủy đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối tăm, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng hay chẳng biết, vì nhờn duyên đó trôi mãi trong vòng sanh tử, trải qua các đường dữ, trăm nghìn muôn kiếp trọn không lúc nào ra khỏi. Kính rằng: Đức Tỳ Lô

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Giá La thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường Tịch Quang, cho nên phải biết cả thấy các pháp đều là Phật pháp, mà con không rõ, lại theo giòng vô minh vì thế trong trí Bồ Đề mà thấy không thanh tịnh, trong cảnh giải thoát mà sanh ràng buộc. Nay mới tỏ ngộ, nay mới chừa bỏ, ăn năn phụng đối trước các đức Phật và A Di Đà Thế Tôn mà phát lồ sám hối, làm cho đệ tử cùng pháp giới chúng sanh, tất cả tội nặng do ba nghiệp sáu căn, gây tạo từ vô thủy, hoặc hiện tại cùng vị lai, chính mình tự gây tạo hoặc biểu người, hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thấy đều được rốt ráo thanh tịnh.

Đệ tử sám hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi lầm, căn lành tu tập cũng trọn thanh tịnh, thấy đều hồi hướng dùng trang nghiêm tịnh độ, khắp với chúng sinh, đồng sanh về nước An dưỡng.

Nguyện đức A Di Đà Phật thường đến hộ trì, làm cho căn lành của đệ tử hiện tiền tăng tấn, chẳng mất nhân duyên Tịnh độ, đến giờ lâm chung, thân an lành, niệm chánh vững vàng, xem nghe đều rõ ràng, tận mặt thấy đức A Di Đà cùng các Thánh Chúng, tay cầm đài hoa tiếp dẫn đệ tử, trong khoảnh sát na sanh ra trước Phật, đủ đạo hạnh Bồ Tát, rộng độ khắp chúng sanh đồng thành Phật đạo.

Đệ tử sám hối phát nguyện rồi quy mạng đảnh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc thế giới, đại từ đại bi, A Di Đà Như Lai, biến pháp giới Tam Bảo. (o) (1 lạy)

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngồi xuống và khai chuông mõ)

Cành dương nước tịnh nhiệm màu

Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tỏa.

Nam-mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thân bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tát đà dạ ta bà ha. Ma ha tát đà dạ ta bà ha. Tát đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tát ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tát đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tát đà dạ,

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lệ thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàng ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

BÀI VĂN PHÁT NGUYỆN:

Nam Mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần) (o)

Lạy đấng tam giới tôn

Quy mạng mười phương Phật

Nay con phát nguyện lớn

Trì tụng Kinh A Di Đà

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cú khổ tam đồ

Nếu có ai thấy nghe

Đều phát Bồ đề tâm

Khi mãn báo thân này

Sanh qua cõi Cực lạc.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,

Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

48 LỜI NGUYỆN CỦA ĐỨC PHẬT A-DI-ĐÀ

NGUYỆN THỨ NHẤT: tôi thành Phật được

Thì nước tôi là nước tịnh thanh

Ngục hình, ngạ quỷ, súc sanh

Thấy đều chẳng có sinh thành nơi đây. (o) (1 lay)

NGUYỆN THỨ HAI: nước này tịnh giới
Đàn bà cùng con gái tịch nhiên
Những người trong cõi Nhơn Thiên
Cùng loài cầm thú cần chuyên tu hành
Thấy đều đặng hóa sanh thọ cảm
Thất bảo trì, cửu phẩm liên hoa. (o) (1 lay)

NGUYỆN THỨ BA: dân chúng Phật đà
Khi cần ăn uống, hóa ra sẵn sàng
Bát thất bảo, bử bàng đưng lẫm
Trăm món ngon, khỏi sấm ở đâu
Ăn rồi, khí dụng liền tiêu
Không cần phải rửa, phải lau nhọc nhằn. (o) (1 lay)

NGUYỆN THỨ TƯ: nhơn dân trong nước
Muốn áo quần, khăn, lược, mào, giày
Thấy đều hóa đủ sẵn bày
Khỏi mua, khỏi giặt, khỏi may cực lòng. (o) (1 lay)

NGUYỆN THỨ NĂM: giáp vòng địa lợi
Từ đất bằng lên tới hư không
Thấy đều lâu các, điện, cung
Cùng là cây trái, ao, sông, cửa nhà
Các thứ ấy đều là trân bảo
Cùng bá thiên hoa báu, hương thơm
Hiệp nhau thành tạo kết đơm
Trau dồi trang sức, cho làm phần ba
Mùi hương ấy xông ra khắp đủ
Cả mười phương hưởng thụ cấp kỳ
Chúng-sanh hạnh nguyện, chuyên trì
Tin và tưởng Phật, đến thì vãng sanh. (o) (1 lay)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

NGUYỄN THỨ SÁU: dân lành quốc độ
Thương kính nhau, ví tợ ruột rà
Không lời qua lại bất hòa
Không ganh không ghét, hóa ra tranh giành. (o) (1 lạy)

NGUYỄN THỨ BẢY: dân sanh trong nước
Không có lòng uế trước, dâm ô
Cũng không có tiếng tục thô
Cùng là nóng giận, hồ đồ, ngu si. (o) (1 lạy)

NGUYỄN THỨ TÁM: chuyên trì thiện niệm
Cứ đường ngay, tiệm tiệm lướt đi
Nếu ai muốn nói chuyện gì
Người kia hiểu ý tức thì khỏi phân. (o) (1 lạy)

NGUYỄN THỨ CHÍN: chúng dân từ thiện
Tai chẳng nghe những chuyện không lành
Có đâu sự ác tự hành
Mấy điều nghiệp chướng đã thành vô danh. (o) (1 lạy)

NGUYỄN THỨ MƯỜI: chúng-sanh đều ví
Huyễn thân là mộng mị mà thôi
Vậy nên lòng chẳng nhiễm đời
Tánh không tham muốn, khắp nơi vui cười. (o) (1 lạy)

NGUYỄN MƯỜI MỘT: Tiên, người tuy khác
Hình dung đồng một sắc vàng y
Mặt mày nghiêm chỉnh phương phi
Trong ngần, đẹp đẽ, không chi sánh bằng. (o) (1 lạy)

NGUYỆN MƯỜI HAI: mười phương thế-giới
Thiên, Nhơn cùng các loại súc sanh
Hóa thân về cõi lạc thành
Chứng ngôi Duyên Giác, Thịnh Văn dĩ đồng
Ngôi thiên tọa, tấm lòng tịch tịnh
Hiệp cùng nhau tính tuổi ít nhiều
Chẳng hề biết đặng bao nhiêu
Ngàn, muôn, ức kiếp số nhiều khó phân. (o) (1 lay)

NGUYỆN MƯỜI BA: Thiên, Nhơn trên giải
Hiệp cùng nhau đếm mãi dân cư
Không hề rõ biết số dư
Tại An Dưỡng quốc nhiều như cát Hằng. (o) (1 lay)

NGUYỆN MƯỜI BỐN: dân hằng quốc độ
Thấy thấy đồng trường thọ miên miên
Không sao biết đặng số niên
Sống lâu vô lượng, vô biên kiếp đời. (o) (1 lay)

NGUYỆN MƯỜI LĂM: dân thời thanh tịnh
Trụ vào ngôi chánh tín tự nhiên
Ly chư loạn tướng đảo điên
Đắc vô phân biệt, chứng duyên Niết bàn. (o) (1 lay)

NGUYỆN MƯỜI SÁU: Lạc bang dân chúng
Vui vẻ mà thọ dụng đủ điều
Thấy đồng với các Tỳ-kheo
Chứng phần **VÔ LẬU** chẳng theo sự đời. (o) (1 lay)

NGUYỆN MƯỜI BẢY: khi tôi thành Phật
Sẽ giảng Kinh, thuyết Thật, độ Sanh
Làm cho sở nguyện đắc thành
Công tôi giảng đạo trọn lành hơn ai. (o) (1 lay)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

NGUYỆN MƯỜI TÁM: hóa thai khỏi dục
Người người đều đắc **TÚC MẠNG THÔNG**
Biết hồi tiền kiếp xa trông
Hằng hà sa kiếp, thấy đồng kim sanh. (o) (1 lạy)

NGUYỆN MƯỜI CHÍN: chúng-sanh vạn vạn
Đều đặng rồi **THIÊN NHÃN TỊNH QUANG**
Thấy toàn vũ trụ mười phang
Trăm ngàn muôn ức thế gian cũng tường. (o) (1 lạy)

NGUYỆN HAI MƯỜI: Tây-phương dân chúng
THIÊN NHĨ THÔNG, sở dụng nghe xa
Những lời thuyết pháp bủa ra
Của trăm ngàn ức Phật đà khẩu tuyên. (o) (1 lạy)

NGUYỆN HĂM MỘT: Nhơn, Thiên trong nước
THA TÂM THÔNG, biết được chẳng sai
Những điều tâm niệm mỗi loài
Muôn ngàn thế-giới không ngoài tánh linh. (o) (1 lạy)

NGUYỆN HĂM HAI: chúng-sanh quốc độ
THẦN TÚC THÔNG đắc ngộ dong chơi
Bao hàm thế-giới nơi nơi
Vượt qua khắp hết, mau thời hơn bay. (o) (1 lạy)

NGUYỆN HĂM BA: tôi nay thành Phật
Danh hiệu tôi rõ thật mười phương
Phật và Đại chúng tán dương
Dân tôi quy phục lại vương tôi hoài
Thiên, Nhơn với các loài súc vật
Niệm danh tôi cho thật chí thành
Sanh lòng vui vẻ, hiền lành
Lâm chung sẽ đặng hóa sanh sen vàng. (o) (1 lạy)

NGUYỄN HẪM BỐN: ánh quang minh chiếu
Nơi đâu tôi tuyệt diệu rõ ràng
Mặt trời cùng ánh mặt trăng
Tuy là sáng tỏ, chẳng bằng Phật quang. (o) (1 lạy)

NGUYỄN HẪM LĂM: hào quang tôi chói
Khắp cùng nơi chốn tối khúc quanh
Thiên, Nhơn, cùng các súc sanh
Thấy liền đặng khởi lòng thành quy y. (o) (1 lạy)

NGUYỄN HẪM SÁU: bất kỳ nhơn thú
Trong thập phương vũ trụ vân vân
Nhờ hào quang chiếu đến thân
Từ hòa tâm tánh hơn dân cõi Trời. (o) (1 lạy)

NGUYỄN HẪM BẢY: Tiên, người phát ý
Tâm Bồ-đề, trì chí giới trai
Lục Ba-la-mật quảng khai
Làm nhiều công đức, chẳng sai một thì.
Khi thọ mạng tới kỳ viên mãn
Có tôi và các hạng Tăng lành
Phóng quang tiếp dẫn vãng sanh
Đặng làm Bồ-tát tại thành Lạc Bang. (o) (1 lạy)

NGUYỄN HẪM TÁM: Thiên, Nhơn vũ trụ
Nghe danh tôi sắm đủ bửu bàng
Hương, hoa, đặng, chúc huy hoàng
Tràng phan, bảo cái cúng dường Như-Lai.
Tạo tháp tự, trì trai, thanh tịnh
Làm việc lành, tâm định tưởng tôi
Tưởng luôn trọn một ngày thôi
Chắc sẽ đặng nước tôi về liền. (o) (1 lạy)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

NGUYỄN HẨM CHÍN: Nhơn, Thiên mười cõi
Nếu dốc lòng ra khỏi bến mê
Hiệu tôi thập niệm chuyên bề
Lâm chung sẽ đặng sanh về Lạc bang
Trừ những kẻ hung tàn hỗn tạp
Cùng những người Phật, Pháp dễ khinh
Ai mang tội ấy vào mình
A tỳ địa ngục thọ hình chung thân. (o) (1 lạy)

NGUYỄN BA MƯỜI: Thiên, Nhơn, cảm thú
Trong thập phương vũ trụ khôn lường
Trước đà tạo tội thường thường
Sau nghe danh Phật, tỏ tường cung khai.
Cầu sám hối, trì trai, giới sát
Nguyện làm lành nước Phật mong sanh
Lâm chung sẽ đặng an lành
Khởi tam đồ khổ, hóa sanh liên đài. (o) (1 lạy)

NGUYỄN BẢM MỐT: Tiên, Người mười cảnh
Nghe danh tôi, lễ dẫn theo về
Vui mà tu hạnh bồ-đề
Người người cung kính, một bề tán dương. (o) (1 lạy)

NGUYỄN BẢM HAI: thập phương thế-giới
Những đàn bà, con gái chán đời
Phát tâm tín niệm danh tôi
Thân sau không có phục hồi nữ nhơn. (o) (1 lạy)

NGUYỆN BĂM BA: chúng dân mới tới
Quả Vô sanh, bất thối chứng liền
Lại còn quả Phật đoàn viên
Ngoại trừ những vị bốn nguyên độ sanh
Tôi sẽ giúp cho thành sở mộ
Tới tha phương tế độ hàm linh
Hạnh tu Bồ-tát rất tinh
Lại còn lấy sức oai linh hộ truyền
Cho người thấy tinh chuyên tấn bộ
Các chúng-sanh tín độ phát nguyên
Bồ đề, Tịch diệt, Phổ-Hiền
Tấn thêm tối thắng, cần chuyên tu hành. (o) (1 lạy)

NGUYỆN BĂM BỐN: dân lành trong nước
Độ chúng-sanh, sau trước các phương
Sở nguyện sẽ đặng toại lòng
Bao nhiêu ác nghiệp, ba đường khổ mang
Nguyện bảm lăm: các hàng Bồ-tát
Muốn cúng dường chư Phật đâu đâu
Hoa, hương, anh lạc, trân châu
Liên đi khắp đủ vừa hầu bữa ăn. (o) (1 lạy)

NGUYỆN BĂM SÁU: muôn ngàn báu vật
Muốn cúng dường chư Phật, Thánh, Hiền
Ước ra thì có đủ liền
Cúng dâng khắp cả, về miền chưa trua. (o) (1 lạy)

NGUYỆN BĂM BẢY: ai vừa đọc tụng
Hoặc thọ trì, phụng cúng chư Kinh
Đặng tài biện luận thông minh
Lại thêm Bát nhã, trí lành cao siêu. (o) (1 lạy)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

NGUYỆN BẢM TÁM: giảng điều pháp lý
Đủ viên thông, đầy trí huệ tâm
Những lời bày giải nguyên âm
Nghĩa Kinh vi diệu cao thâm đều cùng. (o) (1 lay)

NGUYỆN BẢM CHÍN: quốc trung Bồ-tát
Thấy thấy đồng đồng đặc kiên cần
Mỗi người đều đặn kim thân
Bả hai tướng tốt, đủ phân sắc màu
Thuyết các pháp gồm thâm đạo Phật
Cũng in như chư Phật đương thời. (o) (1 lay)

BỐN MƯỜI NGUYỆN: nước của tôi
Thiệt là tinh sạch, chiếu soi khắp hầu
Chư Bồ-tát ví dầu muốn thấy
Cõi Phật nào nghiêm bậy như hà
Dòm trong Bửu Thọ hiện ra
Cảnh nào Phật nấy, như là soi gương. (o) (1 lay)

NGUYỆN BỐN MỐT: mọi đường công đức
Bồ-tát nào chưa được hoàn toàn
Đặng nghe, đặng thấy đạo tràng
Bề cao cho đến bốn ngàn na-do. (o) (1 lay)

NGUYỆN BỐN HAI: các đồ nhứt dụng
Quốc độ tôi thiệt đúng tịnh minh
Chói ngời hình sắc đẹp xinh
Dầu có thiên nhân chẳng nhìn đặng đâu. (o) (1 lay)

NGUYỆN BỐN BA: ai ai trong nước
Chỉ mong cầu nghe được Pháp kinh
Tự nhiên sở nguyện đắc thành
Không chờ mời thỉnh thương tình thế gian. (o) (1 lay)

NGUYỆN BỐN BỐN: Thanh Văn, Duyên Giác
Trong nước tôi đều đặc oai thần.
Hào quang tỏa rạng vô ngần
Biện tài thuyết pháp ngang phần Pháp Vương. (o) (1 lay)

NGUYỆN BỐN LĂM: tha phương Bồ-tát
Nghe danh tôi, tấn phát phụng hành
Thấy đều đặng pháp Tịnh Thanh
Định thần, giải thoát, phước lành thưởng ban.
Như ai muốn cúng dường Phật pháp
Trong một giờ đi khắp hà sa
Tuy là đường xá rất xa
Định thần không lạc, Thiền na chẳng lia. (o) (1 lay)

NGUYỆN BỐN SÁU: chư tôn Bồ-tát
Ở tha phương nghe đặng danh tôi
Quy y tinh tấn vừa rồi
Định thiền bình đẳng, ban hồi chẳng ly
Đặc pháp nhãn đến khi Chánh giác
Đặng thấy thường các bậc Như-Lai. (o) (1 lay)

Lời nguyện **BỐN BẢY** như vậy
Tha phương Bồ-tát về đây nước tôi
Tâm chí nguyện đặc hồi bất nhị
Chẳng thối lui địa vị cao sâu. (o) (1 lay)

Lời nguyện **BỐN TÁM** báu mẫu
Tha phương Bồ-tát khấu đầu quy y
Chư vị ấy đặc kỳ sở nguyện
Nhứt, nhị, tam Nhẫn Thiệnp Pháp vương.
Pháp môn của Phật không lường
Bao giờ cũng trụ thế thường chẳng thôi. (o) (1 lay)

**Khi Pháp Tạng nguyện xong đã trọn
Cõi Tam thiên, sáu món rung rinh
Hương hoa đổ xuống đầy thành
Hư không phát tiếng CHẮC THÀNH NHƯ-LAI. (ooo)**

--- o0o ---

TỰA ĐỀ 48 NGUYỆN CỦA ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

1. Quốc vô ác đạo
2. Bất đọa ác đạo
3. Thân chơn kim sắc
4. Hình sắc tương đồng
5. Túc mạng trí thông
6. Thiên nhân phổ kiến
7. Thiên nhĩ phổ văn
8. Tha tâm túc tri
9. Thần túc vô ngại
10. Bất tham kế thân
11. Trú định chứng diệt
12. Quang minh vô lượng
13. Thọ mạng vô lượng
14. Thanh văn vô số
15. Tùy nguyện tu đoản
16. Bất văn ác danh
17. Chư Phật xúng tán
18. Thập niệm tất sanh
19. Lâm chung tiếp dẫn
20. Dục sanh quá toại
21. Tam thập nhị tướng
22. Nhất sanh bồ xứ
23. Cúng dường Chư Phật
24. Cung cụ tùy ý

25. Dẫn thuyết diệu trí
26. Đắc kim cương thân
27. Nhất thiết nghiêm tịnh
28. Đạo thọ cao hiển
29. Tụng kinh đắc tuệ
30. Tuệ biện vô ngại
31. Chiếu kiến thập phương
32. Bru hương diệu nghiêm
33. Mông quang nhu nhuyễn
34. Văn danh đắc nhãn
35. Thoát ly nữ thân
36. Thường tu phạm hạnh
37. Thiên nhơn trí kính
38. Y thực tùy niệm
39. Lạc như lậu tận
40. Thọ trung hiện sát
41. Chư căn vô thuyết
42. Thanh tịnh giải thoát
43. Văn danh đắc phước
44. Tu hành túc đức
45. Phổ đẳng tam muội
46. Tùy nguyện văn pháp
47. Văn danh bất thối
48. Đắc tam pháp nhẫn. (o)

--- o0o ---

SÁM PHẬT DI ĐÀ THỌ KÝ

**Một lòng niệm Phật Di Đà
Kính tâm bạch tự mở ra độ đời
Ăn tâm thọ ký hiện thời
Kim ngôn phú chúc khắp nơi đắc thành. (o)**

**Ăn chay niệm Phật làm lành
Từ bi hỉ xả tu hành gắng công
Nghe danh thấy tánh tỏ thông
Bỏn lai diện mục Phật lòng chẳng xa.**

**Định tâm thấy Phật lòng ta
Tây phương cõi Phật Di Đà phân minh
Quan Âm thần lực oai linh
Hóa thân thọ ký cầm bình nước bông.**

**Cam lồ rưới khắp giáp vòng
Chúng sanh mát mẻ vui lòng hiền lương
Mở khai tâm pháp tỏ tường
Tịnh lòng thấy Phật mười phương độ mình.**

**Chơn truyền bốn thể tánh linh
Tam thân vô tướng vô hình sống lâu
Không thương không ghét không sầu
Không tham không giận có đâu luân hồi.**

**Việc đời muôn việc thôi thôi
Sắc tài danh lợi phải rồi không không
Các hàng chư Phật không lòng
Con nay đệ tử cũng đồng quy y. (o)**

Nương theo đức Phật từ bi
Mãn duyên theo Phật tức thì phóng quang
Về nơi Cực lạc Tây phương
Hoa khai kiến Phật hào quang sáng lòà.

Thường thường thấy đức Di Đà
Hai hàng tứ chúng lục hòa sáng trong
Thấy chư Bồ Tát quá đông
Lóng nghe Phật thuyết vui lòng mở khai.

Minh tâm kiến tánh Như Lai
Pháp thân thanh tịnh sống dai đời đời
Tiêu diêu tự tại thanh thoi
Bình an vô sự vui chơi thanh nhàn.

Tốt thay cõi Phật nghiêm trang
Nhà lầu bằng ngọc đất vàng khắp nơi
Đêm ngày nghe pháp sáu thời
Chim linh thuyết pháp đúng giờ siêng năng.

Người nghe tỏ ngộ siêu thăng
An lòng niệm Phật, Pháp, Tăng tịnh bình
Thích Ca giảng đạo độ mình
Thích Ca từ phụ chứng minh độ đời. (o)

--- o0o ---

NGÔI KHEN CÔNG ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

Giáo chủ cõi Tây Phương
Đức Phật A Di Đà
Phát bốn mươi tám nguyện
Hướng dẫn đường chúng sanh,
Đài sen rực rỡ sẵn sàng
Quan Âm, Thế Chí hai hàng tiếp nghinh.
Nam Mô Tịnh Độ phẩm Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

12 NGUYỆN AN DƯỠNG QUỐC A DI ĐÀ

1. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ LƯỢNG QUANG Như Lai. (o) (1 lay)
2. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ BIÊN QUANG Như Lai. (o) (1 lay)
3. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ NGẠI QUANG Như Lai. (o) (1 lay)
4. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ ĐỐI QUANG Như Lai. (o) (1 lay)
5. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
DIỆM VƯƠNG QUANG Như Lai. (o) (1 lay)
6. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
THANH TỊNH QUANG Như Lai. (o) (1 lay)
7. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
HOAN HỠ QUANG Như Lai. (o) (1 lay)
8. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
TRÍ HUỆ QUANG Như Lai. (o) (1 lay)
9. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
NAN TƯ QUANG Như Lai. (o) (1 lay)
10. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
BÁT ĐOẠN QUANG Như Lai. (o) (1 lay)
11. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ XỨNG QUANG Như Lai. (o) (1 lay)
12. Nam Mô An Dưỡng Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
SIÊU NHỰT NGUYỆT QUANG Như Lai. (o) (1 lay)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

“Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế”.

“Này Xá Lợi Phất, ‘trường không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thủy hỏa, chân thật không hư”.

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha”. (3 lần) (o)

CHÚ VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam mô a di đa bà dạ,
đa tha dà đa dạ,
đa địa dạ tha,
a di rị đô bà tì,
a di rị đa tất đam bà tì,
a di rị đa tì ca lãn đế,
a di rị đa tì ca lãn đa,
dà di nị dà dà na,
chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.
Nam-mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

ĐẠI THẾ CHÍ BỒ TÁT NIỆM PHẬT VIÊN THÔNG

(Kinh Lăng Nghiêm)

Đức đại Thế Chí Pháp Vương tử, có năm mươi hai vị Bồ tát đồng hàng với Ngài, liền từ tòa ngồi đứng dậy, lễ dưới chân Phật, mà bạch Phật rằng: Con nhớ về hà sa kiếp xưa kia, có đức Phật ra đời, hiệu là Vô Lượng Quang, trong một kiếp mười hai đức Như Lai nối tiếp nhau ra đời. Đức Phật sau cùng hiệu là Siêu Nhật Nguyệt Quang, đức Phật kia dậy con pháp niệm Phật Tam Muội. (o)

Ví như có người: một người chuyên nhớ, một người chuyên quên. Hai người như thế, dù có gặp nhau, cũng như không gặp, hoặc có thấy nhau, cũng như không thấy. Hai người nhớ nhau, thời hai nhớ in sâu, cứ như thế mãi, từ kiếp này qua kiếp khác, như bóng in hình, chẳng xa trái nhau. (o)

Mười phương Như Lai thương nhớ chúng sinh, như mẹ nhớ con, nếu con trốn tránh, mẹ nhớ ích gì? Con dù nhớ mẹ, như khi mẹ nhớ con, mẹ con trải qua nhiều kiếp, chẳng xa trái nhau.

Nếu tâm chúng sinh, nhớ Phật niệm Phật, đời này đời sau, quyết định thấy Phật, cách Phật chẳng xa, chẳng phải nhờ pháp phương tiện, mà tự mở ngộ tâm mình. Ví như người nhiễm mùi hương, mình có hơi hương, như thế gọi là Hương Quang Trang Nghiêm. Nhân địa con xưa, nhờ tâm niệm Phật, được vào pháp Nhẫn Vô Sinh. Nay ở cõi này, tiếp người niệm Phật, về nơi cõi tịnh. Đức Phật hỏi pháp Viên thông, con không hề lựa chọn, mà chỉ thu nhiếp sáu căn, nối liền tịnh niệm, được vào nơi chính định, đó là bậc nhất. (ooo)

KÍNH LẠY PHẬT A DI ĐÀ

1. Kính lạy Phật Di Đà

Con nay xin phát nguyện

Thường xuyên đánh lễ ngài

Cho đến lúc lâm chung

Thân thể không đau bệnh. (1 lạy) (o)

2. Kính lạy Phật Di Đà

Con nay xin phát nguyện

Thường xuyên đánh lễ ngài

Cho đến lúc lâm chung

Tâm hồn không hôn mê. (1 lạy) (o)

3. Kính lạy Phật Di Đà

Con nay xin phát nguyện

Thường xuyên đánh lễ ngài

Cho đến lúc lâm chung

Không tham đắm ngũ dục. (1 lạy) (o)

4. Kính lạy Phật Di Đà

Con nay xin phát nguyện

Thường xuyên đánh lễ ngài

Cho đến lúc lâm chung

Tâm niệm Phật Di Đà. (1 lạy) (o)

- 5. Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Xả ly ta bà khổ. (1 lạy) (o)
- 6. Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Được vãng sanh tịnh độ. (1 lạy) (o)
- 7. Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Con thấy kim thân Phật. (1 lạy) (o)
- 8. Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Phật phóng quang nhiếp độ. (1 lạy) (o)
- 9. Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Cho đến lúc lâm chung
Liên hoa con hóa sanh. (1 lạy) (o)
- 10. Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Khi vãng sanh tịnh độ
Hoa nở tâm khai ngộ. (1 lạy) (o)
- 11. Kính lạy Phật Di Đà**
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngài
Khi vãng sanh tịnh độ
Chứng ngộ pháp vô sanh. (1 lạy) (o)

12. Kính lạy Phật Di Đà
Con nay xin phát nguyện
Thường xuyên đánh lễ ngày
Khi vãng sanh tịnh độ
Chóng viên thành toàn giác. (1 lạy) (o)

SÁM DI ĐÀ
(Quý xuống sám hồi)

Muốn đi có một đường này
Nhứt tâm niệm Phật khó gì thoát ra
Vạy khuyển phải niệm Di Đà
Hồng danh sáu chữ thật là rất cao. (o)

Hay trừ tám nạn trần lao
Tham thiền quán tướng pháp nào cũng thua
Di Đà xưa cũng làm vua
Bỏ ngôi bỏ nước vô chùa mà tu,

Xét ra từ kiếp đã lâu
Hiệu là Pháp Tạng Tỷ kheo đó mà
Trong khi Ngài mới xuất gia
Bốn mươi tám nguyện phát ra một lần.

Nguyện nào cũng lăm oai thần
Nguyện nào cũng trọng về phần độ sanh
Vì thương thế giới bất bình
Nên chi đầu Phật mà đành bỏ ngôi. (o)

Thầy là Bảo Tạng Như Lai
Bạn là Bảo Hải tức ngài Thích Ca
Thích Ca nguyện độ Ta bà
Di Đà nguyện mở cửa nhà Lạc bang.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Mở ao chín phẩm sen vàng
Xây thành bá bảo đồ đàn thất trận
Lưu ly quả đất sáng ngàn
Lầu châu cát ngọc mười phần trang nghiêm.

Hoa trời rưới cả ngày đêm
Có cây rất báu có chim rất kỳ
Lạ lòng cái cảnh phương Tây
Mười phương cõi Phật cảnh nào cũng thua.

Phong quang vui vẻ bốn mùa
Nước reo pháp Phật gió khua nhạc trời
Di Đà có thế một lời
Mở ra cõi ấy tiếp người vãng sanh. (o)

Mười phương ai phát lòng lành
Nhất tâm mà niệm hồng danh của Ngài
Hằng ngày trong lúc hôm mai
Niệm từ mười tiếng đến vài ba trăm.

Khi đi, khi đứng, khi nằm
Chuyên trì niệm Phật, lòng chăm phát nguyện
Nguyện sanh về cõi bảo liên
Là nơi Cực lạc ở miền Tây phương.

Đến khi thọ mạng vô thường
Thì Ngài phóng ngọn hào quang rước liền
Biết bao phước đức hơn duyên
Đã về Cực lạc còn phiền não chi.

Sự vui trời cũng chẳng bì
Đêm đêm thông thả ngày ngày vui chơi
Sống lâu kiếp kiếp đời đời
Không già không chết không dời đi đâu. (o)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi đầu hướng về nước An Lạc
Thầy dẫn đường tiếp dắt chúng sinh
Con nay phát nguyện, nguyện sinh sang
Xin đấng Từ Bi thương tiếp nhận.

Đệ tử chúng con... khắp vì bốn ân ba cõi pháp giới chúng sinh, cầu xin Phật, vì đạo Bồ đề nhất thừa Vô thượng, chuyên tâm trì niệm, muôn đức hồng danh, Phật A Di Đà, mong về cõi tịnh. Lại vì, phước mỏng nghiệp dày, chướng nhiều tuệ ít, tâm như dế bèn, Đức sạch khó thành. Nay đối trước Phật, năm vóc siêng năng, một lòng giải tỏ, đầu thành sám hối. Con và chúng sinh, nhiều kiếp tới nay, tâm sạch bị mê, tham, sân, si mãi. Ba nghiệp nhuốm như, làm nên vô lượng vô biên tội ác, kết thành nghiệp oán, vô lượng vô biên, nguyện tiêu tan hết. Từ nay trở đi, lập thế nguyện sâu, xa lìa pháp ác, thề chẳng lại làm siêng tu đạo thánh, thề chẳng biếng lui; thề thành Chính giác; thề độ chúng sinh. Đức Phật A Di Đà, dùng sức nguyện Từ Bi, nên chứng cho con; nên thương sót con; nên giúp đỡ con. (o)

Nguyện con trong khi thuyền quán, những lúc ngủ mơ, được thấy đức Phật A Di Đà, mình vàng đẹp đẽ, được qua cõi báu trang nghiêm của đức Phật A Di Đà, đầu được Phật A Di Đà gội nước cam lộ, mình chiếu hào quang, tay xoa đầu con, áo choàng thân con, khiến con chướng xưa tự hết, căn lành lớn thêm, phiền não tan không, vô minh vụt tắt, Viên giác diệu tâm, bỗng nhiên mở ngộ, chân cảnh tịch quang, thường được hiện tiền. (o)

Đến khi sắp chết, thời dự biết trước, thân không hết thảy, bệnh khổ ách nạn, tâm không hết thảy, tham luyến mê nhằm, mọi căn thoả mái, chính niệm rõ ràng, thông thả bỏ báo thân, như lúc vào thiền định. Đức Phật A Di Đà, cùng Bồ tát Quán Âm, Thế Chí, các bậc thánh hiền, phóng hào quang tiếp dẫn, giơ tay dìu dắt, lầu gác tràng phan, hương lạ nhạc trời, cảnh thánh tây phương, rõ ràng trước mắt. Khiến các chúng sinh, được thấy được nghe, vui mừng cảm thán phát tâm Bồ đề. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Con ngay khi đó, nương dài kim cương, tùy theo sau Phật, như khoảng phút giây, sinh sang Cực Lạc, trong đóa hoa sen, nơi ao thất bảo, hoa nở thấy Phật, thấy các Bồ tát, nghe giọng pháp mầu, trong khoảng phút giây, được vô sinh nhẫn, thừa sự chư Phật, thân nhờ thụ ký. Được thụ ký rồi, ba thân bốn trí, ngũ nhãn lục thông, vô lượng trăm nghìn, môn Đà La Ni. Hết thấy công đức, đều được thành tựu. Nhưng chẳng trái nơi An dưỡng, mà trở lại cõi Sa Bà, chia thân vô số, khắp cả mười phương, dùng sức thần tự tại, bất khả tư nghì, hết thấy phương tiện, độ thoát chúng sinh, đều lia như nhuôm, được lại tịnh tâm, đồng về phương tây, vào ngôi Bất thoái. (o)

Nguyện lớn như thế, thế giới không cùng tận, chúng sinh không cùng tận, nghiệp và phiền não hết thấy không cùng tận, thời nguyện của con cũng không cùng tận.

Nguyện nay lễ Phật, phát nguyện tu trì, công đức hồi hướng hữu tình, bốn ân khắp trả, ba cõi giúp đều, pháp giới chúng sinh, đều lên ngôi Chính Giác. (o)

HỒI HƯỚNG

Khóa Tịnh độ công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hương về Phật Pháp tổ đạo mầu.
Nguyện cho ba chương tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam Mô Tam bảo chứng minh, oai thần hộ niệm, hôm nay chúng con là... (Tỳ Kheo Ni..., Sadini...) cùng với các Phật tử chùa Hương Sen, Perris, California, một dạ chí thành vân tập tại đại hùng bảo điện Hương Sen phúng tụng kinh A Di Đà, xưng tán hồng danh cùng niệm Phật kinh hành công đức. Nguyện đem công đức trì chú, sám hối, tụng kinh, hồi hướng vãng sanh Tịnh độ.

Nguyện cho chúng con...

Nhất tâm hằng tỏ ngộ

Lục dục sớm tan không

Cõi nhân gian, sanh tử xa lìa

Nơi An Lạc hóa sanh tự tại

Ao thất bảo thanh thoi tắm mát

Đài cửu liên nhẹ gót tiêu dao,

Quán Âm, Thế Chí kết đồng hàng,

Bồ-tát Thánh Tăng là bạn lữ.

Thần thức hằng vui nơi cõi tịnh,

Nghiệp duyên trần không vướng mảy may,

Trên đài sen chín phẩm nở hoa,

Chư Phật phóng hào quang thọ ký. (o)

Nguyện đem công đức này cầu cho Phật sự phát triển chùa Hương Sen, Perris, California, thành chốn tùng lâm nghiêm tu, ngày một thành tựu, được sự ủng hộ gia trì của đàn việt tín tâm, chư thiên hộ pháp, bồ tát và mười phương chư Phật, để Phật nhật tăng huy, pháp luân thường chuyển, mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an.

Nguyện đem công đức này cầu an cho Phật tử... (tên, pháp danh, tuổi) cùng với các vị gia chủ và các Phật tử hiện diện tại đây: tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ, nghiệp chướng tiêu tan, gia đạo bình an, thân tâm thường an lạc, quanh năm đều được vạn sự cát tường như ý. Nguyện cho các vị tâm Bồ đề kiên cố, chí tu học vững bền, tự giác, giác tha, giác hạnh viên mãn.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Lại nguyện đem công đức này cầu siêu cho hương linh... (tên, pháp danh, hưởng thọ) cùng cứu huyền thất tổ, nội ngoại hai bên, phụ mẫu quá vãng nhiều đời, nhiều kiếp của chúng con và tất cả các hương linh ký tự tại Chùa Hương Sen, anh hùng chiến sĩ, vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, mười hai loại cô hồn, chết sông, chết chợ, đầu đường, xó chợ, nay được an lành, nghe kinh kệ siêu thăng tịnh độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

Đại chúng đồng niệm: Nam Mô A Di Đà Phật. (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh

Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh
Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lay)

Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)

BÀI KỆ CHƯ THIÊN

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy
Đến nghe pháp đó nên chí tâm
Ứng hộ Phật pháp khiến thường còn
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này
Hoặc trên đất liền hoặc hư không
Thường với người đời sanh lòng từ
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn
Phước trí vô biên lợi quần sanh
Bao nhiêu tội chướng thấy tiêu trừ
Xa lìa các khổ về viên tịch.
Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng
Thường trì định phục để giúp thân
Hoa màu bồ đề khắp trang nghiêm
Tùy theo chỗ ở thường an lạc. (o)
Nam mô Tam Châu Cấm Ứng
Hộ Pháp Vi Đà Tôn Thiên Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

--- o0o ---

15. LỄ VÍA ĐỨC PHẬT THÀNH ĐẠO

(Ngày 17 tháng 11 âm lịch)

--- o0o ---

- 1) Cúng hương
- 2) Cầu nguyện
- 3) Khen ngợi Phật
- 4) Quán tưởng Phật
- 5) Đánh lễ
- 6) Tán dương chi
- 7) Chú Đại Bi
- 8) Kệ khai kinh
- 9) Tụng Kệ Ý Nghĩa Ngày Thành Đạo
- 10) Mười Hai Lễ Đức Phật Lịch Sử
- 11) Bát Nhã Tâm Kinh
- 12) Niệm Phật
- 13) Sám Phật Thành Đạo
- 14) Hồi hướng
- 15) Ngồi thiền
- 16) Phục nguyện
- 17) Kính lễ bốn ân, ba cõi
- 18) Tam quy
- 19) Bài kệ Chư Thiên

--- o0o ---

TÁN PHẬT

Trên trời dưới đất không bằng Phật

Thế giới mười phương cùng không sánh

Thế gian có gì con đã thấy

Tất cả không ai bằng Phật vậy!

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần) (o)

Ý NGHĨA NGÀY THÀNH ĐẠO

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Chúng con cung kính nghe rằng:

Núi Tuyết tu nhơn

Khổ hạnh sáu năm quả mãn.

Sao Mai ứng dạng

Hân hoan muôn đức công thành!

Một Phật giáng sanh

Muôn loài hưởng phước!

Nay có Tăng chúng

Và chư Phật tử chúng con

Giờ này: Cung kính quỳ trước Phật đường

Chí thành dâng lên pháp cúng.

Kinh diên tán tụng, Lễ nhạc ca dương

Năm nén tâm hương, Một diên thánh lễ

Cúng dường đáng từ bi cứu thế

Tôn vinh ngôi trí tuệ siêu trần. (o)

Giữa lúc: Cỏ hoa hoan hỷ muôn phần

Người, vật thiết tha một dạ

Vì nhớ ngày... Pháp âm quảng bá,

Gọi hồn thế giới ba ngàn.

Vì nghĩ thuở:

Phật nhứt phổ quang,

Soi sáng nước non tám vạn.

Trước đài nhất tâm qui mạng,

Trên tọa bách bảo chứng minh.

Nhớ một thuở xa xưa. (o)

Tại thành Tỳ La Vệ

Một Bồ Tát xuất thế

Con vua Tịnh Phạn vương

Ôm ấp một tình thương

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Cứu muôn loài đau khổ
Bỏ ngại vàng quốc độ
Vào núi Tuyết tu hành
Vì thế nguyện độ sanh.

Sống sáu năm khổ hạnh
Thế rồi trong đêm lạnh
Dưới gốc cây Bồ đề
Người hạ một lời thề
Quyết không rời bảo tọa
Nếu không thành đạo quả. (o)

Chẳng rời khỏi nơi đây
Các ma vương bủa vây
Tất cả đều hàng phục
Dứt sạch mọi tham dục
Thấy ánh sáng sao Mai
Lúc ấy độ canh hai
Tâm hồn đều trong sáng. (o)

Người liền tuyên lời phán:
“Rằng rất là lạ thay
Không một ai biết hay
Muôn loài có Phật tánh
Ta nay đã thành Thánh
Chúng sanh Thánh sẽ thành
Vì tất cả chúng sanh
Đều có các đức tướng
Cùng trí tuệ vô thượng
Của các đấng Như Lai
Trong quá khứ vị lai
Muôn đời mới xuất hiện.”

Tin vui truyền non biển
Nước Ấn Độ bao la
Rằng Thái tử Đạt Đa
Thuộc dòng vua họ Thích
Sau bao năm ẩn tích
Tìm đạo để cứu đời
Đã tuyên bố mấy lời
Thành Chẳng đặng Chánh giác. (o)

Trời người đều hoan lạc
Đến rải hoa cúng dường
Cùng thiên nhạc thiên hương
Xin Pháp Vương thuyết pháp
Nhưng người chưa vội đáp
Vì thấy đạo thâm huyền. (o)

Không thể được vội truyền
Pháp thiêng của chư Phật
Thế rồi Ngài nhập thất
Trong hăm một ngày liền,
Quan sát các nhơn duyên
Cùng với các phương tiện
Nhớ lại lời thề nguyện
Người đứng dậy ra đi
Trong trí thường nghĩ suy
Về năm người bạn cũ
Người đến vườn Lộc Thú (Lộc Uyển)
Giảng đạo lý nhơn duyên
Chỉ rõ gốc não phiền
Từ vô minh trước hết. (o)

Đến sanh già bệnh chết
Mười hai duyên nối liền
Sống cuộc đời triền miên
Với tử sanh đau khổ

Gốc vô minh phải nhổ
Mới hết mọi khổ đau
Tứ Đế đạo nhiệm màu
Là “Khổ, Tập, Diệt, Đạo.”
Từ đâu có “khổ” báo
Từ tích “tập” khổ non
Muốn dứt (diệt) các khổ non
Cần tu “Bát thánh đạo”. (o)

Đó là người dạy bảo
Năm Đại đức Tỳ kheo
Khuyên các vị tuân theo
Sẽ dứt hết sanh tử
Vào Niết Bàn tịch xứ
Hết các thứ nghiệp khiên
Hết tham sân “sử triền”
Sống cuộc đời giải thoát
Với “ngã tịnh thường lạc.”

Hết lưu chuyển luân hồi
Biển khổ hết nổi trôi
Đường mê thôi lạc lối
Đã vào thành bất thoái
Vui hơn các trời cao!

Kính bạch Đức Bổn Sư Từ phụ!
Nhìn lại ánh sáng sao Mai
Nhớ thuở Bổn Sư thành đạo
Nghĩ tới lời vàng dạy bảo
Nhớ ngày trời đất hân hoan
Chúng con cúi mong rằng:
Mong cho ánh đạo vàng
Muôn thuở hào quang rạng rỡ. (o)

Cầu cho Hoa Đàm lại nở
Tỏa hương ngào ngạt hơn gian
Cầu cho đất nước bình an
Nguyện cho nhân dân hạnh phúc
Cúi đầu cung chúc, Ngửa mặt ca dương
Cha lành đoái thương, chứng minh gia hộ.
Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)
Nam mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (3 lần) (o)
Nam mô Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát. (3 lần) (o)
Nam mô Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

12 LỄ ĐỨC PHẬT LỊCH SỬ

(Chủ lễ xưng đến: Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật thì nhip
khánh hướng dẫn Phật tử đồng hòa: Bổn Sư Thích Ca ...)

1) Chí tâm đánh lễ:

A tỳ ngục tốt, mới phát lòng lành,
Nhiều kiếp tu hành, hơn viên quả mãn.
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lễ)

2) Chí tâm đánh lễ:

Một đời Bồ xứ, hiện ở Suất Đà,
Hóa độ Ta Bà, giáng sanh trần thế.
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lễ)

3) Chí tâm đánh lễ:

Từ trời Đâu Suất, ứng mộng Ma Gia,
Cỡi voi sáu ngà, vào trong lòng mẹ.
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lễ)

4) Chí tâm đánh lễ:

Dưới cây Vô Ưu, đản sanh thị hiện,
Chín rồng phun nước, bảy bước xung tôn.
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lễ)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

5) Chí tâm đánh lễ:

**Hiện hưởng dục lạc, chán cảnh vô thường,
Đạo chơi bốn phương, thương đời đau khổ.
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lễ)**

6) Chí tâm đánh lễ:

**Nửa đêm vượt thành, xuất gia tìm đạo,
Tóc xanh cắt bỏ, núi Tuyết tu hành.
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lễ)**

7) Chí tâm đánh lễ:

**Dưới cây Đạo thọ, hàng phục ma quân,
Thấy ánh sao Mai, thành Bồ đề đạo.
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lễ)**

8) Chí tâm đánh lễ:

**Bốn mươi chín năm, độ sanh thuyết pháp
Ba thừa giáo hóa, hạnh nguyện viên thành.
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lễ)**

9) Chí tâm đánh lễ:

**Dưới cây Ta La, Niết Bàn thị hiện,
Để lại Xá lợi, phước khắp trần gian.
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lễ)**

10) Chí tâm đánh lễ:

**Hiện tọa đạo tràng, Ta Bà giáo chủ,
Đạo sư ba cõi, Từ phụ bốn loài.
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lễ)
(Hiệu 10 này lễ 3 lần thì đủ 12 lễ lịch sử Đức Phật)**

TÁN:

Ngôi vàng từ già, Núi Tuyết tu hành,
Tham thiền nhập định giữa rừng xanh,
Cầu Phật quả viên thành,
Cứu độ quần sanh,
Cao cả đấng cha lành.
Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (3 lễ)

BÀI SÁM PHẬT THÀNH ĐẠO

Hào quang chiếu diệu, sáng tỏ mười phương
Ngộ lý chơn thường, phá màn hôn ám
Đệ tử lòng thành bái sám, trước điện dâng hoa
Cúng dường Phật Tổ Thích Ca, Ba ngôi thường trú. (o)

Đệ tử chúng con nhân lành chưa đủ, nghiệp báo theo hoài
Nay nhờ văn Phật Như Lai giáng trần cứu độ
Sáu năm khổ hạnh, bầy thất tham thiền
Ma oán dẹp yên, thần long che chở. (o)

Tâm quang rực rỡ, chứng lục thần thông
Lộ chiếu minh tinh, đạo thành chánh giác
Trời ngời hoan lạc, dậy tiếng hoan hô
Năm mươi năm hóa độ, bảy trăm hội đàm kinh. (o)

Cứu phạm ngu thoát khỏi mê đồ
Tiếp hiền thánh siêu sinh tịnh độ
Muôn đời xưng tán, vạn đức hồng danh
Đệ tử chí thành, lễ bầy kỷ niệm
Tâm hương phụng hiến, gọi chút báo ân
Ngũ tạng Vô thượng Pháp vương từ bi gia hộ. (o)
Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

--- o0o ---

**16. NGHI CÚNG
THÁNH TỔ KIỀU ĐÀM DI MẪU**

(Tiền cúng Giác Linh Ni)

--- o0o ---

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ khai kinh
9. Kinh Đại Phương Tiện Báo Phật Ân hay bất cứ kinh Phật nào
10. Bát Nhã Tâm Kinh
11. Niệm Phật
12. Sám Mười Nguyện Phổ Hiền
13. Hồi hướng
14. Phục nguyện
15. Kính lễ bốn ân, ba cõi
16. Tam quy
17. Bài kệ Chư Thiên
18. Đền bàn thờ Tổ cúng cơm

--- o0o ---

NGHI CÚNG CƠM

Chủ lễ xướng: **Thích nữ tុ vị - Hồ quỳ.**

Phản hương, Niệm hương, Hiến hương

Khởi thân lễ tam bái - Hồ quỳ

CÁI VẤN: Hạnh nguyện lưu phương thể thể truyền, Tùy cơ cảm ứng tục miền viên. Kiều Đàm như khởi ân lưu bố, Hỷ kiến công viên chiếu đại thiên. Nhuận trạch Ni lưu triêm đức hóa, Thanh lương hải chúng phát tâm điền. Cung thừa thoại khí Kiều Di Mẫu, Bất xả từ bi giảng pháp điền. (o)

TÁN

**Chiên đàn hải ngạn.
Lư nhiệt danh hương
Đa du tử mẫu lương vô ương
Hỏa nội đắc thanh lương
Chí tâm kim tương
Nhứt chú biến thập phương.**

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

PHỤC DĨ: Nhất thiết chư hành thị vô thường, Sanh tử hữu tận chí hà phương. Bất sanh bất tử qui khứ tốc, Tịch diệt vi lạc kiến Pháp Vương.

Ca Tỳ La quốc độ, đại tối thắng chủ nương, Liễu Ta Bà sanh tử, ngộ thể thái tang thương. Nhon sanh năng kỷ hà, thể thượng chỉ như thử, Đầu Phật nguyện xuất gia.

Chuyên thân phụng thỉnh, phục vọng lai lâm, Ni Chúng thành tâm thượng hương bái thỉnh. Hương hoa thỉnh:

NHỨT TÂM PHỤNG THỈNH: Thích Ca quý tộc, Hiệu viết Mâu Ni. Xả ái tài phát nguyện Quy y, Ngộ thể đạo phát tâm học đạo. (o)

CUNG DUY: Nam mô Kiều Đàm Di Mẫu Bồ Tát Ma Ha Tát. (o)

DUY NGUYỆN: Đại tâm, đại hạnh, đại nguyện, đại từ. Thỉnh giáng hương diên, chứng minh công đức. Hương hoa thỉnh:

NHỨT TÂM PHỤNG THỈNH: Pháp Hoa hải hội, Phật thuyết nhơn duyên. Ái đạo Tỳ Kheo Ni hiện tiền, Vị lai chúng sanh hỷ kiến Phật. (o)

CUNG DUY: Nam mô Kiều Đàm Di Mẫu Bồ Tát Ma Ha Tát. (o)

DUY NGUYỆN: Đại tâm, đại hạnh, đại nguyện, đại từ. Thỉnh giáng hương diên, chứng minh công đức. Hương hoa thỉnh:

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nhứt tâm phụng thỉnh: Phổ hội giảng đường Cao đài Lan Nhã, Bất kham nhậm kiến Phật diệt độ đảnh lễ. Thân thần nhập hỏa quang. (o)

CUNG DUY: Nam mô Kiều Đàm Di Mẫu Bồ Tát Ma Ha Tát. (o)

DUY NGUYỄN: Đại tâm, đại hạnh, đại nguyện, đại từ. Thỉnh giảng hương diên, chứng minh công đức. Hương hoa thỉnh.

TÁN: Ngưỡng mong tôn giả giảng đạo tràng, thọ thử hương hoa phổ cúng dường. Bất xả từ bi lai tiếp thọ. Oai quang lãng diệu một quần hương.

Nam mô Vân Lai Tập Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

XUỐNG: Sơ thời Di Mẫu tối thượng duyên. Quy mạng Như Lai ý diệu huyền. Xả tục xuất gia vô thượng đạo. Hội trung thể phát vĩnh lưu truyền. (o)

- Tấn trà - điếm trà - hiến trà.

- Khởi thân lễ tam bái. Hồ quỳ.

Nam mô Cam Lô Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

XUỐNG: Trường ngự lưu xa xã hóa thành. Bảo tạng qui khứ tổng nan danh. Tướng lai tác Phật thường an lạc. Hỷ kiến chúng sanh đạo quả thành. (o)

- Tấn trà - điếm trà - hiến trà.

- Khởi thân lễ tam bái. Hồ quỳ.

Nam mô Cam Lô Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

XUỐNG: Duyên duyên tùy thuận xã. Pháp pháp tổng quy không. Bồ đề bốn viên tịch. Hương Tích chúng sanh đồng.

Tấn Phạn, Khải Phạn, Hiến Phạn.

Khởi thân lễ tam bái. Hồ quỳ.

TÁN: Nam mô Phổ Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Phổ hội Đạo Tràng Phật phóng quang, Cao đài Lan Nhã hiện Nê Hoàn. Xá di ngũ bách an thiên định, Ái Đạo thân thần nhập hỏa quang. (o)

NGHI CÚNG THÁNH TỔ KIỀU ĐÀM DI MẪU

Tấn trà - điểm trà - hiến trà.

- Khởi thân lễ tam bái. Hồ quỳ

Nam mô Cam Lộ Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

- Bát Nhã tâm Kinh.

PHỤC NGUYỆN

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tác đại chứng minh.

Phục Nguyện: Kỳ Viên khải thỉnh Thế Tôn từ mẫn độ Nữ Nhơn, phổ hội Đạo Tràng đánh lễ.

Như Lai an Thiền Định, ngũ bách xá di.

Thanh tịnh Kiều Đàm Di Mẫu bi tâm, bất kham nhậm kiến Phật niết bàn, nhập tam muội thâm thần diệt độ.

Phổ Nguyện: Ni lưu xả tứ khổ, tu lục độ Ba La, trường ngự, bạch ngư xa, chúng thành, vô thượng đạo. (o)

Chúng hòa: Nam mô A Di Đà Phật. (o)

Tụng: Nguyện chư thế giới thường an ổn, Vô biên phước trí nhuận quần sanh. Bồ đề quả thực tự viên thành, Tùy sở trụ xứ thường an lạc. (o)

- Ni Chúng đánh lễ bốn lạy và thoái ban.

--- o0o ---



**17. NGHI THỨC CÚNG TỔ
VÀ GIÁC LINH SƯ TRƯỞNG**

• Tụng Kinh Đại Phương Tiện Báo Phật Ân hay bất cứ kinh Phật nào ở bàn Phật.

- Trở lại Bàn thờ tổ lạy Tổ
- Trở lại Bàn thờ Giác Linh cúng cơm theo nghi như sau:
 1. Nghi cúng hương
 2. Nghi thỉnh giác linh (3 lần)
 3. Nghi cúng hoa
 4. Nghi cúng trà
 5. Nghi cúng cơm
 6. Dâng Sớ
 7. Chú Thất Phật Diệt Tội Chân Ngôn
 8. Chú Vãng Sanh Quyết Định Chân Ngôn
 9. Hồi hướng
 10. Phục nguyện
 11. Lễ tạ hoàn mãn.

ĐẢNH LỄ CHƯ TỔ

(Trước bàn thờ tổ)

Bông hoa hiện diễm lành,

Năm cánh lạc phương xa.

Trao pháp tạng đất Ân,

Tôn thờ ở Trung Hoa,

Việt Nam trồng giống thánh,

Kết quả hằng hà sa. (o)

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Tây thiên Đông độ Việt Nam lịch đại nhất thiết chư vị Tổ sư. (1 lạy) (o)

Chuyên ý thức phân biệt hư vọng

Xoay trở về bản tánh viên minh,

Thường trụ tâm địa quang hiển phát

NGHI THỨC CÚNG TỔ VÀ GIÁC LINH SƯ TRƯỞNG

Như nước đục lóng thành trong sáng
Kết quả chứng được đại thần thông.

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô Đại hiệu Mục Kiền Liên tôn giả.
(1 lay) (o)

Đức tướng đoan nghiêm như vàng thắm
Đầu đà khổ hạnh giữ chung thân,
Lưu truyền Như Lai chánh nhãn tạng
Kê túc trong non đọi Từ Tôn.

Chí tâm đảnh lễ: Ma ha Ca Diếp tôn giả Thiên tông liệt vị
Tổ sư. (1 lay) (o)

Được độ đầu tiên tám vương tử,

Thân tâm thanh tịnh tợ hoa sen,
Hoằng truyền luật giáo Tỳ Ni tạng
Phật pháp do đây trụ thế lâu.

Chí tâm đảnh lễ: Ưu Ba Ly tôn giả Luật tông liệt vị Tổ sư.
(1 lay) (o)

Tám trăm Tỳ kheo núi Ta La La
Cùng Thế Tôn may y Cahyna,
Năm nấc thang A Na Luật Đà
Xa lìa trần lao đời chật hẹp,
Chúng A la hán đủ thần thông
Đại phước lực, đại oai thần.

Chí tâm đảnh lễ: Nam mô đệ nhất thiên nhân Cahyna đàn
tràng đường chủ đại thánh A Na Luật Đà tôn giả. (1 lay) (o)

Đa văn trong chúng tôn đệ nhất,
Lãng Nghiêm hội thượng chứng viên thông,
Kết tập Như Lai chánh pháp tạng,
Vĩnh tại nhân thiên độ thế gian.

Chí tâm đảnh lễ: A-nan-đà tôn giả Giáo Tông liệt vị Tổ sư.
(1 lay) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Tây Phương cổ giáo Thế Tôn tuyên,
Đông độ khai tông hiệu Bạch Liên,
Mười tám đại hiền làm thượng thủ,
“Hổ khê tam tiểu” tới nay truyền.

Chí tâm đánh lễ: Huệ Viễn tôn giả Tịnh độ tông liệt vị Tổ sư. (1 lay) (o)

NGUYỄN

Tông phong vĩnh chấn,
Tổ ấn trùng quang.
Giác hoa hương biến khắp rừng thiên
Mưa pháp tưới nhuần người sơ học
Cành cành lá lá tiếp nối không ngừng
Tổ đường rực rỡ chánh pháp xương minh.

Chí tâm đánh lễ: Nam mô Đệ Nhãn Sư Bồ Tát Ma ha tát.
(1 lay) (o)

Xướng:

Đàn tràng khai mở
Tịnh khiết hương đèn
Thiên đường liệt tổ đã xa nghe
Hải chúng quang lâm
Thùy từ chiếu giám.

Báo thân đã mãn
Cõi Phật sen khai
Pháp tánh thường quang
Chân linh không diệt
Trụ Ta Bà vì hoá đạo.
Về Tịnh Độ hiển vô sanh. (ooo)

NGHI THỨC CÚNG TỔ VÀ GIÁC LINH SƯ TRƯỞNG

NGHI THỨC TIỀN GIÁC LINH SƯ TRƯỞNG

(Trước bàn thờ Giác linh sư trưởng với cơm canh hoa quả)

NGHI CÚNG HƯƠNG (nhang)

Xướng: - Hiếu đồ tỵ vị
- Hồ quỳ - Tiên hương - Niệm hương

Vịnh:

Vườn hạ trang nghiêm phút mộng tàn
Ngàn thu vắng bóng nẻo nhơn gian
Cúi đầu hoài niệm người khai đạo
Ngửa mặt nguyện cầu đáng phóng quang.

Cổ quốc Chùa xưa Thầy (...) vĩnh biệt
Tha hương viễn mới chúng bàng hoàng
Được sư phương trượng xin linh cảm
Chấn tích phù bồi giáng đạo tràng. (o)

Nhớ lại năm xưa (qua) cũng độ này
Tôn Sư (...) quấy dép trở về Tây
Rời từ đó muôn ngàn thế giới
Tám vạn trần lao hóa khói mây.

Phật quốc hóa sanh quên trở lại
Ta bà ứng cúng nguyện về đây
Hôm nay nhớ lại ngày quy khứ
Đốt nén hương lòng hiến cúng Thầy. (o)

Xướng: - Thượng hương
- Khởi thân đánh lễ Tôn Sư tam bái. (3 lạy) (ooo)
- Hồ quỳ

Tán:

Hương xông đánh bấu,
Giới định tuệ hương,
Giải thoát tri kiến quý khôn lường,
Ngào ngạt khắp muôn phương,
Thanh tịnh tâm hương,

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Đệ tử nguyện cúng dường.

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Giờ này hương vàng vừa bén

Khói tỏa xa gần

Chúng đảnh ân cần

Thượng hương bái thỉnh. (o)

TIỀN GIÁC LINH

Chí tâm bái thỉnh:

Tôn sư/ Ni trưởng (Hòa thượng ni) thượng... hạ... giác linh, Được Sư... (tên chùa mà tôn sư trú xứ) đường thượng, tại... Phú An, Đại Ninh. (3 lạy) (ooo)

Quy đọc: **Ngưỡng cầu giác linh chư tôn Ni trưởng, tánh hải lặng trong, đèn tuệ sáng chiếu, dự hải hội liên trì, ngự trai tiệc cơm thơm, tự tại ứng chân, thấy nghe không ngại, thần thông tự tại giáng lai đạo tràng, quang minh biến chiếu, nhiếp thủ chúng con xót thương phù hộ, khiến được thành tựu Bồ-đề nguyện hạnh.**

Khấp nguyện Tăng Ni Phật tử Việt Nam, thắm nhuần mưa pháp, muôn tội tiêu tan, bốn mùa an vui, chánh pháp lưu truyền, Phật nhật quang huy. Âm dương đồng lợi, pháp giới chúng sanh trọn thành Phật đạo.

Chí tâm đảnh lễ: **Nam mô tiền hiền hậu bối liệt vị Tổ sư. (1 lạy) (o)**

Chủ lễ đọc: **Có sanh có diệt, Ni trưởng (Hòa thượng ni) ... nay thị tịch Niết bàn. Sắc tức thị không, huyền chất đầu còn mãi mãi. Bao nhiêu năm hành đạo, nay lên đường về cảnh Niết bàn. Duy tâm lạc quốc phổ biến mười phương.**

Tự tánh Di Đà viên dung một trí. Sáng quang chói lợi, phản vọng quy chân, trực hạ bội trần hợp giác.

Ngưỡng lao đại chúng chuyển than bái thỉnh kiến thành thượng hương. (o)

NGHI THỨC CÚNG TỔ VÀ GIÁC LINH SƯ TRƯỞNG

Chủ lễ đọc: **Nhất tâm phụng thỉnh:**

Năm âm chưa thoát, khó trốn bốn tướng sanh, già, bệnh, chết. Thuận thế gian thị hiện vô thường, nay trở về báo địa diệp cực trang nghiêm. Tư lương công đức phụng vì Ni trưởng (Hòa thượng ni) thượng... hạ... giác linh.

Duy nguyện ngôi cao thượng phẩm quả chứng nhị nghiêm. Ngộ sắc không chẳng phải sắc không. Rõ sanh diệt thật không sanh diệt. (o)

NGHI THỈNH GIÁC LINH (3 lần)

Thành tâm *sơ thỉnh*, phục vọng lai lâm. Chúng con kiền thành dâng hương bái thỉnh.

Chúng hòa: **Hương hoa thỉnh.** (lần 1)

Chủ lễ đọc: **Nhất tâm phụng thỉnh:**

Từ dung lặng lẽ biến tan mà lời Thầy dạy còn vang nơi này. Chúng con phấn khởi chôn chân thừa. Cùng nhau trang nghiêm con đường giác tỉnh. Tư lương công đức phụng vì Ni trưởng (Hòa thượng ni) thượng... hạ... giác linh.

Duy nguyện mở khai bảo tạng, gắng phá vô minh, đưa chúng con về Vô Thượng Bồ đề.

Nhất tâm *tái thỉnh*, phục vọng lai lâm. Chúng con kiền thành dâng hương bái thỉnh. (o)

Hương vàng vừa bén

Khói tỏa xa gần

Chúng đảnh ân cần

Thượng hương bái thỉnh.

Chúng hoà: **Hương hoa thỉnh.** (lần 2)

Chủ lễ đọc: **Nhất tâm phụng thỉnh:**

Thân chẳng phải cây Bồ đề,

Tâm chẳng phải đài gương sáng,

Xưa nay không một vật

Chỗ nào vương trần ai.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Tôn sư ngôi ở lục hoà.
Giới, định, tuệ, giải thoát.
Giải thoát tri kiến.**

Năm đức tỏa hương thơm ngát. (o)

**Tư lương công đức phụng vì Tôn sư / Ni trưởng (Hòa thượng
ni) thượng... hạ... giác linh. (o)**

**Duy nguyện ngã pháp đốn không.
Diệu dụng thần thông vô quái ngại.
Mười thân đầy đủ đất tịnh.
Cõi uest nhậm ngao du. (o)**

Ba lần chúng con, đầu thành cung thỉnh, phục vọng lai lâm.

**Gậy vàng tay tựa
Dép gấm chân mang
Thỉnh giáng đạo tràng
Chứng minh công đức. (o)**

Chúng hoà: **Hương hoa thỉnh. (lần 3)**

Chủ lễ đọc:

**Ba lần cung thỉnh giác linh đã giáng lâm,
Thọ nhận hương hoa kính cúng dường.**

Xương: **Khởi thân đánh lễ Tôn sư tam bái. (3 lạy) (ooo)**

Tán: **Nam mô Đấng Bảo Tọa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)**

NGHI CÚNG HOA

- Hồ quỳ

- Tiến hoa (quỳ dâng một bình hoa cúng)

**Hoa lòng nở rộ khắp muôn nơi
Mưa bắt hoa trời chẳng kém tươi
Đóa hoa dâng lên thành kính phục
Muôn đời gió nghiệp thổi không rơi. (o)**

- Hiến hoa (đề hoa lên bàn thờ)

Xương: **Khởi thân đánh lễ Tôn sư tam bái. (3 lạy) (ooo)**

Nam Mô Đấng Bảo Trì Hoa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

NGHI THỨC CÚNG TỔ VÀ GIÁC LINH SƯ TRƯỞNG

NGHI CÚNG TRÀ

- Hồ quỳ
- Tiến trà, điểm trà, dâng trà (1 vị rót trà, quỳ dâng lên trán.)

Cử tán:

**Hương trùng non nước tự trời mây
Chấn tích quang lâm nhọc sức Thầy
Bảo tọa tuy cao, nhưng chẳng ngại
Xin Thầy an tọa xuống đài mây. (o)**

**Danh thơm muôn thuở Triệu Châu trà
Hương ngát, nước trong, làn hổ phách.
Từ quang khó thấu, đức hoá không lường.
Linh giác Tôn sư chứng tâm thành. (o)**

-Thượng trà

Xương: **Khởi thân đảnh lễ Tôn sư tam bái. (3 lạy) (ooo)**
(Đề trà lên bàn thờ và lạy 3 lạy).

Chúng hoà: **Nam mô Cam Lộ Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)**

NGHI CÚNG CƠM

- Hồ quỳ
- Tiến phạn, khải phạn (1 vị gấp đồ ăn vào chén, quỳ dâng lên trán.)

Chủ lễ tiếp:

Kệ (giọng ai):

Than ôi! Ca sa trắng lạnh..

Tích trượng sương mờ

Nhớ bao năm sữa pháp thấm nhuần

Tôn sư (thánh thai) nuôi dưỡng

Thương lúc này, linh quang vắng vẻ

Phật quốc há viên

Trông đầu sơn mà xót dạ

Nghĩ đại sự mà đau lòng. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Than ôi! Trăng giới lu mờ sấm thiên bật tiếng
Lầu lầu trắng sáng, đêm trở buồn cô.
Thảm thảm mây mờ, ngày che thất lạnh. (o)

Than ôi! Chiếc dép hữu hình rơi lại đó
Con thuyền từ để ngự về đâu?
Tình thầy còn nhớ, con đây hàng đệ tử truyền y. (o)

Lý đạo chưa quên, chúng mấy lớp Ni đồ thiệu phái
Nhớ Thầy xưa, vâng lời vàng, lạc Việt đạo sư
Nay mãn duyên, ngự xe báu đi về thánh cảnh
Núi ân đã đổ, sông nghĩa nào quên.
Giờ này chúng con quý trước linh đài,
Kính dâng cơm hương tích,
Bánh mạn đầu, trà nhất thiết... (o)

Ngưỡng mong thầy chứng giám.
Trước linh đài kính cẩn dâng lên
Dưới chiếu cỏ cú đầu xuống lạy. (o)

- Thượng phạn (để cơm lên bàn thờ)

Xướng: **Khởi thân đánh lễ Tôn sư tam bái.** (3 lạy) (ooo)

Chúng hoà: **Nam mô Mỹ Hương Trai Bồ Tát Ma Ha Tát.**

(3 lần) (ooo)

- Hồ quỳ

- Tân quả (quỳ dâng 1 đĩa trái cây ngang trán)

Mây bay ngự giá

Gió thoảng ngõ âm vang

Dường nghe hơi vắng của Thầy

Quầy dép về Tây phương.

- Hiến quả (để trái cây lên bàn thờ)

Xướng: **Khởi thân đánh lễ tôn sư tam bái.** (3 lạy) (ooo)

XƯỚNG SỚ

Chủ lễ tiếp:
Tín căn nhất niệm.
Linh giác văn tri.
Ngưỡng mong cảm ứng.
Đủ có sớ văn.
Cẩn y tuyên đọc.

Chủ lễ đọc:

SỚ VĂN

Mây sớm mưa chiều, dòng sông nước chảy mang mang.
Một chiếc thuyền đưa chúng sanh lên bờ kia, nay không còn
nữa. Đèn thiền, trăng tuệ, dạ dài vắng tịch.

THIỆT NIỆM

Bổn Sư thoát lòng ba cõi, trở về đất tịnh. Vì đã tỉnh mộng
huyền hữu vi. Một đời chăm tu thắng nhân vô lậu.

Hôm nay ngày... tháng... năm... tại Hoa Kỳ, tiểu bang
California, thành phố Perris, chùa Hương Sen, đệ tử chúng
con là (chủ lễ)... cùng các phật tử chùa Hương Sen phụng phật
cúng dường, báo ân Tôn Sư sự. Hiếu đồ chúng con tâm thành
đảnh lễ mười phương Tam bảo, cung vì Tôn sư Hòa Thượng
(Hòa thượng ni) thượng... hạ... giác linh.

Di ảnh huyền tượng bày suông trên án. Gậy tích trượng
luống chống trước linh đường. Tượng dung nghi, cùng nhau
rơi lệ. Nhớ tâm từ bi như còn phảng phất. Cảm thâm hậu đức
thấm nhuần đại chúng, Chùa Phước Hậu toàn quốc khắc ghi
ân sâu pháp nữ.

Hôm nay chúng con đảnh lễ kính dâng trai soạn. Vạn bái
đức hùng tôn, tụng diệu điển tam thừa, niệm Phật A Di Đà vô
thượng pháp vương.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Cung duy ngàn Phật rửa soi, tiếp dẫn Tôn sư đạt liên cung
thượng phẩm, ngự cảnh An Dưỡng quê hương, phước tuệ
nghiêm thân, ấn Tổ lưu truyền, đèn Phật sáng trưng mãi mãi.

Tắc dạ đan thành thống thiết, đệ tử chúng con khấu đầu
đảnh lễ trăm bái thượng số. (o)

THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHÂN NGÔN

Ly bà ly bà đế, Cầu ha cầu ha đế, Đà la ni đế. Ni ha ra đế, Tỳ
lê nễ đế, Ma ha già đế, Chân lãn càn đế, Ta bà ha. (o)

CHÚ VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam mô a di đà bà dạ,
A di rị đô bà tì,
A di rị đa tất đam bà tì,
A di rị đa tì ca lan đế,
A di rị đa tì ca lan đa,
Dà di nị dà dà na,
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

HÒI HƯỚNG

Vừa rồi bao nhiêu công đức, bấy nhiêu hương hoa
Thành kính thiết tha, nguyện xin cúng dường Giác linh (
Ni trưởng... Dược Sư, Linh Quang.... đường thượng). (o)
Linh giác tọa tiền
Ai liên thù từ nạp thọ.

PHỤC NGUYỆN

Gương tuệ sáng vô biên
Hương đức thơm ngào ngạt
Rừng Bồ đề bát ngát
Hoa giác ý nở tươi
Trong biển giác tánh
Đặng phiêu một mảnh trần lao.

NGHI THỨC CÚNG TỔ VÀ GIÁC LINH SƯ TRƯỞNG

**Đèn giác ngộ lung linh
Hương trầm một đỉnh
Phụng tống vân trình
Thỉnh quy Tịnh-Độ. (o)**

Đại chúng đồng tụng:

**Tiêu dao chân thế giới,
Khoái lạc bảo liên đài,
Chắp tay trước Thế Tôn,
Được Như Lai thọ ký. (o)**

Xướng: Hiếu đồ lễ tạ tứ bái (bốn lạy).

Thoái ban.

Ban chuông cô trở 3 hồi chuông trống.

Hoàn mãn.

--- o0o ---



NGHI LỄ HÀNG NGÀY



PHẦN III

CÁC NGHI LỄ PHỤC VỤ ĐẠI CHÚNG



1. LỄ AN VỊ PHẬT

--- o0o ---

- 1) Cúng hương
- 2) Cầu nguyện
- 3) Khen ngợi Phật
- 4) Quán tưởng Phật
- 5) Đánh lễ
- 6) Tán dương chi
- 7) Bài Tựa Lăng Nghiêm
- 8) Sớ cầu an
- 9) Thất Phật diệt tội chân ngôn
- 10) Sái tịnh cam lồ
- 11) Chú Đại Bi
- 12) Thỉnh an vị
- 13) Chú Tiêu Tai Cát Tường
- 14) Nguyện ngày đêm an lành
- 15) Bát Nhã Tâm Kinh
- 16) Niệm Phật
- 17) Sám Mười Nguyện Phổ Hiền
- 18) Hồi hướng
- 19) Phục nguyện
- 20) Kính lễ bốn ân, ba cõi
- 21) Tam quy

--- o0o ---

**LỄ AN VỊ PHẬT
CÚNG HƯƠNG**

(Quì ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thỉnh Văn và Duyên Giác**

Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mùi phượng cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.

Nam Mô Hương Cúng Đường Bồ Tát Ma Ha Tát. (o) (1 xá)

CẦU NGUYỆN

Hôm nay là ngày tháng năm (nhằm ngày)

Đệ tử là (tên gia chủ)... cùng thân bằng quyến thuộc sắm sửa trai nghi, một dạ chí thành, cung thỉnh an vị tôn tượng đức Phật... (Bồ-tát...) tại gia đình, địa chỉ.... Ngưỡng nguyện mùi phượng chư Phật, chư đại Bồ-tát thủy từ quang giáng gia đường, gia trì, hộ niệm.

Hồi hướng cho toàn thể gia đình thân tâm thường lạc, tràn đầy năng lượng bình an và hạnh phúc trong ánh hào quang gia hộ của mùi phượng chư Phật.

Nam mô Chứng Minh Sư Bồ Tát tác đại chứng minh. (o)
(1 xá)

KHEN NGỢI PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)**

ĐÁNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam
Bảo. (o) (1 lay)**

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát,
Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lay)**

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di
Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ Tát. (o) (1 lay)**

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngài xuống và khai chuông mõ)

Cành dương nước tịnh nhiệm màu

Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

BÀI TỰA CHÚ LĂNG NGHIÊM

Nam mô Lăng Nghiêm Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần) (o)

Tâm chánh định như như bất động

Phật ba thân nhân thế khó tìm

Trăm ngàn muôn kiếp đảo điên

Vô minh dứt sạch chứng liền Pháp thân

Nay con nguyện chứng ngôi Chánh giác.

Độ chúng sanh như cát sông Hằng

Thân tâm này nát như trần

Hồng ân chư Phật chút phần báo ân

Cung thỉnh Thế Tôn lại chứng minh

Đời năm trước con xin vào trước

Một chúng sanh quả Phật chưa thành

Con nguyện không chứng vô sanh Niết Bàn. (o)

Đại hùng, đại lực, đại từ bi

Giúp con dứt sạch sân si, buồn phiền

Để sớm được lên miền thượng giác

Ngồi đạo tràng bát ngát mười phương

Hư không có thể tiêu tan

Nguyện con kiên cố không hề lung lay. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nam mô Thường Trụ Thập Phương Phật
Nam mô Thường Trụ Thập Phương Pháp
Nam mô Thường Trụ Thập Phương Tăng
Nam mô Bồ Sư Thích-ca Mâu-ni Phật
Nam mô Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm
Nam mô Quán Thế Âm Bồ-tát
Nam mô Kim Cang Tạng Bồ-tát. (o)

Lúc bảy giờ, từ nhục kế của Phật phóng ra hào quang trăm báu với hoa sen ngàn cánh. Trong mỗi hoa sen, có hoá Phật ngồi, từ đảnh hoá Phật phóng ra mười đạo hào quang trăm báu, mỗi đạo hào quang hiện ra nhiều Thần Kim Cang Mật Tích, có vị bụng núi, có vị cầm xử, số đó vô lượng đứng đầy khắp cõi hư không. Đại chúng trông thấy, vừa mừng vừa sợ, đều cầu Phật thương xót che chở, một lòng lắng nghe, Phật nói thần chú:

Án a na lệ tỳ xá đề, bệ ra bạt xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nễ, bạt xà ra báng ni phẩn. Hổ hồng, đô lô ung phẩn, ta bà ha.
(3 lần) (o)

XƯỞNG SỚ CẦU AN

Nam Mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần) (o)
Như Lai tướng tốt
Không thể nghĩ bàn
Con nay dâng sớ cầu an
Cúi xin Phật tổ, lâm đàn chứng minh. (o)

SỚ CẦU AN

Nam mô Bồ Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)
Chúng con cung kính nghe rằng:
Đức Giác Hoàng ứng thân hóa độ,
Mở nhiều phương tiện pháp môn.
Nhờ đó, cả pháp giới, kẻ trí người ngu,
Nhận được từ bi ân đức. (o)

Bởi vậy,
Không ai chẳng (được) độ,
Có nguyện đều thành. (o)

Sớ rằng:

Nay có trai chủ tên....., pháp danh... và cả gia quyến hai bên.
Cung kính kiến đàn an vị Phật ở địa chỉ...
Chí thành hiến cúng phúng kinh,
Hoàn nguyện kỳ an, thù ân cầu phước.

Trai chủ tự nghĩ rằng:
Nhân vì việc nhà ngày trước,
Nên lòng lo ngại nguyện cầu,
May nhờ Phật lực nhiệm mầu,
Mọi việc khó khăn qua cả.
Hôm nay kính dâng lễ tạ,
Nhờ Tăng làm lễ cúng dường,
Ngửa mong Tam Bảo đóai thương,
Dù lòng từ bi chứng giám! (o)

Nay thời:

Pháp sự quang dương, đạo tràng khai diễn,
Hương hoa phụng hiến, lễ nhạc ca dương
Và, cung duy văn số một chương,
Mạo muội tỏ bày tác dạ
Mong rằng từ bi bất xả,
Nguyện được hoan hỷ xin nghe. (o)

Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá hiện vị lai Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo, tác B đại chứng minh. (o)

Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Đại Từ Đại Bi Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tác đại chứng minh. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Nam mô Tây phương Giáo Chủ Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn
Đạo Sư A Di Đà Phật, tác đại chứng minh. (o)**

**Nam mô Đông Phương Giáo Chủ Lưu Ly Quang Vương
Phật, tác đại chứng minh. (o)**

**Nam mô Đại Từ Đại Bi Tâm Thanh Cứu Khổ Quan Thế
Âm Bồ Tát, tác đại chứng minh. (o)**

**Nam mô Đạo Tràng Hội Thượng Vô Lượng Thánh Hiền,
tác đại chứng minh. (o)**

Phổ cập:

**Ba Hiền, mười Thánh, bốn phủ muôn linh,
Cả thầy Thiên thần, đồng thùy chiếu giám.**

Phục nguyện:

**Mưa pháp thấm nhuần, cây Bồ đề tăng trưởng;
Mây lành che mát, lửa phiền não tiêu tan.
Nguyện tiêu tội nghiệp đã qua, mắt còn đều lợi;
Xin làm phước lành sắp tới, già trẻ đồng nhờ.
Ba ngôi báu tôn thờ, năm điều răn giữ trọn,
Ơn nhiều, lễ mọn, mong được chứng minh.**

Cẩn số:

Nay ngày ... tháng ... năm ... PL. 25...

Chủ lễ... Hòa nam thượng số.

THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHÂN NGÔN

**Ly bà ly bà đế, Cầu ha cầu ha đế, Đà la ni đế. Ni ha ra đế,
Tỳ lê nễ đế, Ma ha già đế, Chân lãn càn đế, Ta bà ha. (3 lần) (o)**

SÁI TỊNH CAM LỒ

(Thầy chủ lễ tay trái cầm ly nước cam lồ có cành hoa để sẵn trong ly, tay phải dùng ngón vô danh kiết ấn cam lồ viết chữ Án, nhúng vào ly nước búng 3 cái, miệng đọc bài kệ dưới đây)

Nước này vốn sẵn tám công đức
Rửa đi trần cấu của muôn loài
Đưa vào cõi nhiệm màu Hoa Tạng
Chúng sanh siêu thoát không riêng ai
Nước không rửa nước pháp thân nhiệm
Bụi không vương bụi tự tâm khai
Đàn tràng rưới lên đã thanh tịnh
Cây héo biến thành cây tốt tươi
Cõi uest hoá ra làm cõi tịnh
Mọi loài mát mẻ sống an vui. (o)

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)
(Miệng vừa đọc bài kệ dưới đây, tay cầm hoa sẵn có trong ly cam lồ, đưa lên giữa hư không trước Phật viết chữ Án, 3 lần viết 3 lần rảy)

TÁN CÀNH DƯƠNG
Tay cầm nước phép cành dương
Lòng từ Bồ-tát mười phương tràn đầy
Xoa đi cấu uest vùng vây
Thanh tịnh thế giới tại đây hoàn toàn.

Nam mô Cam Lô Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)
(Đồng thanh tụng chú Đại Bi, trong lúc đại chúng tụng chú, chủ lễ cầm ly nước sái tịnh khắp sáu phương)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)
Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.
Nam Mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tỏa.

Nam Mô tát kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nam Mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thâu bằng, a thệ dụng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đật đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dụng, cu lô cu lô kiết môn, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tát rị tát rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tát đà dạ ta bà ha. Ma ha tát đà dạ ta bà ha. Tát đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tát ra tăng a mục khô da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tát đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tát đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tát đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bằng ra dạ, ta bà ha.

Án tát điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

Nam mô Cam Lộ Vương Bồ Tát. (3 lần) (o)

THỈNH AN VỊ

Hương hoa thỉnh, hương hoa thỉnh. (o)

Nam mô nhất tâm phụng thỉnh:

Trên đài sen báu, trong ánh hào quang

Đức năng nhân, tướng hảo huy hoàng

Đấng đại giác từ bi viên mãn

Quá hiện vị lai vô lượng Phật Đà Da. (o)

Duy nguyện:

Lòng từ rộng lớn thương xót chúng sinh

Trai chủ lòng thành, dâng hương hiến cúng. (o)

Hương hoa thỉnh, hương hoa thỉnh. (o)

Nam mô nhất tâm phụng thỉnh:

**Kim kinh tám vạn, ngọc kệ ba ngàn
A nan từng kiết tập lời vàng,
Ca điệp được truyền thừa tâm ấn,
Quá hiện vị lai vô lượng Đạt Ma Da. (o)**

Duy nguyện:

**Phép mầu khó nghĩ, đạo lực khôn bàn,
Thỉnh giáng đạo tràng, chứng minh công đức.
Hương hoa thỉnh hương hoa thỉnh.
Nam mô nhất tâm phụng Thỉnh
Vườn kỳ la hán, núi thứu thanh văn
Tây thiên đông độ các thánh tăng
Phiên dịch tuyên dương chư đại sĩ
Quá hiện vị lai vô lượng Tăng Già Da. (o)**

Duy nguyện:

**Thần tăng phạm tướng, ứng cúng nhân gian
Thỉnh giáng đạo tràng, chứng minh công đức. (o)**

Hương hoa thỉnh, hương hoa thỉnh. (o)

Nam mô nhất tâm phụng thỉnh:

Nam mô Đấng Bảo Toạ Bồ-tát Ma-ha-tát. (3 lần) (o)

TÁN PHẬT

**Trí Phật sáng ngời như trăng tỏ
Thân Phật thanh tịnh như lưu ly
Phật ở thế gian thường cứu khổ
Tâm Phật không đâu không từ bi.
Nam mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật. (3 lần) (o)**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

CHÚ TIÊU TAI KIẾT TƯỜNG

Nặng mô tam mãn đa, mẫu đà nẫm. A bát ra để, hạ đa xá ta nặng nẫm. Đát diệt tha. Án, kê kê, kê hế, kê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phần tra, ta phần tra, phiến để ca, thất rị duệ, ta phạ ha. (3 lần) (o)

NGÀY ĐÊM AN LÀNH

Nguyện ngày an lành đêm an lành
Đêm ngày sáu thời đều an lành
Tất cả các thời đều an lành
Xin nguyện Từ Bi thường gia hộ. (o)

Nguyện ngày an lành đêm an lành
Đêm ngày sáu thời đều an lành
Tất cả các thời đều an lành
Xin nguyện Tam Bảo thường gia hộ. (o)

Nguyện ngày an lành đêm an lành
Đêm ngày sáu thời đều an lành
Tất cả các thời đều an lành
Xin nguyện Hộ Pháp thường ủng hộ. (o)
Nam mô Tiêu Tai Giáng Kiết Tường Bồ-tát. (3 lần) (o)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

«Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế».

«Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên

trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hấn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư».

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

«Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha». (3 lần) (o)

SÁM MƯƠI NGUYỆN PHỔ HIỀN

Một là Lễ kính chư Phật.

Hai là Xưng tán Như Lai.

Ba là Quảng tu cúng dường.

Bốn là Sám hối nghiệp chướng.

Năm là Tùy hỷ công đức.

Sáu là Thỉnh chuyển pháp luân

Bảy là Thỉnh Phật trụ thế.

Tám là Thường tùy Phật học.

Chín là Hằng thuận chúng sanh.

Mười là Phổ giai hồi hướng. (o)

HỒI HƯƠNG

An vị Phật công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hương về Phật Pháp tổ đạo mầu.
Nguyện cho ba chướng tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời làm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (o)
Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bồn Sư Thích-ca Mâu-
ni Phật. (o)

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi
A-di-đà Phật tác đại chứng minh. (o)

Giờ này đệ tử, cùng với đại chúng, cung kính trước Phật,
thành tâm thiết lễ an vị Phật (Bồ-tát) và xưng danh hiệu Phật.
Nguyện đem công đức này hồi hướng đạo Phật sáng thêm, xe
Pháp thường chuyển, gió hoà mưa thuận, đất nước hưng thịnh,
thế giới hoà bình, chúng sinh an lạc. (o)

Thứ nguyện: Cầu an đệ tử cùng chư thiện nam tín
nữ, nghiệp chướng tiêu trừ, tai qua bệnh khỏi, thân tâm an lạc,
thường được kiết tường, vạn sự như ý, phát tâm Bồ đề, quay
về chánh đạo, thấm nhuần mưa pháp, phước huệ song tu, gia
quyển an Khang, lòng tin Tam Bảo càng sâu, tâm từ đối chúng
sinh tăng trưởng. (o)

Lại nguyện: Cầu siêu hương linh cùng chư hương linh, cửu huyền thất tổ, các gia các tộc, chiến sĩ trận vong, đồng bào tử nạn, nương nhờ sức Phật, đến được đạo tràng, nghe kinh nghe Pháp, sớm thoát đường mê, sinh về Tịnh độ. (o)

Khấp nguyện: Kẻ mất siêu thăng, người còn phúc lạc, âm dương lưỡng lợi, pháp giới nhân thiên, đồng thành Phật đạo.

Chúng hòa: Nam mô A-di-đà Phật. (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khấp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh

Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Con nường theo Tăng, cầu cho chúng sanh
Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lay)**

**Nguyện đem công đức này
Hương về khắp tất cả
Đệ tử và chúng sanh
Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)**

--- o0o ---



2. NGHI THỨC LỄ PHÓNG SANH

--- o0o ---

- 1) Cúng hương
- 2) Cầu nguyện
- 3) Khen ngợi Phật
- 4) Quán tưởng Phật
- 5) Đánh lễ
- 6) Tán dương chi
- 7) Chú Đại Bi
- 8) Kệ khai kinh
- 9) Kệ Giải Nghiệp
- 10) Kệ phóng sanh
- 11) Bát Nhã Tâm Kinh
- 12) Niệm Phật
- 13) Sám Mười Nguyện Phổ Hiền
- 14) Hồi hướng
- 15) Phục nguyện
- 16) Kính lễ bốn ân, ba cõi
- 17) Tam quy

--- o0o ---

CÚNG HƯƠNG

(Quì ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mùi phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.
Nam Mô Hương Cúng Đường Bồ Tát. (o) (1 xá)**

CẦU NGUYỆN

Hôm nay ngày....., chúng con nguyện phụng trì Di giáo Đức Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, một dạ chí thành, thiết lễ phóng sanh, ngưỡng mong Tam Bảo chứng minh, từ bi phổ độ, và gia hộ cho thí chủ (mua sinh vật phóng sanh)... , đương thời phiền não dứt sạch, nghiệp chướng tiêu tan, mạng vị bình an, thân tâm thường lạc.

Lại nguyện cho các loài sinh vật (chim, cá, rùa, dế...) và tất cả chúng sanh đời đời tội diệt phước sanh, bỏ thân này, đời sau gặp gỡ Ngôi Tam bảo tu hành, trau dồi giới định tuệ giải thoát, một thời đồng chứng Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nam Mô Chứng Minh Sư Bồ Tát Ma Ha Tát tác đại chứng minh. (o)

KHEN NGỢI PHẬT

**Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)**

QUÁN TƯỞNG PHẬT

**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)**

ĐẢNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam
Bảo. (o) (1 lạy)**

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát,
Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lạy)**

Chí tâm đánh lễ:

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di
Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ Tát. (o) (1 lạy)**

TÁN DƯƠNG CHÍ

(Mời ngồi xuống và khai chuông mõ)

Cảnh dương nước tịnh nhiệm mầu

Rưới tất muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đất na đất tỏa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thu bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đất na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,
Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.
Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

KỆ GIẢI NGHIỆP

Chúng sanh đây có bấy nhiêu
Lắng tai nghe lấy những điều dạy răn
Các người trước lòng trần tục lắm
Nên kiếp này chìm đắm sông mê
Bấy lâu chẳng biết tu trì
Gây bao tội ác lại về mình mang
Sống đọa đầy chết thường đau khổ
Lông, da, sừng có đỡ được đâu
Dù là bay trước lặn sau
Lưới dây tên bắn lưới câu thả mồi
Tát cạn bắt cùng hơi hun độc
Lúc đó dù kêu khóc ai thương
Nằm trên chốc thót lạ thường
Hồn còn phảng phất nấu rang xong rồi
Muôn phần chết nay người cảm chắc
May sao nhờ các bậc thiện nhân
Cứu cho người được thoát thân
Đến đây lại được nhờ ân Pháp mầu.
Vậy người kíp hồi đầu quy Phật
Cùng dốc lòng quy Pháp quy Tăng. (o)

Chúng sanh Quy Y Phật
Chúng sanh Quy Y Pháp
Chúng sanh Quy Y Tăng. (3 lần) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Chúng sanh Quy Y Phật không đọa địa ngục
Chúng sanh Quy Y Pháp không đọa ngạ quỷ
Chúng sanh Quy Y Tăng không đọa bàng sanh. (3 lần) (o)

Chúng sanh Quy Y Phật rồi
Chúng sanh Quy Y Pháp rồi
Chúng sanh Quy Y Tăng rồi. (3 lần) (o)

Quy rồi tội chướng sạch băng
Trí khôn sáng tỏ tung bừng khắp nơi
Phát tâm tu sau rồi được hưởng
Về Phương Tây sung sướng đời đời
Lên tòa sen hưởng thanh thoi
Không hề luân chuyển yên vui tháng ngày
Xin đại chúng ra tay cứu khổ
Phát tâm cầu Phật độ chúng sanh
Cùng nhau dốc một lòng thành
Cầu cho thoát khỏi trong vòng trầm luân. (o)

KỆ PHÓNG SANH

Chúng sanh đây có bao nhiêu, lắng tai nghe lấy những điều dạy răn, các người trước lòng trần tục lắm, nên đời này chìm đắm sông mê, tối tăm chẳng biết tu trì, gây bao tội ác lại về mang thân, sống đọa đày, chết thường đau khổ, lông vẩy sừng, có đờ đờ râu, dù là bay trước, lặn sâu, lưới vây, tên bắn, móc câu thả mồi, tát cạn bắt cùng hơi phun độc, lúc đó dù kêu khóc ai thương, hồn còn phảng phất nấu rang xoong nôi.

Muôn phần chết nay người cầm chắc, may sao nhờ các vị thiện nhân, cứu cho người được thoát thân.

Đến đây lại được nhờ ơn phép màu. Vậy người kịp hồi đầu quy Phật, xong dốc lòng quy Pháp, quy Tăng, hết lòng sám hối thân tâm nhẹ nhàng.

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

«Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế».

«Này Xá Lợi Phất, ‘trường không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẵn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thấy khổ, chân thật không hư».

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

«Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha». (3 lần) (o)

CHÚ VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam mô a di đà bà dạ,
đà tha dà đa dạ,
đà địa dạ tha,
a di rị đô bà tì,

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

a di rị đa tất đām bà tì,
a di rị đa tì ca lãn đế,
a di rị đa tì ca lãn đā,
dà di nị dà dà na,
chỉ đā ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam-mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.
Nam-mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam-mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

SÁM PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỆN

Một là Lễ kính chư Phật.
Hai là Xưng tán Như Lai.
Ba là Quảng tu cúng dường.
Bốn là Sám hối nghiệp chướng.
Năm là Tùy hỷ công đức.

Sáu là Thỉnh chuyển pháp luân
Bảy là Thỉnh Phật trụ thế.
Tám là Thường tùy Phật học.
Chín là Hằng thuận chúng sanh.
Mười là Phổ giai hồi hướng.

HỒI HƯỚNG

Phóng sanh công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tỏ đạo mầu.
Nguyện cho ba chương tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngơi
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời làm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Nam Mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật tác đại
chứng minh.

Hôm nay, chúng con một dạ chí thành, trì tụng Kinh,
Chú, niệm Phật công đức, cầu nguyện cho Phật Tử (tên:.....,
Pháp danh....), đương thời phiền não dứt sạch, nghiệp chướng
tiêu tan, tật bệnh bình an, thân tâm thường lạc, gia đình
thịnh đạt, hưởng cảnh an nhàn, thiên thượng nhân gian, đều
thành Phật quả.

Chúng hòa đồng niệm: Nam Mô A Di Đà Phật. (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật.

(o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh

Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh

Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lạy)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)

--- o0o ---

3. NGHI LỄ HẰNG THUẬN

1. Cúng hương
2. Cầu nguyện
3. Khen ngợi Phật
4. Quán tưởng Phật
5. Đánh lễ
6. Tán dương chi
7. Chú Đại Bi
8. Kệ khai kinh
9. Sám Quy Nguyện
10. Khai thị I, II
11. Lạy Báo Ân
12. Nguyện giữ 5 giới
13. Huân giáo
14. Lễ giao bái
15. Lễ trao nhân
16. Lễ sám tịnh (thần chú Tiêu tai cát tường)
17. Bát Nhã Tâm Kinh
18. Hồi hướng
19. Phục nguyện
20. Kính lễ bốn ân, ba cõi
21. Tam quy

--- o0o ---

CÚNG HƯƠNG

(Quì ngay thẳng, cầm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khắp xông mười phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.
Nam Mô Hương Cúng Đường Bồ Tát. (o) (1 xá)**

CẦU NGUYỆN

Hôm nay là ngày... tháng... năm..., đệ tử chúng con là... (chủ lễ), cùng quý phật tử Chùa Hương Sen, thành phố Perris, California, vân tập tại đại hùng bảo điện chùa..... (tư gia, nhà hàng) địa chỉ.... tiến hành lễ thành hôn của chú rể tên là....., pháp danh..., và cô dâu tên là....., pháp danh....

Ngưỡng mong mười phương chư Phật, chư Bồ Tát, Thánh Hiền từ bi gia hộ cho đôi tân lang và tân giai nhân luôn là bồ đề quyến thuộc lẫn nhau, được trăm năm hạnh phúc, sống lâu trăm tuổi trong ánh hào quang từ lực của các ngài.

Nam Mô Thập Phương Chư Phật, chư Bồ Tát tác đại chứng minh.

Nam Mô Hoan Hỷ Tạng Bồ Tát tác đại chứng minh.

(o) (1 xá)

KHEN NGỢI PHẬT

**Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)**

QUÁN TƯỚNG PHẬT

**Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới để châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)**

ĐẪNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm dẫn lễ:

**Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập
phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam
Bảo. (o) (1 lạy)**

Chí tâm dẫn lễ:

**Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật,
Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi
Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát,
Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lạy)**

Chí tâm dẫn lễ:

**Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di
Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại
Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng
Bồ Tát. (o) (1 lạy)**

TÁN DƯƠNG CHỈ

(Mời ngài xuống và khai chuông mõ)

**Cảnh dương nước tịnh nhiệm màu
Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau
Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh
Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam-mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam-mô na ra cần trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thu bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát diệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tát đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tát đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam-mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam-mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam mô Thập phương Thường trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

KỆ KHAI KINH

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm mầu
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,
Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.
Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

SÁM QUY NGUYỆN

Trầm hương xông ngát điện
Sen nở Phật hiện thân
Pháp giới thành thanh tịnh
Chúng sanh lắng nghiệp trần. (o)

Đệ tử tâm thành
Hương về Tam Bảo
Phật là thầy chỉ đạo
Bậc tỉnh thức vẹn toàn
Tướng tốt đoan trang
Trí và bi viên mãn.

Pháp là con đường sáng
Dẫn người thoát cõi mê
Đưa con trở về
Sống cuộc đời tỉnh thức.

Tăng là đoàn thể đẹp
Cùng đi trên đường vui
Tu tập giải thoát
Làm an lạc cuộc đời.

Đệ tử nương nhờ Tam Bảo
Trên con đường học đạo
Biết Tam Bảo của tự tâm
Nguyện xin chuyên cần. (o)

**Làm sáng lòng ba viên ngọc quý
Nguyện theo hơi thở
Nở nụ cười tươi
Nguyện học nhìn cuộc đời.**

**Bằng con mắt quán chiếu
Nguyện xin tìm hiểu
Nỗi khổ của mọi loài
Tập từ bi Hành hỷ xả.**

**Sáng cho người thêm niềm vui
Chiều giúp người bớt khổ
Đệ tử xin nguyện sống cuộc đời thiếu dục
Nếp sống lành mạnh an hòa.**

**Cho thân thể kiện khương
Nguyện rũ bỏ âu lo
Học tha thứ bao dung
Cho tâm tư nhẹ nhõm. (o)**

**Đệ tử xin nguyện ơn sâu đền báo
Ơn cha mẹ ơn thầy
Ơn bè bạn chúng sanh
Nguyện tu học tinh chuyên.**

**Cho cây bi trí nở hoa
Mong một ngày kia
Có khả năng cứu độ mọi loại
Vượt ra ngoài cõi khổ.**

**Xin nguyện Phật, Pháp, Tăng chứng minh
Gia hộ cho đệ tử chúng con
Viên thành đại nguyện. (o)**

Khai Thị I

Hôm nay đại chúng vân tập để cầu nguyện cho lễ thành hôn của Phật Tử:

Chú Rễ: ...

Cô Dâu: ...

Xin mọi người giữ chánh niệm và lắng nghe. (3 tiếng chuông)

Khai Thị II

Xin đại chúng lắng lòng nghe. Đây là lúc hai Phật Tử (chú rễ) ... và (cô dâu)...

phát nguyện sống cuộc sống lứa đôi theo giáo pháp của Phật. Người Phật Tử thấy mình không phải là những cá nhân biệt lập với tổ tiên và dòng họ, mà thấy mình là một sự tiếp nối, đại diện cho tất cả những thế hệ đi trước.

Tất cả những hành động và phong độ sinh hoạt của mình hằng ngày không những chỉ để nhằm đến mục đích thỏa mãn những nhu yếu tinh thần và thể chất cho cá nhân mình, mà cũng còn là để thực hiện ước vọng của dân tộc, của giống nòi và của dòng họ, và cũng là chuẩn bị cho con cháu kế tiếp.

Mục đích của cuộc sống lứa đôi là để làm cho tiếp nối dòng sinh mạng của tổ tiên nơi những thế hệ con cháu sau này. Đây là nhiệm vụ chính của mình và cũng là điều mà các đấng sự phải tâm niệm mỗi ngày trong từng giây phút. (o)

LẠY BÁO AN

Hai con, Chú Rễ và Cô Dâu hãy đứng chấp tay trước Phật.

Nghe lời xướng và tiếng chuông thì lạy xuống một lạy:

• Hai con mang ơn cha mẹ sinh thành, cúi đầu đánh lễ Tam Bảo thường trú trong mười phương. (o)

• Hai con mang ơn Sư Trưởng giáo huấn tình thương và sự hiểu biết, cúi đầu đánh lễ thường trú trong mười phương. (o)

• Hai con mang ơn bằng hữu và bậc thiện trí thức đã tác thành cho, cúi đầu đánh lễ Tam Bảo thường trú trong mười phương. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

- Hai con mang ơn mọi loài chúng sanh, cây cỏ và đất đá, cúi đầu đánh lễ Tam Bảo thường trú trong mười phương. (o)

NGUYỆN GIỮ NĂM GIỚI

Hai con (chú rể) ... và (cô dâu)... hãy theo Sư Cô (chủ lễ) đọc lên năm lời phát nguyện sau đây, và sau mỗi lời nguyện thì theo tiếng chuông lay trước Tam Bảo một lay:

1. Điều Phát Nguyện Thứ Nhất

Chúng con nguyện từ nay là vợ chồng, sẽ chia sẻ cùng nhau mọi vui buồn trong cuộc sống, gìn giữ sự chung thủy và sự trong sáng của đời sống vợ chồng. (o)

2. Điều Phát Nguyện Thứ Hai

Chúng con nguyện thường nhắc nhở nhau thực hành đạo Phật, hướng đến một đời sống đạo đức tốt đẹp theo những lời chỉ dạy cao quý của Đức Phật và truyền thống tốt đẹp của gia đình chúng con. (o)

3. Điều Phát Nguyện Thứ Ba

Chúng con nguyện cùng nhau trân quý trọng lòng tin cậy. Sự tương kính, tình thương yêu và sự hiểu biết, lòng bao dung và sự quý mến lẫn nhau để nuôi dưỡng hạnh phúc gia đình. (o)

4. Điều Phát Nguyện Thứ Tư

Chúng con nguyện thương yêu và kính trọng cha mẹ vợ và cha mẹ chồng như thương yêu và kính trọng cha mẹ ruột của chúng con. (o)

5. Điều Phát Nguyện Thứ Năm

Chúng con nguyện dành nhiều tâm lực và phương tiện để nuôi nấng và dạy dỗ con cái chúng con trong tương lai thành những người có tình thương, sự hiểu biết và hạnh phúc; và những người công dân tốt như cha mẹ chúng con đã nuôi dưỡng chúng con. (o)

HUẤN GIÁO

Hai con (chú rể) ... và (cô dâu) ... Trước sự chứng minh của Tam Bảo và sự cầu nguyện của đại chúng. Hai con đã được phối hợp thành vợ chồng trong năm điều phát nguyện.

Lời phát nguyện này hai con nên thường đem ra cùng nhau đọc tụng mỗi tháng trước bàn thờ Tam Bảo.

Tam Bảo sẽ gia hộ cho các Phật Tử có đủ sáng suốt, có đủ hiểu biết và thương yêu để xây dựng và bảo vệ hạnh phúc gia đình, làm nền tảng cho sự tiếp nối công trình của tiền nhân và sự xây dựng cho những thế hệ hậu lai. (o)

LỄ GIAO BÁI

Bây giờ đây là lúc hai con quay mặt lại với nhau và lạy nhau hai lạy để biểu hiện lòng cung kính đối với nhau. Trong truyền thống nước ta, vợ chồng phải biết kính trọng nhau như người khách quý (tương kính như tân). Tình yêu và sự cam kết của hai con được xây dựng trên nền tảng của sự tương kính đó. (o)

LỄ TRAO NHÃN

Bây giờ đến lúc hai con đứng lên, trao nhản cho nhau và nói với nhau lời nguyện ước trước sự chứng giám của Tam Bảo. (o)

LỄ SÁI TỊNH

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Nắng mờ tam mãn đa, mẫu đà nẫm. Á bát ra để, hạ đa xá ta nắng nẫm. Đất diệt tha. Án, kê kê, kê hế, kê hế, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phẩn tra, ta phẩn tra, phiến để ca thất rị duệ, ta phạ ha. (3 lần) (o)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

“Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế”.

“Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thính, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẵn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thủy hỏa, chân thật không hư”.

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha”. (3 lần) (o)

HỒI HƯỚNG

Hằng Thuận công đức, hạnh nhiệm mầu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tổ đạo mầu.
Nguyện cho ba chướng tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời

Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Nam Mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo.

Nam Mô Tiêu Tai Giáng Kiết Tường Bồ Tát tác đại chứng minh.

Tam Bảo chứng minh oai thần hộ niệm, Bồ tát, Thiên Long, Phạm vương Đế Thích và bốn Thiên vương Thiên long bát bộ, Hộ pháp thần vương tất cả thiện thần thù từ gia hộ cho đôi tân lang và tân giai nhân (chú rể tên... và cô dâu tên...) được trăm năm hạnh phúc, sống lâu trăm tuổi; cùng thân quyến họ hàng hai bên thân tâm thường lạc, gia đình thịnh đạt, con cái sum vầy, quyến thuộc khương ninh, thường hoạch cát tường như ý.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo. (o)

Đại chúng đồng niệm: **Nam Mô A Di Đà Phật.** (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật.

(o) (1 lạy)

Nhất tâm đánh lễ, đệ tử chúng con đạy vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đánh lễ, đệ tử chúng con đạy vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh

Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh

Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lạy)

Nguyện đem công đức này

Hương về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)

--- o0o ---



**4. NGHI THỨC
CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG**

--- o0o ---

1. Nghi thức Cầu siêu - Kinh A Di Đà
2. Nghi Cúng Cơm Linh
3. Lễ Phát Tang và Xả Tang
4. Lễ Cúng Gia Tiên
5. Lễ Di Quan
6. Lễ An Táng và Hòa Táng
7. Bài Sám Tổng Táng

--- o0o ---

**NGHI CẦU SIÊU - TỤNG KINH A DI ĐÀ
CÚNG HƯƠNG**

(Quì ngay thẳng, cắm 3 cây hương dâng ngang trán, chỉ chủ lễ niệm)

**Nguyện dâng hương màu này
Cúng dường tất cả Phật
Tôn Pháp, chư Bồ Tát
Thịnh Văn và Duyên Giác
Cùng các bậc Thánh Hiền
Duyên khởi đài sáng chói
Khấp xông mùi phương cõi
Tỏa ngát các chúng sanh
Đều phát tâm Bồ Đề
Xa lìa các vọng nghiệp
Trọn nên Đạo Vô Thượng.**

Nam Mô Hương Cúng Dường Bồ Tát. (o) (1 xá)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

KỶ NGUYỆN

Nay có Phật tử (tên là ..., pháp danh..., từ trần ngày..., tại..., hưởng thọ (duong).... Chúng con một dạ chí thành ngưỡng cầu Đức Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, Đức Quan Thế Âm Bồ Tát, Đức Đại Thế Chí Bồ Tát, Đức Địa Tạng Vương Bồ Tát cùng chư hiền thánh tăng thường trụ khắp mười phương, từ bi gia hộ cho hương linh, phát tâm Bồ Đề rộng lớn, dứt sạch nghiệp chướng sâu dày, được sanh về thế giới an lành của Đức Phật A Di Đà. (o)

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc thế giới đại từ đại bi Tiếp Dẫn Hương Linh A Di Đà Phật tác đại chứng minh. (o) (1 xá)

KHEN NGỢI PHẬT

Đấng Pháp Vương vô thượng
Ba cõi chẳng ai bằng
Thầy dạy khắp trời, người
Cha lành chung bốn loài
Quy y tròn một niệm
Dứt sạch nghiệp ba kỳ
Xưng dương cùng tán thán
Ức kiếp không cùng tận. (o) (1 xá)

QUÁN TƯỞNG PHẬT

Phật, chúng sanh tánh thường rỗng lặng
Đạo cảm thông không thể nghĩ bàn
Lưới đế châu ví đạo tràng
Mười phương Phật hiện hào quang sáng ngời
Trước bảo tọa thân con ảnh hiện
Cúi đầu xin thệ nguyện quy y. (o)

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

ĐẢNH LỄ

(Đại chúng đồng tụng)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn Pháp Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sinh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (o) (1 lạy)

Chí tâm đánh lễ:

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (o) (1 lạy)

--- o0o ---

TÁN DƯƠNG CHI

(Mời ngồi xuống và khai chuông mõ)

Cành dương nước tịnh nhiệm màu

Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau

Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh

Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn

Cam lồ rưới khắp trần gian

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

CHÚ ĐẠI-BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại-bi tâm đà-la-ni.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da, án, tát bàn ra phạt duệ số đát na đát tỏa.

Nam Mô tất kiết lật đỏa y mông a rị da, bà lô kiết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam Mô na ra cẩn trì hê rị ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu thân bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng, cu lô cu lô kiết mông, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra sâm Phật ra xá-lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề dạ bồ-đề dạ, bồ-đà dạ, bồ-đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì ta bà ha. Ma ra na ra ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam Mô hắc ra đát na, đa ra dạ da. Nam Mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần) (o)

Nam Mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo. (3 lần) (o)

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

XƯỚNG SỚ

(Nếu có thời gian, chủ lễ xướng Sớ, nếu không bớt phần này)

Như Lai tướng tốt

Không thể nghĩ bàn

Con nay dâng sớ cầu siêu

Cúi xin Phật Tổ

Lâm đàn chứng minh. (o) (1 xá)

SỚ CẦU SIÊU

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)

Chúng con cung kính nghe rằng: Chư Phật mười phương, vốn thương đời phóng quang tiếp dẫn; Đạo mẫu ba tạng, thường dạy chúng thoát khỏi trầm luân. Nhờ vậy hôm nay chúng con: Kính vâng lời thề sông biển, xin tỏ ý nguyện nguồn cơn. Sớ rằng: Nay có tang chủ..., pháp danh..... (o)

Cung kính về chùa Hương Sen, thành phố Perris, California, lễ Phật, hiến cúng hoa đăng, thành tâm phúng tụng kinh văn, độ vong siêu thoát. Ngưỡng mong chư Phật xót thương, rủ lòng từ bi cứu độ. (o)

Nay tang chủ và cả gia quyến rất thành tâm cầu nguyện Hương linh Pháp danh Nguyên sanh ngày tháng năm từ trần ngày tháng năm tại hưởng thọ (dương) tuổi. (o)

Than ôi vong linh! Từ xa trần thế, vào chốn U minh. Luống khóc kiếp phù du tụ tán, vang bóng ngõ ngàng. Những thương đời hồ điệp biệt ly, mơ màng hồn mộng. Thặng trầm chưa rõ, hiểu sự ân cần, hầu báo đền dưỡng dục thâm ân; ngõ thù đáp sanh thành dưỡng dục. Đến đây, đạo tràng khai diễn, pháp sự tuyên hành, đầu đội sớ văn, dâng lên bái bạch. (o)

Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá hiện vị lai chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trụ Tam Bảo, tác đại chứng minh. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nam mô Ta Bà Giáo Chủ, Đại Từ Đại Bi Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tác đại chứng minh. (o)

Nam mô Tây Phương Giáo Chủ, Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, tác đại chứng minh. (o)

Nam mô U Minh Giáo Chủ Đại Từ Đại Bi Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, tác đại chứng minh. (o)

Phổ cập: Ba Hiền, mười thánh, bốn phủ, muôn linh, tất cả Thiên thần, đồng thùy chiếu giám. (o)

Phục nguyện: Hào quang soi sáng, đường tối mở mang, vong linh nhờ đó, đi về lạc bang.

Và từ đó: Tiêu tội khiên nhiều đời nhiều kiếp, hưởng phúc lợi cả họ cả nhà. Còn mất an vui, trẻ già hạnh phúc. (o)

Cẩn số.

Nay là ngày ... tháng năm

Đương Đàn Pháp Sư (Chủ lễ)...., chùa Hương Sen, hoà nam thượng số. (ooo)

THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHÂN NGÔN

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ lê nễ đế, ma ha dà đế, chơn lăng cang đế, ta bà ha. (3 lần) (o)

QUYY LINH

1. Hương linh quy y Phật

Hương linh quy y Pháp

Hương linh quy y Tăng. (o)

2. Hương linh quy y Phật,

Đấng phước trí vẹn toàn.

Hương linh quy y Pháp,

Đạo thoát ly tham dục.

Hương linh quy y Tăng,

Bậc tu hành cao tột. (o)

**3. Hương linh quy y Phật,
Nguyện đời đời kiếp kiếp,
Không quy y thiên, thần, quỷ vật. (o)**

**Hương linh quy y Pháp,
Nguyện đời đời kiếp kiếp,
Không quy y ngoại đạo tà giáo. (o)**

**Hương linh quy y Tăng,
Nguyện đời đời kiếp kiếp,
Không quy y tổn hữu ác đảng. (o)**

**4. Hương linh vốn tạo các nghiệp ác
Đều bởi vô thủy tham, sân, si
Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra
Tất cả, hương linh đều sám hối. (o)**

Chủ lễ xướng: **Nguyện Nam mô tận hư không biến pháp giới
quá, hiện, vị lai, thập phương chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh
Tăng, thường trú Tam Bảo, tiếp độ hương linh. (o)**

Đại chúng đồng hòa: **Vãng sanh Cực Lạc Quốc. (o)**

**5. Hương linh vốn tạo các nghiệp ác
Đều bởi vô thủy tham, sân, si
Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra
Tất cả, hương linh đều sám hối. (o)**

Chủ lễ xướng: **Nguyện Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Bổn Sư
Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ sanh Di Lặc Tôn Phật,
Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ
Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát, tiếp
độ hương linh. (o)**

Đại chúng đồng hòa: **Vãng sanh Cực Lạc Quốc. (o)**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

6. Hương linh vốn tạo các nghiệp ác

Đều bởi vô thử tham, sân, si

Từ thân, miệng, ý, phát sinh ra

Tất cả, hương linh đều sám hối. (o)

Chủ lễ xướng: **Nguyện Nam mô Tây phương Cực Lạc thế giới Đại từ đại bi A Di Đà Phật Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh đại hải chúng Bồ Tát, tiếp độ hương linh.**

Đại chúng đồng hòa: **Vãng sanh Cực Lạc Quốc.** (o)

7. Hương linh hãy lắng nghe:

Tội do tâm tạo bao đời

Dem tâm sám hối, tội thời diệt vong.

Tội vong, tâm diệt đều không,

Chơn tâm sám hối, tội đồng tiêu tan.

Nam Mô Cầu Sám Hối Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Chủ lễ xướng: **Nguyện hương linh từ vô thử đến ngày nay**

Đại chúng đồng hòa: **Tội tiêu diệt.** (o)

THẮT PHẬT DIỆT TỘI CHÂN NGÔN

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ
lê nễ đế, ma ha đà đế, chơn lăng cang đế, ta bà ha. (3 lần)

(Chủ lễ bắt ấn chữ *Án Lam* vào ly nước, sái tịnh kim quan và đi
nhiều quanh kim quan 1 vòng)

KỆ KHAI KINH

(Nếu có thời gian thì tụng tiếp Kinh A Di Đà)

Thăm thăm cao siêu Pháp nhiệm màu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,

Con nay nghe thấy chuyên trì niệm,

Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm màu.

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát. (3 lần) (o)

**PHẬT NÓI KINH A DI ĐÀ
KỶ VIÊN ĐẠI HỘI**

Ta nghe như vậy: Một thuở nọ Đức Phật ở nơi vườn Kỳ Thọ, cấp Cô Độc nước Xá-Vệ, cùng với một nghìn hai trăm năm mươi vị đại Tỳ kheo câu hội: đều là bậc A La Hán mọi người đều quen biết, như là:

Trưởng lão Xá-Lợi-Phất, Đại Mục-Kiền-Liên, Đại Ca-Điếp, Ma-Ha Ca-Chiên-Diên, Ma-Ha Câu-Hy-La, Ly-Bà-Đa, Châu-Lợi-Bàn-Đà-Già, Na-Đà, A-Nan-Đà, La-Hầu-La, Kiều-Phạm-Ba-Đề, Tân Đầu-Lư-Phả-La-Đọa, Ca-Lưu-Đà-Di, Ma-Ha Kiếp Tân Na, Bạc-Câu-La, A-Nâu-Lâu-Đà, những vị đại đệ tử như thế.

Và hàng Đại Bồ Tát, Văn-Thù-Sư-Lợi: Pháp-Vương-Tử, A-Dật-Đa Bồ Tát, Càn-Đà-Ha-Đề Bồ Tát, Thường-Tinh-Tấn Bồ tát. cùng với các vị Đại Bồ tát như thế và với vô lượng chư Thiên như ông Thích-Đề-Hoàn-Nhơn... v.v.. đại chúng cùng đến dự hội. (o)

Y BÁO CHÁNH BÁO

Bấy giờ đức Phật bảo ngài Trưởng lão Xá-Lợi-Phất rằng: “Từ đây qua phương Tây quá mười muôn ức cõi Phật, có thế giới tên là Cực Lạc, trong thế giới đó có đức Phật hiệu là A Di Đà hiện nay đương nói pháp. (o)

Y BÁO TRANG NGHIÊM

Xá Lợi Phất! Cõi đó vì sao tên là Cực lạc?

Vì chúng sanh trong cõi đó không có bị những sự khổ, chỉ hưởng những điều vui, nên nước đó tên là Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc có bảy tầng bao lớn, bảy tầng màn lưới, bảy tầng hàng cây, đều bằng bốn chất báu bao bọc giáp vòng, vì thế nên nước đó tên là Cực Lạc.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi Cực Lạc có ao bằng bảy chất báu, trong ao đầy đầy nước đủ tám công đức, đáy ao thuần dùng cát vàng trải làm đất.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Vàng bạc, lưu ly, pha lê hiệp thành những thềm, đường ở bốn bên ao; trên thềm đường có lầu gác cũng đều nghiêm sức bằng vàng, bạc, lưu ly, pha lê, xa cừ, xích châu, mã não.

Trong ao có hoa sen lớn như bánh xe: hoa sắc xanh thời ánh sáng xanh, sắc vàng thời ánh sáng vàng, sắc đỏ thời ánh sáng đỏ, sắc trắng thời ánh sáng trắng, màu nhiệm thơm tho trong sạch. (o)

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá Lợi Phất! Lại trong cõi nước của đức Phật đó, thường trời nhạc trời, đất bằng vàng ròng, ngày đêm sáu thời rưới hoa trời mạn đà la.

Chúng sanh trong cõi đó thường vào lúc sáng sớm, đều lấy dây hoa đưng những hoa tốt đem cúng dường mười muôn ức đức Phật ở phương khác, đến giờ ăn liền trở về bồn quốc ăn cơm xong đi kinh hành.

Xá Lợi Phất! Cõi nước Cực Lạc thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Lại nữa, Xá-Lợi-Phất! Cõi đó thường có những giống chim màu sắc xinh đẹp lạ thường, nào chim Bạch hạt, Khổng-trúc, Anh-võ, Xá-lợi, Ca-lăng-tần-già, cộng-mạng; những giống chim đó ngày đêm sáu thời kêu tiếng hòa nhã. (o)

Tiếng chim đó diễn nói những pháp như ngũ căn, ngũ lực, thất bồ đề phần, bát thánh đạo phần ..v..v.. Chúng sanh trong cõi đó nghe tiếng chim xong thấy đều niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng!

Xá-Lợi-Phất! Ông chớ cho rằng những giống chim đó thiệt là do tội báo sanh ra. Vì sao?

Vì cõi của đức Phật đó không có ba đường dữ. Xá-Lợi-Phất! Cõi của đức Phật đó tên đường dữ còn không có huống gì lại có sự thật. Những giống chim đó là do đức Phật A Di Đà muốn làm cho tiếng pháp được tuyên lưu mà biến hóa làm ra đấy thôi.

Xá-Lợi-Phất! Trong cõi nước của đức Phật đó, gió nhẹ thổi động các hàng cây báu và động mảnh lưới báu, làm vang ra tiếng vi diệu, thí dụ như trăm nghìn thứ nhạc đồng một lúc hòa chung.

Người nào nghe tiếng đó tự nhiên đều sanh lòng niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng.

Xá-Lợi-Phất! Cõi nước của đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy. (o)

CHÁNH BÁO VÔ LƯỢNG THÙ THẮNG

Xá-Lợi-Phất! Nơi ý ông nghĩ sao? Đức Phật đó vì sao hiệu là A Di Đà?

Xá-Lợi-Phất! Đức Phật đó, hào quang sáng chói vô lượng, soi suốt các cõi nước trong mười phương không bị chướng ngại vì thế nên hiệu là A Di Đà.

Xá-Lợi-Phất! Đức Phật đó và nhân dân của Ngài sống lâu vô lượng vô biên a tăng kỳ kiếp, nên hiệu là A Di Đà.

Xá-Lợi-Phất! Đức Phật A Di Đà thành Phật nhẫn lại đến nay, đã được mười kiếp.

Xá-Lợi-Phất! Lại đức Phật đó có vô lượng vô biên Thanh Văn đệ tử đều là bậc A La Hán, chẳng phải tính đếm mà có thể biết được, hàng Bồ tát chúng cũng đông như thế. (o)

Xá-Lợi-Phất! Cõi nước của đức Phật đó thành tựu công đức trang nghiêm dường ấy.

Xá-Lợi-Phất! Lại trong cõi cực lạc, những chúng sanh vãng sanh vào đó đều là bậc bất thối chuyển.

Trong đó có rất nhiều vị bậc nhất sanh bổ xứ, số đó rất đông, chẳng phải tính đếm mà biết được, chỉ có thể dùng số vô lượng vô biên a-tăng-kỳ để nói thôi!

Xá-Lợi-Phất! Chúng sanh nào nghe những điều trên đây, nên phải phát nguyện cầu sanh về nước đó.

Vì sao? Vì đặng cùng với các bậc Thượng thiện như thế câu hội một chỗ. (o)

NHƠN HẠNH VẮNG SANH

Xá-Lợi-Phát! Chẳng có thể dùng chút ít thiện căn phước đức hơn duyên mà được sanh về cõi đó.

Xá-Lợi-Phát! Nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe nói đức Phật A Di Đà, rồi chấp trì danh hiệu của đức Phật đó, hoặc trong một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày, hoặc bốn ngày, hoặc năm ngày, hoặc sáu ngày, hoặc bảy ngày, một lòng không tạp loạn.

Thời người đó đến lúc lâm chung đức Phật A Di Đà cùng hàng Thánh Chúng hiện thân ở trước người đó.

Người đó lúc chết tâm thần không điên đảo, liền được vãng sanh về cõi nước Cực Lạc của đức Phật A Di Đà.

Xá-Lợi-Phát! Ta thấy có sự lợi ích ấy nên nói những lời như thế.

Nếu có chúng sinh nào, nghe những lời trên đó, nên phải phát nguyện sanh về cõi nước Cực Lạc. (o)

SÁU PHƯƠNG PHẬT ĐỒNG KHUYÊN TIN

Xá-Lợi-Phát! Như Ta hôm nay ngợi khen công đức lợi ích chẳng thể nghĩ bàn của đức Phật A Di Đà, phương Đông cũng có đức A-Súc-Bệ-Phật, Tu-Di-Tướng Phật, Đại-Tu-Di Phật, Tu-Di-Quang Phật, Diệu-Aâm Phật; Hằng hà sa số những đức Phật như thế đều ở tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phát! Thế giới phương Nam, có đức Nhật-Nguyệt-Đăng Phật, Danh-Văn-Quang Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tu Di-Đăng Phật, Vô-Lượng-Tinh-Tán Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương Tây, có đức Vô Lượng-Thọ Phật, Vô-Lượng-Tướng Phật, Vô-Lượng-Tràng Phật, Đại Quang Phật, Đại-Minh Phật, Bửu-Tướng Phật, Tịnh-Quang Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương Bắc, có đức Diệm-Kiên-Phật, Tối-Thắng-Aâm Phật, Nan-Trở Phật, Nhứt-Sanh Phật, Vãng-Minh Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương dưới, có đức Su-Tử Phật, Danh-Văn Phật, Danh-Quang Phật, Đạt-Mạ Phật, Pháp-Tràng Phật, Trì-Pháp Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Thế giới phương trên, có đức Phạm-Aâm Phật, Tú-Vương Phật, Hương-Thượng Phật, Hương-Quang Phật, Đại-Diệm-Kiên Phật, Tạng-Sắc Bửu-Hoa-Nghiêm-Thân Phật, Ta-La-Thọ-Vương Phật, Bửu-Hoa Đức Phật, Kiến-Nhất-Thiết-Nghĩa Phật, Như-Tu-Di-Sơn Phật. Hằng hà sa số những đức Phật như thế, đều tại nước mình, hiện ra tướng lưỡi rộng dài trùm khắp cõi tam thiên đại thiên mà nói lời thành thật rằng: “Chúng sanh các người phải nên tin kinh: Xưng Tán Bất Khả Tư Nghị Công Đức Nhất Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm Đây”. (o)

Xá-Lợi-Phất! Nơi ý của ông nghĩ thế nào, vì sao tên là kinh: **Nhứt-Thiết Chư Phật Sở Hộ Niệm?**

Xá-Lợi-Phất! Vì nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhân nào nghe kinh này mà thọ trì đó, và nghe danh hiệu của đức Phật, thời những thiện nam tử cùng thiện nữ nhân ấy đều được tất cả các đức Phật hộ niệm, đều được không thôi chuyển nơi đạo Vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Xá-Lợi-Phất! Cho nên các ông đều phải tin nhận lời của Ta và của các đức Phật nói.

Xá-Lợi-Phất! Nếu có người đã phát nguyện, hiện nay phát nguyện, sẽ phát nguyện muốn sanh về cõi nước của đức Phật A Di Đà, thời những người ấy đều đặng không thôi chuyển nơi đạo Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác; nơi cõi nước kia, hoặc đã sanh về rồi, hoặc hiện nay sanh về, hoặc sẽ sanh về.

Xá-Lợi-Phất! Cho nên các thiện nam tử thiện nữ nhân nếu người nào có lòng tin thời phải nên phát nguyện sanh về cõi nước kia. (o)

THUYẾT KINH BÁT KHỐ

Xá-Lợi-Phất! Như ta hôm nay ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của các đức Phật, các đức Phật đó cũng ngợi khen công đức chẳng thể nghĩ bàn của Ta mà nói lời này: “Đức Thích Ca Mâu Ni Phật hay làm được việc rất khó khăn hi hữu, có thể ở trong cõi Ta Bà đời ác năm món trước: kiếp trước, kiến trước, phiền não trước, chúng sanh trước, mạng trước trung, mà Ngài chứng được ngôi Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, Ngài vì các chúng sanh nói kinh pháp mà tất cả thế gian khó tin này”.

Xá-Lợi-Phất! Phải biết rằng Ta ở trong đời ác ngũ trước thật hành việc khó này: đặng thành bậc Vô Thượng Chánh Giác và vì tất cả thế gian nói kinh pháp khó tin này, đó là rất khó!

Đức Phật nói kinh này rồi, ngài Xá-Lợi-Phất cùng các vị Tỳ kheo, tất cả trong đời: Trời, Người, A-Tu-La, v.v.. nghe lời của đức Phật dạy, đều vui mừng tin nhận đánh lễ mà lui ra. (o)

NGÔI KHEN CÔNG ĐỨC PHẬT A DI ĐÀ

Giáo chủ cõi Tây Phương

Đức Phật A Di Đà

Phát bốn mươi tám nguyện

Hướng dẫn đường chúng sanh,

Đài sen rực rỡ sẵn sàng

Quan Âm, Thế Chí hai hàng tiếp nghinh.

Nam Mô Tịnh Độ phẩm Bồ Tát Ma-ha-tát. (3 lần) (o)

KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết thấy khổ ách.

«Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành, Thức cũng đều như thế».

«Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thấy khổ, chân thật không hư».

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:
«Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà
ha». (3 lần) (o)

CHÚ VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam mô a di đa bà dạ,
đa tha dà đa dạ,
đa địa dạ tha,
a di rị đô bà tì,
a di rị đa tất đam bà tì,
a di rị đa tì ca lãn đế,
a di rị đa tì ca lãn đa,
dà di nị dà dà na,
chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam Mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.
Nam Mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam Mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

12 NGUYỄN AN DƯƠNG QUỐC A DI ĐÀ

1. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ LƯỢNG QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)
2. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ BIÊN QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)
3. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ NGẠI QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)
4. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ ĐỐI QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)
5. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
DIỆM VƯƠNG QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)
6. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
THANH TỊNH QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)
7. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
HOAN HỠ QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)
8. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
TRÍ HUỆ QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)
9. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
NAN TỰ QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)
10. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
BÁT ĐOẠN QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)
11. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
VÔ XỨNG QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)
12. Nam Mô An Dương Quốc Cự Lạc Giới Di Đà Hải Hội,
SIÊU NHỰT NGUYỆT QUANG Như Lai. (1 lạy) (o)

SÁM TỪ VÂN

Một lòng mỗi một không nài
Cầu về Cự Lạc ngồi đài Liên Hoa.
Cha lành vốn thiệt Di Đà
Soi hào quang tịnh chói lò thân con.
Thăm sâu ơn Phật hằng còn
Con nay chánh niệm lòng son một bề

Nguyện làm nên đạo Bồ-đề
Chuyên lòng niệm Phật cầu về Tây phương. (o)
Phật xưa lời thệ tổ tông
Bốn mươi tám nguyện dẫn đường chúng sanh
Nguyện rằng: ai phát lòng lành
Nước Ta báu vật để dành các người.
Thiện nam tín nữ mỗi người
Chí thành tưởng Phật niệm mười tiếng ra
Ta không rước ở nước Ta
Thệ không làm Phật chắc là không sai.
Bởi vì tin tưởng Như Lai
Có duyên tưởng Phật sống dai vô cùng
Lời thề biển rộng mênh mông
Nhờ ơn Đức Phật thoát vòng trần lao. (o)
Tội mòn như đá mài dao
Phước lành thêm lớn càng cao càng dày
Cầu cho con thác biết ngày
Biết giờ biết khắc biết rày tánh linh
Cầu cho bệnh khổ khỏi mình
Lòng không trù mến chuyện tình thế gian
Cầu cho thần thức nhẹ nhàng
In như Thiên định họ Bàn thuở xưa.
Đài vàng tay Phật bung chờ
Các vị Bồ Tát bấy giờ đứng trông
Rước tôi thật đã rất đông
Nội trong giây phút thấy đồng về Tây. (o)
Xem trong cõi Phật tốt thay
Hoa sen đua nở tánh nay sạch trần
Hồi này thấy Phật chân thân
Đặng nghe Pháp nhiệm tâm thần sáng trưng.
Quyết tu độ hết phàm dân
Giữ lời thệ nguyện Phật ân rộng dài

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

Phật thế chắc thật không sai
Người nào niệm Phật lên ngay sen vàng
Cầu về Tịnh Độ một nhà
Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình
Hoa nở rồi biết tánh linh
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

HỒI HƯỚNG

Cầu siêu Cúng linh công đức, hạnh nhiệm màu
Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu
Tất cả chúng sanh trong pháp giới
Hướng về Phật Pháp tổ đạo màu.
Nguyện cho ba chương tiêu tan
Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời
Cầu cho con được đời đời
Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.
Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang
Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh
Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành
Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

PHỤC NGUYỆN

Xe Tam Thừa lộng lẫy, Thuyền Bát Nhã thênh thang, sáu
đường dốc ngược đèo ngang, ba cõi sông mê lặn hụp, thảm
nỗi oan khiên lắm lúc, hương linh không đủ phước vãng sanh.
Nguyện hương linh..., pháp danh..., nay được an lành, nghe kinh
kệ siêu thăng Tịnh Độ, vượt qua bể khổ, thoát khỏi Ta Bà, sen
vàng chín phẩm nở hoa, pháp thân hiện Di Đà thọ ký.

Âm siêu dương thối, pháp giới chúng sanh, đồng thành Phật
quả. (o)

Đại chúng đồng niệm: Nam Mô A Di Đà Phật. (o)

KÍNH LỄ

(Đại chúng đứng lên)

Bao nhiêu tất cả nhân sư tử

Mười phương ba đời cùng các cõi

Con đem thân miệng ý thanh tịnh

Lạy khắp tất cả không còn dư. (o)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Quá Khứ Trang Nghiêm Kiếp Thiên Phật.

(o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Hiện Tại Hiền Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

Nhất tâm đảnh lễ, đệ tử chúng con đại vì bốn ân ba cõi chí thành đảnh lễ:

Nam Mô Vị Lai Tinh Tú Kiếp Thiên Phật. (o) (1 lạy)

TAM QUY

Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh

Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)

Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh

Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)

Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh

Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lạy)

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo. (ooo)

--- o0o ---

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

NGHI THỨC CÚNG LINH

(Trai nghi chính tề, tang chủ quỳ gối, dâng hương ngang trán, vái tên họ hương linh, rồi cắm hương. Chủ lễ xướng)

HƯƠNG LINH LỄ PHẬT

Tây Phương tiếp độ hương hồn. (o)

Đại chúng đồng niệm: **Nam Mô A Di Đà Phật. (o)**

Chủ lễ xướng: **Vong trụ Phật tiền, dẫn lễ tam...(o)**

Chúng hòa: **bái...(ooo)**

(chờ tang chủ lạy thế cho hương linh xong, chủ lễ tiếp):

Hồ Quỳ

(cắm 3 cây hương, Chủ lễ cử tán:)\

THỈNH HƯƠNG LINH

Chơn ngôn thần lực dẫn hương linh

Từ Chôn U Minh về Dương Thế

An tọa linh đường để nghe kinh

Tang môn hiếu tử linh đình cúng dâng. (o)

Chủ lễ xướng: **Hương hoa thỉnh. (o)**

Chúng hòa: **Hương hoa triệu thỉnh. (o)**

THỈNH ĐỨC QUÁN ÂM TIẾP DẪN.....

Chủ lễ thỉnh: **Nhất tâm phụng thỉnh:**

Đức Quán Âm tu hành nhiều kiếp

Với lời nguyện tha thiết độ sanh

Khắp muôn nơi cầu nguyện chí thành

Ngài ứng hiện muôn hình tế độ. (o)

Cung vi,

Nam Mô Đại Từ Đại Bi Tầm Thỉnh Cứu Khổ Cứu Nạn Quán Thế Âm Bồ Tát, tay cầm nhánh liễu, phóng hào quang tiếp dẫn hương linh, (Tên họ....., pháp danh....., sinh ngày....., chết ngày, tại....., hưởng thọ [dương]...), hôm nay là lễ..... (Thọ

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Tang, nhập tự, cầu siêu, cúng thất, 49 ngày, 100 ngày, Tiểu Tường [giỗ một năm], Đại Tường [giỗ 3 năm]...), **hương thơm ngào ngọt, cung thỉnh hương linh (lần 1), trở lại chùa Hương Sen/đàn tràng/tư gia, lễ Phật nghe Kinh.**

Chủ lễ tiếp: **Hương hoa thỉnh.** (o)

Chúng hòa: **Hương hoa triệu thỉnh.** (o)

Chủ lễ: **Duy Nguyện:**

Hồn về Dương Thế

Phách ở nơi nao?

Mau mau tỉnh ngộ

Vượt thoát trần lao.

Hương hoa thỉnh. (o)

Chúng hòa: **Hương hoa triệu thỉnh.** (o)

THỈNH ĐỨC DI ĐÀ TIẾP DẪN.....

Chủ lễ thỉnh: **Nhất tâm phụng thỉnh:**

Sông mê rào rạt sóng tình

Biển đau lênh láng lệ mình khóc than

Muốn mau thoát khỏi trần gian

Hãy nên niệm Phật tiêu tan khổ nạn.

Cung vi:

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, tay bưng kim đài, tiếp dẫn hương linh (Tên họ....., pháp danh....., sinh ngày....., chết ngày, tại....., hưởng thọ [duyên]...), hôm nay là lễ....., hương thơm ngào ngọt, cung thỉnh hương linh (lần 2) trở lại chùa Hương Sen /đàn tràng/tư gia, lễ Phật nghe Kinh.

Chủ lễ tiếp: **Hương hoa thỉnh.** (o)

Chúng hòa: **Hương hoa triệu thỉnh.** (o)

Chủ lễ: **Duy Nguyện:**

Thân cử bước thân thang

Tâm tự tại an nhàn

Tới lui không vướng mắc

Vượt thoát cảnh trần gian.

Hương hoa thỉnh. (o)

Chúng hòa: **Hương hoa triệu thỉnh. (o)**

THỈNH ĐỨC ĐỊA TẠNG TIẾP DẪN.....

Chủ lễ thỉnh: **Nhất tâm phụng thỉnh:**

U Minh, dứt hết ngục hình

Dương gian, độ thoát chúng sanh không còn

Bồ Đề nguyện lớn vuông tròn

Chúng nên Phật quả không còn tử sanh.

Cung vi:

Nam Mô U Minh Giáo Chủ Bổn Tôn Địa Tạng Vương Bồ Tát, tay cầm tích trượng, phóng hòa quang tiếp độ hương linh (Tên họ....., pháp danh....., sinh ngày....., chết ngày, tại....., hưởng thọ [dương]...), hôm nay là lễ....., hương thơm ngào ngạt, cung thỉnh hương linh (lần 3) trở lại chùa Hương Sen/đàn tràng/tư gia, lễ Phật nghe Kinh.

Chủ lễ tiếp: **Hương hoa thỉnh. (o)**

Chúng hòa: **Hương hoa triệu thỉnh. (o)**

Chủ lễ: **Duy Nguyện:**

Được nương nhờ oai thần chư Phật

Nay về đây thỉnh Pháp văn Kinh

Hồn thiêng thụ hưởng linh đình

Nén hương, bát nước, ân (thâm) tình cúng dâng. (o)

Hương hoa thỉnh. (o)

Chúng hòa: **Hương hoa triệu thỉnh. (o)**

Đại chúng đồng tụng:

Ba lần cung thỉnh

Hương linh đã về

Hồn thiêng an tọa linh sàng

Tang môn hiếu tử thiết đàn kính dâng. (o)

Chủ lễ: **Tang chủ lễ nhị ...**

Chúng hòa: **bái ... (o)**

Chủ lễ: **Hồ quỳ.**

XƯỚNG VÀ ĐỌC DIỆP SỐ

(Chủ lễ xướng)

Âm dương đồng nhứt lý

Sanh tử chia đôi đàng

Diệp tang hợp thời đọc

Cầu chư Phật chứng minh. (o)

Ngưỡng lạy,

Bậc Ta Bà giáo chủ mở đường giải thoát, cứu người mê khỏi cảnh luân hồi. Tây Trúc Đạo Sư dẫn lối vãng sanh, đưa người giác về nơi tịnh cảnh. Mây lành che mát mười phương, đèn hiện thành chín phẩm.

Duyên may,

Phật tử chúng con nguyên quán Việt Nam hiện cư ngụ tại Chùa Hương Sen, Thành Phố Perris, tiểu bang California, Hoa Kỳ. Vân tập tại đại hùng bảo điện Chùa Hương Sen, sửa soạn lễ nghi nhân ngày cầu siêu độ.

Chúng con hiệu quyến: Tên

Nguyện xin Chư Phật, Chư Đại Bồ Tát đem lòng từ bi cứu độ cho hương linh pháp danh, thế danh, sanh ngày tháng năm Tạ thế ngày tháng năm Nhằm ngày tháng năm..... hồi giờ sáng/chiều. tại hưởng thọ (dương) tuổi. **Thần (chánh) hồn chi linh **Nguyện hương linh bao tội khổ trần duyên rũ sạch, nghiệp luân hồi nhẹ bước từ đây, lòng tham lam không còn say đắm, tâm mê bưng tỉnh ý thức quay về. Cây Bát Nhã nở chồi, nụ Bồ Đề kết quả. Nơi đài sen thượng phẩm tiêu dao tự tại. Chư Bồ Tát, Thánh Tăng hộ niệm xung quanh. Chư Phật thường tới lui hóa độ.****

Nam mô Thập Phương Thường Trú Tam Bảo tác đại chứng minh. (o)

Nam mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật tác đại chứng minh. (o)

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát. (o)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ Tát. (o)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ Tát. (o)

Nam mô Liên Trì Hải Hội Phật Bồ Tát tác đại chứng minh. (o)

Sáu nẻo luân hồi mờ mịt, người mê cảnh cũng là mê. Một phút tỉnh thức trở về, tâm không tội cũng là không. Câu tụng niệm căn lành nuôi lớn, chữ Nam mô giống Phật nảy sanh. Nguyệt hương linh mỗi bước chân đi vào Tịnh Độ, mỗi cái nhìn thấy được pháp thân, niềm an vui dăng khắp ta bà, sống thanh thoi nơi miền Cực Lạc. Lại nguyện cho chư Phật tử và gia quyến được thân tâm an lạc, chúng con một dạ chí thành, ngưỡng cầu Tam Bảo chứng minh chư Thánh Tăng hộ niệm.

Phật lịch 25..... Ngày tháng năm, Nhằm ngày
..... tháng năm

Đương Đàn Pháp Sư (Chủ lễ) thành tâm dâng sớ.

CÚNG CƠM VÀ NƯỚC

Tang chủ gắp thức ăn, mỗi thứ một chút, để vào bát cơm lưng, gác ngang đôi đũa, chấp tay)

Đồng tụng:

Nam Mô Đa Bảo Như Lai

Nam Mô Bảo Thắng Như Lai

Nam Mô Diệu Sắc Thân Như Lai

Nam Mô Quảng Bát Thân Như Lai

Nam Mô Ly Bồ Uý Như Lai

Nam Mô Cam Lồ Vương Như Lai

Nam Mô A Di Đà Như Lai. (3 lần) (o)

Nam mô tát phạ đát tha, nga đa phạ lộ chỉ đế. Án tam bạt ra, tam bạt ra hồng. (3 lần) (o)

Hôm nay dâng cúng cơm này

Sắc hương mỹ vị biển đầy hư không

Thành tâm tha thiết ngưỡng mong

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Hương Linh nạp thọ tất lòng nhớ thương.

Nam Mô Mỹ Thanh Trai Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Chủ lễ xướng: **Hiển trà.** (rót trà cúng lần 1)

(Rót xong, chủ lễ tiếp): **Cúc cung lễ nhị ...**

Chúng hòa: **bái ... (oo)**

Chủ lễ: **Hồ quỳ. (o)**

Đồng tụng: **Nam mô tô rô bà da, đát tha nga đa da, đát diệt tha, Án, tô rô tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô, ta bà ha. (3 lần) (o)**

Chủ lễ:

Ruột se thắt, âm dương xa cách

Ngậm ngùi thay, hồn phách về đâu?

Chủ lễ xướng: **Hiển trà** (rót trà cúng lần 2)

(Rót xong, chủ lễ tiếp): **Cúc cung lễ nhị ...**

Chúng hòa: **bái ... (oo)**

Đồng tụng: **Nam Mô Cam Lô Vương Bồ Tát. (3 lần) (o)**

Chủ lễ:

Cam lồ một giọt linh thiêng

Tiêu trừ đói khát triền miên

Mật ngôn mầu nhiệm, hồn thiêng an lành.

Chủ lễ xướng: **Hiển trà.** (rót trà cúng lần 3)

(Rót xong, chủ lễ tiếp): **Cúc cung lễ nhị ...**

Chúng hòa: **bái ... (oo)**

Chủ lễ: **Hồ quỳ. (o)**

Đồng tụng: **Án, nga nga năng tam bà, phạ phiệt nhựt ra hồng. (3 lần) (o)**

Chủ lễ:

Hồn sắp thoát dương gian

Chôn U Minh mờ hiện

Âm Dương chia đôi đàng

Bát hương, đôi nến gần tàn
Cúi xin chư Phật dẫn đàng hồn đi ... (o)

NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam Mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới, đại-từ đại-bi, A-Di-
Đà Phật.
Nam Mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)
Nam Mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)
Nam Mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

SÁM DI ĐÀ

Muốn đi có một đường này
Nhứt tâm niệm Phật khó gì thoát ra
Vậy khuyên phải niệm Di Đà
Hồng danh sáu chữ thật là rất cao.
Hay trừ tám vạn trần lao
Tham thiền quán tưởng pháp nào cũng thua
Di Đà xưa cũng làm vua. (o)
Bỏ ngôi bỏ nước vô chùa mà tu

Xét ra từ kiếp đã lâu
Hiệu là Pháp Tạng tỳ kheo đó mà.
Trong khi Ngài mới xuất gia
Bốn mươi tám nguyện phát ra một lần.
Nguyện nào cũng lẫm oai thần
Nguyện nào cũng trọng về phần độ sanh
Vi thương thế giới bất bình
Nên chi đầu Phật mà đành bỏ ngôi
Thầy là Bảo Tạng Như Lai
Bạn là Bảo Hải tức ngài Thích Ca.
Thích Ca nguyện độ Ta bà. (o)
Di Đà nguyện mở cửa nhà Lạc Bang
Mở ao chín phẩm sen vàng
Xây Thành Bá Bửu đồ đàn thất trân.
Luu ly quả đất sáng ngàn
Lầu châu cát ngọc mười phần trang nghiêm.
Hoa trời rưới cả ngày đêm
Có cây rất báu có chim rất kỳ
Lạ lùng cái cảnh Phương Tây
Mười phương cõi Phật cảnh nào cũng thua. (o)
Phong quang vui vẻ bốn mùa
Nước reo Pháp Phật gió khua nhạc trời.
Di Đà có thế một lời
Mở ra cõi ấy tiếp người vãng sanh
Mười phương ai phát lòng lành
Nhất tâm mà niệm hồng danh của Ngài.
Hằng ngày trong lúc hôm mai
Niệm từ mười tiếng đến vài ba trăm
Khi đi, khi đứng, khi nằm
Chuyên trì niệm Phật, lòng chăm phát nguyện. (o)
Nguyện sanh về chín phẩm liên
Là nơi Cực Lạc ở miền Tây Phương

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

Đến khi thọ mạng vô thường
Thì Ngài phóng ngọn hào quang rước liền.
Biết bao phước đức hơn duyên
Đã về Cực Lạc còn phiền não chi
Sự vui trời cũng chẳng bì
Đêm đêm thông thả ngày ngày vui chơi.
Sống lâu kiếp kiếp đời đời
Không già không chết không dời đi đâu. (o)

CHÚ VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam mô a di đà bà dạ,
Đa tha dà đa dạ,
Đa đạ dạ tha,
A di rị đô bà tì,
A di rị đa tất đam bà tì,
A di rị đa tì ca lan đế,
A di rị đa tì ca lan đa,
Dà di nị dà dà na,
Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

TIỀN ĐƯA HƯƠNG LINH

Chủ lễ xướng:
Hồn về Cực Lạc Tây Phương
Ngát hương sen nở, hào quang sáng ngời
Chắp tay, vĩnh biệt cõi đời
Quán Âm, Thế Chí đón mời hồn đi.

PHỤC NGUYỆN

(Chủ lễ nguyện)

Hồn siêu nơi cõi Tịnh
Nghệp dứt chốn trần ai
Hoa sen chín phẩm vừa khai
Phật bèn thọ ký cho ngay nhứt thừa
Cầu xin chư Phật tiếp đưa
Hồn về Cực Lạc say sưa Pháp mầu

Nguyện cho hương linh.....

Sớm về cõi Phật
Hưởng cảnh thanh bình
Pháp giới chúng sanh
Trọn thành Phật quả. (o)

Đại chúng đồng niệm: **Nam Mô A Di Đà Phật.** (o)

Chủ lễ: **Tang chủ đại vì hương linh lễ tạ bốn lay.** (oooo)

(Lay bốn lay).

--- o0o ---

**LỄ PHÁT TANG, XẢ TANG
VÀ TIẾP TRIỆU HƯƠNG LINH**

(Tang quyền quỳ trước bàn thờ Linh. Vị chủ lễ đốt ba nén hương
thư chữ “Linh Giác” và bắt ấn “Án Lam”)

TÁN DƯƠNG CHI

Cành dương nước tịnh nhiệm mầu
Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau
Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh
Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn
Cam lồ rưới khắp trần gian

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

VĂN PHÁT TANG

Hỡi ôi!

Ơn cha mẹ muôn trùng cao lớn

Đạo làm con hiếu hạnh ghi sâu

Âm dương chia cách nhịp cầu

Hôm nay thân quyến cúi đầu chịu tang. (o)

(Chủ lễ cột khăn tang cho hiếu quyến, trong lúc cột thì đại chúng tụng chú vãng sanh cho đến khi xong)

CHÚ VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam mô a di đà bà dạ,

Đa tha dà đà dạ,

Đa địa dạ tha,

A di rị đô bà tì,

A di rị đa tất đam bà tì,

A di rị đa tì ca lan đế,

A di rị đa tì ca lan đa,

Dà di nị dà dà na,

Chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

Chủ lễ xướng tiếp:

Cháu chắt trước linh sàng tang trắng

Gái trai dâu rể áo gai xô

Cúi đầu hai tiếng ô hô!

Lễ xuống bốn lạy xin cho báo đền

Tuần phát tang ơn trên mong trả

Lễ thành-phục nghĩa cả tri ân

Họ hàng bạn hữu xa gần

Dâng hương cầu nguyện một lần tiễn đưa. (o)

(Hiếu chủ lễ 4 lạy, oooo)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

VĂN XẢ TANG

(49 hoặc 100 ngày, 1 năm hay 3 năm)

Thương ôi!

Phép tang chế ba năm (49, 100 ngày) hiểu trả

Trước bàn thờ con cháu xả tang

Bà con thân quyến họ hàng

Cúi đầu bốn lạy hóa vàng hôm nay

Chôn Tở Đình quý thầy ban phép

Nơi Phật đài thiện tín cầu kinh

Chúc hồn tịnh độ siêu sinh

Phù hộ dương quyền khang ninh thọ trường. (o)

(Chủ lễ lấy kéo cắt 3 lọn tóc và cắt 1 mép khăn tang và tháo khăn tang của tang quyến ra, trong lúc đó đại chúng tụng chú tiêu tai cát tường thần chú cho đến khi xong)

TIÊU TAI CÁT TƯỜNG THẦN CHÚ

Nam mô tam mãn đa mẫu đà nẫm, a bát ra để hạ đa xá, ta nản nẫm, đất diệt tha. Án khư khư, khư hê, khư hê, hồng hồng, nhập phạ ra, nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, để sắc sá, để sắc sá, sắc trí rị, sắc trí rị, ta phần tra, ta phần tra, phiên để ca, thất rị duệ ta phạ ha. (3 lần) (o)

Chủ lễ đọc tiếp văn thỉnh:

Cửa từ mở rộng thật khôn lường

Phật độ quần sinh khắp mười phương

Cứu người chìm đắm trong biển khổ

Vớt kẻ trầm luân chôn lặc đường. (o)

Ta bà khổ não đoạn trường

Âm dương ly biệt sầu vắn vương

Luân hồi sinh tử ai nào khỏi

Trước bàn thờ thân quyến nhớ thương. (o)

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

**Nay hiếu chủ đốt nén tâm nhang
Lễ nghi trai soạn hiến cúng dàng
Chính tiến chân linh tuần húy nhật
Thất tổ cửu huyền khắp họ hàng. (o)**

**Đức Di Đà Giáo Chủ Tây Phương
Cầm tràng phang tiếp triệu chư hương
Địa Tạng Đại sư mang tích trượng
Đưa linh giác về chốn Từ Quang. (o)**

**Giờ đây thân quyến họ hàng
Thỉnh mời Tăng chúng lập đàn triệu linh. (ooo)**

Kính thỉnh chính tiến hương linh..... pháp danh sinh năm....., mất ngày....., hưởng thọ/dương..... tuổi, cùng Cửu Huyền Thất Tổ, Phụ Mẫu quá vãng, các hương linh nhiều đời nhiều kiếp, nay quay về chốn linh quang nghe kinh Diệu Pháp. (o)

Hiện tiền hiếu chủ kính lạy Gia Tiên 4 lạy. (oooo)

Chủ lễ đọc tiếp:

Nguyện cầu chư hương linh.....

Trượng pháp màu tựa nương chư Phật,

Nhờ chân ngôn bí mật tối linh,

Về đây thụ hưởng đản thành

Nén hương chén nước cơm canh cúng dường. (o)

Nam mô Sinh Tịnh Độ Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (ooo)

(Chủ lễ và hiếu quyến hành lễ theo nghi thức cầu siêu. Và sau phần cầu siêu là khóa lễ cúng vong và cúng gia tiên).

**LỄ CÚNG GIA TIÊN
LỄ CHÚC THỰC**

Chủ lễ xướng:

**Nam Mô Đại Thánh Cứu Bạt Minh Đồ Bản Tôn Địa Tạng
Vương Bồ Tát. (3 lần) (o)**

Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

Than:

Về đây, triệu thỉnh hồn về

Thân nương cõi tịnh, hồn quy sen vàng

Phật Di Đà tiếp dẫn sang

Nghe tên triệu thỉnh tìm đàng về ngay. (o)

**Đồng tụng: Nam mô bộ đế, ly già, ly da, ly đất, dá tha nga
đá da. (3 lần) (o)**

Thỉnh:

Hiểu đạo nghĩa mới thành gần gũi

Rõ nguồn cơn sẽ chẳng cách xa

Dù âm dương, u hiển khác nhau

Nhưng phép Phật đều huê tất ứng. (ooo)

**Duyên nay tại chùa Hương Sen/ đàn tràng/tư gia Tín
chủ..... pháp danh sửa soạn trai nghi thành tâm kính thỉnh
chính tiến chân linh..... pháp danh cùng phụ tiến hương
linh pháp danh liệt vị chân linh.**

Thỉnh:

BÀI CÚNG TỔ TIÊN

Công Tổ Tiên non cao biển rộng

Phận cháu con phải cúng phải thờ

Nén hương nghi ngút khói đưa

Chư linh phảng phất như vừa đâu đây

Xin triệu thỉnh về ngay thụ hưởng

Chút tâm thành nhất hướng kính dâng

Trượng thừa Tam Bảo gia ân

Hộ trì tiếp dẫn dự phần trai nghi. (ooo)

BÀI CÚNG CHA MẸ

Nhờ công đức cha sinh mẹ dưỡng
Khác nào như biển rộng sông sâu
Nền nhân cõi phúc là đâu
Phận con cháu phải nghĩ câu báo đền
Nay thời tiết nhân duyên vừa đến
Trước linh sang thân quyến tề quy
Tụng kinh niệm Phật gia trì
Nghe câu triệu thỉnh hồn về phó trai. (000)

BÀI VỢ CHỒNG CÚNG CHO NHAU

Đốt nén hương thơm
Nhất tâm triệu thỉnh
Tình như loan phụng
Nghĩa tựa keo sơn.
Bao tháng năm khăng khít bên nhau
Nay bỗng chốc phân chia đội ngũ
Đau xót nhẽ kẻ đi người ở!
Buồn thương thay đẩy khuất đây còn.
Báo đáp nhau chút nghĩa sắt son
Cầu Phật độ cho hồn sang tịnh cảnh
Chim loan phụng từ xưa hòa hợp
Đàn sắt cầm bỗng đứt giây tơ.
Âm dương đôi ngã cách xa
Bóng kia hình nọ bây giờ là đâu?
Lòng thành kính nguyện cầu chư Phật
Phóng từ quang cứu vớt chân linh.
Thỉnh về an dưỡng vô sinh. (000)

BÀI ANH EM CÚNG CHO NHAU

Nhớ linh giác cùng chung huyết thống
Thương chân vong tình nghĩa đệ huynh
Mời về đây thính pháp văn kinh,
Nương nhờ Phật độ vãng sanh Liên Trì.
Nay húa nhật lễ nghi kính cẩn
Trước trai đàn thân quyến tề quy
Tụng kinh siêu độ gia trì
Nhất tâm triệu thỉnh hồn về phó trai. (ooo)

BÀI CHA MẸ CÚNG CHO CON

Ân thâm nghĩa trọng
Con nữ sao dứt bỏ cho đành?
Gan héo ruột rầu!
Cha mẹ muốn quên đi chẳng được.
Hẳn duyên nghiệp không từ kiếp trước?
Nên giờ đây con cướp công lao
Để mẹ cha sống cảnh quạnh hiu
Nhìn ngó lại con đã theo tuyền lộ.
Nay triệu thỉnh hồn nhờ Phật độ
Về đây cùng hưởng thụ chút dư ân
Thôi không duyên nợ cũng tình thâm
Con phù hộ cho mẹ cha an lạc.
Mối tình phụ/mẫu tử
Chút nghĩa cháu con
Nuôi bao năm mong được lớn khôn
Nay bỗng chóc lá xanh sớm rụng.
Đau xót nhẽ, thần hồn cô quạnh!
Ngậm ngùi thay, ngày tháng điều hiu
Nghĩ đến con, thương nhớ trăm chiều
Cầu Phật độ cho hồn siêu cõi lạc. (ooo)

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

Xin nguyện chư linh:
Trượng pháp mầu tựa nương chư Phật
Nhờ chân ngôn bí mật tối linh
Về đây thụ hưởng đản thành
Nén hương bát nước cơm canh cúng dàng. (o)

Thỉnh:

Nhất tâm kính thỉnh chính tiến chân linh....., pháp danh ...
Cùng phụ tiến.... hương linh....., pháp danh..... liệt vị chơn linh
an bảo tọa. (o)

Nam Mô An Bảo Tọa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (ooo)

TIỀN CÚNG:

(Gia chủ dâng cơm rót nước)

Nén hương thơm ngát mười phương
Ngọn đèn trí huệ soi đường chúng sanh
Hoa tươi quả tốt thơm lành
Ly trà đạo vị cơm canh cúng dàng
Chư linh về chốn kim quang
Dương môn hiếu tử trai đàn kính dâng. (ooo)

Tụng:

Nam mô tát đa nẫm tam miệu tam bồ đề, câu tri nẫm đát
điệt tha, Án chiết lệ chủ lễ chuẩn đề sa bà ha. (7 lần) (ooo)

Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (ooo)

Xướng:

Nay các chân linh nhờ có chân ngôn Gia giới, yết hầu tự khai,
không bị nghẹn ngào, thụ hưởng ngon lành các món pháp thực.

Hiện tiền hiếu chủ (tên)... pháp danh..... kính dâng các món
trai nghi thanh tịnh, xin đọc chân ngôn biến thực hiển cúng. (o)

Tụng:

Biến Thực Chân Ngôn

Nam mô tát phạ đát tha nga đa phạ lô chỉ đế. Án tam bạt
ra, tam bạt ra hồng. (3 lần) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Cam Lộ Thủy Chân Ngôn

Nam mô tô rô bà ra, đát tha nga đa da, đát điệt tha. Án tô rô, tô rô, bát ra tô rô, bát ra tô rô ta bà ha. (3 lần) (o)

Nhất Tự Thủy Luân Chân Ngôn

Án tông tông tông tông tông. (3 lần) (o)

Nhũ Hải Chân Ngôn

Nam mô tam mãn đa mẫu đà nẫm án noan. (3 lần) (o)

Phổ Cúng Đường Chân Ngôn

Án nga nga nẫm tam bà phạt phiệt nhật ra hồng. (3 lần) (o)

Nam Mô Phổ Cúng Đường Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (ooo)

TUYÊN ĐIỆP

Xướng:

Đến đây Lễ chúc thực đã xong, xin có điệp văn, hợp thời tuyên đọc:

TU THIẾT (xuân/hạ/thu/đông) **THIÊN PHÁP ĐÀN CẤP PHÓ CHÂN LINH**

Nay tại chùa Hương Sen/đàn tràng.....(tên nhà quàn)/tr gia.....(hiếu chủ)..... **Hiện tiền hiệu chủ**..... pháp danh..... **sửa lễ trai diên, hiến cúng chân linh**....., pháp danh.....

Thiết nghĩ chân linh:

Sinh trong trần thế, dễ hay dàu tội phúc mà lường. Chết xuống âm cung, thật khó biết đấm chìm để cứu.

Tuân lời Phật dạy:

“Muốn cho siêu thoát, phải nhờ phúc lực mới nên.”

Vì vậy hôm nay, nhân lễ cầu siêu (cúng tuần thất) Hiếu chủ kiền cầu Tăng chúng thiết lập Pháp đàn, sửa soạn trai diên, hành khoa chúc thực, niệm Phật Di Đà, đọc câu sái tịnh, tụng chú vãng sanh.

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

Nay theo đúng phép, cấp bản điệp văn để chân linh..., pháp danh giữ lấy.

Chúc Chân Linh:

Nhờ diệu pháp thẳng về nơi Tịnh độ,

Đài sen chín bậc tiêu dao.

Trương điệp văn mau thoát chốn u đồ

Đức Phật chí tôn thụ ký.

Hết điều sinh, diệt,

Không có lại, qua.

Điệp văn này cấp cho phó chân linh....., pháp danh giữ
Lập tại chùa Hương Sen /đàn tràng..... (tên nhà quán)/tư
gia..... (hiếu chủ) ngày.....

Đương Đàn Pháp Sư (chủ lễ) phụng hành.

Xướng:

Đến đây, văn điệp tuyên đọc đã xong, đối trước trai đàn, lửa
trần thiêu hóa. (ooo)

--- o0o ---

LỄ DI QUAN

1. TRÌNH BẠCH

(Ba hồi chuông, Vị chủ lễ có đôi lời như sau)

Thưa quý vị, cùng tang quyến.

Được tin phật tử tên.....pháp danh.....vừa qua đời, chúng tôi
là.....(chủ lễ) cùng Ban Hộ Niệm chùa Hương Sen tới đây, trước
là chia buồn cùng tang quyến đã mất đi một người..... trong gia
đình, sau là hộ niệm cho hương linh được vãng sanh lạc quốc.

Thưa quý vị,

Còn trong cõi người, đã có sinh tất có hóa, sinh có hạn, hóa
không cùng, lý vô thường là thế. Đức Phật dạy: “Trần gian chỉ
là nơi giả tạm, nhất thời. Dù ở nước Hoa Kỳ, Việt Nam hay Ấn
Độ đều là tạm. Cục lạc mới là quê hương muôn thuở”. Hiểu
được điều đó, thân nhân tin Phật, nên dốc lòng cầu nguyện cho
hương linh nương nhờ Phật Lực, sớm được siêu sinh tịnh độ

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

và xin hương linh phù hộ cho thân quyến được vô lượng phúc lành. Vậy xin quý vị cùng tang quyến hướng về bàn thờ Phật nhất tâm cầu nguyện hồng ân chư Phật, Chư Bồ Tát Thánh Chúng gia hộ cho hương linh cùng dương quyến được thù thắng công đức.

Nam Mô Tây Phương Cực Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật tác đại chứng minh. (o)

2. NIỆM HƯƠNG VÀ SÁI TỊNH

(Đốt 3 nén hương, vị chủ lễ bắt ấn “Ấn Lam”)

Cảnh dương nước tịnh nhiệm màu
Rưới tắt muôn vàn cảnh khổ đau
Chư Thiên mát mẻ, tâm thanh tịnh
Nhân thế vui tươi, cảnh an nhàn
Cam lồ rưới khắp trần gian
Lửa sân dứt sạch, sen vàng nở hoa.

Nam Mô Thanh Lương Địa Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

3. LỄ TAM BẢO

(Chủ lễ xướng)

Chủ lễ: **Đốc lòng**

Đại Chúng: **Kính lạy Đức Phật Thích Ca, Giáo Chủ Thế Giới Ta Bà hiện nay.** (1 lạy) (o)

Chủ lễ: **Đốc lòng**

Đại Chúng: **Kính lạy Đức Phật Di Đà, Giáo Chủ Cực Lạc pháp tòa Tây Phương.** (1 lạy) (o)

Chủ lễ: **Đốc lòng**

Đại Chúng: **Kính lạy Chư Phật chứng minh, Chư Tôn Bồ Tát oai linh hộ trì.** (1 lạy) (o)

4. LỄ TẠ MƯỜI ƠN (trước khi di quan)

Thay Người Bệnh/Người Chết Lạy Mười ƠN

Tang gia hiếu quyến đại vì hương linh tên... xin khấu đầu đánh lễ tạ 10 ơn....

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

Gia chủ đại vì người bệnh tên.... xin khấu đầu đánh lễ tạ 10 ơn....

Hương linh xin tạ ơn:

Chư Phật Tổ, Chư Bồ Tát, Chư Hiền Thánh Tăng; Tổ Tiên, Ông Bà Cha Mẹ; Cửu Huyền Thất Tổ; Các ân Sư, các thiện trí thức, các ân nhơn, giòng họ hàng nội, ngoại; các bạn bè thân và sơ; tất cả kẻ ơn và người oán.

Cùng chư vị đã quá vãng: các oan hồn, không phân biệt tôn giáo, chủng tộc, hay nòi giống. Các vị anh hùng liệt sĩ, các vị anh thư vô danh, hữu danh.

Hương linh cũng xin tạ ơn toàn thể các chư vị hiện tiền, và muôn loài, muôn vật, hữu tình, vô tình, hữu hình, vô hình 000)

1) Lễ Tạ Ôn thứ nhất:

Hương linh / người bệnh mang ơn Tam Bảo, Chư Phật Tổ, Chư Bồ Tát, Chư Hiền Thánh từ vô thủy đến nay, đã chỉ dạy cho hương linh đường lối giải thoát khỏi sự vô minh dày đặc, cũng là giải thoát mọi phiền não, khổ đau, tức là giải thoát sinh tử luân hồi!

Tang gia hiếu quyền đại vì hương linh tên... xin khấu đầu đánh lễ Tam bảo mười phương để tạ ơn. (1 lạy) (o)

Gia chủ đại vì người bệnh tên.... xin khấu đầu đánh lễ Tam bảo mười phương để tạ ơn. (1 lạy) (o)

(Đó là lễ Tạ Ôn đối với Chư Phật Tổ, Chư Bồ Tát và Chư Hiền Thánh Tăng)

2) Lễ Tạ Ôn thứ hai:

Hương linh / người bệnh mang ơn Quý Ông Sư, từ vô thủy đến nay, đã giáo huấn, khai ngộ cho hương linh đi đúng đường lối chính pháp, để trở thành những Thiện Nhơn đạo đức, biết tu hành theo chính pháp hầu được ra ngoài mọi phiền não và sanh tử.

Tang gia hiếu quyền đại vì hương linh tên... xin khấu đầu đánh lễ quý ân sư từ vô thủy đến nay để tạ ơn. (1 lạy) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Gia chủ đại vì người bệnh tên.... xin khấu đầu đánh lễ quý ân sư từ vô thủy đến nay để tạ ơn. (1 lạy) (o)

(Đó là Lễ Tạ Ôn đối với Quý Ôn Sư của hương linh)

3) Lễ Tạ Ôn thứ ba:

Hương linh / người bệnh mang ơn Tổ Tiên, Cửu Huyền Thất Tổ, cũng như cha mẹ từ vô thủy đến nay. Quý ngài đã sanh thành, dưỡng dục hương linh, đã cho thân mạng này với đầy đủ sáu căn thật hữu dụng, vô cùng đẹp đẽ để học hỏi và thực hành đường lối giác ngộ, giải thoát của Đức Từ Phụ Thích Ca Mâu Ni. Tang gia hiếu quyến đại vì hương linh tên... xin khấu đầu đánh lễ

Tổ Tiên, Cửu Huyền Thất Tổ, cũng như cha mẹ từ vô thủy đến nay để tạ ơn. (1 lạy) (o)

Gia chủ đại vì người bệnh tên.... xin khấu đầu đánh lễ Tổ Tiên, Cửu Huyền Thất Tổ, cũng như cha mẹ từ vô thủy đến nay để tạ ơn. (1 lạy) (o)

(Đó là Lễ Tạ Ôn đối với Tổ Tiên, Cửu Huyền Thất Tổ cũng như cha mẹ từ vô thủy đến nay của hương linh)

4) Lễ Tạ Ôn thứ tư:

Hương linh / người bệnh mang ơn các thiện trí thức đã dạy bảo, các bạn bè thân sơ đã khuyên nhủ cùng những ân nhân, những người oán thù từ vô thủy đến nay, đều là những nhơn duyên, đều là những phương tiện tốt, đã giúp đỡ hương linh trên đường Đồi cũng như đường Đạo. Hương linh xin khấu đầu đĩnh lễ để tạ ơn.

Tang gia hiếu quyến đại vì hương linh tên... xin khấu đầu đánh lễ các thiện trí thức để tạ ơn. (1 lạy) (o)

Gia chủ đại vì người bệnh tên.... xin khấu đầu đánh lễ các thiện trí thức để tạ ơn. (1 lạy) (o)

(Đó là Lễ Tạ Ôn đối với các Thiện Trí Thức, bạn bè thân sơ và kẻ oán, người oán của hương linh)

5) Lễ Tạ ơn thứ năm:

Hương linh / người bệnh mang ơn họ hàng, nội, ngoại xa gần từ vô thủy đến nay đã giúp đỡ, và khuyên dạy hương linh về đủ mọi mặt trong cuộc đời vô cùng phúc tạp này.

Tang gia hiếu quyền đại vì hương linh tên... xin khấu đầu đánh lễ các họ hàng, nội, ngoại xa gần từ vô thủy đến nay để tạ ơn. (1 lạy)(o)

Gia chủ đại vì người bệnh tên.... xin khấu đầu đánh lễ các họ hàng, nội, ngoại xa gần từ vô thủy đến nay để tạ ơn. (1 lạy) (o)
(Đó là Lễ Tạ ơn đối với họ hàng nội ngoại xa gần của hương linh)

6) Lễ tạ Ôn thứ sáu:

Hương linh / người bệnh mang ơn tất cả các vợ chồng, chồng vợ, và các con cái, trong đó có những kẻ ơn, và cũng có những người oán từ vô thủy đến nay. Các ngài đã cho hương linh có chỗ gá vào, để có nhiều cơ hội trả vay, vay trả mọi ân oán, nợ nần và mới có hoàn cảnh, có môi trường học hỏi về Đời, về Đạo, hầu tiến đến chơn lý giải thoát sinh tử, khổ đau.

Tang gia hiếu quyền đại vì hương linh tên... xin khấu đầu đánh lễ các vợ chồng, chồng vợ, và các con cái từ vô thủy đến nay để tạ ơn. (1 lạy) (o)

Gia chủ đại vì người bệnh tên.... xin khấu đầu đánh lễ các vợ chồng, chồng vợ, và các con cái từ vô thủy đến nay để tạ ơn. (1 lạy) (o)

(Đó Là Lễ Tạ Ôn đối với tất cả vợ chồng, chồng vợ và con cái của hương linh)

7) Lễ tạ ơn thứ bảy:

Hương linh/người bệnh mang ơn muôn loài, muôn vật, chúng sinh, hữu tình, vô tình: đất, nước, gió, lửa, hoa, trái, cỏ cây từ vô thủy đến nay. Đã cho hương linh có đầy đủ vật dụng trong cuộc sống hàng ngày, để duy trì thân mạng này mà tu học về cả hai mặt Đời và Đạo.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Tang gia hiếu quyền đại vì hương linh tên... xin khấu đầu đánh lễ muôn loài, muôn vật, chúng sinh, hữu tình, vô tình để tạ ơn. (1 lạy) (o)

Gia chủ đại vì người bệnh tên.... xin khấu đầu đánh lễ muôn loài, muôn vật, chúng sinh, hữu tình, vô tình để tạ ơn. (1 lạy) (o)
(Đó là Lễ Tạ Ôn đối với muôn loài muôn vật hương linh sinh, hữu tình cũng như vô tình của hương linh)

8) Lễ Tạ ơn thứ tám:

Hương linh / người bệnh mang ơn tất cả các Quốc Gia, Xã Hội, Toàn Thế Giới, và Đại Vũ trụ. Tất cả các chư vị hiện tiền cũng như các chư vị đã quá vãng, các oan hồn không phân biệt tôn giáo, chủng tộc, hay nòi giống, các vị Anh hùng Liệt sĩ, các vị Anh Thụ hữu danh, vô danh, muôn loài, muôn vật: hữu tình vô tình, hữu hình vô hình, từ vô thủy đến nay. Các Ngài đã cho hương linh một cuộc sống thanh bình, trật tự, một sự tương trợ hài hòa với lòng bác ái, can đảm, hy sinh đầy trách nhiệm.

Tang gia hiếu quyền đại vì hương linh tên... xin khấu đầu đánh lễ các Quốc Gia, Xã Hội, Toàn Thế Giới, và Đại Vũ trụ để tạ ơn. (1 lạy) (o)

Gia chủ đại vì người bệnh tên.... xin khấu đầu đánh lễ các Quốc Gia, Xã Hội, Toàn Thế Giới, và Đại Vũ trụ để tạ ơn. (1 lạy) (o) (Đó là Lễ Tạ Ôn đối với Quốc Gia, Xã Hội, Toàn Thế Giới, Đại Vũ Trụ, các anh hùng liệt sĩ và muôn loài muôn vật)

9) Lễ Tạ ơn thứ chín:

Hương linh/người bệnh mang ơn sự vi diệu của Pháp Giới dung thông, các quý vị thuộc thế giới vô hình, hữu hình từ vô thủy đến nay, đã cho hương linh có một đức tin vững chắc về Tâm Linh, về sự nhiệm màu trong cuộc sống! Để hương linh có được lòng tự tin, là nơi chính mình cũng có khả năng tự giác về Chân Lý ấy.

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

Tang gia hiếu quyền đại vì hương linh tên... xin khấu đầu đánh lễ sự vi diệu của Pháp Giới dung thông để tạ ơn. (1 lạy) (o)

Gia chủ đại vì người bệnh tên.... xin khấu đầu đánh lễ sự vi diệu của Pháp Giới dung thông để tạ ơn. (1 lạy) (o)

(Đó là Lễ tạ Ôn đối với sự vi diệu của Pháp Giới dung thông)

10) Lễ Tạ Ôn thứ mười:

Hương linh / người bệnh mang ơn chính thân mạng của hương linh, vì nhờ phúc báu của thân mạng đang hiện hữu này, mà hương linh có muôn vàn cơ hội: để sám hối, để tu sửa, để học hỏi về Đời, về Đạo mà tinh tấn, tiến hóa đến tận cùng, là cứu cánh Chân, Thiện, Mỹ hầu giải thoát chính mình và giải thoát chúng sinh.

Tang gia hiếu quyền đại vì hương linh tên... xin khấu đầu đánh lễ chính thân mạng của hương linh để tạ ơn. (1 lạy) (o)

Gia chủ đại vì người bệnh tên.... xin khấu đầu đánh lễ chính thân mạng của bệnh nhân để tạ ơn. (1 lạy) (o)

(Đó là lễ Tạ Ôn đối với chính thân mạng của hương linh)

5. ĐI NHIỀU QUANH QUAN TÀI NIỆM PHẬT

(phát chuỗi niệm Phật mỗi người 1 xâu)

6.KỆ DI QUAN

(Chủ lễ đọc)

Nhân sinh trong cõi hữu tình
Luân hồi sinh tử, tử sinh vô thường
Nhớ lời Phật dạy tổ tông
Thế gian giả tạm, con đường khổ đa
Niết Bàn cảnh giới nhiệm mầu
Cực Lạc an-dưỡng mong cầu hóa sanh
Duyên nay thiện hữu đăng trình
Muốn về Tịnh Độ, vãng sanh Liên Trì

Nguyện cầu Đức Phật Từ Bi
Ra tay tế độ hồn quy sen vàng
Phật Di Đà tiếp dẫn sang
Chư tôn sứ giả hai hàng tiếp nghinh.
Hỡi ôi! Tưởng niệm chân linh
Sinh tiền cõi thế, hiển vinh một thời
Vô thường vận hạn tới nơi
Giàu sang phú quý buông xuôi cõi trần.
Giờ đây thân quyến quây quần
Cùng nhau niệm Phật một lần tiễn đưa. (ooo)

7. THẤT PHẬT DIỆT TỘI CHƠN NGÔN

Ly bà ly bà đế, cầu ha cầu ha đế, đà ra ni đế, ni ha ra đế, tỳ
lê nễ đế, ma ha dà đế, chơn lăng càng đế, ta bà ha. (3 lần) (o)

8. QUI VONG

Hỡi chân linh (tên)..., pháp danh.....
Duyên lành nương tựa Như Lai
Về đây dưới bóng Phật đài quy y
Quy Phật trí giác từ bi
Xa cảnh địa ngục, được đi lên trời
Quy Pháp giáo lý tuyệt vời
Ra khỏi ngạ quỷ về nơi an lành
Quy Tăng ngũ chúng tu hành
Dẫn đường ra khỏi súc sinh thoát vòng
Thiện hữu chí thiết một lòng
Quy kính Tam Bảo, gieo trồng phúc duyên
Từ nay phát nguyện tu hiền
Nương nhờ Ánh đạo cửa thiền Như Lai. (o)

Chủ lễ: **Chân linh (tên)..., pháp danh... quy y Phật,**

Đại Chúng: **Quy y Phật**

Chủ lễ: **Chân linh (tên)..., pháp danh... quy y Pháp,**

Đại Chúng: **Quy y Pháp**

NGHI THỨC CẦU SIÊU, CÚNG LINH VÀ AN TÁNG

Chủ lễ: **Chân linh** (tên)..., pháp danh... quy y Tăng,
Đại Chúng: **Quy y Tăng.** (o)

Chủ lễ: **Chân linh** (tên)..., pháp danh... quy y Phật khởi đọa
vào địa ngục.

Đại chúng: **Quy y Phật không đọa vào địa ngục.**

Chủ lễ: **Chân linh** (tên)..., pháp danh... quy y Pháp khởi đọa
vào ngã quỷ.

Đại chúng: **Quy y Pháp khởi đọa vào ngã quỷ.**

Chủ lễ: **Chân linh** (tên)..., pháp danh... quy y Tăng khởi đọa
làm súc sanh.

Đại chúng: **Quy y Tăng khởi đọa làm súc sanh.** (o)

Chủ lễ: **Chân linh** (tên)..., pháp danh... quy y Phật lưỡng túc tôn.

Đại chúng: **Quy y Phật lưỡng túc tôn.**

Chủ lễ: **Chân linh** (tên)..., pháp danh... quy y Pháp ly dục tôn.

Đại chúng: **Quy y Pháp ly dục tôn.**

Chủ lễ: **Chân linh** (tên)..., pháp danh... quy y Tăng chúng
trung tôn.

Đại chúng: **Quy y Tăng chúng trung tôn.** (o)

Chủ lễ: **Chân linh** (tên)..., pháp danh... quy y Phật kính,
quy y Pháp kính, quy y Tăng kính.

Đại chúng: **Quy y Phật kính, quy y Pháp kính, quy y Tăng kính.**

Chủ lễ: **Chân linh** đã quy y Tam Bảo để khởi gây nhân hữu
lậu, từ nay trở đi về nương nhờ nơi Phật cảnh. (o)

9. KINH BÁT NHÃ BA LA MẬT

Khi Ngài Quán Tự Tại Bồ Tát thực hành sâu xa pháp Bát
Nhã Ba La Mật Đa, Ngài soi thấy năm uẩn đều không, qua hết
thấy khổ ách.

«Này Xá Lợi Phất, sắc chẳng khác không, không chẳng
khác sắc, sắc tức là không, không tức là sắc. Thọ, Tưởng, Hành,
Thức cũng đều như thế».

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

«Này Xá Lợi Phất, ‘tướng không của mọi pháp’ không sanh, không diệt, không dơ, không sạch, không thêm, không bớt, nên trong ‘chân không’, không có sắc, không có thọ, tưởng, hành, thức, không có mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, ý, không có sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp, không có nhãn giới, cho đến không có ý thức giới, không có vô minh, cũng không có cái hết vô minh, cho đến không có già chết, cũng không có cái hết già chết, không có khổ, tập, diệt, đạo, không có trí huệ, cũng không có chứng đắc.

Vì không có chỗ chứng đắc, nên Bồ Tát y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, tâm không ngăn ngại. Vì không ngăn ngại, nên không sợ hãi, xa hẳn điên đảo, mộng tưởng, đạt tới cứu cánh Niết Bàn.

Chư Phật trong ba đời cũng y theo Bát Nhã Ba La Mật Đa, được đạo quả vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Nên biết Bát Nhã Ba La Mật Đa là Đại Thần Chú, là Đại Minh Chú, là Vô Thượng Chú, là Vô Đẳng Đẳng Chú, trừ được hết thảy khổ, chân thật không hư».

Vì vậy, liền nói Chú Bát Nhã Ba La Mật Đa:

«Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha». (3 lần) (o)

10.CHÚ VÃNG SANH QUYẾT ĐỊNH CHÂN NGÔN

Nam mô a di đà bà dạ,
đà tha dà đa dạ,
đà đạ dạ tha,
a di rị đô bà tì,
a di rị đa tất đam bà tì,
a di rị đa tì ca lãn đế,
a di rị đa tì ca lãn đa,
dà di nị dà dà na,
chỉ đa ca lệ ta bà ha. (3 lần) (o)

11. NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật
Ở phương Tây thế giới an lành
Con nay xin phát nguyện vãng sanh
Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.
Nam Mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.

Nam Mô A-Di-Đà Phật. (phát chuỗi niệm Phật mỗi người 1
xâu đi nhiều quanh quan tài và bên trong nhà quan, niệm nhiều càng
tốt) (o)

Nam Mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

12. ĐƯA KIM QUAN RA XE TANG

(Vừa đi vừa niệm Phật và rước kim quan ra xe tang về nơi
an táng hay hỏa táng)

- Hình Phật đi trước
- Chư Tôn Thiên Đức Tăng Ni
- Hình hương linh, lư nhang, đèn, bông và trái cây.
- Kim Quan.
- Tang quyến, phật tử và quan khách.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

LỄ AN TÁNG VÀ HỎA TÁNG

(Ba hồi chuông. Vị chủ lễ đốt 3 nén nhang thư chữ “An Phần Chân Linh” trước kim quan và đọc bài kệ)

1. KỆ AN TÁNG

Kiếp người trong cảnh vô thường
Có sinh có hóa âm dương luân hồi
Hôm nay tiễn biệt một người
Gia đình thân quyến lệ rơi tuôn trào.
Hỡi ơi! nhớ tưởng khi nào
Sinh tiền nét hạnh công lao ở đời
Ngờ đâu vận hạn tới nơi
Nguồn vui thế sự buông xuôi lìa trần.
Sinh tử ai cũng một lần
Người nằm xuống được yên phần từ đây
Nhục thân an táng (hỏa táng) giờ này
Ngày lành tháng tốt lập ngay Linh Sàng.
Bạn Bè nội ngoại họ hàng
Cùng nhau đứng trước Kim Quan nguyện cầu
Xin Phật ban phép nhiệm mầu
Hồn về Cự Lạc ở lầu Liên Hoa. (ooo)
(Đồng niệm Phật càng nhiều càng tốt)

2. NIỆM PHẬT

A Di Đà Phật thân sắc vàng
Tướng tốt quang minh tự trang nghiêm
Năm Tu Di uyển chuyển bạch hào
Bốn biển lớn trong ngàn mắt biếc
Trong hào quang hóa vô số Phật
Vô số Bồ tát hiện ở trong
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát
Quy mạng lễ A Di Đà Phật

Ở phương Tây thế giới an lành

Con nay xin phát nguyện vãng sanh

Cúi xin Đức Từ Bi tiếp độ.

Nam Mô Tây-phương Cực-lạc thế-giới,
đại-từ đại-bi, A-Di-Đà Phật.

Nam Mô A-Di-Đà Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại-bi Quán-Thế-Âm Bồ-tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Đại-Thế-Chí Bồ-tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Địa-Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần) (o)

Nam Mô Thanh-tịnh Đại-Hải chúng Bồ-tát. (3 lần) (ooo)

3. HỒI HƯỚNG

Cầu siêu (An táng, Hỏa táng) công đức, hạnh nhiệm màu

Thắng phước bao nhiêu con nguyện cầu

Tất cả chúng sanh trong pháp giới

Hướng về Phật Pháp tổ đạo màu.

Nguyện cho ba chương tiêu tan

Phiền não dứt sạch, huệ căn sang ngời

Cầu cho con được đời đời

Hành Bồ Tát Đạo, cứu đời lầm than.

Nguyện sanh Tây Phương, cõi Lạc Bang

Cha mẹ, sen vàng chín phẩm sanh

Hoa nở, thấy Phật, quả viên thành

Các vị Bồ Tát bạn lành với ta. (o)

4. PHỤC NGUYỆN

(Chủ Lễ)

Chúc nguyện Chân Linh (tên)..., pháp danh....

Qua khỏi cảnh nhân gian sinh tử

Kíp tới nơi không hải Như Lai

Đức Quán Âm nhậm tình bầu bạn

Ngài Thế Chí niệm nghĩa trúc mai.

Ao Bát Đức mặt tình tấm mát

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

**Đài Cửu Liên thỏa gót dong chơi
Hồn phách nương về nơi cõi tịnh
Nghệp duyên bỏ lại chốn trần ai
Sen nở bông hoa thượng phẩm
Chư Phật thụ ký kim giai. (o)
Đại chúng đồng tụng:**

5. TAM QUY

**Con nương theo Phật, cầu cho chúng sanh
Tin chắc Đạo cả, phát lòng vô thượng. (o) (1 lạy)**

**Con nương theo Pháp, cầu cho chúng sanh
Thấu rõ kinh tạng, trí huệ như biển. (o) (1 lạy)**

**Con nương theo Tăng, cầu cho chúng sanh
Kính tín hòa hợp, tất cả không ngại. (ooo) (1 lạy)**

**Nguyện đem công đức tụng kinh này,
Xin hồi hướng chính tiến hương linh
Cùng gia đình họ hàng thân quyến
Và tất cả pháp giới chúng sanh
Chung hưởng phúc an lành
Đều thành Phật đạo. (ooo)**

Chủ Lễ nói:

Thưa quý vị cùng Tang quyến,

Phần lễ cầu nguyện tiễn đưa nhục thân của....., pháp danh..... về nơi an dưỡng, tới đây đã hoàn mãn. Xin quý vị cùng tang quyến, mỗi người ngắt một bông hoa rải trên kim quan trước khi nhà quan đồ đất (chôn), để tiễn đưa chân linh về nơi an nghỉ cuối cùng.

(Chư Tôn Đức Tăng Ni và Ban Hộ Niệm lui ra)

--- o0o ---

BÀI SÁM TỔNG TÁNG

**Cuộc hồng trần xoay vần quá ngán
Kiếp phù sanh tụ tán mấy lâm hồi
Người đời có biết chẳng ôi!
Thân người tuy có, có rồi hoàn không
Chiêm bao khéo khuấy lạ lùng
Mơ màng trong một giấc nồng mà chi
Làm cho buồn bã thế ni
Hình-dung mới đó bữa nay đâu rồi
Khi nào đứng đứng ngồi ngồi
Bây giờ thiêm thiếp như chồi cây khô. (o)
Khi nào du lịch giang hồ
Bây giờ nhắm mắt mà vô quan tài
Khi nào lược giắt trâm cài
Bây giờ gởi xác ra ngoài gò hoang:
Khi nào trao ngọc chuốt vàng
Bây giờ một nắm xương tàn lạnh tanh
Khi nào mắt đẹp mày thanh
Bây giờ thấy dạng thấy hình là đâu
Khi nào lên các xuống lầu
Bây giờ một nắm cổ sầu xanh xanh
Khi nào liệt liệt oanh oanh
Bây giờ một trận tan tành gió mưa. (o)
Khi nào ngựa lọc xe lừa
Bây giờ mây rước trăng đưa mơ màng
Khi nào ra trướng vào màn
Bây giờ nhà cửa xóm làng cách xa
Khi nào mẹ mẹ cha cha
Bây giờ bóng núi cách xa muôn trùng
Khi nào vợ vợ chồng chồng
Bây giờ trăng khuyết còn mong chi tròn. (o)
Khi nào cháu cháu con con
Bây giờ hai ngã nước non xa vời**

Khi nào cốt nhục vẹn mười
Bây giờ lá héo nhành tươi vui gì
Khi nào bạn hữu sum vầy
Bây giờ chén rượu cuộc kỳ vắng thi
Cái thân như tắt bóng chiều
Nư chùm bọt nước phạp phiêu ngoài khơi
Xưa ông Bành Tổ sống đời
Tám trăm tuổi thọ nay thời còn đâu
Sang mà đến bực Công Hầu
Giàu mà đến bực bấy lâu Thạch Sùng
Nghèo mà đói khát lạnh lùng. (o)
Khô mà tóc cháy da phỏng trần ai
Phù du sớm tối một mai
Giàu sang cũng thác xạ xài cũng vong
Thông minh tài trí anh hùng
Si mê đại đột cũng chung một gò
Biển trần nhiều nỗi gay go
Mau mau nhẹ gót qua đò sông mê
Sự đời nên chán nên chê
Tâm nơi giải thoát mà về mới khôn
Vong hồn ơi, hối vong hồn
Cuộc đời nay biển mai còn tỉnh chưa. (o)
Tỉnh rồi một giấc say sưa,
Sẽ xin niệm Phật mà đưa hồn về
Hồn về Cự Lạc nước kia
Cho xa hang quỷ mà lìa kiếp ma
Nhờ ơn đức Phật Di Đà
Phóng ra một ngón chồi lò hào-quang
Trong khi tiếp dẫn rõ ràng
Dắt hồn ra khỏi sáu đàng nghiệp nhơn
Quan Âm Bồ Tát vui mừng
Tay cầm nhành liễu tay bưng kim đài
Vói cùng Thế Chí các ngài
Cũng đều khuyến thỉnh lên ngai sen vàng

Có bảo cái, có tràng phan
Có mùi hương lạ, có đàn ngọc xây. (o)
Có Trời các cõi truy tùy
Có đờn, có trống, rước đi một đường
Rước về đến cảnh Tây Phương
Có ao thất bảo có hương ngũ phần
Lưu ly có đất sáng ngần
Ma ni có nước trong tràn chảy quanh
Thất trân có bảy lớp thành
Bảy hàng cây báu, bảy vành lưới châu
Có ngân các, có kim lâu
Có chim nói pháp diệu màu để nghe
Nghe rồi tỏ đạo Bồ Đề
Bao nhiêu nghiệp chướng hồn mê dứt liền. (o)
Đã sanh về chín phẩm sen
Mấy tai cũng xảy, mấy duyên cũng tròn
Phật như thể mẹ tìm con
Con mà gặp mẹ lại còn lo chi
Lâu vàng đai các thiếu gì
Ăn thì cơm ngọc, mặc thì áo châu
Không ơn, không oán, không sầu
Không già, không chết, có đâu luân-hồi
Tánh xưa nay đã tỏ rồi
Gương xưa rày đã lau chùi trần ô
Tu hành phải đợi kiếp mô. (o)
Nguồn tình biển ái đã khô bao giờ
Lựa là phải lựa thiên cơ
Mà đèn trí huệ để lờ đi đâu
Mấy lời hộ niệm trước sau
Nguyện cho thành Phật mau mau nữa mà
Phân thân ra khỏi Ta Bà
Từ bi tiếp độ những là chúng sanh. (o)

5. NGHI THỈNH 12 LOẠI CÔ HỒN

(Dành cho những lễ rằm lớn cúng đại bố thí cho quỷ đói)

--- o0o ---

Thứ tự:

1. Tụng Kinh A Di Đà
2. Nghi Thỉnh 12 Loại Cô Hồn
3. Mông Sơn Thí Thực

--- o0o ---

THỈNH MƯỜI HAI LOẠI CÔ HỒN

Dấu linh thập loại biết là đâu?

Phách quế mơ màng đã mấy thu?

Nay biển mai còn là thế giới

Hồn thiêng vờ vật nghĩ mà đau.

Hương thành vừa đốt, lời pháp phụng cung.

Khói thơm lan tỏa khắp vùng,

Núi song đồng nội, suối rừng u linh.

Sơ phiên hoa ngọc chén quỳnh,

Thỉnh hồn các nẻo, mau mau giáng về.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đất đa nga đa da. (3 lần) (o)

Chủ lễ: *Thỉnh lần thứ hai:* **Dấu linh mười hai loại cô hồn giáng về. (o)**

Thỉnh lần thứ ba: **Dấu linh mười hai loại cô hồn giáng về. (o)**

-1-

Chủ lễ: **Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh**

Đại chúng: Cao tăng thượng sĩ xuất trần, Tăng Ni phạm hạnh thanh cao, thiện tín giới quy toàn vẹn... Hoa vàng trúc biếc, còn đâu bí mật chân ngôn. Mây trắng trời xanh, kinh kệ vô thường vô ngã.

Thương thay! Cửa thiên thăm lạnh ba canh trăng sáng, tịnh thất đèn soi bóng vắng lạnh lùng. Như thế những hàng Thích tử một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn long thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đát đa nga đa da. (3 lần) (o)

-2-

Chủ lễ: Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh

Đại chúng: Tiên nhân áo nhẹ, đạo sĩ mũ vàng, vườn hoa an tịnh tu chân, trong động đào nguyên dưỡng tánh Đạo pháp chưa toàn, thiên tào chưa kịp ghi tên thì bốn đại vô thường, địa phủ đành ôm mối hận.

Thương thay! Lò đan quán ngọc in sương lạnh, đàn hoa vườn đạo gió hiu buồn, Như thế những hàng Đạo sĩ huyền môn một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn long thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đát đa nga đa da. (3 lần) (o)

-3-

Chủ lễ: Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh

Đại chúng: Các triều đế chúa hầu vương, chín trùng điệ các cao ngôi, muôn dặm sơn hà riêng cõi. Từ Tây thuyền chiến đến, ngàn năm vương khí bỗng tàn. Xe loan vừa quay về Bắc, tiếng oan bao nước chưa tan.

Thương thay! Chim quỳên thắc thỏm hoa đào rụng, máu đỏ nhuộm tâm mối hận dài. Như thế những hàng Vương bá một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn long thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đát đa nga đa da. (3 lần) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

-4-

Chủ lễ: **Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh**

Đại chúng: **Lập đàn bái tướng dựng tiết phong hầu. Sức đời đỉnh nặng ngàn cân, thân sánh thành dài vạn dặm. Trưởng hùm nay sương lạnh, uổng bao binh mã công lao. Giặc sói hôi tanh đã phủ phàng rồng thiêng nguyện lớn.**

Thương thay! Tướng quân ngựa chiến nay đâu vắng, than vùi dưới đất cỏ hoa sầu. Như thế những hàng Tướng soái anh hùng một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn lòng thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đát đa nga đa da. (3 lần) (o)

-5-

Chủ lễ: **Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh**

Đại chúng: **Năm châu tài tuần, trăm quận hiền lương, bao năm tiết sang văn quan, một tấm lòng son thờ chúa. Nay châu hương nam, mai huyện bắc, từ biệt quê hương đi gánh vác việc nhân dân. Góc biển chân trời không may bỏ mạng.**

Thương thay! Lá rụng nổi trôi theo dòng nước. Âm dương cách biệt, hồn thiêng vợ vẫn biết nương đâu ? Như thế những hàng Đại thần Tể phụ một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn lòng thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đát đa nga đa da. (3 lần) (o)

-6-

Chủ lễ: **Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh**

Đại chúng: **Thư sinh mặt trắng, sĩ tử cửa vàng. Tìm hoa chân đến rừng vắng, tranh tài thân chơi trường thí. Không mai đèn quỳnh vụt tắt luống uổng công phu bao năm đọc sách mai nghiêng mực.**

Thương thay! Lụa đỏ vài dòng ghi tên tuổi, đất vàng một nắm lấp đời văn chương. Như thế những hàng cử sĩ văn nhân một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn lòng thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đát đa nga đa da. (3 lần) (o)

-7-

Chủ lễ: Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh

Đại chúng: Bán buôn Nam Bắc lữ khách giang hồ, doanh thương muôn dặm đi về, chứa chử ngàn vàng muôn bạc không ngờ sóng gió đến nổi môi ngon bụng cá hiến thân. Chẳng biết đường về đành mất mạng nơi hẻm quanh lối hiểm.

Thương thay! Mù mịt phách theo mây Bắc cuốn, vời vợi hồn theo suối Đông trôi. Như thế những hàng lữ khách tha hương một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn lòng thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đát đa nga đa da. (3 lần)

(o)

-8-

Chủ lễ: Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh

Đại chúng: Anh hùng chiến sĩ vì nước vì dân. Dưới cờ trống đánh tranh hùng, trước trận giặc rừng gươm đối mạng. Tiếng kèn thúc giục, phút giây đầu vỡ thân tan. Thẳng bại chưa phân, đất đã đầy xương rơi thịt nát.

Thương thay! Bát ngát sa trường oan quỷ khóc, ngổn ngang hài cốt chẳng ai thâu. Như thế những hàng chiến sĩ trận vong một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn lòng thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đát đa nga đa da. (3 lần) (o)

-9-

Chủ lễ: **Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh**

Đại chúng: **Chín tháng mang thai, ba hôm nằm chõ. Những tưởng hòa minh loan phụng, ước mong hợp mộng hùng bi. Tin lành sắp báo, cát hung trong một phút giây. Ngọc đá chưa phân, mẹ con đã về chín suối.**

Thương thay! Hoa đang tươi đẹp, mưa gió phủ phàng. Trăng đang tròn sáng, mây kéo mịt mù. Như thế những hàng sản phụ nạn nhi một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn lòng thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đát đā nga đā da. (3 lần) (o)

-10-

Chủ lễ: **Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh**

Đại chúng: **Mọi, mừng, thỏ, mán, đui, điếc, ngọng, câm, thiếp tỳ ganh ghét thiệt thân, tội tở nhọc nhằn mất mạng. Kinh khi Tam-bảo, tội ác chứa tợ hà sa. Bội nghịch mẹ cha, hung dữ đầy tràn vũ trụ.**

Thương thay! Đêm dài tối mịt bao giờ sáng, cảnh khổ âm u kiếp đọa đày. Như thế những hàng báo chướng nghiệp oan một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn lòng thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đát đā nga đā da. (3 lần) (o)

-11-

Chủ lễ: **Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh**

Đại chúng: **Giai nhân mỹ nữ mặt phấn phòng khuê, hương xông xạ ướp. Ngày nay trăng khuyết hoa tàn.**

Thương thay! Trâm cài lược giắt liễu biếc hoa thơm, phong lưu ngày trước nay để lại dây nắn xương tàn. Như thế những hàng phụ nữ quần thoa một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương

oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn lòng thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đất đa nga đa da. (3 lần) (o)

-12-

Chủ lễ: Hương hoa nghinh, hương hoa thỉnh

Đại chúng: Tù nhân hình ngục, hành khát cơ hàn, nước lửa mất thân, cạp beo cướp mạng, vòng dây thuốc độc, ngàn năm chưa tỉnh hồn oan. Sét đánh núi băng vật vờ phách quỷ,

Thương thay! Khói biếc mai chiều gió lạnh lá vàng. Như thế những hàng hoạn tử thương vong một loại cô hồn. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn lòng thành kính dâng.

Nam Mô bộ bộ đế rị già rị đa rị đất đa nga đa da.

(3 lần) (ooo)

Khắp thỉnh pháp giới 12 loại cô hồn, Diệm Nhiên đại sĩ thống lãnh tất cả. Nương cỏ gá cây, lý mỵ vãng lượng, trệ phách cô hồn, hằng sa chủng loại cùng gia thân quyền thuộc. Cẩn nguyện nương oai Tam-bảo thần lực mật ngôn, phút giây tới hưởng trai đàn, pháp diên lễ mọn lòng thành kính dâng. (ooo)

Lòng thành phụng thỉnh đã phân minh

Xin nguyện quang lâm chứng thỉnh tình.

Sơ lễ kính mừng đôi chén ngọc

Đàn hoa ngồi tạm lắng nghe kinh.

Nam Mô Đại Thánh Cứu Bạt Minh Đồ

Bổn Tôn Đại Nguyện Địa tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

(tiếp theo mời khai chuông mõ tụng MÔNG SƠN THÍ THỰC)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY



PHẦN IV

CÁC BÀI KỆ SÁM

**1. TÁN LỄ 25 DANH HIỆU
CHƯ PHẬT, BỒ TÁT VÀ HIỀN THÁNH TĂNG**

Nhất tâm đảnh lễ:

1. Nam mô tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương nhất thiết chư Phật Thế Tôn. (o) (1 lạy)

2. Nam mô tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương nhất thiết chư Tôn Pháp. (o) (1 lạy)

3. Nam mô tận hư không biến pháp giới, quá, hiện, vị lai thập phương nhất thiết chư Hiền Thánh Tăng. (o) (1 lạy)

4. Nam mô Thường Tịch Quang Tịnh Độ Thanh tịnh diệu pháp than Tỳ Lô Giá Na Phật. (o) (1 lạy)

5. Nam mô Thật báo trang nghiêm độ viên mãn báo than Lô Xá Na Phật. (o) (1 lạy)

6. Nam mô Phương Tiện Thánh Cư Độ thiên bá ức hóa thân, bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lạy)

7. Nam mô Ta Bà giáo chủ thị hiện, ngũ trước ác thế, bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lạy)

8. Nam mô Hiện tọa đạo tràng, Liên hoa đài thượng, vạn đức tôn dung, bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lạy)

9. Nam mô Tây Phương Lạc Bang giáo chủ, đại từ đại bi A Di Đà Phật. (o) (1 lạy)

10. Nam mô Đông Phương giáo chủ, mãn nguyện từ dung tịnh tiêu tai diên thọ Dược Sư Phật. (o) (1 lạy)

11. Nam mô Long Hoa giáo chủ, đương lai hạ sanh Từ Thị Di Lặc Tôn Phật. (o) (1 lạy)

12. Nam mô Ngũ Đài Sơn đại trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát. (o) (1 lạy)

TÁN LỄ 25 DANH HIỆU CHƯ PHẬT, BỒ TÁT VÀ HIỀN THÁNH TĂNG

13. Nam mô Nga Mi Sơn đại hạnh Phổ Hiền Vương Bồ Tát.
(o) (1 lay)
14. Nam mô Phổ Đà Sơn đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát.
(o) (1 lay)
15. Nam mô Tu Di Sơn đại hùng đại lực Đại Thế Chí Bồ Tát.
(o) (1 lay)
16. Nam mô Cửu Hoa Sơn đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát. (o) (1 lay)
17. Nam mô Đại Thánh Hư Không Tạng Bồ Tát. (o) (1 lay)
18. Nam mô Thất Cư Chi Phật Mẫu Chuẩn Đề Vương Bồ Tát. (o) (1 lay)
19. Nam mô Niêm hoa ngũ chỉ, đệ nhất thủ truyền Ma Ha Ca Diếp Tôn Giả. (o) (1 lay)
20. Nam mô Đa văn đệ nhất, kết tập Kinh Tạng, khai giáo A Nan Đà Tôn Giả. (o) (1 lay)
21. Nam mô Trì giới đệ nhất, kết tập Luận Tạng, Ưu Ba Ly Tôn Giả. (o) (1 lay)
22. Nam mô Biện Luận đệ nhất kết tập Luận Tạng Phú Lâu Na Tôn Giả. (o) (1 lay)
23. Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (o) (1 lay)
24. Nam mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Hộ Giáo, Hộ Giới Liệt Vị Thiện Thần. (o) (1 lay)
25. Nam mô Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát Ma Ha Tát.
(o) (1 lay)

--- o0o ---

2. TÁN LỄ 18 VỊ A-LA-HÁN

Chí Tâm Đảnh Lễ:

Nam Mô Thập phương tam thế nhất thiết chư Phật.

(o) (1 lạy)

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o) (1 lạy)

Nam Mô Ca-hi-na tôn pháp. (o) (1 lạy)

1) Nam Mô Đệ nhất trí tuệ XÁ LỢI PHÁT tôn giả.

(o) (1 lạy)

2) Nam Mô Đệ nhất thần thông MỤC KIỀN LIÊN tôn giả.

(o) (1 lạy)

3) Nam Mô Đệ nhất đầu đà MA-HA CA DIẾP tôn giả.

(o) (1 lạy)

**4) Nam Mô Đệ nhất nghị luận MA-HA CA CHIÊN DIÊN
tôn giả.** (o) (1 lạy)

5) Nam Mô Đệ nhất vấn đáp MA-HA CÂU HY LA tôn giả.

(o) (1 lạy)

6) Nam Mô Đệ nhất chánh định LY BÀ ĐA tôn giả.

(o) (1 lạy)

**7) Nam Mô Đệ nhất khéo tr. pháp Phật CHÂU LỢI BÀN
ĐÀ tôn giả.** (o) (1 lạy)

8) Nam Mô Đệ nhất đa văn ANANĐÀ tôn giả. (o) (1 lạy)

9) Nam Mô Đệ nhất nghiêm hộ sáu căn NAN ĐÀ tôn giả.

(o) (1 lạy)

- 10) Nam Mô Đệ nhất mật hạnh LA HẦU LA tôn giả.
(o) (1 lạy)
- 11) Nam Mô Đệ nhất phước điền c.ị trời KIỀU PHẠM BA ĐỀ tôn giả. (o) (1 lạy)
- 12) Nam Mô Đệ nhất khéo giáo hóa CA LƯU ĐÀ DI tôn giả. (o) (1 lạy)
- 13) Nam Mô Đệ nhất phước điền nhân gian TÂN ĐÀU LƯ PHẢ LA ĐỌA tôn giả. (o) (1 lạy)
- 14) Nam Mô Đệ nhất thọ mạng BẠC CẦU LA tôn giả.
(o) (1 lạy)
- 15) Nam Mô Đệ nhất giới thiên văn MA-HA KIẾP TÂN NA tôn giả. (o) (1 lạy)
- 16) Nam Mô Đệ nhất nghĩa không TU BỒ ĐỀ tôn giả. (o) (1 lạy)
- 17) Nam Mô Đệ nhất nói pháp PHÚ LÂU NA tôn giả. (o) (1 lạy)
- 18) Nam Mô Đệ nhất thiên nhân, Ca-hi-na đàn tràng
đường chủ, đại thánh A NA LUẬT
Nam Mô Đạo tràng hội thượng Phật Bồ-tát nhất thiết chư
Hiền Thánh Tăng. (o) (1 lạy)

--- o0o ---

3. TÁN LỄ 17 VỤ TỔ LIÊN TÔNG TRUNG HOA & VIỆT NAM

Chí Tâm Đảnh Lễ:

1) Nam Mô Tây Thiên Đông Độ Trung Hoa, Việt Nam, lịch đại Tổ Sư cập hoàng dương Phật pháp chư đại Tông Sư.

(o) (1 lạy)

2) Nam Mô Liên Tông Sơ Tổ, Lô Sơn, Đông Lâm, Bạch liên đạo tràng HUỆ VIỄN ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)

3) Nam Mô Liên Tông Nhị Tổ, Trường Minh đạo tràng, THIÊN ĐẠO ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)

4) Nam Mô Liên Tông Tam Tổ, Nam Nhạc, Bát Chu Đạo Tràng, THỪA VIỄN ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)

5) Nam Mô Liên Tông Tứ Tổ, Trường An, Ngũ Hội Đạo Tràng, PHÁP CHIẾU ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)

6) Nam Mô Liên Tông Ngũ Tổ, Tân Định, Đài Nham Đạo Tràng, THIẾU KHANG ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)

7) Nam Mô Liên Tông Lục Tổ, Hàng Châu, Vĩnh Minh Đạo Tràng, DIÊN THỌ ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)

8) Liên Tông Thất Tổ, Chiêu Khánh, Tịnh Hạnh Đạo Tràng, TỈNH THƯỜNG ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)

9) Nam Mô Liên Tông Bát Tổ, Hàng Châu, Vân Thê Đạo Tràng, LIÊN TRÌ ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)

10) Nam Mô Liên Tông Cửu Tổ, Bắc Thiên Mục, Linh Phong Đạo Tràng, NGÃU ÍCH tức TRÍ HỨC ĐẠI SƯ. (o) (1 lạy)

11) Nam Mô Liên Tông Thập Tổ, Ngư Sơn, Phổ Nhân Đạo Tràng, **HÀNH SÁCH ĐẠI SƯ**. (o) (1 lạy)

12) Nam Mô Liên Tông Thập Nhất Tổ, Hàng Châu, Phạm Thiên Đạo Tràng, **THẬT HIỀN ĐẠI SƯ**. (o) (1 lạy)

13) Nam Mô Liên Tông Thập Nhị Tổ, Hồng Loa, Tư Phước Đạo Tràng, **TẾ TỈNH ĐẠI SƯ**. (o) (1 lạy)

14) Nam Mô Liên Tông Thập Tam Tổ, Tô Châu, Linh Nham đạo tràng, **ÁN QUANG ĐẠI SƯ**. (o) (1 lạy)

15) Nam Mô Hoàng Dương môn Tịnh Độ, Việt Nam Liên Tông Sơ Tổ, Thủ Đức, Vạn Đức đạo tràng, **TRÍ TỊNH ĐẠI SƯ**. (o) (1 lạy)

16) Nam Mô Hoàng Dương môn Tịnh Độ, Việt Nam Liên Tông Tổ, Đại Ninh, Phú An, Vĩnh Minh cập Phương Liên tịnh xá mật tịnh đạo tràng, **VÔ NHẤT ĐẠI SƯ**. (o) (1 lạy)

17) Nam Mô Hoàng Dương môn Tịnh Độ, Việt Nam Liên Tông Tổ, Đại Ninh, Phú An, Ni Liên, Linh Quang, Liên Hoa, Viên Thông, Hương Sen, Dược Sư, Lăng Nghiêm, và Bát Nhã Thiên Tịnh đạo tràng, **HẢI TRIỀU ÂM ĐẠI SƯ**. (o) (1 lạy)

--- o0o ---

4. NGHI HÔ CHUÔNG BÁT NHÃ
(Công phu khuya lúc 6g và công phu chiều lúc 4g)

KHAI CHUÔNG

ooooooooooooooooo o oo o (1 hồi và vô tứ)

1

**Nghe tiếng chuông phiền não nhẹ,
Trí tuệ lớn Bồ-đề sanh,
Lìa địa ngục thoát hầm lửa,
Nguyện thành Phật độ chúng sanh.
Nam mô U minh Giáo chủ cứu khổ bổn tôn, cứu bạt minh đồ,
đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát. (o)**

2

**Ba nghiệp lắng thanh tịnh
Gởi lòng theo tiếng chuông
Nguyện người nghe tỉnh thức
Vượt thoát nẻo đau buồn.
Nam mô Thanh Tịnh pháp thân Tỳ Lô Giá Na Phật. (o)**

3

**Lắng lòng nghe, lắng lòng nghe
Tiếng chuông huyền diệu đưa về nhất tâm.
Nam mô Viên mãn Báo thân Lô Giá Na Phật. (o)**

4

**Nguyện tiếng chuông này vang pháp giới
Khắp nơi u tối mọi loài nghe
Siêu nhiên vượt thoát vòng sanh tử
Giác ngộ tâm tư một hướng về.
Nam mô Thiên Bá ức Hóa thân
Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)**

5

Nguyện tiếng chuông này vang pháp giới
Xa xôi tắm tối cũng đều nghe
Những ai lạc bước mau dừng lại
Tỉnh giấc hôn mê thấy nẻo về.
Nam mô Long hoa giáo chủ
Đương lai hạ sanh Di Lạc Tôn Phật. (o)

6

Nghe chuông phiền não tan mây khói
Ý lặng, thân an, miệng mỉm cười
Hơi thở nương chuông về chánh niệm
Vườn tâm hoa tuệ nở xinh tươi.
Nam mô Tây phương giáo chủ tiếp dẫn
Đạo Sư A Di Đà Phật. (o)

7

Nghe tiếng chuông
Lòng nhẹ buông
Tâm tĩnh lặng
Hết sầu thương
Tập buông thả
Thôi vấn vương
Lắng nghe thấu
Tận nguồn cơn
Học nhìn lại
Hiểu và thương.
Nam mô Thập phương tam thế Nhứt thiết chư Phật. (o)

8

**Chuông đại hồng mới vọng
Tiếng kệ xướng đã vang
Trên vọng tới thiên đường
Dưới thông về địa phủ.
Nam mô Ngũ Đài Sơn Đại Trí
Văn Thù Sư Lợi Bồ tát. (o)**

9

**Nguyện ngày an lành, đêm an lành
Ngày đêm sáu thời đều an lành
Tất cả mọi thời đều an lành
Nguyện ơn Tam Bảo thường gia hộ.
Nam mô Nga Mi Sơn Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ tát. (o)**

10

**Bốn loài sanh lên đất tịnh
Ba cõi thác hóa liên đài
Hằng sa ngã quý chứng Tam Hiền
Vạn loại hữu tình lên Thập Địa.
Nam mô Phổ Đà Sơn Đại bi
Quán Thế Âm Bồ tát. (o)**

11

**Tám nạn ba đường đều thoát khỏi
Bốn ân ba cõi thấm hồng ân
Thế giới khắp nơi không chiến tranh
Mưa thuận gió hòa dân an lạc.
Nam mô Tu Di Sơn Đại hùng
Đại lực Đại Thế Chí Bồ tát. (o)**

12

Đại chúng chuyên tu càng tinh tấn
Mười địa đi lên không khó khăn
Tăng thân an lạc sống an vui
Mọi giới quy y thêm phước tuệ.
Nam mô Cửu Hoa Sơn Đại nguyện
Địa Tạng Vương Bồ tát. (o)

13

Nguyện chúc Phật nhật tăng huy
Pháp luân thường chuyển
Mưa thuận gió hòa
Quốc thái dân an.
Nam mô Đại phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh, Hoa
Nghiêm hải hội Thượng Phật Bồ tát. (o)

14

Xin thổi gió từ bi thanh lương vào thế gian nóng bức
Xin mặt trời trí tuệ rạng rỡ giữa không gian u ám.
Nam mô Đại thừa Diệu Pháp Liên Hoa Kinh,
Pháp Hoa hội thượng Phật Bồ tát. (o)

15

Khắp nơi đạo giải thoát được tuyên dương
Mưa pháp thấm nhuần chúng sanh đều lợi lạc.
Nam mô Tỳ bà phụ chánh ủng hộ đạo tràng
Hộ pháp chư tôn Bồ tát. (o)

16

Hiện tiền đại chúng tu tập tinh chuyên
Biết thương yêu nhau như ruột thịt
Chuyển hóa nội tâm trang nghiêm Tịnh Độ.
Nam mô đương sơn bổ xứ hộ giáo già lam
thánh chúng Bồ tát. (ooo)

THÂU CHUÔNG

**Hồi chuông đã mãn
Nguyện cho chúng sanh
Ra khỏi biển mê
Lần lên bờ giác.**

**Nam mô U minh Giáo chủ, cứu khổ bổn tôn, cứu bạt minh đồ,
đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ tát. (ooo)
oooooooooooooooooooo o o o (1 hồi và dứt tứ)
(Nguồn: Làng Mai + Thường Chiếu)
--- o0o ---**

CẦU NGUYỆN

**Chuông trống Bát Nhã Chùa Hương Sen
Tiếng ngân vang khắp Miền Tây Hoa Kỳ
Trên cầu Phật tổ độ trì
Toàn dân nước Việt viễn ly khổ nàn.**

**Sống đời hạnh phúc bình an
Cơm no áo ấm vẽ vang giống nòi
Đồng bào hải ngoại khắp nơi
Nhà nhà an lạc người người thành công.**

**Phật tử tất cả một lòng
Gắng tu định huệ để mong giúp đời
Cầu xin thế giới nơi nơi
Quốc gia giàu mạnh biển khơi an toàn.**

**Dưới xin bạt độ giải oan
Bãi đời cha mẹ bà con xa gần
Chiến tranh vị quốc vong thân
Oan hồn uổng tử vong nhân suối vàng
Đường về Cực Lạc tịnh bang
Tu hành chứng quả Niết bàn an vui.**

--- o0o ---

5. CÁC BÀI CẢNH SÁCH

(Hồ kê bằng chuông treo nhỏ để thông báo chúng đến giờ công phu)

1. THỨC CHÚNG KHUYA (5g sáng)

Muôn tiếng chìm lặng rồi

Canh ba trống đổ hồi. (o)

Chim kêu tiếng tha thiết

Mộng bướm còn miệt mài. (o)

Kiến đục trong cây hòe

Cá ngoi mặt nước bơi. (o)

Không hay xem trăng thật

Chỉ ngắm đóa hoa cười. (o)

Lạc nhà xa vụn dậm

Còn ham giấc ngủ hoài. (o)

Không biết thân này ảo

Mê man trọn một đời. (o)

Nam Mô Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần) (o)

Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

2. ĂN SÁNG (7 giờ sáng)

Đòi mộng ảo chuông chùa cảnh tỉnh

Chuông chí tôn vang khắp nhà nhà. (o)

Còn ham giấc ngủ ngon mài miệt

Chẳng quản vàng đồng ánh chói lòa. (o)

Dằng dặc đêm dài còn có sáng

Mật mời lối quý khó lần ra. (o)

Nay không gắng gỏi tu hành đạo

Ngày khác làm sao thấy Phật đà. (o)

Nam Mô Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

3. GIỜ HỌC SÁNG (8 giờ sáng)

Đêm tối vừa lui sáng

Mặt trời dần chiếu ra. (o)

Âm thầm tóc xanh bạc

Má hồng đôi dần dà. (o)

Chẳng biết tuổi xuân ngắn

Còn tranh quả nghiệp mà. (o)

Thân như băng gặp nắng

Mệnh đèn trước gió to. (o)

Chớ làm khách trọ mãi

Sớm lo trở về nhà. (o)

Nam Mô Đại Hạnh Bồ Hiền Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

4. GIỜ THỌ TRAI (11:30g trưa)

Chớp mắt mặt trời đã rạng đông

Quay đầu vãng nhật tại không trung. (o)

Chỉ ham giấc điệp say sưa mãi

Nào biết hòe cao bóng chuyển vòng. (o)

Phút chốc hoa tươi đã rủ úa

Quần quanh mệnh nắm thịnh liền vong. (o)

Ai ơi! Sao chẳng hỏi tâm lại

Tự khổ đường mê mãi ruỗi rong. (o)

Nam Mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

5. THỨC CHỨNG TRƯA (2 giờ trưa)

Sanh ra làm tớ cho hình thể

Già đến tám mươi trí hôn mê. (o)

Bệnh xâm tứ đại đau khôn nhẫn

Chết xuống ba đường nghiệp nặng nề. (o)

Gặp gỡ ghét hờn vô cùng tận

Ái ân khôn xiết khổ biệt ly. (o)

Muốn cầu chẳng được thêm phiền muộn

Ngũ ấm lấy lòng cháy thật ghê. (o)

Nam Mô Đại Bi Quan Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

6. HỌC CHIỀU (2:30g chiều)

Bóng ngả vườn dâu tối

Non tây trời đã chìm. (o)

Ngày tháng khó cầm lại

Già bịnh dễ đến tìm. (o)

Giờ chết luyến chẳng được

Kỳ hẹn ai thể ghim. (o)

Các người mở to mắt

Mê tan chớ để tâm. (o)

Nam Mô Đại Thế Chí Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

7. NGỒI THIÊN TỐI (6:30 giờ chiều)

Mặt trời vừa lặn tối nhá nhem

Bối rối đường đi lại tối thêm. (o)

Đốt đuốc chăm lo nhà người rạng

Đèn nhà mình sao chẳng tự xem. (o)

Quả lửa non tây đã chìm hẳn

Biển đông lấp lánh ánh cung thiềm. (o)

Sanh tử thay đổi tuần hoàn mãi

Tam bảo quay về hết cảnh đêm. (o)

**Nam Mô Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát Ma Ha Tát.
(3 lần) (o)**

Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

8. CHỈ TỊNH (ĐI NGỦ) (9:30g tối)

Cảnh thế tối mịt mờ

Ai người tiếc ngày giờ. (o)

Chỉ hay theo ý ngựa

Đã dừng tâm vượn chưa? (o)

Mặt trời mọc rồi lặn

Thân nổi chìm đáy mà. (o)

Già đến khôn với ngu

Chết đi nay như xưa. (o)

Tránh sao được vô thường

Trốn đâu đại hạnh kia. (o)

Ai nấy làm đạo chánh

Chớ lạc lối tà tâm. (o)

Nam Mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát Ma Ha Tát.

(3 lần) (o)

Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

--- o0o ---



6. CÁC BÀI HÔ THIỀN

HÔ THIỀN SÁNG

(Canh năm, sáng sớm 3-6g)

Canh Năm Bát nhã chiếu vô biên. (1 hồi chuông)

Chẳng khởi một niệm khắp tam thiên. (1 hồi chuông)

Muốn thấy chân như tánh bình đẳng. (1 hồi chuông)

Dè dặt sanh tâm trước mắt liền.

Lý diệu ảo huyền không lường được

Dụng công đuổi bắt càng nhọc lòng

Nếu không một niệm mới thật tìm

Còn có tâm tìm còn chẳng biết. (o)

Nam Mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)

Đại chúng đáp lại: **Nam Mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**
(3 lần) (o)

HÔ THIỀN TRƯA HOẶC TỐI

(Canh một, tối 6-7g)

Canh một (Ngày nay) nghiêm trang ngồi tĩnh tu. (1 hồi chuông)

Tinh thần tịch chiếu đồng thái hư. (1 hồi chuông)

Muôn kiếp đến nay chẳng sanh diệt. (1 hồi chuông)

Đâu cần sanh diệt diệt gì ư

Gẫm xem các pháp đều như huyền

Bản tánh tự không đâu dụng trừ

Nếu biết tâm tánh không tướng mạo

Lặng yên chẳng động tự như như.

Nam Mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)

Đại chúng đáp lại: **Nam Mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**
(3 lần) (o)

HỒ CANH SÁNG

(Trước khi ngồi thiền)

Pháp thân tỏa sáng buổi ban mai. (1 hồi chuông)

Tĩnh tọa lòng an miệng mỉm cười. (1 hồi chuông)

Ngày mới nguyện đi trong tỉnh thức.

Mặt trời trí tuệ rạng muôn nơi. (1 hồi chuông)

Nam Mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)

Đại chúng đáp lại: **Nam Mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**
(3 lần) (o)

HỒ CANH TỐI

Vững thân ngồi dưới cội bồ đề. (1 hồi chuông)

Ba nghiệp lắng rồi hết thị phi. (1 hồi chuông)

Thâu nhiếp thân tâm vào chánh niệm

Rõ soi diện mục thoát bờ mê. (1 hồi chuông)

Nam Mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (o)

Đại chúng đáp lại: **Nam Mô Bổn sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**
(3 lần) (o)

HỒ CANH 1

(Canh một, tối 6-7g)

Canh một lại ngồi tịnh dưới trăng. (1 hồi chuông)

Tín nguyện trì danh niệm thiết thân. (1 hồi chuông)

A Di Đà Phật nghe rành rõ

Từng câu đánh thức bổn lai nhân. (1 hồi chuông)

Nam Mô A Di Đà Phật. (o)

Đại chúng đáp lại: **Nam Mô A Di Đà Phật (3 lần)** (o)

HỒ CANH 5

(Canh năm, sáng sớm 3-6g)

Canh năm ngồi tịnh trước thềm hoa. (1 hồi chuông)

Phật A Di Đà niệm thiết tha. (1 hồi chuông)

Tùng niệm đặng nhằm Vô Đảnh Tướng.

Hóa thân ngồi giữa Bảo Liên toà. (1 hồi chuông)

Chủ lễ xướng: Nam Mô A Di Đà Phật. (o)

Đại chúng đáp lại: Nam Mô A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

KỆ HỒ TRÔNG

Ngày nay đã qua
Mạng sống giảm dần

Như cá cạn nước

Có gì là vui.

Đại chúng!

Phải siêng tinh tấn

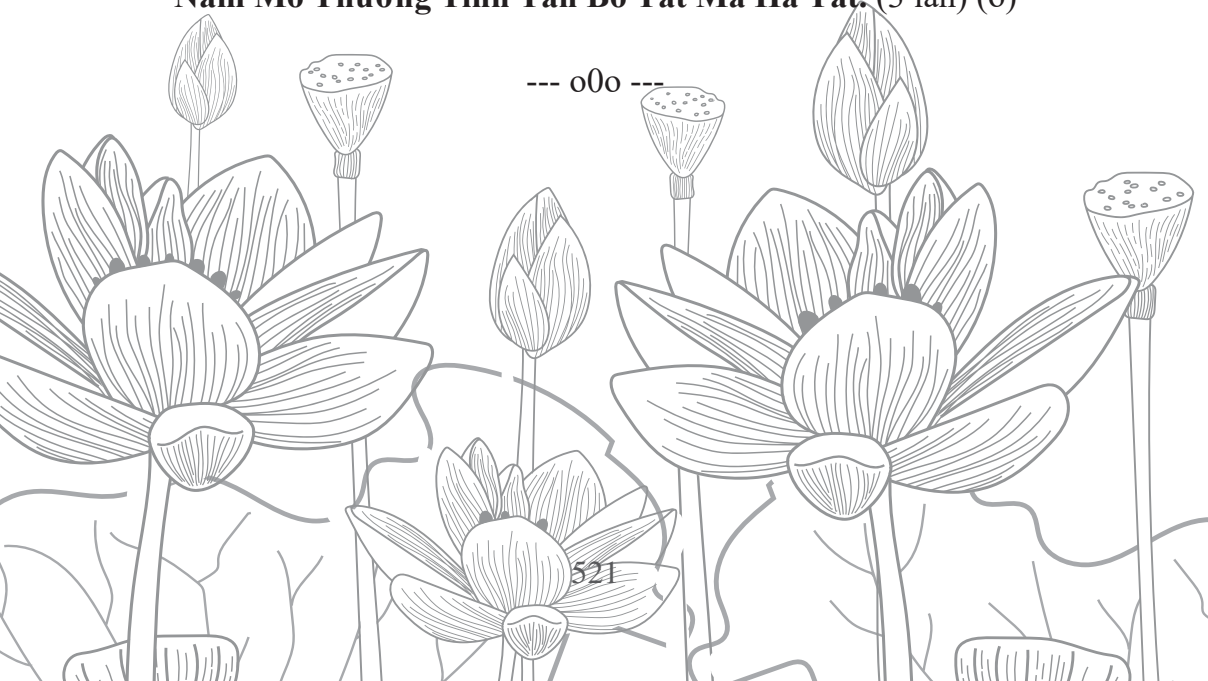
Cứu lửa cháy đầu

Chỉ nhớ vô thường

Chớ có buông lung.

Nam Mô Thường Tinh Tấn Bồ Tát Ma Ha Tát. (3 lần) (o)

--- o0o ---



7. MƯỜI BÀI PHỤC NGUYỆN

1. Quán Âm thị hiện thuyết pháp độ sanh. Lâm nạn xung danh, tầm thanh cứu khổ. Hiện tiền Ni chúng khác miệng đồng lời, thành tâm phúng tụng đại thừa pháp bảo tôn kinh. Hồi hướng chuyên vì cầu an các Phật tử... Nguyện cầu thân thể Khang an, mạng vị lâu dài. Bốn mùa không chút tai ương, quanh năm thêm lành cát khánh.

Khấp nguyện gia đình hưng thịnh, con cháu vui hòa, vạn tội băng tiêu, lên xe nhất thừa, sâu vào Phật đạo.

Cầu siêu các hương linh... cùng các anh hùng chiến sĩ vì nước hy sinh, đồng bào tử nạn, 12 loại cô hồn, nương công đức này sớm bỏ đường mê siêu về Tịnh-độ.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

2. Cửa thiền hưng thịnh, biển chúng an hòa, mặt trời tuệ giáùc rực rỡ ánh quang, pháp luân thường chuyển đạo pháp chứa chan. Gió thuận mưa đều, nước thịnh dân an. Nơi nơi sống đất Thuận thái bình, nhà nhà hưởng trời Nghiêu sung túc.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

3. Phục nguyện: Chân tâm tự tại, bản tánh viên minh, ra khỏi luân hồi cùng lên bờ giác.

Khấp nguyện: Thầy Tổ giáo dục, cha mẹ sanh thành, đàn na tín thí tăng trưởng phước duyên, phước tuệ song tu, mai sau được Di Đà thọ ký.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

4. Thân mặc áo, mỗi sợi chỉ thường nhớ ơn thợ dệt. Ngày hai bữa, mỗi nuốt thương nỗi khổ kẻ nông phu.

Khấp nguyện: Hiện tiền bốn chúng, phước tuệ song tu, mai sau được Di Đà thọ ký. Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

5. Tín tâm kiên cố, ngoại chướng không xâm. Đạo nghiệp tinh thành, nội ma không phá. Hết nghiệp cõi diêm phù Tịnh-độ sen tươi nở.

Khấp nguyện : Thầy Tổ giáo dục, cha mẹ sanh thành, đàn na tín thí tăng trưởng phước duyên, phước tuệ song tu, mai sau được Di Đà thọ ký.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

6. Đạo hoằng dương một cõi Việt Nam, pháp ấn trùm đại thiên thế giới. Văn tư tu ba học hiện tiền, giới định tuệ sen vàng chín phẩm. Thọ tín thí, xa trần lìa cấu, bốn tất đàn nghiêm tịnh tự tha. Kinh luật luận ngày đêm vâng học. Tám kính pháp trọn thành công quả.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

7. Một đời hành thiện nghiệp, thoát ly sanh tử hiểm nguy. Trăm họ cùng quy y, thọ hưởng hòa bình an lạc.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

8. Tỳ Ni tạng còn, Phật pháp thể thể thường còn. Giới luật nghiêm trì, từng lâm thời thời hưng thịnh.

Khấp nguyện mười phương đàn tín, chung hưởng thái bình. Tình với vô tình đồng thành Phật đạo.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

9. Từ trên đến nay, hiện tiền Ni chúng khác miệng đồng lời, thành tâm phụng tụng đại thừa pháp bảo tôn kinh chuyên vì siêu độ hương linh...

Nguyện các hương linh đến trước Phật đài dự pháp nghe kinh, sớm xả đường mê, siêu về Tịnh-độ. Nguyện các hương linh đời đời thường nghe chánh pháp, kiếp kiếp đón ngộ chân thừa.

Sau cùng, nguyện chúng con cùng tất cả chúng sanh đều sớm trọn thành Phật đạo.

10. Nguyện cầu Sư Tăng cha mẹ đời này đời trước, tri thức lành dữ, đàn việt lập chùa, mười phương tín thí, bà con quyến thuộc hoặc còn hoặc mất, sáu đạo chúng sanh hoặc oán hoặc thân. Nguyện giải tất cả những oan khiên, tiêu tất cả bao tội nghiệp, đồng chứng đạo Bồ-đề, đồng sanh cõi An Lạc.

Nam mô Tây phương An Lạc thế giới đại từ đại bi tiếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật. (3 lần) (o)

Nam mô Tây thiên Đông độ Việt Nam lịch đại nhất thiết chư vị Tổ sư. (3 lần) (o)

--- o0o ---



**8. CẦU NGUYỆN GIẢI TRỪ
OÁN THÙ OAN GIA TRÁI CHỦ TỪ NHIỀU KIẾP**

(tụng lớn trước khi vô kệ Khai kinh và tụng kinh)

Tôi tên..., pháp danh..., tại địa chỉ....

Hỡi những oan gia trái chủ trên mình tôi (tức nghiệp lực, của một bộ phận nào trên thân thể), xin quý vị hãy nghe rõ, từ vô thủy kiếp đến nay, vì tôi bị mê hoặc trong thế giới Ta Bà, trong nhiều kiếp luân hồi, trong lúc vô ý hay cố ý đã làm tổn hại đến quý vị, khiến cho quý vị phải thọ vô lượng tội nghiệp trong lục đạo luân hồi, hứng chịu biết bao đau khổ, tăng thêm biết bao phiền não, tôi thường cảm thấy tội chướng sâu nặng hồi hận vô cùng. Tất cả đều do vô minh, tham sân dẫn dắt. Đời này nhờ nguyện lực từ bi gia hộ của Phật, tôi được kết pháp duyên với Phật, tôi không quên quý vị, tha thiết ước mong quý vị cùng nhau học pháp, niệm Phật tu hành, tinh tấn tu tập chóng thành chánh quả. (o)

Đồng thời hy vọng quý vị tha thứ, đừng trả thù tôi. Nếu quý vị nhất định muốn báo thù, tôi cũng không có cách nào lẩn tránh, bởi lẽ nhân xấu quá khứ là do tôi tạo ra và tôi phải chấp nhận sự trả thù của quý vị.

Nhưng nếu trả thù như vậy, đối với quý vị cũng không có lợi ích gì, chỉ khiến quý vị cảm thấy thỏa mãn nhất thời. Xét rốt cùng, quý vị cũng không giải quyết được vấn đề căn bản, vì quý vị không những không tránh được sanh tử, cùng thoát ra khỏi lục đạo luân hồi hay nhân xấu đọa lạc. (o)

Tôi nhận thấy cách này vừa tổn hại người, lại không lợi ích gì cho chính mình và hai bên chúng ta. Vì vậy, thành khẩn tha thiết mong quý vị hãy mở lòng tha thứ và cùng tôi đồng tu tập, niệm Phật hiệu A Di Đà Phật. Xin ghi nhớ trng tâm rằng:

Chỉ cần quý vị thâm nhiếp thân tâm lại và niệm thánh hiệu A Di Đà Phật, một niệm tương ứng liền siêu ba cõi, vượt thoát

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

sáu đạo tức thành Phật đạo, chỉ cần tinh tấn tu hành sẽ được thành Phật. (o)

Chỉ cần quý vị quay lại, nhất tâm niệm thánh hiệu A Di Đà Phật, một niệm tương ứng, phước thọ tăng trưởng, tiêu tai diệt chướng. (o)

Chỉ cần thâm lại thân tâm lại, niệm thánh hiệu A Di Đà Phật, một niệm tương ứng, tu gì được nấy. (o)

Nhưng xin quý vị đừng cầu hưởng quả phước báu cõi nhân thiên mà hãy phát tâm Bồ Đề, hướng thượng, chuyên niệm A Di Đà Phật thánh hiệu, chỉ cần tu hành đúng pháp, tất nhiên đắc đạo, sanh về Cảnh giới Cực Lạc. (o)

Nay xin quý vị hãy thọ nhận lễ Quy y, nương về Phật pháp tăng.

Quy y Tam Bảo cho Oan Gia Trái Chủ:

Tôi tên..., pháp danh..., tại địa chỉ...

Oan gia trái chủ trên thân tôi (tức nghiệp lực), quý vị hãy nghe rõ: do từ lâu quý vị không nghe, không biết đến Tam Bảo, không hiểu ý nghĩa nương tựa ba ngôi báu quý trên đời, cho nên quý vị thọ khổ luân hồi. (o)

Nay tôi truyền thọ pháp Quy Y Tam Bảo, quý vị phải lắng nghe. Tôi đọc lớn một lần, quý vị hãy hướng tâm đọc theo tôi:

1. Con xin nương theo Phật, Pháp, Tăng. (o)
2. Con nương theo Phật, bậc tối thắng vô thượng.
3. Con nương theo Pháp, đạo thoát ly tham dục.
4. Con nương theo Tăng, chúng thanh tịnh trong đời. (o)
5. Con nương theo Phật, không đọa địa ngục.
6. Con nương theo Pháp, không đọa ngã quỷ.
7. Con nương theo Tăng, không đọa súc sanh. (3 lần) (ooo)

(Chùa Hương Sen, Perris, California
- trích lời của Đại Lão Hòa Thượng Tịnh Không)

--- o0o ---

9a. SỚ CẦU SIÊU 1

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Chúng con cung kính nghe rằng:

Chư Phật mười phương, vốn thương đời phóng quang tiếp dẫn

Đạo mầu ba tạng, thường dạy chúng thoát khỏi trầm luân.

Nhờ vậy hôm nay chúng con:

Kính vâng lời thề sông biển, xin tỏ ý nguyện nguồn cơn.

Sớ rằng: Nay có tang chủ _____

Cung kính về chùa Hương Sen, thành phố Perris, California, lễ phật, hiến cúng hoa đăng; thành tâm phúng tụng kinh văn, độ vong siêu thoát. Ngưỡng mong chư Phật xót thương, rủ lòng từ bi cứu độ.

Nay tang chủ và cả gia quyến rất thành tâm cầu nguyện:

Vong linh _____

Pháp danh _____, một vị hương linh.

Nguyên sanh ngày ___ tháng ___ năm ___; từ trần lúc ___ giờ, vào ngày ___ tháng ___ năm ___ tại _____, hưởng thọ ___ tuổi. (o)

Than ôi vong linh! Từ xa trần thế, vào chốn U minh. Luống khóc kiếp phù du tụt tán, vang bóng ngõ ngàng. Những thương đời hồ điệp biệt ly, mơ màng hồn mộng. Thặng trầm chưa rõ, hiếu sự ân cần, hầu báo đền dưỡng dục thâm ân. Ngõ thù đáp sanh thành dưỡng dục. Đến đây, đạo tràng khai diễn, pháp sự tuyên hành, đầu đội sớ văn, dâng lên bái bạch. (o)

Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá hiện vị lai chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng, thường trụ Tam Bảo, tác đại chứng minh. (o)

Nam mô Ta Bà Giáo Chủ, Đại Từ Đại Bi Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tác đại chứng minh. (o)

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Nam mô Tây Phương Giáo Chủ, Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, tác đại chứng minh. (o)

Nam mô U Minh Giáo Chủ Đại Từ Đại Bi Đại Nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, tác đại chứng minh. (o)

Phổ cập: Ba Hiền, mười thánh, bốn phủ, muôn linh, tất cả Thiên thần, đồng thù chiểu giám.

Phục nguyện: Hào quang soi sáng, đường tối mở mang, vong linh nhờ đó, đi về lạc bang.

Và từ đó: Tiêu tội khiên nhiều đời nhiều kiếp, hưởng phúc lợi cả họ cả nhà. Còn mất an vui, trẻ già hạnh phúc. (ooo)

Sớ tuyên ngày... tại chùa Hương Sen, nhân lễ...
Chủ lễ.... chí thành dâng sớ.

--- o0o ---



9b. SỚ CẦU SIÊU 2

Tánh hải bích ba trùng trạm trạm
 Giác Viên tâm ẩn thể như như
 Đại thừa Bồ tát khai phương tiện
 Nhứt điểm linh quang chiếu thái hư
 Thế Tôn đức tướng nan tận tán dương. (o)

Hôm nay đệ tử chúng con vâng lời Phật dạy thiết lễ cầu siêu, hương hoa cúng dường, phát nguyện trì tụng kinh _____ cùng niệm Phật công đức. Ngưỡng nguyện Tam Bảo từ bi phủ thùy minh chứng.

Thiết nghĩ, cửa thiền rộng mở, tế độ hết thảy quần sanh. Pháp Phật nhiệm mầu, ai nấy đều về bến giác. Nhứt niệm chí thành muôn thiêng cảm ứng. (o)

Nay chúng con là _____ và thân bằng quyến thuộc tại Hoa Kỳ. Nhất tâm cầu nguyện Chư Phật chứng minh, Chư Bồ Tát soi xét. Chúng con chân thành cầu nguyện hương linh _____ Pháp danh _____, nguyên sanh ngày ___ tháng ___ năm ___; từ trần lúc ___ giờ, vào ngày ___ tháng ___ năm ___ tại _____, hưởng thọ ___ tuổi, được siêu sanh về Tịnh Độ. Thiết nghĩ hương linh sống trong trần hoàn, phần tội báo không ai tránh khỏi, chạnh niệm bình sinh dương thế, nghiệp chướng nặng nề: nền phúc đức biếng lười xây đắp, nghiệp phàm trầm mại miệt truy hoan, tham giận kiêu căng si mê làm lạc. Cây tội lỗi ngày càng xanh tốt, nhánh Từ Bi luống những héo khô. Phúc quả mỏng manh tội căn dày đặc. Hồn kia vơ vẩn, phách nợ mơ màng. Bởi tối tăm không biết đường về, nên cầu Phật ra tay tế độ. (o)

Vậy hôm nay, nhân ngày _____ Dưới bóng đài sen, chúng con thay mặt hương linh một dạ xót xa, tác lòng thành khẩn, kính mời Chư Tôn Đức Tăng Ni và Ban Hộ Niệm chúng

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

con trì chú tụng kinh cầu nguyện, đồng thời, nghi lễ hương hoa kính dâng Bảo Tọa.

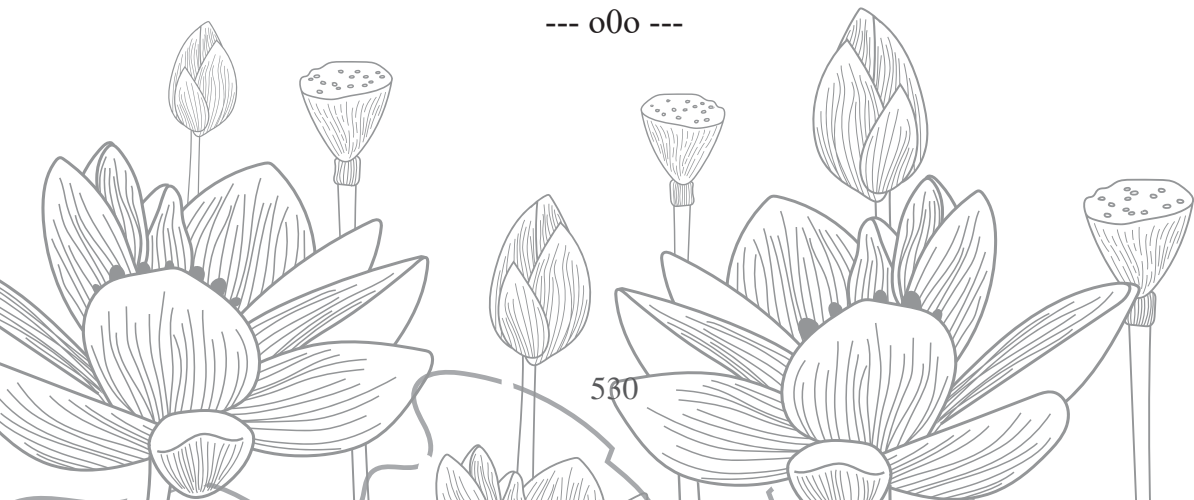
Nhất tâm đánh lễ, Phật Pháp Tăng thường ở khắp mười phương. Đức Phật Thích Ca, Phật A Di Đà, Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Vương cùng các Bồ Tát Quán Âm, Thế Chí, Văn Thù Sư Lợi, Đại Hạnh Phổ Hiền, Nhật Quang Biến Chiếu, Nguyệt Quang Biến Chiếu, Địa Tạng Vương, Mục Kiền Liên và hết thảy tăng chúng lịch Đại Tổ Sư, Hộ Pháp, Thiện Thần, Từ Bi chứng giám.

Muôn trông, Phật từ tiếp dẫn, Bồ Tát độ sanh. Giơ đuốc sáng soi đường kẻ tối tăm, chèo thuyền báu đón người về nước Phật. Tế độ hương linh _____ tội báo tiêu trừ, chướng duyên rửa sạch. Vòng luân hồi cởi mở từ đây, sông tham ái không còn đắm đuối, tâm mê bưng tỉnh, ý thức sáng trong. Cây bát Nhã nở chồi, nụ Bồ Đề kết quả. Nơi Thượng phẩm đài sen, tiêu dao tự tại, cùng các hàng Bồ Tát bầu bạn chung vui. Pháp Phật thấm huyền, thường hành phổ độ. (o)

Lại xin, Chư Phật lân mẫn gia ơn: người còn sống, bốn mùa không hề lo tai nạn, quanh năm hưởng phúc lộc dồi dào, non nước thanh bình, nhân dân an lạc. Sau hết, cầu cho hết thảy Pháp Giới chúng sanh đều hưởng phúc lành, sớm thành Phật quả. (ooo)

Sớ tuyên ngày... tại chùa Hương Sen, nhân lễ...
Chủ lễ... chí thành khấn sớ.

--- o0o ---



10. SỐ CẦU AN

Nam mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

Chúng con cung kính nghe rằng:

**Đức Giác Hoàng ứng thân hóa độ,
mở nhiều phương tiện pháp môn.**

**Nhờ đó, cả pháp giới, kẻ trí người ngu, nhận được từ bi
ân đức. (o)**

Bởi vậy,

**Không ai chẳng (được) độ,
Có nguyện đều thành.**

Sớ rằng:

Nay có trai chủ tên, ... pháp danh ... và cả gia quyến ở địa chỉ....

**Cung kính kiến đàn phụng Phật,
Chí thành hiến cúng phúng kinh,
Hoàng nguyện kỳ an, thù ân cầu phước. (o)**

Trai chủ tự nghĩ rằng:

**Nhân vì việc nhà ngày trước
Nên lòng lo ngại nguyện cầu
May nhờ Phật lực nhiệm mầu
Mọi việc khó khăn qua cả.**

**Hôm nay kính dâng lễ tạ,
Nhờ Tăng làm lễ cúng dường,
Ngửa mong Tam Bảo đoái thương,
Dủ lòng từ bi chứng giám! (o)**

Nay thời:

**Pháp sự quang dương, đạo tràng khai diễn,
Hương hoa phụng hiến, lễ nhạc ca dương
Và, cung duy văn số một chương,
Mạo muội tỏ bày tác dạ**

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Mong rằng từ bi bất xả,
Nguyện được hoan hỷ xin nghe. (o)

Nam mô Tận hư không biến pháp giới, quá hiện vị lai Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trụ Tam Bảo, tác đại chứng minh. (o)

Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Đại Từ Đại Bi Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, tác đại chứng minh. (o)

Nam mô Tây phương Giáo Chủ Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A Di Đà Phật, tác đại chứng minh. (o)

Nam mô Đông Phương Giáo Chủ Lưu Ly Quang Vương Phật, tác đại chứng minh. (o)

Nam mô Đại Từ Đại Bi Tầm Thanh Cứu Khổ Quan Thế Âm Bồ Tát, tác đại chứng minh. (o)

Nam mô Đạo Tràng Hội Thượng Vô Lượng Thánh Hiền, tác đại chứng minh. (o)

Phổ cập:

Ba Hiền, mười Thánh, bốn phủ muôn linh,
Cả thầy Thiên thần, đồng thùy chiếu giám.

Phục nguyện:

Mưa pháp thấm nhuần, cây Bồ đề tăng trưởng;
Mây lành che mát, lửa phiền não tiêu tan.
Nguyện tiêu tội nghiệp đã qua, mắt còn đều lợi;
Xin làm phước lành sắp tới, già trẻ đồng nhờ.
Ba ngôi báu tôn thờ, năm điều răn giữ trọn,
Ơn nhiều, lễ mọn, mong được chứng minh. (ooo)

Nay ngày ... tháng ... năm ... tại Chùa..., Phật lịch. 25 ...
Chủ lễ (...) thành tâm dâng sớ.

--- o0o ---

PHẦN V

PHỤ LỤC

1. CÁCH ĐÁNH CHUÔNG MỠ KHÁNH

.. Nhấp Chuông - 2 lần

O Chuông

X Mỡ

CÁCH 1: Vô Thất Dứt Tứ (vô bảy, ra bốn)

.. **OOOXXXX XX XO XO X XX X**

CÁCH 2: Vô Tam Dứt Tứ (vô ba, ra bốn)

.. **OOOX OX OX XX X**

Cuối bài kinh hay chuyển qua tiêu đề kinh khác đều phải dứt tứ để chuyển hay dừng.

Chú ý đoạn nào dứt tứ và đoạn nào không dứt tứ trong kinh.

Lạy / lễ Phật là khánh (như lễ Tổ, Tán Phật, Quy Y)

Mỡ: tụng kinh

CÁCH ĐÁNH CHUÔNG MỠ KHÁNH KHI KINH HÀNH NIỆM PHẬT

X Mỡ

K Khánh

O Chuông

Nam Mô A Di Đà Phật: **KK M KK M**

Khánh là chữ **Nam Mô** và **Di Đà**

Mỡ là chữ **A** và **Phật**

Mỗi 3 lần danh hiệu Phật là một tiếng chuông **O**.

--- o0o ---

2. CHUÔNG TRỐNG BÁT NHÃ
 (Trước và sau các đại lễ lớn hay trước hai thời
 Công phu khuya và chiều)

Khai Chuông

O: Chuông

X: Trống

O O O

XOXXOX

OXOXOXOXOXOXOXOXOXOXOXOXOXOXOXO

(từ lớn tới nhỏ)

Giọng Chuông (đọc thầm)

O

X XX Bát Nhã hội

O

X XX Bát Nhã hội

O

X XX Bát Nhã hội

O

X X XX Thỉnh Phật thượng đường

O

X X XX Đại chúng đồng vãn

O

X XX Bát nhã âm

O

X X XX Phổ nguyện pháp giới

O

X XX Đẳng hữu tình

O

X XX Nhập Bát nhã

O

X X XX Ba la mật đa

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

O

X X XX Ma ha bát nhã

O

X X XX Ba la mật môn (3 lần hay 9 lần)

Thâu chuông

O O O

X O XX O X

O X O cc XX O X O

Cắc cắc (đánh vào thành thiếc của trống)

--- o0o ---

3. THỂ DỤC
- HÔ THEO PHÁP QUÁN TỬ BI

Động tác theo hơi thở thật chậm và dài.

1. Động tác vươn thở:

Mười phương Sư Tăng
Sống không hiềm hận
An vui mãi mãi.

2. Động tác tay:

Nguyện cho Thầy tôi
Sống không hiềm hận,
An vui mãi mãi.

3. Động tác chân:

Nguyện cha mẹ tôi
Sống không hiềm hận,
An vui mãi mãi.

4. Động tác đầu gối:

Mười phương tín thí
Sống không hiềm hận
An vui mãi mãi.

5. Động tác vặn mình:

Nguyện khắp cõi trời

Sống không hiềm hận,
An vui mãi mãi.

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

6. Động tác lườn:

Nguyện khắp cõi người
Sống không hiềm hận
An vui mãi mãi.

7. Động tác bụng:

Nguyện A-tu-la
Sớm mau giải thoát
An vui mãi mãi.

8. Động tác lưng:

Nguyện cõi địa ngục
Sớm mau giải thoát,
An vui mãi mãi.

9. Động tác toàn thân:

Nguyện khắp quỷ thần
Sớm mau giải thoát
An vui mãi mãi.

10. Động tác chạy tại chỗ: Nam mô A Di Đà Phật. (10 lần)

11. Động tác điều hòa thở ra, thở vào:

Nguyện loài bàng sanh
Sớm mau giải thoát
An vui mãi mãi.

12. Động tác thư giãn:

Mười phương chúng sanh
Sớm mau giải thoát
An vui mãi mãi.

(Tùy nhu cầu, mỗi động tác làm từ 4 đến 8 lần).

LỢI ÍCH THỂ DỤC THEO TỪ BI QUÁN

- Thân tập từng động tác, tâm duyên theo âm thanh rải từ bi quán. Đây là phương pháp diệt dần thói hờn giận, huân tập tâm từ bi, đồng thời giải oan gỡ kết với hết thảy chúng sanh. Tâm vốn ở khắp pháp giới nên mỗi niệm từ bi rải đến mười phương khổ não chúng sanh, phước báo vô tận. Trái lại mỗi móng nghĩ xấu ác ảnh hưởng cũng cả pháp giới nên tôn đức không cùng.

- Theo từng động tác, chúng ta hít vào thở ra, điều hòa hơi thở. Hơi thở điều hòa theo tim đập điều hòa, thần kinh hệ cũng điều hòa theo. Do đó, tâm an định, thân khỏe mạnh, tinh thần thanh sáng an vui. Đây là một phương pháp tiêu tai giải nạn, bảo đảm đắc lực trong hiện tại và là điều kiện thiết yếu cho sự giác ngộ ngày mai.

--- o0o ---

4. LỢI ÍCH TỤNG KINH NIỆM PHẬT

Tụng Kinh niệm Phật (Tụng là đọc, niệm là nhớ) là miệng đọc tâm nhớ, tâm và miệng hợp nhất, nhất tâm đọc và nhớ lời Kinh và danh hiệu của Phật.

Tụng Kinh niệm Phật của hàng xuất gia hay tại gia để tỉnh thức tâm linh, kiến tạo cho chính mình một cuộc sống an hòa. Lợi ích của sự tụng Kinh niệm Phật - ngoài công đức cho kẻ còn người mất - còn nói lên nếp sống đạo. Nếp sống cố hữu của tổ tiên chúng ta là tụng Kinh niệm Phật để tích phước cho con cháu. Hơn nữa, sự tụng Kinh niệm Phật còn đem lại nhiều lợi ích thiết thực như sau:

1. Tụng Kinh niệm Phật giữ cho tâm được an lành, dễ dễ cảm ứng với Chư Phật và Bồ Tát thiêng liêng. Tụng Niệm rất dễ dàng huân tập các điều suy nghĩ tốt vào tâm thức.

2. Tụng Kinh niệm Phật để ôn lại những lời dạy của Phật. Lấy đó làm kim chỉ nam cho nếp sống đạo.

3. Tụng Kinh niệm Phật để giữ cho thân, miệng, ý được thanh tịnh, trang nghiêm và chân chính.

4. Tụng Kinh niệm Phật để cầu an, thì nghiệp chướng tích lũy trong nhiều đời nhiều kiếp sẽ dứt trừ và tránh được những tai ương hạn ách có thể xảy ra trong bất cứ lúc nào.

5. Tụng Kinh niệm Phật để cầu siêu, nhờ sức chú nguyện thanh tịnh, hoán đổi tâm niệm xấu của người chết đã tạo, giúp họ xa lìa cảnh giới tối tăm và được sanh về thế giới an lạc.

6. Tụng Kinh niệm Phật để tỏ lòng ăn năn sám hối trước Phật đài và kể từ nay, tâm niệm của mình được thanh tịnh, nghiệp chướng khổ đau không còn nữa.

7. Tụng Kinh niệm Phật để pháp âm ngân vang, để cảnh tỉnh trần thế mê hoặc và cảm hóa mọi người đang sống trong cảnh u tối lầm than.

Vì những lợi ích trên, người đã tin Phật phải tụng Kinh niệm Phật và tụng niệm cho đúng cách. Khi tụng niệm nên giữ cho trang nghiêm, tránh mọi sự ồn ào, phức tạp, tránh mọi điều làm kích động tâm ý, đả mại mê danh, tham luyến trần tục. Chỉ tụng niệm trước Tam Bảo, trong Đạo tràng thanh tịnh, hoặc nơi trang nghiêm, hoặc nơi thích hợp chính đáng, không nên tụng niệm trước chỗ thờ quỷ thần, cúng cá thịt, đốt vàng mã theo thủ tục lệ mê tín dị đoan, không thích hợp với Phật pháp.

Nam Mô A Di Đà Phật.

--- o0o ---

5. LỊCH NHỮNG NGÀY LỄ VÍA TRONG NĂM
-THE CALENDAR OF BUDDHIST CELEBRATIONS

(Tính theo ngày Âm lịch - Following the lunar calendar)

Ngày 1 tháng 1 âm lịch - Vía Đức Di Lạc (The Laughing Maitreya Buddha Day)

Ngày 8 tháng 2 âm lịch - Vía Phật Thích Ca xuất gia (The Sakyamuni Buddha's Renunciation Day)

Ngày 15 tháng 2 âm lịch - Vía Phật Thích Ca nhập diệt (The Sakyamuni Buddha Entering Nirvana Day)

Ngày 19 tháng 2 âm lịch - Vía Đức Quán Thế Âm (đản sanh) (The Avalokiteshvara Bodhisattva's Birthday)

Ngày 21 tháng 2 âm lịch - Vía Đức Phổ Hiền Bồ Tát (The Samantabhadra Bodhisattva Day)

Ngày 16 tháng 3 âm lịch - Vía Đức Chuẩn Đề Bồ Tát (The Cundi Bodhisattva Day)

Ngày 4 tháng 4 âm lịch - Vía Đức Văn Thù Bồ Tát (The Manjusri Bodhisattva Day)

Ngày 15 tháng 4 âm lịch - Vía Phật Thích Ca giáng sanh (The Shakyamuni Buddha's Birthday / Vesak)

Ngày 19 tháng 6 âm lịch - Vía Đức Quán Thế Âm (thành đạo) (The Avalokiteshvara Bodhisattva's Enlightened Day)

Ngày 13 tháng 7 âm lịch - Vía Đức Đại Thế Chí Bồ Tát (The Mahasthamaprapta Bodhisattva Day)

Ngày 15 tháng 7 âm lịch - Lễ Vu Lan Bồn (The Ullambana Festival)

Ngày 30 tháng 7 âm lịch - Vía Đức Địa Tạng Bồ Tát (Ksitigarbha Bodhisattva Day)

Ngày 19 tháng 9 âm lịch - Vía Đức Quán Thế Âm (xuất gia) (The Avalokiteshvara Bodhisattva's Renunciation Day)

Ngày 30 tháng 9 âm lịch - Vía Phật Dược Sư (The Bhaisajyaguru Buddha Day)

Ngày 17 tháng 11 âm lịch - Vía Phật A Di Đà (The Amitabha Buddha Day)

Ngày 8 tháng 12 âm lịch - Vía Phật Thích Ca thành đạo (The Shakyamuni Buddha's Enlightened Day).

--- o0o ---

NGUỒN THAM KHẢO

1. Nghi Thức Tụng Niệm Hàng Ngày, Hòa thượng Thích Thiện Thanh soạn và dịch. Pl 2557. Chùa Phật Tổ California.

2. Kinh Tụng của Chùa Dược Sư do sư bà Hải Triều Âm biên soạn. <https://chuaduocsu.org/kinh-sach/>

3. Nhật Tụng Thiên Môn. Thích Nhất Hạnh. 2020. NXB Tôn Giáo.

4. Kinh Tụng Hằng Ngày. Thích Nhật Từ. 2005. Sài Gòn: NXB Tôn Giáo

5. Tổng hợp nhiều nguồn trên Google online.

TỦ SÁCH BẢO ANH LẠC

1.1. SÁCH TIẾNG VIỆT

1) *Bồ-tát và Tánh Không Trong Kinh Tạng Pali và Đại Thừa*, Thích Nữ Giới Hương, Delhi-7: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, 2005. NXB Tổng Hợp Tp HCM; tái bản lần 2 & 3, năm 2008 & 2010.

2) *Ban Mai Xứ Ấn* (3 tập), Thích Nữ Giới Hương, Delhi-7: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, 2005; Nhà Xuất Bản Văn Hóa Sài Gòn: tái bản lần 2, 3 & 4 năm 2006, 2008 & 2010.

3) *Vườn Nai - Chiếu Nôi Phật Giáo*, Thích Nữ Giới Hương, Delhi-7: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, 2005. NXB Phương Đông: tái bản lần 2, 3 & 4, năm 2006, 2008 & 2010.

4) *Quy Y Tam Bảo và Năm Giới*, Thích Nữ Giới Hương, Tủ Sách Bảo Anh Lạc, Wisconsin, USA, 2008. NXB Phương Đông: tái bản lần 2, 3 & 4, năm 2010, 2016 và 2018.

5) *Vòng Luân Hồi*, Thích Nữ Giới Hương, NXB Phương Đông: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, 2008. Tái bản lần 2, 3 & 4, năm 2010, 2014 & 2018.

6) *Hoa Tuyết Milwaukee*, Thích Nữ Giới Hương, NXB Văn Hoá Sài Gòn: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, 2008.

7) *Luân Hồi trong Lăng Kính Lăng Nghiêm*, Thích Nữ Giới Hương, NXB Văn Hóa Sài Gòn: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, 2008. Tái bản lần thứ 2, 3, 4 & 5, năm 2012, 2014, 2016 và 2018.

8) *Nghi Thức Hộ Niệm, Cầu Siêu*, Thích Nữ Giới Hương biên soạn, Delhi-7: Eastern Book Linkers, 2008.

9) *Quan Âm Quảng Trần*, Thích Nữ Giới Hương, NXB Tổng Hợp: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, 2010; tái bản lần 2, 3, 4 & 5, năm 2012, 2014, 2016 & 2018.

10) *Nữ Tu và Tù Nhân Hoa Kỳ*, Thích Nữ Giới Hương, NXB Văn Hóa Sài Gòn: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, 2010. NXB Hồng Đức: tái bản lần thứ 2, 3, 4, 5 & 6 năm 2011, 2014, 2016, 2018 & 2020.

11) *Nếp Sống Tinh Thức của Đức Đạt Lai Lạt Ma Thứ XIV*, 2 tập, Thích Nữ Giới Hương, NXB Hồng Đức: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, năm 2012. Tái bản lần thứ 2, 3 & 4, năm 2014, 2016 và 2018.

12) *A-Hàm: Mưa pháp chuyển hóa phiền não*, 2 tập, Thích Nữ Giới Hương, NXB Hồng Đức: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, năm 2012. Tái bản lần thứ 2, 3 & 4 năm 2014, 2016 và 2018.

13) *Góp Từng Hạt Nắng Perris*, Thích Nữ Giới Hương, NXB Hồng Đức: Tủ Sách Bảo Anh Lạc. 2014.

14) *Pháp Ngữ của Kinh Kim Cang*, Thích Nữ Giới Hương, NXB Hồng Đức: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, năm 2014. Tái bản lần thứ 2, 3 & 4, năm 2015, 2016 & 2018.

15) *Tập Thơ Nhạc Nắng Lãng Nghiêm*, Thích Nữ Giới Hương, NXB Hồng Đức: Tủ Sách Bảo Anh Lạc. 2014.

16) *Nét Bút Bên Song Cửa*, Thích Nữ Giới Hương, NXB Hồng Đức: Tủ Sách Bảo Anh Lạc. 2018.

17) *Máy Nghe MP3 Hương Sen: Các Bài Giảng, Sách, Bài viết và Thơ Nhạc của Thích Nữ Giới Hương (383/201 bài)*, Chùa Hương Sen. 2019.

18) *DVD Giới Thiệu về Chùa Hương Sen*, USA. Xuất bản: Hương Sen Press. Thích Nữ Giới Hương & Phú Tôn. 2019.

19) *Ni Giới Việt Nam Hoằng Pháp tại Hoa Kỳ*, Thích Nữ Giới Hương, Hồng Đức Publishing. 2020.

20) *Tuyển Tập 40 Năm Tu Học & Hoằng Pháp của Ni sư Giới Hương*. Thích Nữ Quang, TN Viên Nhuận, TN Viên Tiến, and TN Viên Khuông, Xpress Print Publishing, USA. 2020.

21) *Tập Thơ Nhạc Lối Về Sen Nở*, Thích Nữ Giới Hương, NXB Hồng Đức. 2020.

22) *Nghi Thức Công Phu Khuya - Thần Chú Thủ Lãng Nghiêm*, Thích Nữ Giới Hương biên soạn, Hương Sen Press, USA. 2021.

23) *Nghi Thức Cầu An - Kinh Phổ Môn*, Thích Nữ Giới Hương biên soạn, Hương Sen Press, USA. 2021.

TỦ SÁCH BẢO ANH LẠC 35

24) *Nghi Thức Cầu An - Kinh Dược Sư*, Thích Nữ Giới Hương biên soạn, Hương Sen Press, USA. 2021.

25) *Nghi Thức Sám Hối Hồng Danh*, Thích Nữ Giới Hương biên soạn, Hương Sen Press, USA. 2021.

26) *Nghi Thức Công Phu Chiều - Mông Sơn Thí Thực*, Thích Nữ Giới Hương biên soạn, Hương Sen Press, USA. 2021.

27) *Khóa Tịnh Độ - Kinh A Di Đà*, Thích Nữ Giới Hương biên soạn, Hương Sen Press, USA. 2021.

28) *Nghi Thức Cầu Siêu, Cúng Linh và An Táng*, Thích Nữ Giới Hương biên soạn, Hương Sen Press, USA. 2021.

29) *Nghi Lễ Hàng Ngày*, Thích Nữ Giới Hương biên soạn, Hương Sen Press, USA. 2021.

1.2. SÁCH TIẾNG ANH

1) *Bodhisattva and Sunyata in the Early and Developed Buddhist Traditions*, Bhikkhuni Gioi Huong, Delhi-7: Eastern Book Linkers, 1st print 2004, 2nd reprint 2005 & Vietnam Buddhist University: 3rd reprint 2010.

2) *Rebirth Views in the Sūraṅgama Sūtra*, Dr. Bhikkhunī Giới Hương, Fifth Edition, NXB Hồng Đức: Tủ Sách Bảo Anh Lạc. 2018.

3) *Commentary of Avalokiteśvara Bodhisattva*, Dr. Bhikkhunī Giới Hương, Fourth Edition, NXB Hồng Đức: Tủ Sách Bảo Anh Lạc. 2018.

4) *The Key Words in Vajracchedikā Sūtra*, Thích Nữ Giới Hương, Hồng Đức Publishing. 2020.

5) *Sārnātha -The Cradle of Buddhism in the Archeological View*. Hồng Đức Publishing. 2020.

6) *Take Refuge in the Three Gems and Keep the Five Precepts*, Thích Nữ Giới Hương, Hồng Đức Publishing. 2020.

7) *Cycle of Life*, Thích Nữ Giới Hương, Hồng Đức Publishing. 2020.

8) *Forty Years in the Dharma: A Life of Study and Service—Venerable Bhikkhuni Giới Hương*. Thích Nữ Viên Quang, TN Viên Nhuận, TN Viên Tiến, and TN Viên Khuông, Xpress Print Publishing, USA. 2020.

9) *Sharing the Dharma -Vietnamese Buddhist Nuns in the United States*, Thích Nữ Giới Hương, Hồng Đức Publishing. 2020.

10) *A Vietnamese Buddhist Nun and American Inmates*. 5th Edition. Bhikkhunī Thích Nữ Giới Hương. Hương Sen Press Publishing, USA. 2021.

1.3. SÁCH SONG NGỮ ANH-VIỆT

1) *Bản Tin Hương Sen: Xuân, Phật Đản, Vu Lan* (Hương Sen Newsletter: Spring, Buddha Birthday and Vu Lan, annual/ Mỗi Năm). 2019 & 2020.

2) *Danh Ngôn Nuôi Dưỡng Nhân Cách - Good Sentences Nurture a Good Manner*, Thích Nữ Giới Hương sưu tầm, NXB Hồng Đức. 2020.

3) *Văn Hóa Đặc Sắc của Nước Nhật Bản-Exploring the Unique Culture of Japan*, Thích Nữ Giới Hương. NXB Hồng Đức. 2020.

4) *Sống An Lạc dù Đời không Đẹp như Mơ - Live Peacefully though Life is not Beautiful as a Dream*, Thích Nữ Giới Hương. NXB Hồng Đức. 2020.

5) *Hãy Nói Lời Yêu Thương-Words of Love and Understanding*, Thích Nữ Giới Hương. NXB Hồng Đức. 2020.

6) *Văn Hóa Cổ Kim qua Hành Hương Chiêm Bái -The Ancient- Present Culture in Pilgrim*, Thích Nữ Giới Hương. NXB Hồng Đức. 2020.

7) *Nghệ Thuật Biết Sống - Art of Living*. Thích Nữ Giới Hương, NXB Hồng Đức. 2020.

1.4. SÁCH CHUYÊN NGỮ

1) *Xá Lợi Của Đức Phật* (Relics of the Buddha), Tham Weng Yew, Thích Nữ Giới Hương chuyên ngữ, Delhi-7: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, 2005 và tái bản lần 2 tại Delhi 2006., NXB Tổng Hợp Tp HCM: tái bản lần 3 & 4, năm 2008 và 2016.

2) *Sen Nở Nơi Chốn Tử Tù* (*Lotus in Prison*), nhiều tác giả, Thích Nữ Giới Hương chuyên ngữ, NXB Văn Hóa Sài Gòn: Tủ Sách Bảo Anh Lạc, 2010. Tái bản lần 2, 3 và 4, năm 2012, 2014 & 2016.

3) *Chùa Việt Nam Hải Ngoại* (Overseas Vietnamese Buddhist Temples), Võ Văn Tường & Từ Hiếu Côn, tập 2, Thích Nữ Giới Hương chuyên Anh ngữ. NXB Hương Quê, 2016.

4) *Việt Nam Danh Lam Cổ Tự* (The Famous Ancient Buddhist Temples in Vietnam), Võ Văn Tường. Chuyên Anh ngữ: Thích Nữ Giới Hương. NXB: Phương Nam, 2016.

5) *Hương Sen, Thơ và Nhạc* - (Lotus Fragrance, Poem and Music), Nguyễn Hiền Đức. Chuyên Anh Ngữ: Thích Nữ Giới Hương. NXB Hồng Đức. 2020.

6) *Phật Giáo-Một Bậc Đạo Sư, Nhiều Truyền Thống* (Buddhism: One Teacher - Many Traditions), Đức Đạt Lai Lạt Ma 14th & Ni Sư Thubten Chodren, chuyên Việt ngữ: Ni Sư Tiến Sĩ TN Giới Hương, NXB Prajna Upadesa Foundation, 2018.

7) *Cách Chuẩn Bị Chết và Giúp Người Sắp Chết-Quan Điểm Phật Giáo* (Preparing for Death and Helping the Dying - A Buddhist Perspective), Sangye Khadro, Chuyên Việt Ngữ: Thích Nữ Giới Hương. NXB Hồng Đức. 2020.

ĐĨA CA NHẠC PHẬT GIÁO
CHÙA HƯƠNG SEN

1. *Đào Xuân Lộng Ý Kinh*, Thơ: Thích Nữ Giới Hương, Nhạc: Nam Hưng, volume 1, năm 2013.

2. *Niềm Tin Tam Bảo*, Thơ: Thích Nữ Giới Hương, Nhạc: Hoàng Y Vũ & Hoàng Quang Huế, volume 2, năm 2013.

3. *Trăng Tròn Nghìn Năm Đón Chờ Ai*, Thơ: Thích Nữ Giới Hương, Nhạc: Võ Tá Hân, Hoàng Y Vũ, Khánh Hải, Khánh Hoàng, Hoàng Kim Anh, Linh Phương và Nguyễn Tuấn, volume 3, năm 2013.

4. *Ánh Trăng Phật Pháp*, Thơ: Thích Nữ Giới Hương, Nhạc: Uy Thi Ca & Giác An, volume 4, năm 2013.

5. *Bình Minh Tĩnh Thức (Piano Variations for Meditation)*, Thơ: Thích Nữ Giới Hương, Độc Tấu Dương Cẩm và Hòa Tấu: Nữ Nhạc Sĩ Linh Phương, volume 5, năm 2013.

6. *Tiếng Hát Già Lam*, Thơ: Thích Nữ Giới Hương, Nhạc: Nam Hưng, volume 6, năm 2015.

7. *Cảnh Đẹp Chùa Xưa*, Nhạc: Hoàng Quang Huế, Hoàng Y Vũ, Võ Tá Hân & Khánh Hải, volume 7, năm 2015.

8. *Karaoke Hoa Ưu Đàm Đã Nở*, Thơ: Thích Nữ Giới Hương, Nhạc: Nam Hưng, volume 8, năm 2015.

9. *Hương Sen Ca*, Thơ: Thích Nữ Giới Hương, Nhạc: Nam Hưng, volume 9, năm 2018.

10. *Về Chùa Vui Tu*, Thơ: Thích Nữ Giới Hương, Nhạc: Nguyễn Hà & Nam Hưng, volume 10, năm 2018.

11. *Gọi Nắng Xuân Về*, Thơ: Thích Nữ Giới Hương, Nhạc: Nam Hưng, volume 11, năm 2020.

Mời xem: <http://www.huongsentemple.com/index.php/kinh-sach/tu-sach-bao-anh-lac>

NGHI LỄ HÀNG NGÀY

Thích Nữ Giới Hương
Biên soạn



NHÀ XUẤT BẢN HƯƠNG SEN PRESS

19865 Seaton Avenue, Perris, CA - 92570, USA

Tel: 951-657-7272; Cell: 951-616-8620

Email: huongsentemple@gmail.com

Web: www.huongsentemple.com

Facebook: [Huong Sen Temple](https://www.facebook.com/Huong-Sen-Temple)

TỔNG BIÊN TẬP: Thích Nữ Giới Hương
Sửa chữa nội dung: Tỳ-kheo-ni Viên Tiến
In 500 cuốn, năm 2021 - PL 2565

